



# THÔNG TIN DẠY & HỌC

## CHÀO MỪNG:

- 🌸 ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP TIẾN TỚI ĐẠI HỘI LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG
- 🌸 50 NĂM GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30.4.1975 - 30.4.2025) VÀ QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 01.5
- 🌸 135 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19.5.1890 - 19.5.2025)
- 🌸 79 NĂM TRUYỀN THỐNG BỘ ĐỘI CÔNG BINH (25.3.1946 - 25.3.2025)

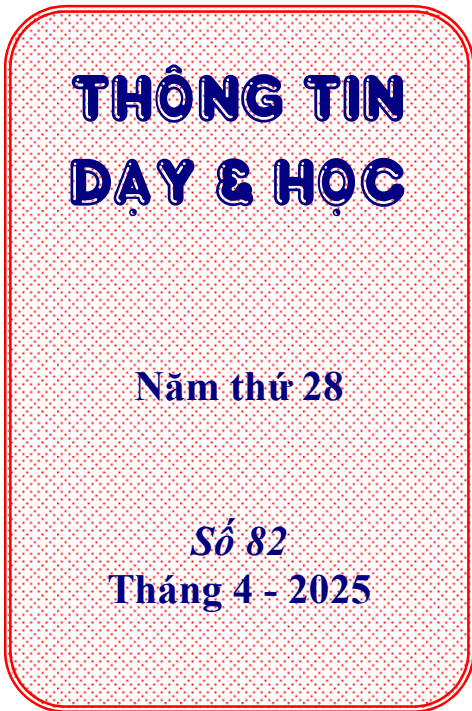


82

4 - 2025

TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH

Lưu hành nội bộ



**Ban Chỉ đạo:**

Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Sĩ quan Công binh

**Ban Biên tập:**

- Đại tá, TS Nguyễn Duy Cảnh
- Đại tá, ThS Trần Thanh Khôi
- Đại tá, TS Vũ Công Hoàng
- Đại tá, ThS Đào Mạnh Cảnh
- Thượng tá, TS Nguyễn Huy Hoàng
- Đại tá, TS Phạm Nguyễn Ngọc Anh
- Thượng tá, ThS Nguyễn Đức Sứ
- Đại tá, TS Phạm Đình Phô
- Thượng tá, ThS Hoàng Anh Tuấn
- Đại tá, TS Phan Thanh Cầu
- Thượng tá, ThS Trần Huy Hùng

**Ban Thư kí:**

- Thượng tá, ThS Trần Huy Hùng
- Trung tá, ThS Vương Khả Thanh
- Thiếu tá, CN Nguyễn Tiến Ngọc
- Thiếu tá QNCN Thân Văn Quyết

**MỤC LỤC**

<i>Nội san 82</i>		<i>Trang</i>
BAN BIÊN TẬP	Phát huy truyền thống “Mở đường thắng lợi” của Binh chủng Công binh anh hùng, động lực để xây dựng Trường Sĩ quan Công binh vững mạnh toàn diện, chính quy, hiện đại trong giai đoạn mới	3
<b>CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP TIÊN TỐI ĐẠI HỘI LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG</b>		
BUI GIA DOANH	Đảng bộ Trường Sĩ quan Công binh: Từ Đại hội đến Đại hội	8
NGUYỄN ĐỨC SỬ	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỉ luật đảng góp phần tổ chức thành công đại hội đảng các cấp và Đại hội Đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XXV nhiệm kì 2025 - 2030	15
<b>BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG</b>		
CAO THANH QUYNH	Phát huy vai trò của nhân dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay	20
PHẠM VĂN DUY	Quân đội - Trường học lớn của thanh niên Việt Nam	26
<b>HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH</b>		
LÊ VĂN HAI	Phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ" của thanh niên Trường Sĩ quan Công binh hiện nay	31
<b>NHÂN RỘNG ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN</b>		
HÀ HẢI LÝ	Giảng viên toàn năng Hoàng Kỳ Nam	35
<b>ÂM VANG TỪ MÃI TRƯỜNG</b>		
LÊ THANH VŨ	Trường Sĩ quan Công binh - Nơi tôi trưởng thành	37
VÔ ANH KIẾT PHẠM VĂN HAI	Huân luyện học kì I, khoảng thời gian đáng nhớ	40
ĐÌNH VĂN CHÍNH	Hành trình rèn luyện tại Tiểu đoàn 4, Trường Sĩ quan Công binh	43
NGUYỄN MAI HIẾU NGUYỄN KHÁNH HUY	Tự tin, bản lĩnh, trưởng thành là học viên Trường Sĩ quan Công binh	45

<b>NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI</b>		
NGUYỄN MẠNH TUẤN	Đại thắng mùa Xuân năm 1975, thắng lợi của sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại và giá trị thực tiễn đối với kỉ nguyên mới của đất nước hiện nay	48
TRẦN HỮU CHUNG	Một số nội dung về truyền thụ kiến thức, kinh nghiệm và truyền cảm hứng cho người học của đội ngũ giảng viên	52
NGUYỄN THE HUYNH NGUYỄN ĐỨC THUẬN	Bồi dưỡng kĩ năng tiên hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở tiểu đoàn quản lí học viên ở Trường Sĩ quan Công binh hiện nay	60
THẦN THỂ ANH	Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục lí tưởng cách mạng cho học viên đào tạo sĩ quan ở Trường Sĩ quan Công binh	65
PHAN HOÀNG VŨ	Một số giải pháp nâng cao chất lượng bảo đảm cơ sở vật chất gắn với nhiệm vụ xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lí giáo dục ở Trường Sĩ quan Công binh	69
NGUYỄN NGỌC HẸN	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lí học viên đáp ứng yêu cầu giáo dục đào tạo của Nhà trường	73
HÀ VĂN KHANG CAO XUÂN ĐIỆP	Thi đua nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo tại khoa Xe máy	78
NGUYỄN THÀNH TRUNG NGUYỄN HOÀNG NAM	Nội dung, biện pháp nâng cao chất lượng xây dựng điểm về giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học ở Tiểu đoàn 1	82
TRẦN QUANG KIẾN	Xây dựng bản lĩnh chính trị cho học viên ở Tiểu đoàn 2 - Trường Sĩ quan Công binh hiện nay	85
HUYNH DŨ CƯỜNG NGUYỄN DUY THÁI	Nâng cao chất lượng bảo đảm xe - máy cho nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và sẵn sàng chiến đấu của Nhà trường ở Tiểu đoàn 8	89
NGUYỄN VĂN DŨNG A LÊ Y SIÊU	Một số biện pháp nâng cao chất lượng xe máy phục vụ diễn tập DT1-25 tại Trường Sĩ quan Công binh	92
TRẦN VĂN LŨ HUỠNH VĂN TRƯỜNG SƠN	Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lí, giáo dục, rèn luyện học viên Lào, Campuchia hiện nay	96
NGUYỄN VĂN TŨ HOÀNG VIỆT CƯỜNG	Nghệ thuật bắc cầu bảo đảm cơ động của Lữ đoàn Công binh cầu đường Nga	101
LÊ VĂN HIẾU LÊ ANH TUẤN	Giải pháp nâng cao chất lượng huấn luyện môn đường quân sự bằng công nghệ mô phỏng	107
TẠ HỮU GIANG	Độ ổn định Marshall và ảnh hưởng của hệ số lu lèn đến độ ổn định Marshall đối với bê tông nhựa Asphalt	112
NGUYỄN CAO SƠN TRẦN VĂN LŨỞNG	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học các môn kĩ thuật cơ sở ở Trường Sĩ quan Công binh đáp ứng chuẩn đầu ra	116
ĐẶNG TRẦN QUYÊN NGUYỄN VĂN HỌC	Tác chiến điện tử quân đội Nga trên chiến trường UKRAINA	122
LÊ THỊ QUỲNH	Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Hội phụ nữ Trường Sĩ quan Công binh	126

**Ảnh bìa 1:** Hưởng ứng "Ngày chạy thể thao quân sự" kết hợp "Ngày chạy Olympic" năm 2025.

- In tại: Xưởng in Trường Sĩ quan Công binh.
- Số lượng: 180 cuốn.
- Bìa in tại: Xưởng in Quân khu 7.
- In xong ngày 28.4.2025.

**PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG “MỞ ĐƯỜNG THẮNG LỢI” CỦA  
BINH CHỪNG CÔNG BINH ANH HÙNG, ĐỘNG LỰC ĐỂ XÂY DỰNG  
TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN,  
CHÍNH QUY, HIỆN ĐẠI TRONG GIAI ĐOẠN MỚI**

**BAN BIÊN TẬP**

*N*ăm 2025, chúng ta vừa kỉ niệm 79 năm Ngày truyền thống của Binh chủng Công binh (25/3/1946-25/3/2025). Chặng đường 79 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Bộ đội Công binh luôn được Đảng, Bác Hồ quan tâm xây dựng, dìu dắt và rèn luyện; được Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng lãnh đạo, chỉ đạo, ngày càng phát triển lớn mạnh. Ôn lại lịch sử truyền thống của Binh chủng Công binh anh hùng, chúng ta càng thêm tự hào về truyền thống vẻ vang đó, từ đó khơi dậy niềm tin, tạo động lực to lớn để phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, tiếp tục viết tiếp chiến công, tô thắm thêm lá cờ “Mở đường thắng lợi” của Công binh Việt Nam anh hùng trong thời kì mới.

Binh chủng Công binh là một trong những binh chủng ra đời sớm nhất của Quân đội Nhân dân Việt Nam, gắn liền với lịch sử của Quân đội ta, ngay từ ngày đầu thành lập Việt Nam Giải phóng quân. Trước yêu cầu cấp thiết của công cuộc chuẩn bị khởi nghĩa, từ ngày 15 đến ngày 20 tháng 4 năm 1945, Hội nghị quân sự Bắc Kỳ họp và đã quyết định thống nhất các lực lượng vũ trang cách mạng thành Việt Nam Giải phóng quân (trên cơ sở Cứu quốc quân và Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân), trong đó có việc thành lập các đội quân thợ... Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Việt Nam Giải phóng quân trở thành Quân đội của Nhà nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Chính quyền cách mạng non trẻ vừa mới được thành lập đã phải đương đầu với muôn vàn khó khăn do thù trong, giặc ngoài gây nên. Trước tình hình đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng đã đề ra nhiều biện pháp khẩn cấp, đặc biệt là phát triển Lực lượng vũ trang Nhân dân. Ngày 25 tháng 3 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh kí Sắc lệnh số 34 quy định tổ chức Bộ Quốc phòng; trong các cục chuyên môn có Công chính giao thông cục. Điều 16 của Sắc lệnh 34 quy định: “*Công chính giao thông cục, có nhiệm vụ tổ chức và thi hành việc vận tải, thông tin, vẽ đồ bản và tổ chức công binh dùng vào việc chuyên môn: cầu cống, đường xá, máy móc*”. Lúc này, Công chính giao thông cục là một cơ quan phục vụ quân sự, có nhiều kĩ thuật chuyên ngành; sau đó, Công chính giao thông cục chuyển dần thành cơ quan chỉ đạo lực lượng công binh toàn quân. Ngày 25 tháng 3 năm 1946 đánh dấu sự ra đời của Binh chủng Công binh Quân đội nhân dân Việt Nam và sau này đã trở thành Ngày truyền thống của Binh chủng Công binh. Những ngày đầu thành lập, quân số ít, vũ khí, trang bị, khí tài thô sơ, nhưng Bộ đội Công binh đã luôn khắc phục khó khăn, tự lực, tự cường, hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo đảm công binh trong chiến đấu và tham gia chiến đấu phá đồn bốt của địch. Cùng với các lực lượng, Bộ đội Công binh tham gia tất cả các cuộc kháng chiến kiến quốc, bảo vệ Tổ quốc, xây dựng, phát triển đất nước và giành được nhiều thắng lợi to lớn, được Đảng, Bác Hồ, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ nhiều lần tuyên dương, khen thưởng.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, kết thúc Chiến dịch Việt Bắc (Thu - đông 1947), Đại đội 9 công binh được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ hạng Nhất, đây là phần thưởng đầu tiên của Bộ đội Công binh. Tháng 01 năm 1951, Trung đoàn công binh chủ lực đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam được thành lập, mang tên Trung đoàn 151 đã liên tục tham gia nhiều chiến dịch lớn như: Chiến dịch Trần Hưng Đạo, Hoàng Hoa Thám, Quang Trung, Hoà Bình, Tây Bắc, Thượng Lào giành nhiều thắng lợi to lớn. Trong Chiến dịch Hoàng Hoa Thám, các chiến sĩ công binh đại đội 250 (Tiểu đoàn 333) vô cùng vinh dự và xúc động được Bác Hồ đến thăm; tại đây, Người đã nói với các chiến sĩ công binh câu nói nổi tiếng và đã trở thành lời hiệu triệu đối với các thế hệ Bộ đội Công binh Việt Nam: “*Công binh như cán mác, bộ binh như mũi mác. Không có cán mác thì mũi mác không đâm được giặc*”. Chiến dịch Hoà Bình thắng lợi, lực lượng công binh được Bác Hồ trao tặng: Cờ “*Liên tục vượt sông Đà*” cho Đại đội 313; Cờ: “*Anh dũng vượt sông Đà*” cho Đại đội 314; Cờ: “*Bảo đảm đường tiếp tế Hoà Bình*” cho Đại đội 270; Trung đoàn 151 được Bộ Tổng tư lệnh tặng thưởng Huân chương Chiến công Hạng Nhất. Chiến dịch Tây Bắc (tháng 9 năm 1952), lực lượng công binh có 15 đại đội nhưng đã làm đường cơ động và xuất kích cho 4 đại đoàn và một trung đoàn chủ lực; bảo đảm đường giao thông và bến vượt sông trong điều kiện địch đánh phá ác liệt; đã được tặng thưởng 03 Huân chương Quân công hạng Ba, 03 Huân chương Chiến sĩ hạng Nhất; đặc biệt, được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng lá cờ thêu 4 chữ vàng “*Mở đường thắng lợi*”. Từ đây “*Mở đường thắng lợi*” đã trở thành truyền thống quý báu, như ngọn lửa hồng thấp sáng suốt chặng đường lịch sử quang vinh của Công binh Việt Nam. Trong Chiến dịch Đông - Xuân (1953 - 1954), Bộ đội Công binh đã hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo đảm, được Bộ chỉ huy Chiến dịch khen ngợi: “*Đội công binh mở đường thắng lợi, suốt mùa hè không nghỉ, giữ vững giao thông, không có con đường ấy, không có chiến dịch này*”. Trong Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954), với tinh thần mưu trí, sáng tạo và lòng dũng cảm, lần đầu tiên, các chiến sĩ công binh đã đào được một đoạn đường hầm dài gần 50 mét giữa lòng đồi A1 và vận chuyển, thiết bị vào đó gần 1000 kg thuốc nổ, tiến hành điểm mìn, phá sập hệ thống hầm ngầm cố thủ của địch trên đồi A1, như tiếng pháo hiệu để quân ta đồng loạt tiến lên tấn công các cứ điểm cuối cùng của địch. Chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử toàn thắng vang dội năm châu, chấn động địa cầu, kết thúc 9 năm kháng chiến chống xâm lược Pháp và can thiệp Mỹ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Lực lượng công binh được Bác Hồ tặng Cờ “*Đã ra sức thi đua hoàn thành nhiệm vụ Thu - Đông 1953*” và được Chính phủ tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Ba; Trung đoàn công binh 151 thuộc Đại đoàn Công - Pháo 351 là đơn vị có nhiều thành tích nhất và được Bộ Tư lệnh Đại đoàn tặng cờ luân lưu “*Đánh thắng*”; nhiều lượt cán bộ, chiến sĩ được khen thưởng, trong đó có 02 Huân chương Quân công hạng Ba, 10 Huân chương Chiến sĩ hạng Nhất, 06 Huân chương Chiến sĩ hạng Nhì, 06 Huân chương Chiến sĩ hạng Ba; 05 đồng chí: Lưu Viết Thoảng, Phan Tư, Chu Văn Khâm, Hoàng Văn phác, Võ Văn Ngôm được Nhà nước tuyên dương Anh hùng lực lượng Vũ trang Nhân dân. Năm 1959, Binh chủng Công binh tổ chức triển lãm kỹ thuật, được đón Bác Hồ tới thăm, Người đã ghi vào cuốn sổ vàng truyền thống của Binh chủng: “*Các chiến sĩ, cán*

*bộ trong ngành công binh ta đã cố gắng khá, thi đua tìm tòi nghiên cứu mãi, phát huy sáng kiến mãi, mục đích là làm cho công việc nhanh, nhiều, tốt, rẻ. Thế là trực tiếp góp phần vào công cuộc đưa Miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm nền tảng vững mạnh đấu tranh thống nhất nước nhà*". Tháng 5 năm 1959, thành lập Đoàn vận tải quân sự 559, các đơn vị công binh lần lượt được bổ sung cho Đoàn 559 làm nên con đường chiến lược Trường Sơn huyền thoại. Trung đoàn công binh 98 đã được Quốc hội tặng thưởng 01 Huân chương Quân công hạng Nhất, 01 Huân chương Quân công hạng Ba và danh hiệu "Đơn vị thần tốc mở đường".

Trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, Bộ đội Công binh có mặt trong mọi chiến dịch, trên mọi chiến trường và đạt được nhiều chiến công vang dội, được Bác Hồ và các đồng chí lãnh đạo Chính phủ, Tổng Quân ủy quan tâm, nhiều lần khen ngợi. Tháng 12 năm 1965, Binh chủng Công binh được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng Bằng khen với lời đề tặng: "*Binh chủng Công binh Quân đội Nhân dân Việt Nam đã nêu cao quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, dũng cảm vượt mọi khó khăn, hoàn thành mọi nhiệm vụ công tác, phục vụ kịp thời chiến đấu, góp phần vào chiến thắng chung của toàn quân, toàn dân*". Với tình cảm đặc biệt với Bộ đội Công binh, ngay ngày mừng Một Tết Bính Ngọ 1966, Bác Hồ đã đến thăm nói chuyện với cán bộ, chiến sĩ công binh Tiểu đoàn 27, Quân khu 3. Tháng 2 năm 1966, Trung đoàn công binh 239 và Trung đoàn công binh 249 diễn tập bắc cầu phao qua sông Hồng, Bác Hồ cùng Thủ tướng Phạm Văn Đồng và Đại tướng Võ Nguyên Giáp đến tận nơi đơn vị bắc cầu, thăm hỏi, động viên cán bộ, chiến sĩ công binh. Trước tình cảm và sự quan tâm của Đảng và Bác Hồ, Bộ đội Công binh đã hứa: "*Dù hoàn cảnh chiến đấu ác liệt đến mấy, chúng cháu cũng quyết làm tròn nhiệm vụ Đảng giao, Bác giao*". Liệt sĩ Trần Văn Mạ trước lúc hi sinh, trong cuốn nhật ký để lại còn viết: "*Tôi đã suy nghĩ kỹ nhiều đêm. Bám sông, bám bến là trách nhiệm cao quý nhất, tôi không có lí do gì mà từ chối phải hi sinh, tôi chỉ biết cảm ơn Đảng vạn vạn lần*". Với những thành tích đã đạt được trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tháng 6 năm 1966, Binh chủng Công binh đã được Quốc hội tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Ba. Khi đế quốc Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, Binh chủng Công binh đã góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của toàn dân tộc, ngày 22 tháng 12 năm 1969, đồng chí Bí thư Quân ủy Trung ương đã khen ngợi: "*Bộ đội Công binh, bộ đội vận tải quân sự cùng với lực lượng giao thông vận tải, lực lượng thanh niên xung phong đã chiến đấu dũng cảm, vượt lên bom đạn địch mà đi, lập nên những thành tích phi thường trên các tuyến đường của đất nước*". Đầu năm 1972, đế quốc Mỹ tiến hành chiến tranh phá hoại lần thứ hai đối với miền Bắc, Bộ đội Công binh bước vào cuộc chiến đấu mới, với nhiệm vụ xây dựng các trận địa tên lửa phòng không, sân bay, công sự, hầm làm việc cho các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước; giữ vững mạch máu giao thông, bảo đảm cơ động cho các đơn vị đánh địch. Năm 1973, một bộ phận lực lượng công binh được giao nhiệm vụ hết sức đặc biệt và thiêng liêng là xây dựng Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Khi Bác Hồ còn sống, Bộ đội Công binh luôn được Bác quan tâm, tin yêu, được gần Bác để xây nhà ở, hầm làm việc cho Bác; nay Bác đi xa, Bộ đội Công binh lại vinh dự được xây dựng

Lăng đê Người yên nghỉ, đền đáp phần nào công lao to lớn và tình cảm đặc biệt của Bác Hồ đối với cán bộ, chiến sĩ Công binh. Chiến dịch Hồ Chí Minh đầu tháng 4 năm 1975, lần đầu tiên trong lịch sử Công binh Việt Nam, một lực lượng công binh lớn gồm 02 sư đoàn, 03 lữ đoàn, 20 trung đoàn, 30 tiểu đoàn làm nhiệm vụ bảo đảm cho các quân đoàn chủ lực và binh khí kỹ thuật với hàng vạn xe pháo các loại, cơ động hàng nghìn km vào tham gia chiến đấu, góp phần giải phóng hoàn toàn Miền Nam, thống nhất nước nhà. Sau giải phóng 1975, Bộ đội Công binh lại bước vào trận chiến đấu mới trên mặt trận thảo, gỡ bom mìn, hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi kinh tế, phát triển đất nước; tích cực tham gia chiến đấu và bảo đảm chiến đấu trong chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc, biên giới Tây Nam năm 1979, trực tiếp góp phần bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc.

Hiện nay, trước yêu cầu nhiệm vụ Bảo vệ Tổ quốc, xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, Binh chủng Công binh tiếp tục phát huy cao độ truyền thống “*Mở đường thắng lợi*”; tích cực, chủ động xây dựng theo hướng tinh, gọn, mạnh; thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng như: Xây dựng công trình chiến đấu, công trình kinh tế - quốc phòng trên các tuyến biên giới, biển, đảo; rà, phá, xử lý bom, mìn, vật nổ sau chiến tranh giải phóng đất đai phục vụ xây dựng, sản xuất, phát triển kinh tế đất nước; làm đường tuần tra biên giới; phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; phòng, chống khủng bố, sập đổ công trình, bảo đảm giao thông; tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên Hiệp quốc; thành lập các Đội cứu hộ, cứu nạn tham gia Lực lượng cứu trợ thảm họa của Quân đội Nhân dân Việt Nam giúp đỡ nhân đạo quốc tế... đáp ứng kịp thời cho nhiệm vụ xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nhân dân, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia, biển, đảo và hội nhập quốc tế. Hình ảnh Bộ đội Công binh tham gia cứu trợ, khắc phục thảm họa động đất tại Thổ Nhĩ Kỳ xa xôi năm 2023 và mới đây nhất 30 cán bộ, chiến sĩ Công binh đã hăng hái lên đường tham gia cứu trợ, khắc phục thảm họa động đất tại đất nước láng giềng Myanmar càng làm tô thắm thêm hình ảnh cao đẹp của Bộ đội Công binh, “Bộ đội Cụ Hồ” trong lòng Nhân dân và bạn bè quốc tế. Với thành tích vẻ vang qua 79 năm xây dựng, chiến đấu, trưởng thành, Binh chủng Công binh được Đảng, Nhà nước, Quốc Hội, Chính Phủ, Quân đội, bạn bè quốc tế tặng nhiều phần thưởng cao quý. Đặc biệt, Binh chủng đã hai lần được Nhà nước tuyên dương Danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân vào năm 1976 và năm 2013; được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh năm 1979; Huân chương Sao vàng năm 2011... Đây là thành tích vẻ vang mà các thế hệ cán bộ, chiến sĩ trong toàn Binh chủng đã nỗ lực phấn đấu, xây đắp, tạo thành.

Trường Sĩ quan Công binh, là một đơn vị trực thuộc Binh chủng Công binh. Sự phát triển, trưởng thành của Nhà trường trong 70 năm qua luôn gắn liền với quá trình xây dựng, phát triển và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Binh chủng. Phần khởi, tự hào với truyền thống 79 năm xây dựng, chiến đấu, trưởng thành và không ngừng lớn mạnh của Binh chủng, càng tạo động lực thôi thúc để xây dựng, phát triển Nhà trường vững mạnh toàn diện, chính quy, hiện đại trong giai đoạn mới, góp phần xây đắp truyền thống, nổi

tiếp chiến công, tô thêm thêm lá cờ “Mở đường thắng lợi” của Binh chủng Công binh anh hùng. Những năm qua, Nhà trường thường xuyên quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối quân sự, quốc phòng, giáo dục, đào tạo, khoa học công nghệ của Đảng; chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Binh chủng Công binh về giáo dục đào tạo trong tình hình mới. Chất lượng, hiệu quả và thành tích công tác giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học ngày càng phát triển, nâng cao. Nền nếp chính quy; công tác quản lý kỉ luật, xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện, “Mẫu mực, tiêu biểu” ngày càng đi vào chiều sâu, ổn định, vững chắc. Đảng bộ Nhà trường và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc luôn trong sạch vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu không ngừng được nâng cao. Đội ngũ cán bộ, giảng viên của Nhà trường có bản lĩnh chính trị vững vàng; trình độ, năng lực, kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ tốt; có phương pháp, tác phong công tác, đạo đức nghề nghiệp chuẩn mực; đảm bảo đúng tiêu chí, tiêu chuẩn khung năng lực theo quy định; có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, thống nhất cao; phát huy tốt vai trò định hướng, dẫn dắt, truyền cảm hứng. Nhà trường có môi trường văn hoá sư phạm quân sự trong sạch, lành mạnh, mẫu mực; thực sự là cái nôi bồi dưỡng, giáo dục, đào tạo cán bộ có uy tín trong Binh chủng Công binh và toàn quân. Hệ giá trị truyền thống tốt đẹp của Nhà trường: *“Tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo; học đi đôi với hành, Nhà trường gắn liền với đơn vị, với chiến trường; dạy tốt, học tập, công tác tốt, kỉ luật nghiêm; đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân, đoàn kết quốc tế tốt”* luôn được phát huy, nhân rộng và bổ sung, phát triển trong thời kì mới. Đó chính là thành tích và truyền thống rất đáng tự hào mà các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Trường Sĩ quan Công binh đã nỗ lực phấn đấu đạt được trong 70 năm xây dựng, phát triển của Nhà trường.

Phát huy truyền thống cao quý “Mở đường thắng lợi” của Binh chủng Công binh anh hùng, Trường Sĩ quan Công binh quyết tâm xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện, chính quy, hiện đại trong giai đoạn mới; thực sự trở thành trung tâm giáo dục, đào tạo cán bộ, nghiên cứu, ứng dụng khoa học quân sự chuyên ngành công binh hàng đầu trong Binh chủng, có vị thế và uy tín cao trong hệ thống các nhà trường quân đội. Do đó, toàn Nhà trường cần quán triệt sâu sắc và thực hiện tốt phương hướng, mục tiêu mà Đảng ủy đã xác định: *“Tập trung xây dựng Đảng bộ thật sự trong sạch vững mạnh, tiêu biểu, Nhà trường vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”, đến năm 2030 trở thành Nhà trường thông minh, hiện đại có vị thế, uy tín trong hệ thống nhà trường quân đội; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học; xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có phẩm chất, năng lực toàn diện đạt chuẩn hóa theo khung năng lực. Nhà trường có sức mạnh tổng hợp cao, khả năng sẵn sàng chiến đấu, cơ động lực lượng, phương tiện khi có tình huống; chất lượng huấn luyện chiến đấu, nền nếp chính quy, chấp hành kỉ luật đi vào chiều sâu, vững chắc và an toàn tuyệt đối; bảo đảm tốt hậu cần, kĩ thuật, tài chính cho các nhiệm vụ của Nhà trường đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội, Binh chủng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”* ./.

**ĐẢNG BỘ TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH:  
TỪ ĐẠI HỘI ĐẾN ĐẠI HỘI**

*Thượng tá, ThS Bùi Gia Doanh  
Trưởng ban Tổ chức - Phòng Chính trị*

Năm 2025, sẽ diễn ra hai sự kiện vô cùng quan trọng đối với Trường Sĩ quan Công binh, đó là: Tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XXV nhiệm kỳ 2025-2030 và kỉ niệm 70 năm Truyền thống Nhà trường (26/12/1955-26/12/2025). Sự phát triển, trưởng thành, lớn mạnh của Trường Sĩ quan Công binh trong suốt 70 năm qua luôn gắn liền với dấu ấn nổi bật và vai trò lãnh đạo xuất sắc của Đảng bộ Nhà trường, trải qua nhiều kì đại hội. Đến nay, Đảng bộ Nhà trường đã trải qua 24 kì đại hội và đang tích cực chuẩn bị để tổ chức đại hội lần thứ 25 thành công tốt đẹp. Mỗi đại hội đều có ý nghĩa chính trị to lớn, mang dấu ấn sâu sắc, đậm nét trong quá trình xây dựng, phát triển của Nhà trường. Chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XXV nhiệm kỳ 2025-2030, kì đại hội có ý nghĩa rất quan trọng đánh dấu mốc son kỉ niệm 70 năm xây dựng và trưởng thành, đồng thời quyết định sự phát triển của Nhà trường trong kỉ nguyên mới, kỉ nguyên cùng cả dân tộc vươn mình, kỉ nguyên xây dựng Quân đội Nhân dân Việt Nam, Binh chủng Công binh và Trường Sĩ quan Công binh cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Với tình cảm và lòng tự hào sâu sắc, trên cơ sở nghiên cứu, tổng hợp tư liệu lịch sử, trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc một số thông tin vắn tắt về các kì đại hội của Đảng bộ Nhà trường trong gần 70 năm qua.

**1. Từ những ngày đầu tổ chức lớp học, trải qua từng bước phát triển với tổ chức, biên chế, tên gọi khác nhau tới Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ I (9/1959)**

Được kế thừa và phát triển từ những lớp học đầu tiên do Cục Công binh tổ chức từ những năm 1947 đến năm 1949, sau Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954, trước yêu cầu của sự nghiệp cách mạng và sự phát triển nhanh chóng của lực lượng vũ trang, đòi hỏi phải xây dựng các cơ sở đào tạo có tính chất cơ bản và lâu dài, tiến tới xây dựng Quân đội chính quy. Đầu năm 1955, Tổng Quân ủy và Bộ Quốc phòng chủ trương mở rộng hệ thống các trường quân sự và chỉ thị cho các binh chủng mở các trường riêng đào tạo cán bộ đặc chủng. Trên cơ sở đội huấn luyện cán bộ Công binh do đồng chí Nguyễn Đình Năm phụ trách, Bộ quyết định chuyển thành Trường Công binh, có nhiệm vụ đào tạo cán bộ sơ cấp công binh 3 năm cho toàn quân. Đồng chí Nguyễn Đình Năm được chỉ định làm Quyền Hiệu trưởng, đồng chí Phạm Ngọc Lê làm Chính ủy. Đảng bộ Trường Công binh được thành lập với năm chi bộ trực thuộc gồm: Chi bộ Cơ quan; Chi bộ Giáo viên; Chi bộ Khí tài - Đội mẫu và hai chi bộ đại đội học viên, đồng chí Phạm Ngọc Lê - Chính ủy, Bí thư Đảng ủy Nhà trường. Ngày 26/12/1955, Trường Công binh khai giảng khóa đầu tiên, đánh dấu sự ra đời của Nhà trường với đầy đủ tổ chức biên chế sau này<sup>1</sup>.

Từ tháng 6/1956 đến tháng 3/1959, Trường Công binh được sát nhập thành 01 Phân hiệu của Trường Sĩ quan Lục quân, với phiên hiệu Tiểu đoàn 11. Đảng bộ Phân

<sup>1</sup> Ngày 04/12/1978, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ về chọn ngày truyền thống của các nhà trường quân đội, trong phiên họp Đảng ủy Nhà trường để thông qua báo cáo chính trị của Đảng ủy tại Đại hội đại biểu lần thứ XIV cùng với việc thảo luận tên trường, Đảng ủy đã đề nghị và được Bộ quyết định lấy ngày 26/12/1955 làm ngày truyền thống của Nhà trường.

hiệu Công binh trực thuộc Hiệu ủy Trường Sĩ quan Lục quân lúc này có 06 chi bộ: Chi bộ Cơ quan; Chi bộ Giáo viên; Chi bộ Khí tài - Đội mầu; Chi bộ Đại đội 35; Chi bộ Đại đội 36 và Chi bộ Đại đội 51, đồng chí Phạm Ngọc Lê làm Bí thư Đảng ủy Phân hiệu. Ngày 30/3/1959, Bộ Tổng Tham mưu quyết định tách Phân hiệu Công binh ra khỏi Trường Sĩ quan Lục quân và thành lập lại Trường Sĩ quan Công binh, trực thuộc Cục Công binh/ Bộ Quốc phòng.

Tháng 9/1959, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Sĩ quan Công binh lần thứ nhất được tổ chức. Đại hội đánh giá, rút kinh nghiệm toàn diện công tác tổ chức, xây dựng Nhà trường, công tác đào tạo, huấn luyện chuyên môn chuyên ngành công binh cho Quân đội từ năm 1956 đến năm 1959; đề ra phương hướng lãnh đạo xây dựng Nhà trường những năm tiếp theo và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Nhà trường, đồng chí Phạm Ngọc Lê được bầu làm Bí thư Hiệu ủy, đồng chí Ung Răng là Hiệu trưởng Nhà trường (*trước đó, đầu năm 1957 đồng chí Ung Răng sau khi kết thúc đợt học tập thêm về chuyên môn ở Trường công binh Cao cấp Trường Sa/Trung Quốc đã được cử giữ chức Giám đốc Phân hiệu Công binh thay đồng chí Nguyễn Đình Năm*).

### **2. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ II (6/1960)**

Sau Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ nhất tháng 9/1959, thực hiện Nghị quyết Đại hội, toàn Trường tập trung hoàn thành các mục tiêu mà Đại hội đã xác định, tiếp tục khai giảng và đào tạo các khóa huấn luyện mới. Tháng 12/1959, đồng chí Trần Công Mân - Chủ nhiệm Chính trị Cục Công binh về thay đồng chí Thiếu tá Phạm Ngọc Lê làm Bí thư Hiệu ủy, Chính ủy Nhà trường; Thiếu tá Tô Hoán, Hiệu ủy viên, Phó Chính ủy, kiêm Chủ nhiệm Chính trị Nhà trường. Hiệu ủy và Ban Giám hiệu Nhà trường đã đề ra nhiều biện pháp phát huy sự nỗ lực phấn đấu, khắc phục mọi khó khăn, thi đua hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao của cán bộ, giáo viên, học viên. Năm 1960, miền Bắc bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục cuộc kháng chiến chống Mỹ - Diệm. Cùng với phong trào thi đua sâu rộng trong cả nước, toàn Trường thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ lần thứ II.

Tháng 6/1960, Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ II đã được tổ chức thành công. Cùng với nhiều nhiệm vụ quan trọng khác, Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ mới, đồng chí Trần Công Mân - Chính ủy làm Bí thư Hiệu ủy, đồng chí Ung Răng - Hiệu trưởng làm Phó Bí thư Hiệu ủy và đồng chí Tô Hoán - Phó Chính ủy làm Hiệu ủy viên, kiêm Chủ nhiệm Chính trị.

### **3. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ III (7/1961)**

Ngay sau Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ II tháng 6/1960, ngày 25/7/1960, Bộ Tổng Tham mưu lại ra quyết định sát nhập lần thứ hai Trường Sĩ quan Công binh thành một Phân hiệu của Trường Sĩ quan Lục quân, Đảng bộ Nhà trường thành Đảng bộ Phân hiệu thuộc Hiệu ủy Lục quân. Tháng 5/1961, đồng chí Tô Hoán - Phó Chính ủy được bổ nhiệm Chính ủy thay đồng chí Trần Công Mân, đồng chí Hoàng Kim Đĩnh làm Chủ nhiệm Chính trị Phân hiệu.

Tháng 7/1961, Phân hiệu Công binh tổ chức Đại hội Đảng bộ Phân hiệu lần thứ III. Đại hội đề ra 04 mục tiêu lớn cần phấn đấu là: Chính trị tốt; văn hóa, khoa học kỹ thuật, chuyên môn tốt; điều lệnh tốt và bảo đảm vật chất tốt. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Phân hiệu do đồng chí Tô Hoán làm Bí thư, đồng chí Ung Răng làm phó Bí thư; đến tháng 02/1963, đồng chí Ung Răng được cử đi đào tạo tại Liên Xô, đồng chí Dương Quang Chương phụ trách Phân hiệu và làm Phó Bí thư Đảng ủy Phân hiệu.

#### **4. Sự lãnh đạo của Đảng bộ Nhà trường sau kì Đại hội lần thứ III từ năm 1961 đến năm 1967**

Sau Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ III (7/1961), cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân ta bước vào thời kì gay go, quyết liệt, tình hình Nhà trường nói chung, công tác tổ chức hoạt động của Nhà trường nói riêng gặp rất nhiều khó khăn, biến động về tổ chức, nhân sự, nhiệm vụ phân tán, nhiều lực lượng đi chiến đấu trực tiếp tại các mặt trận. Ngày 27/4/1964, Bộ Quốc phòng ra Nghị định số 49/NĐ tách Phân hiệu Công binh ra khỏi Trường Sĩ quan Lục quân, thành lập lại Trường Sĩ quan Công binh trực thuộc Cục Công binh. Đây là dấu mốc quan trọng trong lịch sử xây dựng, phát triển của Nhà trường. Ngày 28/6/1965, Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 102/BQP đổi tên Cục Công binh thành Bộ Tư lệnh Công binh và mô hình tổ chức Nhà trường trực thuộc Binh chủng được duy trì đó đó cho đến nay. Trong năm 1965: đồng chí Đinh Khang - Chủ nhiệm công binh Quân khu Tả Ngạn về làm Hiệu trưởng thay đồng chí Dương Quang Chương; đồng chí Hà Đức thay đồng chí Tô Hoán làm Chính ủy; đồng chí Đặng Đình Chương làm Phó Chính ủy; đồng chí Nguyễn Thuận làm Hiệu phó. Ngày 12/7/1965, Đảng ủy Binh chủng đã chỉ định Đảng ủy Nhà trường gồm 13 đồng chí, đồng chí Hà Đức làm Bí thư Đảng ủy.

*\* Do gặp nhiều khó khăn nên các kì đại hội dự kiến: Đại hội lần thứ IV (1964); lần thứ V (1965); lần thứ VI (1966) và lần thứ VIII (1968); Đảng bộ Nhà trường không tổ chức Đại hội.*

#### **5. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ VII (01/1967)**

Diễn ra từ ngày 14 đến ngày 17/01/1967, với 69 đảng viên đại diện cho 520 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã bầu 11 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ, gồm các đồng chí: Hà Đức, Đinh Khang, Hoàng Kim Đĩnh, Phạm Kim Hùng, Phạm Quang Tuấn, Lê Tử Linh, Đặng Đình Chương, Mai Văn Tiến, Lê Văn Khánh, Nguyễn Điền, Ngô Bá Chur; đồng chí Hà Đức - Chính ủy được bầu làm bí thư Hiệu ủy, đồng chí Hoàng Kim Đĩnh - Chủ nhiệm Chính trị, Phó Bí thư Hiệu ủy, kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

#### **6. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ IX (6/1969)**

Diễn ra từ ngày 10 đến ngày 12/6/1969, với 55 đại biểu đại diện cho toàn thể đảng viên trong Đảng bộ; đồng chí Phạm Hoàng - Ủy viên Thường vụ Đảng ủy, Phó Tư lệnh và đồng chí Nguyễn Liêm - Trưởng ban Tổ chức Binh chủng Công binh dự, chỉ đạo Đại hội. Đại hội đã bầu 11 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ, gồm các đồng chí: Hà Đức, Đinh Khang, Hoàng Kim Đĩnh, Lê Văn Khánh, Phạm Kim Hùng, Mai Văn Tiến, Nguyễn Điền, Lê Tử Linh, Đặng Đình Chương, Ngô Khuynh, Phan Công Diệp; đồng chí Hà Đức - Chính ủy được bầu làm bí thư Hiệu ủy, đồng chí Hoàng Kim Đĩnh - Chủ nhiệm Chính trị, Phó Bí thư Hiệu ủy, kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

#### **7. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ X (10/1970)**

Diễn ra từ ngày 14 đến ngày 16/10/1970, với 65 đại biểu đại diện cho toàn thể đảng viên trong Đảng bộ; đồng chí Nguyễn Đình Ích - Đảng uỷ viên, Phó Chính ủy Binh chủng Công binh dự, chỉ đạo Đại hội. Đại hội đã bầu 11 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ, gồm các đồng chí: Hà Đức, Đinh Khang, Hoàng Kim Đĩnh, Lê Văn Khánh, Phạm Kim Hùng, Mai Văn Tiến, Nguyễn Điền, Lê Tử Linh, Đặng Đình Chương, Ngô Khuynh, Phan Công Diệp; đồng chí Hà Đức - Chính ủy được bầu làm bí thư Hiệu ủy, đồng chí Hoàng Kim Đĩnh - Chủ nhiệm Chính trị, Phó Bí thư Hiệu ủy, kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

**8. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XI (4/1972)**

Diễn ra từ ngày 18 đến ngày 19/4/1972, với 60 đại biểu đại diện cho toàn thể đảng viên trong Đảng bộ. Đại hội đã bầu 11 đồng chí ủy viên chính thức vào Ban Chấp hành Đảng bộ, gồm các đồng chí: Hà Đức, Đặng Đình Chương, Lê Văn Xương, Đinh Hào, Nguyễn Thần, Ngô Văn Điền, Mai Văn Tiến, Phạm Kim Hùng, Lê Tử Linh, Ngô Khuynh, Phan Công Diệp; hai đồng chí ủy viên dự khuyết là Nguyễn Xuân Thắm và Quách Xuân Hòa; đồng chí Hà Đức - Chính ủy được bầu làm Bí thư Hiệu ủy, đồng chí Đặng Đình chương - Phó Chính ủy, được bầu làm Phó Bí thư, kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

**9. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XII (3/1974)**

Diễn ra từ ngày 15 đến ngày 18/3/1974. Đại hội đã bầu 11 đồng chí ủy viên chính thức vào Ban Chấp hành Đảng bộ, gồm các đồng chí: Hà Đức, Đặng Đình Chương, Lê Văn Xương, Ung Răng, Đinh Hào, Nguyễn Thần, Mai Văn Tiến, Ngô Khuynh, Phạm Kim Hùng, Lê Tử Linh, Lành Văn Tu; hai đồng chí ủy viên dự khuyết là Phan Quang Sáng và Quách Xuân Hòa; đồng chí Hà Đức - Chính ủy được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Thần - Chủ nhiệm chính trị, được bầu làm Phó Bí thư. Tháng 5 năm 1974, Thượng tá Tô Hoán thay Trung tá Hà Đức làm Chính ủy, Bí thư Đảng ủy Nhà trường.

**10. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XIII (10/1976)**

Diễn ra từ ngày 30 đến ngày 31/10/1976, với 70 đại biểu đại diện cho toàn thể đảng viên trong Đảng bộ; đồng chí Trần Thế Môn - Bí thư Đảng ủy, Chính ủy Binh chủng Công binh dự, chỉ đạo Đại hội. Đại hội đã bầu 11 đồng chí ủy viên chính thức vào Ban Chấp hành Đảng bộ, gồm các đồng chí: Tô Hoán, Nguyễn Thần, Ung Răng, Lành Văn Tu, Phạm Dược, Lê Văn Khánh, Ngô Khuynh, Hoàng Thành, Hoàng Đình Phúc, Tô Tân, Phan Quang Sáng và hai đồng chí ủy viên dự khuyết là Lê Ngọc Tuynh và Quách Xuân Hòa; đồng chí Tô Hoán - Chính ủy được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Thần - Phó Chính ủy, được bầu làm Phó Bí thư kiêm Trưởng Ban Kiểm tra Đảng; các đồng chí: Ngô Khuynh, Tô Tân, Đặng Minh Cơ, Bùi Quang Minh được bầu làm ủy viên Ban Kiểm tra Đảng.

**11. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XIV (01/1979)**

Diễn ra từ ngày 10 đến ngày 12/01/1979, với 85 đại biểu đại diện cho đảng viên của 26 tổ chức cơ sở đảng trong Đảng bộ. Đại hội đã bầu 11 đồng chí ủy viên chính thức vào Ban Chấp hành Đảng bộ, gồm các đồng chí: Nguyễn Thần, Ung Răng, Đinh Hào, Vũ Năng An, Nguyễn Tiết, Ngô Khuynh, Lê Văn Khánh, Võ Xuân Liệu, Tô Tân, Nguyễn Tiến Tu, Phan Quang Sáng và 02 đồng chí ủy viên dự khuyết: Lê Ngọc Tuynh và Hoàng Ngọc Phượng; đồng chí Nguyễn Thần - Chính ủy, Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ung Răng - Hiệu trưởng, Phó Bí thư Đảng ủy.

**12. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XV (4/1981)**

Diễn ra từ ngày 15 đến ngày 16/4/1981, với 85 đại biểu đại diện cho đảng viên của 32 tổ chức cơ sở đảng trong Đảng bộ. Đại hội đã bầu 10 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ, gồm các đồng chí: Ung Răng, Lê Thấu, Nguyễn Tụ Xê, Nguyễn Thanh Thảo, Cao Tâm, Vũ Quốc Minh, Dương Đông, Lê Ngọc Tuynh, Phan Quang Sáng, Hoàng Ngọc Phượng. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Đảng ủy đã bầu đồng chí Ung Răng làm Bí thư, đồng chí Lê Thấu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

**13. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XVI (8/1986)**

Diễn ra vào ngày 29/8/1986, với 115 đại biểu chính thức đại diện cho trên 720 đảng viên của 32 tổ chức cơ sở đảng trong Đảng bộ; đồng chí Trần Bình - Bí thư Đảng ủy Bình chủng Công binh dự, chỉ đạo Đại hội. Đại hội đã bầu 09 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ, gồm các đồng chí: Lê Thấu, Ung Rãng, Nguyễn Cảnh Sáu, Phạm Ngọc Sáng, Nguyễn Tự Xê, Nguyễn Thanh Thảo, Vũ Quốc Minh, Phan Quang Sáng, Hoàng Ngọc Phương. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Đảng ủy đã bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí: Đồng chí Lê Thấu làm Bí thư Đảng ủy, Ung Rãng làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Cảnh Sáu - Ủy viên Ban Thường vụ; bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 05 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Cảnh Sáu làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra.

**14. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XVII (4/1989)**

Diễn ra từ ngày 10 đến ngày 11/4/1989, với 85 đại biểu chính thức; đồng chí Trần Bình - Bí thư Đảng ủy, Phó Tư lệnh về chính trị Bình chủng Công binh dự, chỉ đạo Đại hội. Đại hội đã bầu 11 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ, gồm các đồng chí: Phạm Ngọc Sáng, Nông Quang Lộc, Thân Văn Đổ, Nguyễn Hữu Quang, Đặng Minh Cơ, Phan Xuân Vinh, Nguyễn Đức Trào, Phùng Vinh, Tạ Xuân Ân, Trần Hữu Giáo, Hoàng Long. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Đảng ủy đã bầu đồng chí Phạm Ngọc Sáng làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Quang Lộc làm Phó Bí thư Đảng ủy; bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 05 đồng chí, do đồng chí Đặng Minh Cơ làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra.

**15. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XVIII (10/1991)**

Diễn ra từ ngày 28 đến ngày 29/10/1991, đồng chí Trần Bình - Bí thư Đảng ủy, Phó Tư lệnh về chính trị Bình chủng Công binh dự, chỉ đạo Đại hội. Đại hội đã bầu 09 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ, gồm các đồng chí: Phạm Ngọc Sáng, Thân Văn Đổ, Nông Quang Lộc, Đặng Minh Cơ, Bùi Quang Việt, Hoàng Văn Đức, Trần Hữu Bé, Đỗ Thắng, Nguyễn Văn Thắng. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí: Đồng chí Phạm Ngọc Sáng - Bí thư Đảng ủy, đồng chí Thân Văn Đổ - Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đặng Minh Cơ - Ủy viên Ban Thường vụ; bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 05 đồng chí, do đồng chí Đặng Minh Cơ làm Chủ nhiệm, đồng chí Nguyễn Xuân Hiền - Phó Chủ nhiệm chuyên trách, các đồng chí Nguyễn Văn Thắng, Nguyễn Bằng và Ngô Hữu Hiền - Ủy viên Ủy ban Kiểm tra.

**16. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XIX (3/1996)**

Diễn ra từ ngày 02 đến ngày 03/3/1996, đồng chí Hoàng Khánh Hưng - Bí thư Đảng ủy, Phó Tư lệnh về chính trị Bình chủng Công binh dự, chỉ đạo Đại hội. Đại hội đã bầu 11 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ, gồm các đồng chí: Phạm Văn Giáp, Trần Văn Quyến, Lê Văn Hòa, Trần Duy Thìn, Bùi Quang Việt, Hoàng Văn Đức, Trần Hữu Bé, Đỗ Thắng, Nguyễn Văn Thắng, Nguyễn Đức Thành, Đặng Hoài Bắc; bầu Đoàn Đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Bình chủng Công binh lần thứ IX gồm 08 đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí: Đồng chí Phạm Văn Giáp - Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Văn Quyến - Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lê Văn Hòa - Ủy viên Ban Thường vụ; bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 05 đồng chí, do đồng chí Lê Văn Hòa làm Chủ nhiệm, đồng chí Nguyễn Xuân Hiền - Phó Chủ nhiệm chuyên trách, các đồng chí Ngô Hữu Hiền, Nguyễn Xuân Ninh, Nguyễn Đức Thành - Ủy viên.

**17. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XX (10/2000)**

Diễn ra từ ngày 12 đến ngày 13/10/2000, với 110 đại biểu chính thức đại diện cho hơn 600 đảng viên trong toàn Đảng bộ, đồng chí Thiếu tướng Hoàng Khánh Hưng - Bí thư Đảng ủy, Phó Tư lệnh về chính trị Binh chủng Công binh dự, chỉ đạo Đại hội. Đại hội đã bầu 13 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ, bao gồm các đồng chí: Phạm Văn Giáp, Trần Văn Quyến, Thân Văn Đổ, Hoàng Sĩ Nam, Trần Duy Thìn, Đỗ Thắng, Thái Hồng Lĩnh, Nguyễn Hồng Thái, Hoàng Văn Đức, Đặng Văn Mạnh, Đinh Hồng Phượng, Nguyễn Khắc Bằng, Lê Văn Cường. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ gồm 04 đồng chí: Đồng chí Phạm Văn Giáp - Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Văn Quyến - Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Thân Văn Đổ và đồng chí Hoàng Sĩ Nam - Ủy viên Ban Thường vụ; bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 07 đồng chí, do đồng chí Hoàng Sĩ Nam làm Chủ nhiệm, đồng chí Nguyễn Đức Thành làm Phó Chủ nhiệm chuyên trách.

**18. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XXI (9/2005)**

Diễn ra từ ngày 15 đến ngày 16/9/2005, với 100 đại biểu chính thức đại diện cho 21 tổ chức cơ sở đảng trong toàn Đảng bộ, đồng chí Thiếu tướng Mai Ngọc Linh - Bí thư Đảng ủy, Phó Tư lệnh về chính trị Binh chủng Công binh dự, chỉ đạo Đại hội. Đại hội đã bầu 13 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ, bao gồm các đồng chí: Hoàng Sĩ Nam, Phạm Quang Xuân, Thái Hồng Lĩnh, Trần Duy Thìn, Nguyễn Hồng Thái, Lê Phan, Đặng Văn Mạnh, Nguyễn Thanh Long, Trịnh Duy Mạnh, Đỗ Thắng, Hoàng Văn Đức, Nguyễn Khắc Bằng, Nguyễn Công Hợi. Đại hội bầu Đoàn Đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Binh chủng Công binh lần thứ XI gồm 14 đại biểu chính thức, 01 đại biểu dự khuyết. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ gồm 04 đồng chí: Đồng chí Hoàng Sĩ Nam - Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Quang Xuân - Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Thái Hồng Lĩnh và đồng chí Lê Phan - Ủy viên Ban Thường vụ; bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 07 đồng chí, do đồng chí Lê Phan làm Chủ nhiệm, đồng chí Nguyễn Đức Thành làm Phó Chủ nhiệm chuyên trách.

**19. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XXII (7/2010)**

Diễn ra từ ngày 26 đến ngày 28/7/2010, với 120 đại biểu chính thức đại diện cho hơn 700 đảng viên trong toàn Đảng bộ, đồng chí Thiếu tướng Hoàng Sĩ Nam - Bí thư Đảng ủy, Chính ủy Binh chủng Công binh dự, chỉ đạo Đại hội. Đại hội đã bầu 13 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ, bao gồm các đồng chí: Lê Phan, Thái Hồng Lĩnh, Đặng Quốc Cầm, Lê Văn Thuyết, Trịnh Duy Mạnh, Nguyễn Hồng Thái, Lê Văn Cường, Phạm Văn Bình, Nguyễn Công Hợi, Phạm Văn Quế, Đặng Văn Mạnh, Nguyễn Mạnh Toàn, Bùi Chí Thành. Đại hội bầu Đoàn Đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Binh chủng Công binh lần thứ XII gồm 16 đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ gồm 04 đồng chí: Đồng chí Lê Phan - Bí thư Đảng ủy, đồng chí Thái Hồng Lĩnh - Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đặng Quốc Cầm và đồng chí Trịnh Duy Mạnh - Ủy viên Ban Thường vụ; bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 07 đồng chí, do đồng chí Đặng Quốc Cầm làm Chủ nhiệm, đồng chí Ngô Hữu Hiền làm Phó Chủ nhiệm chuyên trách.

**20. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XXIII (7/2015)**

Diễn ra từ ngày 03 đến ngày 04/7/2015, với 120 đại biểu chính thức đại diện cho 776 đảng viên trong toàn Đảng bộ, đồng chí Thiếu tướng Trần Hồng Minh - Phó Bí thư

Đảng ủy, Tư lệnh Binh chủng Công binh dự, chỉ đạo Đại hội. Đại hội đã bầu 15 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ, bao gồm các đồng chí: Đặng Quốc Cẩm, Lê Văn Cường, Bùi Chí Thành, Lê Văn Thuyết, Trịnh Thanh Sơn, Ngô Hữu Hiền, Lê Trần Toại, Nguyễn Hoài Sơn, Vũ Mạnh Hùng, Bùi Công Vang, Phạm Văn Quế, Đinh Trọng Vũ, Trần Xuân Sỹ, Trần Ngọc Đức, Phạm Quốc Việt. Đại hội bầu Đoàn Đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Binh chủng Công binh lần thứ XIII gồm 13 đại biểu chính thức, 01 đại biểu dự khuyết. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ gồm 05 đồng chí: Đồng chí Đặng Quốc Cẩm - Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lê Văn Cường - Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Lê Văn Thuyết, Bùi Chí Thành, Trịnh Thanh Sơn - Ủy viên Ban Thường vụ; bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 05 đồng chí, do đồng chí Lê Văn Thuyết làm Chủ nhiệm, đồng chí Trần Ngọc Đức làm Phó Chủ nhiệm chuyên trách.

#### **21. Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XXIV (6/2020)**

Diễn ra từ ngày 22 đến ngày 23/6/2020, với 12 Đoàn Đại biểu gồm 120 đại biểu chính thức đại diện cho 24 tổ chức cơ sở đảng trong toàn Đảng bộ, đồng chí Đại tá Trần Trung Hòa - Phó Bí thư Đảng ủy, Tư lệnh Binh chủng Công binh dự, chỉ đạo Đại hội (*nay là Thiếu tướng, Phó Bí thư Đảng ủy, Tư lệnh Binh chủng*). Đại hội đã bầu 15 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ, gồm các đồng chí: Lê Văn Thuyết, Trịnh Thanh Sơn, Trần Việt Hùng, Bùi Công Vang, Hồ Duy Vĩnh, Trần Đức Hùng, Phạm Ngọc Tuấn, Nguyễn Hoài Sơn, Vũ Mạnh Hùng, Phạm Quang Hưng, Nguyễn Đức Sứ, Phạm Nguyễn Ngọc Anh, Nguyễn Duy Cảnh, Trần Trung Việt, Thân Văn Trung. Đại hội bầu Đoàn Đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Binh chủng Công binh lần thứ XIV gồm 13 đại biểu chính thức, 01 đại biểu dự khuyết. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ gồm 05 đồng chí: Đồng chí Lê Văn Thuyết - Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trịnh Thanh Sơn - Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Trần Việt Hùng, Bùi Công Vang, Hồ Duy Vĩnh - Ủy viên Ban Thường vụ; bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 05 đồng chí, do đồng chí Hồ Duy Vĩnh làm Chủ nhiệm, đồng chí Nguyễn Đức Sứ làm Phó Chủ nhiệm chuyên trách, các đồng chí ủy viên Phạm Quang Hưng, Lê Nhật Vinh và Nguyễn Văn Tú.

Trong nhiệm kỳ, Ban Thường vụ, Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Nhà trường có nhiều thay đổi. Hiện nay, trước khi tiến hành Đại hội lần thứ XXV nhiệm kỳ 2025-2030, Đảng ủy Nhà trường gồm 12 đồng chí: Đồng chí Trần Thanh Khôi - Bí thư Đảng ủy, Chính ủy; đồng chí Nguyễn Duy Cảnh - Phó Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ gồm: Đồng chí Đào Mạnh Cảnh - Phó Chính ủy (Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra), đồng chí Phạm Nguyễn Ngọc Anh - Chủ nhiệm Chính trị; các đồng chí đảng ủy viên: Vũ Công Hoàng - Phó Hiệu trưởng, Nguyễn Đức Sứ - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Bùi Quang Cảnh - Chủ nhiệm HCKT, Nguyễn Hoài Sơn, Thân Văn Trung Phó Chủ nhiệm HCKT, Phạm Quang Hưng - Trưởng Phòng TMHC (Ủy viên Ủy ban Kiểm tra), Phạm Đình Phô - Chủ nhiệm Khoa KHXX&NV, Nguyễn Thành Trung - Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 1; các đồng chí Bùi Gia Doanh, Nguyễn Văn Vấn là Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Nhà trường.

Phát huy truyền thống vẻ vang trong 70 năm qua, với quyết tâm chính trị cao nhất, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Sĩ quan Công binh lần thứ XXV nhiệm kỳ 2025-2030 sẽ thành công rực rỡ, là cơ sở để xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, tiêu biểu, Nhà trường vững mạnh toàn diện, mẫu mực, tiêu biểu, trở thành Nhà trường thông minh, hiện đại trong giai đoạn mới./.

**TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, KỈ LUẬT ĐẢNG  
GÓP PHẦN TỎ CHỨC THÀNH CÔNG ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP  
VÀ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ NHÀ TRƯỜNG  
LẦN THỨ XXV NHIỆM KÌ 2025 - 2030**

*Thượng tá, ThS Nguyễn Đức Sĩ  
Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy Nhà trường*

**T**hời gian qua, các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ Trường Sĩ quan Công binh tích cực chuẩn bị và tiến hành thành công tốt đẹp đại hội đảng nhiệm kỳ ở từng cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XXV nhiệm kỳ 2025-2030 sẽ diễn ra vào thời gian tới. Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong Đảng bộ Nhà trường đã và đang triển khai đồng bộ, toàn diện các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Trong đó, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỉ luật đảng có ý nghĩa, vai trò rất quan trọng. Tiến hành tốt công tác kiểm tra, giám sát, kỉ luật đảng trước, trong và sau đại hội sẽ trực tiếp góp phần để đại hội của các tổ chức đảng trực thuộc và Đại hội đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XXV nhiệm kỳ 2025-2030 thành công tốt đẹp; là tiền đề, cơ sở để xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, tiêu biểu, Nhà trường vững mạnh toàn diện, mẫu mực, tiêu biểu, thông minh, hiện đại trong giai đoạn mới.

Thực hiện Chỉ thị số 1118-CT/ĐU ngày 17/10/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Sĩ quan Công binh về đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Nhà trường tiến tới Đại hội Đảng bộ Bình chủng lần thứ XV, Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, các tổ chức đảng tích cực, chủ động làm công tác chuẩn bị và tiến hành tổ chức đại hội ở từng cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XXV nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, có ý nghĩa rất quan trọng, tạo động lực to lớn đẩy mạnh phong trào thi đua Quyết thắng, xây dựng, phát triển Nhà trường lên tầm cao mới. Thành công của đại hội đảng các cấp sẽ khẳng định bản lĩnh, trí tuệ, truyền thống vẻ vang của Nhà trường anh hùng với bề dày lịch sử truyền thống 70 năm xây dựng, trưởng thành và ngày càng lớn mạnh; là cơ sở, tiền đề, động lực để xây dựng Đảng bộ Nhà trường ngày càng trong sạch vững mạnh, tiêu biểu về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; Nhà trường vững mạnh toàn diện, mẫu mực, tiêu biểu, thông minh, hiện đại, đáp ứng tốt yêu cầu đặt ra ngày càng cao trong giai đoạn phát triển mới. Cùng với các mặt công tác xây dựng đảng, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỉ luật đảng vừa là nhiệm vụ lãnh đạo thường xuyên, vừa mang tính cấp bách, trọng tâm, cần tập trung thực hiện trong suốt tiến trình chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng các cấp và Đại hội đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XXV nhiệm kỳ 2025 - 2030. Vì vậy, các cấp ủy, ủy ban kiểm tra (UBKT), tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ phải nhận thức rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, kỉ luật đảng - Chức năng lãnh đạo cơ bản, nhiệm vụ lãnh đạo quan trọng của công tác xây dựng đảng, xây dựng các cơ quan, khoa, tiểu đoàn vững mạnh toàn diện, mẫu mực, tiêu biểu. Từ đó, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt các nội dung công tác kiểm tra, giám sát, kỉ luật đảng; nâng cao chất lượng, hiệu lực,

hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; giữ nghiêm kỉ luật của Đảng, góp phần để đại hội đảng các cấp thành công tốt đẹp. Trước hết, cần nghiêm túc trong nghiên cứu, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của trên về công tác tổ chức đại hội đảng nói chung các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát, kỉ luật đảng nói riêng, cụ thể hóa thành chủ trương, biện pháp, việc làm cụ thể để triển khai thực hiện tốt. Trong đó, cần nghiên cứu kĩ lưỡng, quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, chặt chẽ, hiệu quả các công văn, hướng dẫn của UBKT Đảng ủy Nhà trường về tổng kết công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kì Đại hội XIII của Đảng và công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng các cấp, về công tác nhân sự và số lượng, cơ cấu của UBKT đảng ủy các cấp nhiệm kì 2025-2030; phối hợp chặt chẽ, phục vụ tốt cho UBKT Đảng ủy Bình chủng nắm tình hình công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỉ luật đảng đối với Đảng ủy Nhà trường và tổ chức thành công tốt đẹp Hội nghị tổng kết công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kì Đại hội XIII của Đảng trong Đảng bộ Nhà trường. Do đó, cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

**Một là,** cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp tăng cường công tác giám sát, nắm chắc tình hình tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ. Cấp ủy, cơ quan, bộ phận tham mưu, giúp việc cấp ủy và UBKT các cấp tăng cường giám sát, chủ động nắm chắc tình hình các tổ chức đảng trực thuộc, nhất là những nơi có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, có biểu hiện sai phạm; có vấn đề phức tạp mới nảy sinh, vấn đề bức xúc mà cán bộ, đảng viên, quần chúng quan tâm. Đồng thời nắm chắc tình hình đảng viên, tập trung vào đối tượng là cấp ủy viên, cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lí, trước hết là cán bộ chủ trì, cán bộ, đảng viên được quy hoạch nguồn nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới và dự kiến là đại biểu dự đại hội cấp trên để tạo tiền đề, cơ sở cho công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng các cấp. Kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người: Bán lĩnh chính trị không vững vàng, không kiên định với đường lối, quan điểm của Đảng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút, ý thức tổ chức kỉ luật kém; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, không có tinh thần tập thể; cục bộ, bè phái, cơ hội, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, Quân đội, Bình chủng và Nhà trường, tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên không được làm; quan liêu, cửa quyền, thiếu gắn bó mật thiết với quần chúng, với nhân dân; bản thân hoặc vợ (chồng), con vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng đến uy tín cơ quan, đơn vị, bản thân cán bộ; kết quả thực hiện nhiệm vụ không cao. Phối hợp với các cơ quan chức năng tiếp nhận, phân loại và xử lí kịp thời, đầy đủ, thận trọng các nguồn thông tin, báo cáo, phản ánh về tổ chức đảng, đảng viên. Nếu có dấu hiệu vi phạm thì kịp thời xem xét, quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; nếu phát hiện đảng viên là cán bộ thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Bình chủng, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Nhà trường quản lí có dấu hiệu vi phạm thì kịp thời báo cáo UBKT Đảng ủy Nhà trường xem xét, xử lí.

**Hai là,** kịp thời kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Tập trung kiểm tra những tổ chức đảng có dấu hiệu mất đoàn kết nội bộ, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo, vi phạm các nghị quyết,

chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm, nhất là trong các lĩnh vực quản lý tài chính, xăng dầu, đất quốc phòng, công tác hậu cần, bảo đảm đời sống, đầu tư, xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, công tác tổ chức, cán bộ, quân lực...; có dấu hiệu vi phạm trong giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc để tồn đọng đơn tố cáo, khiếu nại làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích chính đáng của đảng viên và quần chúng. Tập trung kiểm tra những cán bộ, đảng viên có dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên, về thực hiện kê khai và minh bạch tài sản, thu nhập; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chủ nghĩa cá nhân, bè phái, cơ hội, thực dụng; vi phạm các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kỉ luật Quân đội, Binh chủng, quy định của Nhà trường, đơn vị; vi phạm quy định về trách nhiệm nêu gương và những điều cán bộ, đảng viên không được làm. Đối với những vụ việc thuộc thẩm quyền nhưng có nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều người, nhiều ngành, nhiều cấp, cấp ủy, UBKT phải chủ động, kịp thời báo cáo đề cấp ủy, UBKT cấp mình thành lập đoàn kiểm tra, xem xét, kết luận, đồng thời báo cáo UBKT Đảng ủy Nhà trường. Qua kiểm tra, phải xem xét, quyết định hoặc đề nghị Đảng ủy, UBKT Đảng ủy Nhà trường xem xét quyết định kỉ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm kỉ luật (nếu có). Việc xem xét, xử lí phải kết thúc trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc đối với cấp cơ sở, 30 ngày làm việc đối với cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên.

**Ba là,** nắm chắc tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo, kịp thời phân loại, xử lí tố cáo tổ chức đảng, đảng viên. Cấp ủy, UBKT của cấp ủy triệu tập đại hội tập trung xem xét đơn khiếu nại kỉ luật đảng viên liên quan đến nhân sự cấp ủy khóa mới, đại biểu dự đại hội đảng các cấp nếu khiếu nại đó gửi đến cấp ủy, UBKT trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc đối với cấp cơ sở, 30 ngày làm việc đối với cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên; nếu đơn khiếu nại kỉ luật đảng gửi đến sau thời hạn nêu trên thì chuyển cho cấp ủy, UBKT khóa mới xem xét, giải quyết. Tăng cường nắm bắt, tiếp đảng viên, công dân, kịp thời nắm chắc và tổng hợp đầy đủ số lượng đơn tố cáo tổ chức đảng và đảng viên. Chủ động phân loại, rà soát để xác định rõ tố cáo không phải giải quyết; tố cáo, phản ánh gửi đến cơ quan, tổ chức không có thẩm quyền giải quyết; đồng thời căn cứ vào nội dung tố cáo, đối tượng bị tố cáo và quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử để xác định cụ thể, đầy đủ những tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết. Trường hợp tố cáo tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền nhưng chưa xem xét, giải quyết được hoặc đang giải quyết nhưng không thể kết thúc trước khi khai mạc đại hội do không đủ thời gian theo quy định thì kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp mình, đồng thời báo cáo Ban Thường vụ, UBKT đảng ủy cấp trên. Trường hợp tố cáo có liên quan đến đại hội nhận được trong vòng 25 ngày làm việc đối với cấp cơ sở, 30 ngày làm việc đối với cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên tính từ ngày nhận được tố cáo đến ngày khai mạc đại hội thì chưa tiến hành giải quyết, nhưng phải tổng hợp đầy đủ, báo cáo cấp ủy cấp mình, UBKT Đảng ủy Nhà trường và chuyển hồ sơ cho cấp ủy, UBKT cấp ủy khóa mới xem xét, giải quyết. Trường hợp tố cáo không thuộc phạm vi giải quyết của cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT, thì căn cứ vào đối tượng bị tố cáo, nội dung tố cáo, UBKT báo cáo cấp ủy chỉ đạo hoặc chuyển các cơ quan, tổ chức giải quyết theo thẩm quyền. Trường hợp tố cáo không thuộc chức năng, trách nhiệm, thẩm quyền giải

quyết của UBKT thì tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan chủ trì hoặc chỉ đạo giải quyết theo đúng Quyết định số 394-QĐ/ĐU ngày 21/5/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bình chủng về ban hành Quy định giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Bình chủng quản lý và quy định của cấp ủy cấp mình; giúp cấp ủy giám sát, đôn đốc việc giải quyết để kết thúc trước khi khai mạc đại hội theo quy định. Trường hợp tố cáo có nhiều nội dung, liên quan đến trách nhiệm giải quyết của nhiều cơ quan, tổ chức thì UBKT các cấp chủ trì giải quyết. Khi giải quyết, UBKT phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan đề cử đảng viên tham gia đoàn giải quyết tố cáo.

Trường hợp cần thiết, UBKT các cấp và các tổ chức đảng có liên quan báo cáo cấp ủy, ban thường vụ cùng cấp giao cho một cơ quan chủ trì, có sự phối hợp của các cơ quan có liên quan hoặc cấp ủy, ban thường vụ quyết định thành lập đoàn giải quyết tố cáo theo quy định về giải quyết tố cáo trong Đảng. Trường hợp tố cáo có tên nhưng không có cơ sở, điều kiện giải quyết theo quy định thì cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp phải thông báo cho người tố cáo biết lý do để chấm dứt việc tiếp tục tố cáo. Không giải quyết đơn thư tố cáo giấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ và tố cáo có tên đã được cấp có thẩm quyền (theo Điều lệ Đảng và Luật Tố cáo quy định) xem xét, kết luận, nay tố cáo lại nhưng không có thêm tài liệu, chứng cứ mới làm thay đổi bản chất vụ việc; đơn tố cáo có tên, nhưng nội dung không cụ thể, không có căn cứ thẩm tra, xác minh; đơn tố cáo có tên, nhưng trong nội dung của đơn không chứa đựng, phản ánh nội dung tố cáo đối với đảng viên, tổ chức đảng; đơn tố cáo không phải do người tố cáo trực tiếp ký tên; đơn tố cáo có từ hai người trở lên cùng ký tên; đơn tố cáo của người không có năng lực hành vi dân sự. Tập trung lực lượng, phối hợp chặt chẽ giữa UBKT với các cơ quan, tổ chức có liên quan để giải quyết tố cáo. Trước hết là những tố cáo tổ chức đảng, đảng viên liên quan trực tiếp đến công tác tổ chức đại hội, liên quan đến nhân sự cấp ủy khóa mới và đại biểu dự đại hội đảng các cấp. Qua giải quyết tố cáo, phải kết luận rõ ràng đúng, sai, xử lý kịp thời, nghiêm minh tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm và kết thúc trước ngày khai mạc đại hội theo quy định.

**Bốn là**, chủ động phát hiện và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trước đại hội. Căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu dự đại hội, cấp ủy, UBKT các cấp nắm chắc danh sách đảng viên và danh sách đại biểu dự đại hội cấp mình, chủ động phát hiện các trường hợp có dấu hiệu vi phạm về tư cách đại biểu hoặc vi phạm về thực hiện nguyên tắc, thủ tục bầu cử để kịp thời thẩm tra, xem xét, kết luận. Trường hợp phát hiện tổ chức đảng có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, bè phái, cục bộ phải củng cố, kiện toàn; đảng viên không đủ tư cách đại biểu đại hội, không đủ tiêu chuẩn cấp ủy viên theo quy định thì UBKT khẩn trương phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy có liên quan để đề xuất với cấp ủy xem xét, quyết định việc chỉ đạo tiến hành củng cố, kiện toàn tổ chức đảng và điều chỉnh việc bố trí, phân công cán bộ, trước khi tiến hành đại hội. UBKT các cấp phối hợp với các cơ quan, bộ phận tham mưu, giúp việc có liên quan của cấp ủy tiến hành thẩm tra, xác minh; tham mưu, giúp cấp ủy cùng cấp nhận xét, xác nhận về đảng viên ứng cử vào cấp ủy khóa mới hoặc nhận xét, đánh giá đảng viên được đề cử để bầu vào cấp ủy nhưng không phải là đại biểu dự đại hội. Trong quá trình chuẩn bị đại hội, phát hiện có vấn đề

mới phát sinh về đại biểu dự đại hội, cấp ủy, UBKT tham mưu cho cấp triệu tập đại hội xem xét những trường hợp không triệu tập đến dự đại hội; những trường hợp đã triệu tập đến đại hội nhưng phải trình đại hội xem xét, quyết định tư cách đại biểu theo quy định; trường hợp cần phải cho đại biểu rút khỏi danh sách đại biểu thì cấp ủy phân công đại diện cấp ủy gặp, gợi ý để đại biểu làm đơn xin rút. Nếu đại biểu không tự giác xin rút thì lập danh sách báo cáo ban thẩm tra tư cách đại biểu trình đại hội xem xét, quyết định.

**Năm là,** triển khai đồng thời công tác kiểm tra, giám sát, kỉ luật đảng phục vụ đại hội, các cấp ủy, ủy ban kiểm tra, tổ chức đảng phải làm tốt việc tổng kết công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kì Đại hội XIII của Đảng ở cấp mình và chuẩn bị tốt mọi mặt phục vụ UBKT Đảng ủy Bình chủng nắm tình hình công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỉ luật đảng đối với Đảng ủy Nhà trường trong Quý II năm 2025. Quá trình tổng kết, phải đánh giá trung thực, khách quan kết quả đạt được, ưu, khuyết điểm và nguyên nhân về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỉ luật đảng của cấp ủy, tổ chức đảng và UBKT các cấp theo quy định của Điều lệ Đảng trong nhiệm kì vừa qua. Từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp tổ chức thực hiện trong nhiệm kì tới. Đồng thời, đề xuất, kiến nghị những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi hoặc ban hành mới về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỉ luật đảng. Việc tổng kết phải được tổ chức thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, chất lượng; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp, đề cao tự phê bình và phê bình. Cấp ủy các cấp trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; UBKT chủ động tham mưu giúp cấp ủy chuẩn bị kĩ nội dung để việc tổng kết đạt chất lượng, hiệu quả tốt nhất. Các chi bộ, đảng bộ cơ sở trở lên trong toàn Đảng bộ Nhà trường phải tổ chức hội nghị tổng kết; chi bộ trực thuộc không tổ chức hội nghị tổng kết, nhưng trong báo cáo chính trị tại đại hội phải có nội dung đánh giá kết quả và phương hướng lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỉ luật đảng. Sau tổng kết cấp cơ sở, các tổ chức đảng khẩn trương tổng hợp, báo cáo số liệu phục vụ hội nghị tổng kết của Đảng ủy Nhà trường. Việc chuẩn bị phục vụ UBKT Đảng ủy Bình chủng nắm tình hình công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỉ luật đảng đối với Đảng ủy Nhà trường phải thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, quyết liệt từ lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; gắn trách nhiệm cấp ủy, ủy ban kiểm tra, bí thư, phó bí thư cấp ủy các cấp với kết quả, nhận xét, đánh giá của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bình chủng đối với Nhà trường.

Triển khai đồng bộ, toàn diện, nghiêm túc, chặt chẽ, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỉ luật đảng sẽ góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ Nhà trường. Đây là việc làm thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là trong thời điểm toàn Đảng bộ Nhà trường đang triển khai tổ chức đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XXV nhiệm kì 2025-2030. Với quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng bộ, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỉ luật đảng sẽ trực tiếp góp phần để đại hội đảng các cấp và Đại hội đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XXV nhiệm kì 2025-2030 thành công tốt đẹp, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, tiêu biểu, Nhà trường vững mạnh toàn diện, mẫu mực, tiêu biểu, thông minh, hiện đại trong giai đoạn mới./.

## PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA NHÂN DÂN TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG HIỆN NAY

*Thượng tá, TS Cao Thanh Quỳnh  
Phó Chủ nhiệm - Khoa KHXH&NV*

*T*hực tiễn lịch sử đất nước ta đã chứng minh bài học dựa vào Nhân dân đã kết thành “thế trận lòng dân”, “pháo đài vững chắc”, tạo nên sức mạnh to lớn vượt qua mọi khó khăn, chiến thắng mọi kẻ thù. Trước tình hình hiện nay, các thế lực thù địch vẫn ráo riết tiến hành chống phá thành quả cách mạng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, chế độ xã hội chủ nghĩa của nước ta. Theo đó, việc phát huy sức mạnh của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, mà trước hết là quần chúng Nhân dân được giác ngộ cách mạng vào bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chế độ, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là một trong những nội dung hết sức quan trọng, có ý nghĩa cấp thiết về lí luận và thực tiễn hiện nay.

### **1. Tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về vai trò của quần chúng Nhân dân cách mạng**

Lịch sử dân tộc ta đã chứng kiến những thành công và thất bại, trong đó thể hiện rõ vai trò hết sức quan trọng của Nhân dân. Thực tiễn đã chứng minh, trong bất cứ thời kì nào, khi mà Nhân dân tin Đảng, Nhân dân đồng thuận, một lòng dốc sức cho cách mạng thì cách mạng thành công, thắng lợi hoàn toàn, điển hình đó là những bài học đã được sách sử ghi rõ, như Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn khái quát “Khoan thư sức dân để làm kế sâu gốc bền rễ, đó là thượng sách giữ nước” hay Nguyễn Trãi nhà văn hóa kiệt xuất của dân tộc ta khẳng định “Lật thuyền mới biết sức dân như nước”<sup>2</sup>. Còn ngược lại, nếu lòng dân không thuận “chỉ sợ lòng dân không theo” như lời tướng quân nhà Hồ - Hồ Nguyên Trừng thì cách mạng thất bại.

Kế thừa những bài học thành công và kinh nghiệm từ những thất bại trong lịch sử, từ tư tưởng, kế sách “Nước lấy dân làm gốc” của Nguyễn Trãi và các vị anh hùng trong lịch sử dân tộc ta “Đầy thuyền là dân, lật thuyền cũng là dân”; đồng thời, trên cơ sở quan điểm khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin về vị trí, vai trò to lớn của quần chúng Nhân dân cách mạng trong lịch sử cách mạng thế giới, mà điển hình là thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại năm 1917. Trải qua thực tiễn tìm tòi và khảo nghiệm các cuộc cách mạng trên thế giới, kế thừa và vận dụng, phát triển sáng tạo truyền thống dân tộc, tinh hóa văn hóa nhân loại và đặc biệt là quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đi đến kết luận và đánh giá cao vai trò to lớn của Nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng, người từng khái quát “Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”, dân ở đây phải là Nhân dân đã được giác ngộ cách mạng, dân của dân tộc, là con dân nước Việt, là mọi người dân Việt Nam, không phân biệt già, trẻ, gái, trai, giàu, nghèo... “Nhân dân là bốn giai cấp công, nông, tiểu tư sản, tư sản dân tộc và những phần tử yêu nước khác”<sup>3</sup>; Người luôn khẳng định: “Trong bầu trời không gì quý bằng Nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của Nhân dân”<sup>4</sup>; đồng

<sup>2</sup> Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam, 1976, tr. 280 - 281.

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 8, Nxb CTQG-ST, Hà Nội, 2011, tr. 264.

<sup>4</sup> Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 10, Nxb CTQG-ST, Hà Nội, 2011, tr. 453.

thời nhất quán với quan điểm của ông cha ta về kế sách “Nước lấy dân làm gốc” để khẳng định “Dân là gốc của nước, nước lấy dân làm gốc,... Gốc có vững cây mới bền, xây lầu thắng lợi trên nền Nhân dân”<sup>5</sup> và mỗi khi “Dân khí mạnh thì binh lính nào, súng ống nào cũng không chống lại”<sup>6</sup>. Đó là một minh chứng tiêu biểu thể hiện niềm tin vào sức mạnh của Nhân dân được Hồ Chí Minh tiếp cận một cách khoa học, đồng thời đã được Người phát triển lên một tầm cao mới.

Từ truyền thống quý báu và những bài học kinh nghiệm lịch sử của dân tộc ta, đặc biệt từ những đúc kết thành tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về sức mạnh của quần chúng Nhân dân, về vị trí, vai trò của Nhân dân, dựa vào dân để bảo vệ sự tồn vong của dân tộc, bảo vệ sự nghiệp cách mạng của Đảng. Ngày nay, Đảng và Nhà nước ta tiếp tục phát huy và khẳng định “Dân là gốc”, “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân... Để củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, phải làm cho Đảng thật sự là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”<sup>7</sup>. Công cuộc đổi mới gần 40 năm qua, Đảng ta đã thực hiện với phương châm “đổi mới là sự nghiệp của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân”.

Từ thực tiễn hơn 95 năm lãnh đạo cách mạng, một trong những bài học kinh nghiệm được Đảng ta đúc kết, đó là: “Quan triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm “dân là gốc”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; thắt chặt mối quan hệ mật thiết với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng; lấy hạnh phúc, ấm no của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; củng cố và tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa”<sup>8</sup>.

Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định yêu cầu phải “thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng”<sup>9</sup>. Trong công cuộc bảo vệ nền tảng tư tưởng của mình, Đảng ta luôn luôn nhận thức sâu sắc vấn đề này và đã có nhiều chủ trương, biện pháp phát huy vai trò Nhân dân tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đảng đã phát động quần chúng Nhân dân tham gia trên mọi mặt trận, đặc biệt là mặt trận đấu tranh tư tưởng, lí luận, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhiều phong trào để tập hợp lực lượng, đồng tâm, sát cánh với Đảng để thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng.

Để thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đảng trên cơ sở phát huy vai trò của Nhân dân, phải biết lượng sức dân sao cho phù hợp, có rất nhiều lĩnh vực cần phải có sự chung tay góp sức của Nhân dân, nhưng trước hết về lĩnh vực nền tảng tư tưởng là cái gốc quan trọng nhất.

<sup>5</sup> Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, Nxb CTQG-ST, Hà Nội, 2011, tr. tr. 501, 502.

<sup>6</sup> Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 2, Nxb CTQG-ST, Hà Nội, 2011, tr. 297.

<sup>7</sup> Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, bài viết kỉ niệm 75 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02/9/2020.

<sup>8</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. CTQG-ST, Hà Nội, 2021, t.1, tr. 96 - 97.

<sup>9</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. CTQG-ST, Hà Nội, 2021, t.1, tr. 191.

## **2. Quần chúng Nhân dân tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh hiện nay**

Trong những tháng ngày cuối năm 2024 và đầu năm 2025, khi mà toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang tích cực, ráo riết thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 01/6/2024 của Bộ Chính trị khóa XIII về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; các Kết luận số 118, số 121, số 126, và số 127 của Bộ Chính trị liên quan đến vấn đề đại hội Đảng và về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị... theo phương châm “vừa chạy, vừa xếp hàng” đang diễn ra hết sức khẩn trương, được cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân đồng tình ủng hộ.

Lợi dụng những vấn đề chính trị, xã hội nóng, nhạy cảm, “đục nước béo cò”, các thế lực cơ hội, phản động, thù địch lợi dụng “mọc lên như nấm sau mưa”, ra sức phủ nhận, chống phá, bôi đen, bóp méo, xuyên tạc, hạ bệ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý của Nhà nước, sự điều hành của Chính phủ Việt Nam bằng nhiều thủ đoạn thâm độc, nham hiểm, bằng “trò lừa, lối cũ” của âm mưu “Diễn biến hòa bình”, chúng ra sức đòi tìm mọi cách hòng hạ bệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chia rẽ nội bộ, gây thù chuốc oán của những cán bộ “giảm năng lượng”, hao mòn ý chí, thiếu năng lực chuyên môn, làm việc cầm chừng, vì lo khi giảm biên chế, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức sẽ mất chức, hoặc nêu “chạy thì mất ghế”, “ngồi thì chung ghế” với tổ chức; chúng li gián mối quan hệ đoàn kết máu thịt giữa Đảng với Nhân dân, giữa Nhân dân với Quân đội, Công an...

Mặt khác, trong bối cảnh hiện nay, khoa học công nghệ phát triển nhanh chóng, đặc biệt là công nghệ thông tin, công nghệ số, các nền tảng mạng xã hội, Internet đã giúp ích cho nhân loại trong việc truyền tải thông tin một cách cởi mở, tiện lợi và nhanh chóng, biến thế giới trở thành thế giới phẳng, thế giới không khoảng cách, thế giới trong suốt, giúp cho nhiều quốc gia tận dụng được cơ hội biến nó thành sức mạnh mềm,... Song, bên cạnh ưu thế đó, các thế lực thù địch lợi dụng triệt để mạng xã hội để bôi nhọ, xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng ta. Trên các trang thông tin tiếng Việt của VOA, BBC, RFI, RFA cũng như một số trang mạng YouTube, Twitter, Facebook, Tiktok của các tổ chức Việt Tân, Tiếng dân, Hội anh em dân chủ,... thường sử dụng những thông tin, sự kiện có thật, nhưng được ngụy tạo, bóp méo, đánh tráo, chỉnh sửa nhằm hòng tạt tội tập đông người phản đối chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, kích động dư luận, biến bức xúc thành bạo động, gây mất an ninh, trật tự xã hội; tuyên truyền phá hoại tư tưởng, kích động tâm lý hoài nghi với chính quyền, thổi bùng bức xúc trong Nhân dân, đồng thời cổ xúy cho các luận điệu dân chủ, nhân quyền,... với mục đích cuối cùng hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Công cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là một nhiệm vụ khó khăn, khốc liệt, lâu dài. Kẻ thù và các lực lượng thù địch luôn tìm trăm phương ngàn kế để xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam mà cốt lõi nhất, đầu tiên nhất là xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng. Âm mưu thâm độc này với các kế sách của chúng đã, đang không ngừng dùng mọi chiêu bài, luận điệu để đạt được mục đích, chính vì thế mà Đảng ta luôn coi trọng vấn đề phát huy vai trò của Nhân dân, dựa vào Nhân dân, phát huy

nguồn lực từ Nhân dân để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong bối cảnh đó, hơn ai hết, người dân là “tai mắt” của Đảng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Nhân dân luôn có khả năng theo dõi, phát hiện, “Dân họ biết cả đây”, “Dân họ tinh lắm”, Nhân dân giúp ta nhận diện âm mưu thủ đoạn, mục đích, cách thức chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị trên mặt trận tư tưởng, lí luận. Đúng như Hồ Chí Minh đã dạy: “Nhân dân ta có hàng mấy chục triệu người, có hàng mấy chục triệu tai mắt, tay, chân. Nếu biết dựa vào Nhân dân thì việc gì cũng xong”<sup>10</sup>.

Bên cạnh đó, Nhân dân là chủ thể định hình những nội dung, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Với sức mạnh trí tuệ, trình độ lí luận, kinh nghiệm thực tiễn của Nhân dân có thể góp phần đấu tranh kịp thời, hiệu quả trước các thông tin xấu, độc, các luận điệu xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước ta.

Nhân dân có vai trò như “tám khiên” kiên cố, vững chãi góp phần phản bác, đẩy lùi các quan điểm, tư tưởng sai trái, thù địch tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng và sự nghiệp cách mạng của Đảng ta. Với lí lẽ thông minh, lập luận sắc bén, người dân phản bác một cách kịp thời, chính xác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị ở trong và ngoài nước. Tất cả những sự khẳng định tính đúng đắn của lịch sử đất nước, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội... của Nhân dân đã tạo nên sức mạnh đồng thanh, đồng lòng góp phần tham gia “triệt tiêu” các luận điệu xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước ta.

### **3. Một số biện pháp cơ bản phát huy hơn nữa vai trò quần chúng Nhân dân tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giai đoạn hiện nay**

Để phát huy vai trò của Nhân dân trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay, cần tập trung thực hiện đồng bộ một số biện pháp sau:

**Một là**, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội một cách đồng bộ rộng khắp, thông suốt từ Trung ương đến cơ sở, đặc biệt là ở cơ sở như tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, hội Người Cao tuổi,... Đồng thời, nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội, đóng góp ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức và phương thức tập hợp, vận động Nhân dân; tổ chức các hội, nhóm, câu lạc bộ trong các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Với nguyên tắc Đảng lãnh đạo, các tổ chức quần chúng và Nhân dân thực hiện, các tổ chức ở địa phương thường có số lượng hội viên đông đảo, có tinh thần yêu nước, gắn bó máu thịt với Tổ quốc, với Nhân dân, tràn đầy nhiệt huyết, có kinh nghiệm sống, có tiềm năng to lớn, mỗi hội viên là một pháo đài trong việc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nếu biết khơi dậy tiềm năng, nhiệt huyết của họ. Tiếp tục phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, quan tâm thiết thực đến đời sống của Nhân dân, như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy “Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân

<sup>10</sup> Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 10, Nxb CTQG-ST, Hà Nội, 2011, tr. 260.

thì dân mới yêu ta, kính ta”<sup>11</sup>; hết sức quan tâm đến lợi ích chính đáng của Nhân dân và xử lý hiệu quả các vấn đề tồn tại, tránh hình thành các điểm nóng về an ninh, trật tự xã hội. Đồng thời, mỗi đảng viên trong các tổ chức phải phát huy vai trò, trách nhiệm, phải thật sự gắn bó mật thiết với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đây là vấn đề có vai trò hết sức quan trọng.

**Hai là**, chú trọng tất cả các mặt công tác, trong đó chú trọng nhất là công tác dân vận. Kinh nghiệm và bài học thành công, thất bại từ lịch sử của dân tộc ta đã chứng minh khi nào được lòng dân thì dân lo, dân liệu khó khăn mấy cũng vượt qua, thời kì nào mất lòng dân thì dân khước từ hợp tác, hoặc hợp tác không đầy đủ, thiếu nhiệt tình dẫn đến thất bại, “Dễ mười lần không dân cũng chịu, khó trăm lần dân liệu cũng xong”<sup>12</sup>. Dân vận tốt là con đường thu phục lòng dân nhanh nhất, ngược lại dân vận không tốt thì dân quay lưng thì chủ trương chính sách hay đến nhường nào cũng không được dân biến thành hiện thực, mãi chỉ dừng lại ở kinh viện mà thôi. Do đó, cần tuyên truyền cho Nhân dân luôn cảnh giác, kiên quyết không nghe theo các luận điệu xấu, dụ dỗ, kích động, lôi kéo tham gia biểu tình, gây rối của các thế lực.

**Ba là**, không ngừng giáo dục, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin rộng khắp cho quần chúng Nhân dân, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho Nhân dân trong việc phản bác lại những thông tin xuyên tạc, xấu độc của các thế lực thù địch. Thực tiễn chứng minh, nền tảng tư tưởng của Đảng: Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đã được truyền bá rộng khắp trong toàn bộ hệ thống chính trị và tới mọi tầng lớp Nhân dân. Tuy nhiên, nhận thức trong quần chúng Nhân dân chưa đồng đều, dẫn đến hiểu và vận dụng chủ nghĩa ấy chưa thống nhất. Chính vì thế phải thường xuyên giáo dục, truyền bá nền tảng tư tưởng của Đảng đến mỗi người dân bằng nhiều hình thức và phương pháp khác nhau, làm cho mỗi người dân đều hiểu một cách nhất quán và cơ bản nhất, làm cơ sở để nhận diện được các luận điệu sai trái và biết cách đấu tranh bác bỏ những luận điệu sai trái đó của kẻ thù. Cần tăng cường các hoạt động giáo dục, tuyên truyền bằng nhiều hình thức, đa dạng và phù hợp với từng đối tượng Nhân dân, đặc biệt chú trọng vào thế hệ trẻ để nâng cao tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tin tưởng, ủng hộ sự lãnh đạo của Đảng. Đặc biệt, nâng cao nhận thức của Nhân dân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Thông qua công tác tuyên truyền, vận động, làm cho Nhân dân hiểu được quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; nhận biết được đối tượng, mục đích chống phá và đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

**Bốn là**, làm tốt công tác định hướng dư luận. Để định hướng được dư luận, nhất là ở cơ sở không phải là một vấn đề đơn giản, đòi hỏi phải có một đội ngũ cán bộ chuyên trách ở mỗi địa phương có đủ cả tâm và tầm. Họ vừa phải đứng vững trên lập trường giai cấp, vừa có bản lĩnh chính trị vững vàng vừa có nhân quan chính trị sắc bén, tiếp nhận thông tin từ nguồn chính thống, xử lý thông tin cho phù hợp với đối tượng ở địa phương, vừa nắm bắt diễn biến của dư luận xã hội, kịp thời tác động, đưa ra thông tin định hướng dư luận theo đúng quỹ đạo chính thống. Chính vì vậy, cần tăng cường công tác lãnh đạo và quản lý thông tin chính thống, chủ động, kịp thời cung cấp thông tin chính thống để

<sup>11</sup> Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 4, Nxb CTQG-ST, Hà Nội, 2011, tr. 65.

<sup>12</sup> Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 15, Nxb CTQG-ST, Hà Nội, 2011, tr.280.

định hướng dư luận; đẩy mạnh tuyên truyền về người thật, việc thật để đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch hiệu quả.

**Năm là,** tăng cường bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho lực lượng nòng cốt, các nhóm chuyên sâu. Các lực lượng thù địch có rất nhiều cách để truyền bá tư tưởng phi mác xít vào quần chúng Nhân dân từ thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng truyền thông thông qua Internet, sách, báo, thơ ca, hội họa,... các cách lan truyền đó được dàn dựng, biên tập công phu, cắt, ghép, chỉnh sửa để thực hiện mưu đồ đen tối của chúng. Để góp phần nhận diện và đấu tranh có hiệu quả với các thông tin sai trái, cần phải bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho đội ngũ cốt cán, lực lượng nòng cốt ở cơ sở. Trong đó, có các kỹ năng như: nhận diện, hợp tác, hiệp đồng, lấy thông tin chính thống, đấu tranh, liên kết,... để đội ngũ này có đủ độ linh hoạt và chuyên sâu sẵn sàng phản ứng và đáp trả kịp thời các thông tin sai trái nhằm hạ bệ vai trò của Đảng.

**Sáu là,** lan tỏa cái hay, cái tốt, cái tích cực trong xã hội. Hiện nay sự nảy nở tràn lan của các phương tiện thông tin, truyền thông cả trong nước, ngoài nước, của các tổ chức, các cá nhân hoạt động với tần suất thường xuyên liên tục; các loại hình sách, báo truyền thông tới các ứng dụng công nghệ thông tin được tận dụng, phát huy cao độ nhằm nhiều mục đích khác nhau. Khi truyền thông kết hợp với thành tựu của công nghệ 4.0 làm cho tốc độ lan truyền của thông tin ngày càng trở nên mạnh mẽ. Nếu thông tin thường xuyên được tương tác thì mức độ lan truyền đó còn nhân lên gấp bội. Thông tin trên các mạng truyền thông rất đa chiều, gồm cả thông tin tích cực và tiêu cực. Chính vì vậy, sau khi nhận diện, phân loại, Nhân dân cần tương tác với những thông tin tích cực nhằm làm cho nó thường xuyên được nhân rộng, lan tỏa, ngược lại cần đấu tranh với những thông tin xấu, độc để loại bỏ các thông tin đó, nhằm tích cực hóa các thông tin.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, can dự đến sự sống còn của Đảng, của chế độ và Nhân dân ta. Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phải sử dụng tổng hợp sức mạnh của các tổ chức, các lực lượng, trong đó Nhân dân đóng vai trò to lớn không thể thiếu được. Nhân dân với tính cách là một trong những nhân tố nền tảng, một “thành trì kiên cố” cần phải được phát huy, lan tỏa sức mạnh để bảo vệ và ngăn chặn mọi âm mưu, thủ đoạn thâm độc của các thế lực thù địch trong tình hình mới./.

#### **Tài liệu tham khảo:**

- [1] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, (2011), tập 2, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.279.
- [2] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, (2011), tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.65.
- [3] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, (2011), tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.501, 502.
- [4] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, (2011), tập 8, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.264.
- [5] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, (2011), tập 10, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.260, 453.
- [6] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, (2011), tập 15, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.280.
- [7] Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam, 1976, tr. 280 - 281.
- [8] Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, bài viết kỉ niệm 75 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02/9/2020.
- [9] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII*, tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 96, 97, 191.

## QUÂN ĐỘI - TRƯỜNG HỌC LỚN CỦA THANH NIÊN VIỆT NAM

*Thượng tá, TS Phạm Văn Duy  
CNBM - Khoa KHXH&NV*

**N**gày nay, với sự phát triển của khoa học, kỹ thuật và công nghệ đã tạo ra sự biến đổi mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, từ đó hệ giá trị xã hội cũng có sự biến đổi theo. Song những giá trị trong phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” vẫn luôn mang tính chuẩn mực, xứng đáng là hình mẫu cho thanh niên Việt Nam. Nghiên cứu, quán triệt, làm rõ ý nghĩa của môi trường quân đội đối với thanh niên là vấn đề quan trọng và cấp thiết hiện nay.

Đã 10 năm trôi qua, khi đọc được bài viết có tiêu đề “Quân đội - Trường học lớn của thế hệ trẻ Việt Nam” đăng trên báo Quân đội nhân dân (năm 2014), khiến tôi trào dâng lên cảm xúc tự hào, nhưng cũng đầy bùi ngùi, xúc động, tự nhủ rằng sẽ viết bài, thế mà lại cứ trù trù mãi. Nay đã 22 năm quân ngũ, tuổi cũng đến độ trung niên, chợt thấy muốn nói lên suy nghĩ và cảm nhận của mình để chia sẻ với các bạn trẻ, thế hệ tương lai của dân tộc khi nói về “Quân đội - Trường học lớn của thanh niên Việt Nam”.

“Quân đội - Trường học lớn”, đây là mệnh đề không mới, đã trở thành chân lí xuyên suốt lịch sử của các cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc giành độc lập dân tộc ở thời đại Hồ Chí Minh. Song mệnh đề này vẫn còn nguyên giá trị ở hiện tại và có lẽ cả ở tương lai nữa. Bạn có suy nghĩ gì về môi trường quân đội? Bạn mong muốn trở thành người như thế nào? và môi trường quân đội mang lại cho bạn điều gì? Đây là một số nội dung chủ yếu khi chúng tôi tiến hành khảo sát nhanh đối với các bạn trẻ trong đợt tư vấn tuyên sinh quân sự của Trường Sĩ quan Công binh tại địa bàn Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, năm 2023. Trong phạm vi bài viết, tôi sẽ chia sẻ với bạn lần lượt từng vấn đề này.

### ***Bạn có suy nghĩ gì về môi trường quân đội?***

Bạn trẻ..! Bạn nói, môi trường quân đội vất vả - bạn nói đúng; Bạn nghĩ rằng quân nhân không có nhiều vật chất, khó trở thành “tỉ phú” - bạn cũng đúng; Bạn nói, quân nhân hay phải sống xa nhà - bạn lại đúng thêm rồi đấy. Nhưng bạn cũng cần cảm nhận, suy nghĩ thấu đáo hơn và chuẩn bị những điều cần thiết thì mới đủ điều kiện để bảo đảm sự thành công trong cuộc sống của bạn.

Đứng ở góc độ vật chất, bạn có khát vọng làm giàu, đó là một khát vọng chính đáng. Tuy vậy, bạn cần có năng lực, điều kiện, kinh nghiệm và cơ hội để hiện thực hóa khát vọng đó - bạn đã chuẩn bị tốt cho những điều này chưa? Có ai đó từng nói, tiền trong tài khoản và tài sản của cha, mẹ là hữu hạn, nhưng tiền trong đầu bạn (trí tuệ của bạn) là vô hạn - vậy bạn nhất thiết phải bồi đắp cho trí tuệ, bạn cần học tập và học tập không ngừng. Tuy nhiên, tri thức không đồng nhất với trí tuệ, có hiểu biết rồi bạn vẫn cần “nêm” thêm cả kinh nghiệm và đạo đức nữa. Khi bạn đã có tiền đề về sức khỏe thì trí tuệ là “vạn năng” để mở ra cánh cửa thành công, nhưng trí tuệ lại vô cùng “lười

biếng” và chỉ có ý chí của bạn mới điều khiển được nó để mang lại giá trị, bạn cần rèn luyện thêm cả ý chí, và bản lĩnh của mình. Tôi còn nhớ, có một vị doanh nhân thành đạt mà theo tôi, ông là người rất giỏi, ông có khát vọng đưa thương hiệu cà phê Việt Nam vươn tầm thế giới và đã từng bước làm được điều đó vậy mà ở một phiên tòa, ông đã thốt lên câu hỏi “tiền nhiều để làm gì?”. Chắc hẳn, câu hỏi này đã khiến con người ta phải suy nghĩ thấu đáo hơn về giá trị đích thực, bền vững cần hướng tới trong cuộc sống này. Bên cạnh đó, trong lịch sử nhân loại, tôi chưa thấy một học giả, nhà hiền triết hay bậc vĩ nhân nào khẳng định “tiền sẽ quyết định cuộc sống của bạn”. Phải chăng họ không đúng, hay là do tuổi trẻ hiện nay đã đề cao quá mức giá trị của đồng tiền. Bạn hãy coi vật chất là phương tiện, đừng lấy đó làm mục đích cuộc sống của bạn.

Khi bạn ở môi trường quân đội, nếu bạn là quân nhân thực hiện nghĩa vụ quân sự thì sau hai năm, bạn sẽ được rèn về tính kỉ luật, được tôi luyện ý chí, nghị lực, được trang bị kinh nghiệm để có đủ có bản lĩnh xây dựng các mô hình, tạo ra thu nhập cho gia đình theo đúng sức lao động của bạn. Nếu bạn đủ điều kiện tuyển sinh quân sự, bạn được miễn phí đào tạo và được hưởng phụ cấp hàng tháng ở các học viện, nhà trường quân đội; được bố trí công việc và phong quân hàm sĩ quan; được hưởng chính sách về nhà ở vụ, chính sách hậu phương quân đội; bạn được chăm sóc sức khỏe và được cấp bảo hiểm y tế miễn phí cho thân nhân; bạn có cơ hội đào tạo lên các bậc học cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ; được thăng quân hàm và có cơ hội bổ nhiệm các chức vụ quản lí, chỉ huy cao hơn theo đúng năng lực, sự cống hiến của bạn... Ngày nay, với sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, tuyệt đại đa số quân nhân có thu nhập và cuộc sống ổn định, ở môi trường này sẽ “không ai bị bỏ lại phía sau”.

Bạn là một quân nhân, có thể sẽ xa nhà và ít có thời gian cho gia đình, nhưng bằng ý chí, bản lĩnh và sự mẫu mực của bạn được rèn luyện trong môi trường quân đội, bạn vẫn là tấm gương cho con cái noi theo. Tuyệt đại đa số con em ở những gia đình quân nhân là con ngoan, trò giỏi và công dân có ích cho xã hội. Rất ít các cháu hư hỏng, vi phạm pháp luật và tỉ lệ này là không đáng kể so với các môi trường khác. Ngoài ra, bạn vẫn được hưởng chế độ nghỉ phép hằng năm, nghỉ phép đặc biệt, nghỉ tranh thủ, nghỉ lễ, tết và tạo điều kiện thuận lợi để giải quyết những công việc đột xuất của bản thân, gia đình. Đồng thời, hiện nay, trong quân đội cũng đang hướng tới việc bố trí, sử dụng cán bộ, quân nhân theo hộ khẩu thường trú, từng bước hướng hợp lý hóa gia đình và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Còn nói về sự vất vả thì trong cuộc sống có sự thành công nào mà không phải vượt qua những gian nan, thử thách. Chỉ ở những điều kiện vất vả, con người mới đạt tới vinh quang, còn dễ dàng thôi thì chỉ tạo ra cho bạn những thành quả nho nhỏ. Nếu bạn ở điều kiện dễ dàng nhưng lại muốn đạt được thành công lớn là điều phi thực tế. Có vất vả mới hiểu hết được giá trị của sự bình an, mới biết yêu giá trị lao động, mới biết trân quý sự hi sinh của cha mẹ, cộng đồng đã cống hiến và tạo nên cuộc sống của bạn hiện nay. Hạnh phúc trong cuộc sống là gì? Có rất nhiều quan niệm về nó, nhưng trước hết, hạnh phúc là một trạng thái cảm xúc, gắn liền với những niềm vui và có khi chỉ đơn giản là được lao động, cống hiến, được an yên hưởng thụ thành quả lao động chính đáng của bản thân

minh. Xét về mặt bản chất, thực ra nguyên nhân của sự vất vả xuất phát từ thái độ và sự thiếu hụt về năng lực, kinh nghiệm, kỹ năng của chính bạn. Sự vất vả được tạo nên từ hai yếu tố đó là điều kiện hoạt động và thái độ của chủ thể. Do vậy, bạn hoàn toàn có thể khắc phục được sự vất vả, đi đến thành công lớn hơn những người khác nếu bạn biết phát huy năng lực, thay đổi thái độ và sự cảm nhận của mình.

### ***Bạn mong muốn trở thành người như thế nào?***

Bạn mong muốn trở thành người như thế nào? Làm sao để hiện thức hóa ước mơ của bạn? Đây là những băn khoăn mà phần đông bạn trẻ chưa có được câu trả lời thấu đáo.

Khi nói đến tuổi trẻ là nói đến độ tuổi tràn đầy sức sống, nhiều ước mơ, hoài bão, nhưng bạn còn trẻ nghĩa là còn đường dài phía trước, còn nhiều việc cần làm và có thể phải làm lại vì bạn chưa đủ kinh nghiệm, năng lực, ý chí, bản lĩnh để vượt qua tất cả các trở ngại trên đường đời. Mục đích sống sẽ là điểm tựa, định hướng cho đường đi của bạn. Trong một bài phát biểu, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định lại câu nói rất nổi tiếng của nhà văn Liên Xô N. A. Ostrovsky: “Cái quý nhất của con người là cuộc sống và danh dự sống”<sup>13</sup>. Do vậy, ở cuộc sống này, bạn nhất thiết phải có mục đích sống, tạo nên danh dự sống gắn liền với sự tử tế và giá trị cống hiến của bạn cho cộng đồng. Con người ta chỉ sống có một lần, phải sống sao cho khỏi xót xa ân hận, khỏi sống hoài, sống phí; “thép đã tôi trong lửa đỏ và nước lạnh, lúc đó thép trở nên không hề biết sợ” - bạn hãy rèn lên chất thép trong mình. Theo tôi thấy, đối với Tổ quốc - giá trị lớn nhất của bạn là sự cống hiến; đối với cộng đồng - giá trị lớn nhất của bạn là sự tử tế; đối với gia đình, giá trị lớn nhất của bạn là sự an yên và Quân đội sẽ là môi trường thuận lợi cho bạn hiện thực hóa những lí tưởng này.

### ***Môi trường quân đội mang lại cho bạn điều gì?***

“Quân đội có thể không thỏa mãn hết những nhu cầu, song quân đội có những giá trị tốt đẹp mà ở lĩnh vực khác không có”<sup>14</sup>, đó là nhận định rất khái quát của Thiếu tướng Đinh Ngọc Tường, Chính ủy Binh chủng Công binh tại Hội nghị trực tuyến với nội dung 03 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị và 02 năm thực hiện Nghị quyết số 847-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương về phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới, do Đảng ủy Binh chủng Công binh tổ chức. Đồng thời, trong môi trường quân đội, bạn được hình thành và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, được phát triển toàn diện, sẽ giúp bạn cất cánh trong sự nghiệp và thành công trong cuộc sống - đó là một điều chắc chắn.

### ***Môi trường quân đội tiếp bước cho bạn hiện thực hóa khát vọng cống hiến***

<sup>13</sup> Bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhân dịp nhận kỉ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023) và nhận huy hiệu 55 năm tuổi Đảng.

<sup>14</sup> Phát biểu của Thiếu tướng Đinh Ngọc Tường, Chính ủy Binh chủng Công binh trong Hội nghị 03 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị và 02 năm thực hiện Nghị quyết số 847-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương về phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới, do Đảng ủy Binh chủng Công binh tổ chức ngày 29/3/2024.

Thanh niên là độ tuổi của những khát vọng cống hiến - đây là điều trân quý, không chỉ tạo nên sự thành công của cá nhân bạn, mà còn là tiềm năng to lớn cho sự phát triển của quê hương và của cả đất nước này. Con người ta sẽ trở nên hạnh phúc hơn, thành công hơn khi được cống hiến. Vẫn biết rằng, là một công dân tốt, thì dù ở lĩnh vực nào bạn cũng có sự cống hiến. Nhưng khi ở môi trường quân đội, được luyện rèn, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ để ngày đêm canh giữ biển, trời, bảo vệ sự bình yên cho Tổ quốc thì mỗi bước trưởng thành của các bạn luôn gắn liền với sự cống hiến được xã hội thừa nhận và tôn vinh. Còn gì vui hơn, khi sự thành công của mình, luôn mang lại lợi ích cho cá nhân, cộng đồng và xã hội, đồng hành cùng sự phát triển của quê hương, đất nước.

*Môi trường quân đội tạo cho bạn sự tin tưởng và giá trị xã hội to lớn*

Quân đội ta, từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu. Hình ảnh “người lính cụ Hồ” luôn giành được sự tin yêu, quý trọng và đùm bọc không chỉ của nhân dân ta, mà còn có cả bạn bè yêu chuộng hòa bình trên thế giới.

Trong cuộc sống giá trị lớn nhất của bạn đối với gia đình là sự yên tâm của bố mẹ, của người thân khi nghĩ về bạn. Nếu ở môi trường quân đội, bạn sẽ có nghề nghiệp ổn định, có sức khỏe, có cơ hội thăng tiến, thành người, theo đúng nghĩa là một con người có ích cho bản thân, gia đình và xã hội. Môi trường quân đội sẽ đáp ứng được kì vọng lớn nhất của cha mẹ đối với bạn.

*Môi trường quân đội tạo cho bạn những gốc rễ của sự thành công*

Trong cuộc sống, bạn cần có các điều kiện để thành công và trước hết cần kể tới đó là sức khỏe. Ở môi trường quân đội với cường độ rèn luyện thể lực cao, sáng thức dậy thể dục, chạy dài, chạy vũ trang, cuối giờ chiều thể thao, tăng gia và các hoạt động về huấn luyện thể lực, tập điều lệnh đội ngũ, hành quân, dã ngoại... dẫu vất vả sẽ tạo nên cho bạn một cơ thể cường tráng và từ đó bạn sẽ có thể lực tốt trong suốt cuộc đời mình.

Trong môi trường hoạt động quân sự, với những đòi hỏi cao về tinh thần tập thể, ý thức chấp hành kỉ luật, lối sống vì cộng đồng sẽ giúp bạn rèn luyện ý chí, bản lĩnh, tính kỉ luật và sự tử tế. Là một quân nhân, bạn sẽ biết sống vì tập thể, vì tha và chân thành; bạn có lòng nhân ái, biết bao dung, thương yêu đồng chí, đồng đội, luôn trân trọng và tôn trọng mọi người xung quanh, điều này sẽ tạo cho bạn sự tử tế, giá trị cốt lõi trong danh dự sống của bạn. Bạn luôn cần cố gắng, chiến thắng sức ỳ của chính bản thân để hoàn thành tốt nhiệm vụ quân nhân, rồi từ đó bạn được rèn luyện ý chí và bản lĩnh. Bạn sẽ có khả năng đương đầu với khó khăn, giải quyết các trở ngại của cuộc sống một cách bình tĩnh, thông minh và tinh táo. Bên cạnh đó, ý chí, bản lĩnh của bạn còn được thể hiện ở lòng dũng cảm, sự kiên trì, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm. Đó là một đức tính vô cùng tốt đẹp mà con người ta ai muốn có để đạt được thành công trong cuộc sống. Môi trường quân sự luôn đề cao tính kỉ luật, bạn được rèn luyện, hình thành, phát triển phẩm chất này trong tất cả mọi hoạt động của người quân nhân. Điều này, giúp bạn thiết lập cuộc sống một cách có kế hoạch, không tùy tiện, buông xuôi, bạn biết nỗ lực, cố gắng và tập trung năng lực để đạt đến mục tiêu cụ thể và tính kỉ luật sẽ là chìa khoá để mở ra cánh cửa của sự thành công trong cuộc sống.

Môi trường quân đội không thể tặng ngay cho bạn những trái ngọt, nhưng môi trường quân đội sẽ tặng bạn những gốc rễ về: Sức khỏe, trí tuệ, ý chí - bản lĩnh, tính kỉ luật và sự tử tế, để giúp cho cây giá trị của bạn luôn tốt tươi, vươn cành, xanh lá và từ đó bạn hãy tạo ra trái ngọt của sự thành công nhé - chúng tôi tin bạn.

Đối với quân nhân ở cuộc sống này, dù còn đó những băn khoăn, trăn trở, song sẽ không có thách thức nào có thể vượt cao hơn tinh thần cống hiến, không có khó khăn nào có thể làm chùn bước ý chí luyện rèn và quyết tâm gìn giữ sự bình yên của non sông đất nước. Sự cống hiến lặng thầm của người quân nhân là giá trị cho sự vững bền của Tổ quốc - môi trường quân sự của chúng tôi chào đón bạn./.

### **Kết luận**

“Quân đội - Trường học lớn” vẫn sẽ là môi trường thuận lợi để thanh niên hiện thực hóa khát vọng cống hiến, có niềm tin và giá trị xã hội, có cơ hội thăng tiến và thành công; có điều kiện để phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” xứng đáng với sự tin yêu của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Ở môi trường quân đội, mỗi quân nhân được xây dựng, hình thành và phát triển nhân cách “thực sự tiêu biểu cho bản lĩnh, trí tuệ, phẩm chất của thanh niên Việt Nam”<sup>15</sup>, đúng với mong muốn, sự kì vọng và niềm tin của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng gửi tới thế hệ trẻ, những chủ nhân tương lai của đất nước ta./.

### **Tài liệu tham khảo:**

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I,II Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Quân ủy Trung ương, *Nghị quyết số 847-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương về phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới*, Hà Nội, ngày 20 - 12 - 2021.
3. Trần Hoài Trung, Nguyễn Kim Lãm (Đồng chủ biên, 2016), *Hiểm họa từ mặt trái của Internet*, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
4. Hồ Bá Vinh, Nguyễn Bình Phương (Đồng chủ biên, 2017), *Phòng chống “diễn biến hòa bình” trong lĩnh vực văn học nghệ thuật*, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
5. <https://cand.com.vn/Tu-lieu-van-hoa/Ten-goi-Anh-bo-doi-Cu-Ho-ra-doi-nhu-the-nao>, ngày 13-01-2005.
6. <https://www.qdnd.vn/quan-doi-truong-hoc-lon-cua-the-he-tre-viet-nam>, ngày 23-11-2014.

<sup>15</sup> Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại buổi gặp mặt 80 đại biểu ưu tú, đại diện cho 450 đại biểu thuộc các đơn vị trong Quân đội về dự Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Quân đội lần thứ X (2022-2027) chiều 11/10, tại Trụ sở Trung ương Đảng.

## PHẨM CHẤT “BỘ ĐỘI CỤ HỒ” CỦA THANH NIÊN TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH HIỆN NAY

*Trung tá, ThS Lê Văn Hải  
GV - Khoa KHXH&NV*

*T*rong dòng chảy lịch sử của dân tộc, hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” đã trở thành biểu tượng sáng ngời trong lòng Nhân dân về lòng yêu nước, ý chí kiên cường, anh dũng trong đấu tranh, không sợ gian khổ, hi sinh, vì Nhân dân quên mình. Biểu tượng đó trở thành phẩm chất cao quý, được xây dựng bởi một hệ thống chuẩn mực, giá trị nhân cách của người quân nhân cách mạng, được hình thành, vun đắp và tỏa sáng trong suốt chiều dài lịch sử xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Quân đội ta. Ngày nay, những phẩm chất ấy được kế thừa và phát huy, trở thành kim chỉ nam, nền tảng vững chắc trong hành trang rèn đức, luyện tài của thanh niên Trường Sĩ quan Công binh.

Phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” của thanh niên Trường Sĩ quan Công binh là hệ thống những chuẩn mực, giá trị nhân cách tốt đẹp, bền vững, được hình thành, tích lũy trong quá trình học tập, rèn luyện và công tác; biểu hiện trong nhận thức, giao tiếp, ứng xử và sinh hoạt hàng ngày. Phẩm chất ấy được kế thừa từ các thế hệ cha anh trong lịch sử, và ngày nay được giữ gìn, phát huy, tô thắm bởi đội ngũ thanh niên - thế hệ trẻ Nhà trường trong kỉ nguyên mới.

Thanh niên Trường Sĩ quan Công binh là một bộ phận của thanh niên Việt Nam, cùng với thanh niên Quân đội là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đây là lực lượng đông đảo (chiếm gần 72% quân số toàn trường), là những đồng chí có tuổi đời từ 18 đến 30, có sức trẻ, năng động, sáng tạo, xung kích, nhiệt tình, hăng hái, tích cực trong học tập, rèn luyện và công tác; có động cơ xu hướng nghề nghiệp đúng đắn, có ý chí tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu trở thành cán bộ, đảng viên, sĩ quan phục vụ lâu dài trong Quân đội. Các thế hệ thanh niên trong suốt chiều dài lịch sử 70 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Nhà trường luôn giữ vững và phát huy một vinh dự, một danh hiệu cao quý - “Bộ đội Cụ Hồ”.

Những năm qua, lực lượng thanh niên luôn được Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường tin tưởng, giao nhiều nhiệm vụ quan trọng; đồng thời được chăm lo, bồi dưỡng, kết hợp giữa phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” với nâng cao trình độ, kiến thức, phát triển năng lực quản lí, chỉ huy. Nhờ đó, thanh niên Nhà trường luôn xung kích đi đầu trong các phong trào hành động cách mạng, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Nhiều tấm gương trẻ là những đồng chí cán bộ, giảng viên, học viên, chiến sĩ tiêu biểu trong thực hiện các phong trào “Thanh niên Nhà trường rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ thời kì mới”, “Thanh niên Quân đội tiến quân vào khoa học công nghệ”, “Tuổi trẻ sáng tạo trong Quân đội”... Nhiều đồng chí đoạt giải cao ở các hội thi, hội thao toàn quốc, trong Quân đội, Bình chủng và Nhà trường tổ chức. Đặc biệt, trong năm 2024 vừa qua, tuổi trẻ Trường Sĩ quan Công binh đã đạt được nhiều giải thưởng và thành tích cao trong các hội thi, tiêu biểu như: giải ba Hội thi Olympic tiếng Anh toàn quân, trong đó có 01 giải Ba và 01 giải khuyến khích cá nhân; giải

khuyến khích Hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và nhận thức chính trị trong nhà trường Quân đội; tham gia Giải thưởng Tuổi trẻ sáng tạo với 02 sáng kiến cải tiến kỹ thuật, 05 đề tài; có 02 tổ chức đoàn, 05 đoàn viên được Bình chủng khen thưởng. Nhiều đồng chí cán bộ, giảng viên trẻ là những giảng viên giỏi, cán bộ quản lý giỏi; nhiều đồng chí học viên đạt được thành tích cao trong học tập và rèn luyện, được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng.

Những thành tích trên là kết quả của những nỗ lực rất lớn của thanh niên Nhà trường. Tuy nhiên, nó vẫn chưa tương xứng với vai trò và tiềm năng của sức trẻ, vẫn còn tồn tại những hạn chế cần khắc phục, cụ thể: Nhiều đồng chí kết quả học tập, rèn luyện còn thấp, dễ dao động trước những khó khăn, thiếu ý chí phấn đấu vươn lên; kết quả nghiên cứu khoa học còn hạn chế. Trong sinh hoạt tập thể, chưa mạnh dạn đấu tranh tự phê bình và phê bình; một số ít đoàn viên thanh niên nhận thức chưa đúng về nhiệm vụ, trách nhiệm tham gia xây dựng tổ chức Đoàn, phong trào Đoàn; chưa tích cực, mạnh dạn tham gia các hoạt động phong trào của thanh niên. Bên cạnh đó, một số ít thanh niên ít quan tâm tới việc xây dựng bản lĩnh chính trị, phát triển các phẩm chất, giá trị, truyền thống của Quân đội, của Nhà trường; một số đảng viên trong tuổi đoàn chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm của mình, chưa nêu gương cho đoàn viên thanh niên trong đơn vị.

Hiện nay, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa đặt ra những yêu cầu mới về xây dựng Quân đội tinh, gọn, mạnh diễn ra trong điều kiện thế giới có nhiều biến động, phức tạp, khó lường. Các thế lực thù địch đẩy mạnh “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” với âm mưu “phi chính trị hóa” Quân đội. Những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch cùng với những ảnh hưởng của mặt trái nền kinh tế thị trường sẽ tác động tiêu cực đến quá trình tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” của thanh niên Nhà trường. Vì vậy, trong thời gian tới, để tiếp tục giữ vững và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong tình hình mới, cần tập trung thực hiện tốt những giải pháp cơ bản sau đây:

*Một là, phát huy vai trò của lãnh đạo, chỉ huy trong giáo dục, bồi dưỡng tạo sự chuyển biến mạnh mẽ nhận thức của thanh niên Nhà trường về chuẩn mực và những giá trị cao đẹp của danh hiệu “Bộ đội Cụ Hồ”*

Từ những hạn chế của nhận thức về chuẩn mực, giá trị cao đẹp danh hiệu “Bộ đội Cụ Hồ” của đội ngũ thanh niên, đặt ra yêu cầu phát huy vai trò của lãnh đạo, chỉ huy và các tổ chức trong giáo dục, bồi dưỡng thanh niên Nhà trường. Chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng ở các đơn vị cơ sở. Mục đích nhằm giáo dục, bồi dưỡng cho đội ngũ thanh niên thấy được niềm vinh dự, tự hào là người quân nhân kế tục sự nghiệp cách mạng, và những giá trị thuộc về phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”; tập trung vào các nội dung về lập trường tư tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống trung thực, khiêm tốn, giản dị, chân thành, thẳng thắn, lạc quan, đoàn kết, nói đi đôi với làm, cầu tiến bộ, không thỏa mãn với thành tích, không chùn bước trước khó khăn, gian khó, nâng cao ý thức kỉ luật tự giác, chấp hành điều lệnh, điều lệ, chế độ, quy định của đơn vị và Quân đội.

Thời gian tới, Nhà trường cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 847- NQ/QUTW, ngày 28/12/2021 của Quân ủy Trung ương về phát huy phẩm

chất “Bộ đội Cụ Hồ”, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, chính là góp phần to lớn vào công tác giáo dục, bồi dưỡng và nâng cao phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” cho đội ngũ thanh niên Nhà trường. Về phương pháp giáo dục, bồi dưỡng cần sáng tạo cho phù hợp với yêu cầu của từng đối tượng thanh niên. Vì vậy, cần tận dụng tối đa công nghệ thông tin và truyền thông để nâng cao hiệu quả giáo dục, bồi dưỡng phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, đồng thời tiến hành thông qua các hình thức như: tham quan, tiếp xúc nhân chứng lịch sử, thi tìm hiểu về truyền thống quân đội, truyền thống đơn vị... gắn với nêu gương đều có tác dụng rất tích cực để qua đó nâng cao nhận thức về những giá trị của phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong thanh niên Nhà trường.

**Hai là, đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa theo chuẩn mực, giá trị tốt đẹp của nhân cách Bộ đội Cụ Hồ**

Môi trường văn hóa có vai trò quan trọng trong việc hình thành và giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, nếp sống chuẩn mực cho thanh niên. Tính văn hóa ở Nhà trường vừa thể hiện bản chất, truyền thống tốt đẹp của Nhà trường, vừa trở thành nhu cầu tự thân, tất yếu khách quan để đội ngũ thanh niên xây dựng động cơ phấn đấu trong học tập, rèn luyện và công tác. Thực tế cho thấy, môi trường văn hóa tốt đẹp, lành mạnh sẽ là nhân tố thuận lợi để giáo dục, bồi dưỡng, phát triển nhân cách người quân nhân nói chung và lực lượng thanh niên nói riêng, xây đắp nên tinh đồng chí, đồng đội cao cả; vừa tạo ra động lực động viên, thúc đẩy thanh niên rèn luyện, phấn đấu vươn lên, khắc phục mọi khó khăn; đồng thời, trực tiếp góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, xây dựng đơn vị, Nhà trường vững mạnh toàn diện, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Môi trường văn hóa trong sạch, lành mạnh còn là bức tường thành vững chắc vô hiệu hóa sự tấn công của những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, cùng những tác động tiêu cực từ mặt trái cơ chế thị trường, của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

**Ba là, tiếp tục thực hiện tốt Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ thời kì mới, gắn với đẩy mạnh phong trào Thi đua Quyết thắng ở cơ quan, đơn vị**

Để phát huy, lan tỏa những giá trị văn hóa và phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” của thanh niên Nhà trường, cần kết hợp chặt chẽ giữa thực hiện tốt Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ thời kì mới” với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phong trào thi đua quyết thắng ở cơ quan, đơn vị. Các phong trào, cuộc vận động lớn sẽ tạo ra môi trường tốt để thanh niên nhà trường học tập, rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống và lan tỏa giá trị văn hóa “Bộ đội Cụ Hồ” trong đời sống xã hội.

Tiếp tục đổi mới phương pháp tổ chức phong trào thi đua, các cuộc vận động theo hướng thực chất, hiệu quả, chú trọng xây dựng các tiêu chí thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với đơn vị, tránh hình thức. Kết hợp chặt chẽ giữa thi đua thường xuyên với thi đua

đột kích, các đợt cao điểm gắn với nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Xây dựng cơ chế phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng những điển hình tiên tiến, tấm gương người tốt, việc tốt, những mô hình mới, những cách làm hay, sáng tạo, phù hợp, hiệu quả, làm cho các phong trào thi đua, các cuộc vận động trở thành việc làm thường xuyên, tạo phong trào hành động cách mạng sâu rộng, đều khắp, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ về ý thức, trách nhiệm trong việc tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, để phẩm chất cao đẹp, giá trị văn hóa “Bộ đội Cụ Hồ” trở thành lẽ sống, phương châm hành động của thanh niên.

***Bốn là, nâng cao chất lượng tự giáo dục, rèn luyện của thanh niên Nhà trường để giữ vững và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”***

Sự trưởng thành, hoàn thiện nhân cách, phẩm chất của mỗi thanh niên Trường Sĩ quan Công binh được quyết định bởi chính bản thân mỗi thanh niên trên cơ sở sự hướng dẫn, giúp đỡ của đội ngũ cán bộ, giảng viên Nhà trường. Những tác động giáo dục chỉ thật sự phát huy tác dụng và mang lại chất lượng hiệu quả khi thông qua tính tích cực cá nhân của đối tượng giáo dục là đội ngũ thanh niên. Do đó, mỗi thanh niên trước hết phải nâng cao trình độ tự ý thức về việc tự tu dưỡng rèn luyện, nhận thức rõ đòi hỏi khách quan về phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong từng điều kiện cụ thể. Biết tự kiểm tra, đánh giá, nhận xét về những mạnh, yếu so với yêu cầu đặt ra và xác định phương hướng, biện pháp tự giáo dục, tự tu dưỡng xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ”. Mặt khác, phải có ý chí phấn đấu cầu tiến bộ, luôn tự phê bình bản thân theo yêu cầu cao, giải quyết hài hoà các mối quan hệ, khép mình vào kỉ luật, coi trọng danh dự cá nhân, rèn luyện ý chí vươn lên; hình thành động cơ rèn luyện đúng đắn, có khả năng nhận diện, “miễn dịch” với những quan điểm sai trái, thù địch, và những tác động tiêu cực của mặt trái kinh tế thị trường trong đời sống xã hội hiện nay. Mỗi cá nhân thường xuyên lấy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” làm động lực tinh thần, tự cổ vũ và cổ vũ nhau thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện và công tác. Thanh niên Nhà trường cần phải xây dựng niềm tin, ý thức trách nhiệm, tích cực tham gia vào cuộc đấu tranh phòng, chống những tác động, ảnh hưởng tiêu cực đến phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”.

Phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” của thanh niên Trường Sĩ quan Công binh không bao giờ là một quá trình tự phát hay chờ có sẵn, tự nhiên mà có, mà đó là quá trình rèn luyện, phấn đấu, hi sinh vì lí tưởng của Đảng, vì hạnh phúc của Nhân dân. Đó còn là cuộc đấu tranh không mệt mỏi, đầy trí tuệ, một công việc cực kì công phu, tinh tế và sâu sắc của sự nghiệp “trồng người” cần trăm năm nuôi dưỡng và chăm sóc như Bác Hồ đã dạy. Hình ảnh cao đẹp với những giá trị văn hóa quân sự sâu sắc của nhân cách Bộ đội Cụ Hồ đã được yêu thương và quý trọng trong những năm qua rất cần các thế hệ thanh niên Nhà trường giữ gìn và phát huy, để tiếp tục tô thắm truyền thống “Mở đường thắng lợi” của Bộ đội Công binh Việt Nam anh hùng./.

**GIẢNG VIÊN TOÀN NĂNG HOÀNG KỲ NAM**

*Thượng tá, TS Hà Hải Lý  
Phó Chủ nhiệm - Khoa KHXH&NV*

**Như trái Thanh Long đỏ trên mảnh đất Bình Thuận đầy nắng và gió**

Sinh ra và lớn lên trong một gia đình nghèo, đông anh em, nhưng có truyền thống cách mạng và hiếu học, tại xã Gia An, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận đầy nắng và gió. Tốt nghiệp phổ thông trung học, Hoàng Kỳ Nam đã thi đỗ vào Trường Sĩ quan Công binh, đây là một bước ngoặt, một dấu mốc quan trọng, đánh dấu những bước đi đầu tiên trên con đường binh nghiệp, một con đường đầy vinh quang nhưng vô cùng khó khăn và vất vả. Trải qua 05 năm học tập và rèn luyện với thành tích xuất sắc, Hoàng Kỳ Nam đã được giữ lại trường làm giảng viên Bộ môn Sân bay - Khoa Cầu đường, Vượt sông - Trường Sĩ quan Công binh. Tâm sự với chúng tôi đồng chí Nam cho biết: “Được ở lại trường làm giảng viên là niềm khát khao, mơ ước của em trong suốt thời gian học tập và phấn đấu tại trường; đây là cơ hội vàng để em tiếp tục phấn đấu, cống hiến cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo của nhà trường”.

**Viết tiếp chiến công mở đường thẳng lợi**

Bên trong một thân hình nhỏ nhắn, nhìn có vẻ khắc khổ luôn luôn toát lên lòng khát khao, tràn đầy nhiệt huyết với nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Với phong thái chững chạc, mẫu mực, chân thành của một người giảng viên, đồng chí Trung tá Hoàng Kỳ Nam chia sẻ. Nhìn lại quá trình học tập, công tác của mình, bản thân xin trao đổi một số suy nghĩ sau: Trước hết, bản thân phải luôn luôn nhận thức được nhiệm vụ, chức trách trên cương vị được giao. Ngay từ khi được giao nhiệm vụ về công tác tại khoa, là một giảng viên, tôi luôn ý thức được hai nhiệm vụ trọng tâm của mình, đó là giảng dạy và nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình tài liệu. Chính nhờ việc luôn tự ý thức được nhiệm vụ, chức trách của mình đã hình thành trong tôi động lực, tạo ra sự chủ động, tích cực, tự giác cho bản thân trong việc học tập, nghiên cứu ngày càng hoàn thiện bản thân cả về kiến thức chuyên môn và phương pháp, tác phong sư phạm. Mỗi khi thực hiện xong một đề tài nghiên cứu khoa học hoặc biên soạn xong một giáo trình tài liệu là một lần trình độ năng lực chuyên môn của bản thân được nâng lên một tầm cao mới, tạo ra sự kích thích, lòng nhiệt huyết cho bản thân. Với tôi, hoạt động giảng dạy không chỉ là truyền thụ kiến thức chuyên môn cho người học mà còn phải truyền thụ lòng nhiệt huyết, đam mê hăng say học tập, nghiên cứu cho học viên; biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo. Quá trình giảng dạy của mình, qua mỗi lớp học, mỗi khóa học, tôi luôn đổi mới nội dung, đổi mới phương pháp truyền thụ; luôn cập nhật những kiến thức mới nhất, liên quan đến quá trình công tác sau này của học viên để đưa vào nội dung bài giảng; kết hợp nhiều hình thức truyền thụ khác nhau trong mỗi giờ học để kích thích, tạo hứng thú học tập cho học viên. Phải biết lắng nghe, tiếp thu ý kiến đóng góp của Bộ môn, Khoa và cơ quan chuyên môn cũng như ý kiến của thủ trưởng. Đây là điều mà tôi nghĩ rằng rất quan trọng trong quá trình học tập, công tác của mình. Đặc biệt là những ý kiến đóng góp cho hoạt động giảng dạy, trong nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học, giáo trình tài liệu. Tôi luôn ghi chép đầy đủ toàn bộ các ý kiến đóng góp, coi đó là bài học bổ ích, là cơ hội để rút kinh nghiệm, sửa đổi bản thân cho phù hợp, khắc phục ngay trong hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học ngày càng hoàn thiện hơn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

### Người giảng viên tiếp tục nối mạch đường xuân

Với năng lực tốt, cộng với tinh thần nhiệt huyết, chủ động, tích cực và sáng tạo; cùng với đó là tinh thần vươn lên, khắc phục mọi khó khăn cả trong công việc và cuộc sống. Thầy giáo Hoàng Kỳ Nam đã đạt những thành tích rất nổi bật đó là: Tổng số tiết giảng hàng năm đều vượt chỉ tiêu, kết quả kiểm tra giảng các cấp đều đạt Giỏi. Tham gia thi và đạt danh hiệu giảng viên dạy giỏi cấp cơ sở 06 lần (2018, 2019, 2020, 2022, 2023, 2024). Đặc biệt, đồng chí tham gia thi và đạt giải Nhất toàn năng khối



Trung tá, ThS Hoàng Kỳ Nam thứ hai từ trái sang tại lễ trao giải

trường sĩ quan trong **Hội thi giảng viên các học viện, trường đào tạo sĩ quan cấp phân đội tháng 12 năm 2024** được Bộ Tổng tham mưu tặng bằng khen. Về công tác nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình tài liệu: Chủ nhiệm 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở: *Phim huấn luyện "Hướng dẫn đo khảo sát tuyến bằng máy toàn đạc điện tử Leica TS06 plus"*, năm 2019, đạt Xuất sắc; Chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở, *Nghiên cứu ứng dụng phần mềm Topo xử lý số liệu từ máy toàn đạc điện tử trong đo đạc khảo sát địa hình*, năm 2024, đạt Khá; Tham gia 01 đề tài cấp cơ sở: *"Nghiên cứu ứng dụng phần mềm HS vào tính toán khối lượng san nền"*, năm 2021, đạt Xuất sắc; Tham gia 01 đề tài cấp Bộ Tổng tham mưu: *Nội dung, giải pháp nâng cao chất lượng dạy, học môn Trắc địa phục vụ các chuyên ngành Công trình, Cầu đường, Vượt sông tại Trường Sĩ quan Công binh*, năm 2023, đạt Khá; Tham gia 01 sáng kiến cấp Bộ Tổng tham mưu: *Nghiên cứu chế tạo thiết bị tự động xác định các thông số kỹ thuật của đường cong nhằm nâng cao chất lượng huấn luyện thực hành môn đường quân sự tại Trường Sĩ quan Công binh*, năm 2024, đạt Xuất sắc. Về biên soạn giáo trình tài liệu: Chủ biên tài liệu *Bài tập Trắc địa* (dùng cho đào tạo Học viên cấp phân đội, trình độ đại học), xuất bản 2021; Tham gia tài liệu: *Sân bay* (dùng cho đào tạo Học viên cấp phân đội, trình độ đại học), xuất bản 2021. Tham gia tài liệu: *Đường quân sự - tập 2* (dùng cho đào tạo Học viên cấp phân đội, trình độ đại học), xuất bản 2023; Tham gia tài liệu: *Cầu quân sự* (dùng cho hạ sĩ quan, chiến sĩ trong các đơn vị công binh trong toàn quân), Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, năm 2022; Viết 05 bài báo đăng trên Nội san Thông tin Dạy & Học của Nhà trường.

Với những những thành tích xuất sắc như trên, giảng viên Hoàng Kỳ Nam đã được: 03 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở (2022, 2023, 2024); 02 lần được tặng giấy khen của Đảng ủy Trường Sĩ quan Công binh; 03 lần được Hiệu trưởng, Chính ủy tặng giấy khen. 01 lần được tặng bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (2024); 01 lần được tặng bằng khen của Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam (2024).

Chúng ta hi vọng rằng, giảng viên Hoàng Kỳ Nam tiếp tục phấn đấu, hăng say, nhiệt huyết, chủ động, sáng tạo hơn nữa trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học, xứng đáng là người thầy dẫn dắt, lan tỏa và truyền cảm hứng cho học viên; đồng thời là tấm gương sáng cho đồng nghiệp, đồng chí trong Nhà trường noi theo./.

## TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH - NƠI TÔI TRỞ THÀNH

*Thượng sĩ, Lê Thanh Vũ  
Học viên, Đại đội 2, Tiểu đoàn 1*

Mỗi người chúng ta khi bước vào một môi trường mới đều mang trong mình những cảm xúc bồi hồi, lo lắng. Riêng đối với tôi, ngày đầu nhập ngũ tại Trường Sĩ quan Công binh là một dấu mốc quan trọng, đánh dấu sự khởi đầu của hành trình trở thành một sĩ quan trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Những cảm xúc lẫn lộn giữa niềm tự hào, háo hức và không ít lo lắng đã theo tôi suốt những ngày đầu tiên. Nhưng rồi, qua thời gian học tập và rèn luyện, tôi dần nhận ra rằng nơi đây không chỉ đơn thuần là một trường học bình thường, mà còn là một môi trường lí tưởng để tôi rèn luyện bản lĩnh, phương pháp, tác phong công tác.

Trong môi trường kỉ luật nghiêm ngặt, với những bài học có cường độ hoạt động liên tục và mang tính thực tiễn cao. Bản thân tôi đã hiểu ra rằng thế nào là bản lĩnh vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách. Mỗi ngày trôi qua trong môi trường Quân đội, tôi càng thêm trưởng thành, gắn bó với mái trường này. Đây là nơi giúp tôi hoàn thiện mình để sẵn sàng cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Qua đó, bản thân có một số cảm nhận về mái trường, nơi tôi may mắn được học tập và công tác.

### *Những ngày đầu tiên là thử thách và sự thích nghi*

Ngay từ những ngày đầu nhập học, tôi đã nhận ra môi trường Quân đội hoàn toàn khác biệt so với cuộc sống bên ngoài trước đây. Không còn những nếp sống sinh hoạt thời học sinh, thay vào đó là 11 chế độ sinh hoạt trong ngày từ sáng sớm đến tối được sắp xếp khoa học.

Mỗi ngày bắt đầu từ 5 giờ sáng với tiếng còi báo thức vang lên, cả trung đội nhanh chóng tập trung thành hàng ngũ để luyện tập thể dục sáng, sau đó gấp xếp nội vụ theo đúng quy định, vệ sinh cá nhân. Sau bữa ăn sáng, chúng tôi bước vào một ngày học tập và huấn luyện với cường độ cao. Thời gian đầu, tôi cảm thấy khá mệt mỏi và áp lực, nhưng dần dần, nhờ sự hướng dẫn tận tình của các cán bộ, giảng viên và sự giúp đỡ của đồng chí, đồng đội, tôi đã thích nghi được với nhịp sống quân ngũ.

Dù có những lúc khó khăn, tôi luôn tự nhắc nhở bản thân rằng mình đã chọn con đường này, chọn trở thành một người sĩ quan Công binh, tôi phải nỗ lực hơn nữa để vượt qua thử thách, hoàn thiện bản thân, trở thành một người sĩ quan vừa hồng vừa chuyên sau khi tốt nghiệp.

**Môi trường học tập khoa học, chuyên sâu và thực tiễn**

Một trong những điều khiến tôi ấn tượng nhất tại Trường Sĩ quan Công binh là chương trình đào tạo rất bài bản, kết hợp chặt chẽ giữa lí thuyết và thực hành, lấy thực hành làm trọng tâm. Nhà trường huấn luyện với phương châm: “Chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị”, “Dạy thực chất, học thực chất, đánh giá thực chất”.

Các giảng viên đều là những người thầy dày dặn kinh nghiệm thực tiễn, từng trải qua các cương vị từ học viên đến trung đội trưởng và cấp cao hơn, từng tham gia nhiều nhiệm vụ quan trọng và luôn sẵn sàng, nhiệt huyết trong truyền đạt kiến thức cho học viên. Những bài giảng không chỉ đơn thuần là lí thuyết trên sách vở mà còn được minh họa bằng những tình huống thực tế, giúp chúng tôi hiểu rõ hơn về vai trò của người lính Công binh trong chiến đấu cũng như trong thời bình xây dựng đất nước.

Bên cạnh các môn học về quân sự, chiến thuật tôi còn được tiếp cận với nhiều lĩnh vực khác như kĩ thuật xây dựng công trình quân sự, cầu, đường quân sự, bảo đảm cho phương tiện cơ giới vượt sông... Các giờ thực hành trên thao trường giúp tôi nắm vững kĩ năng sử dụng khí tài, vật liệu nổ, xây dựng công trình quân sự và nhiều nhiệm vụ quan trọng khác của Bộ đội Công binh.

**Rèn luyện thể chất, bản lĩnh và ý chí thép của người lính Công binh**

Ngoài việc học tập, rèn luyện thể chất là một phần không thể thiếu trong đời sống của học viên tại Nhà trường. Những bài tập thể lực cường độ cao như chạy dài, co tay xà đơn, vượt vật cản hay hành quân đường dài với ba lô nặng trên vai không chỉ giúp tôi nâng cao sức khỏe mà còn rèn luyện ý chí kiên cường, tinh thần vượt qua khó khăn thử thách.

Có những buổi huấn luyện dưới cái nắng gay gắt, mồ hôi ướt đầm quần phục, chân tay mỏi nhừ, nhưng không ai trong chúng tôi bỏ cuộc. Chúng tôi động viên nhau cùng cố gắng, cùng hoàn thành nhiệm vụ. Chính những giờ phút đó giúp tôi hiểu rằng, một người sĩ quan Công binh không chỉ cần có kiến thức mà còn phải có thể lực tốt, tinh thần thép để đối mặt với mọi thử thách trong thực tế.

Việc chấp hành nghiêm kỉ luật giúp tôi thay đổi nhiều trong tác phong sinh hoạt. Tôi học được cách sống có nguyên tắc, đúng giờ giấc, làm việc theo kế hoạch và luôn đặt lợi ích thể lên trên hết.

**Tình đồng chí, đồng đội là giá trị thiêng liêng trong môi trường Quân đội**

Một trong những điều tôi trân quý nhất trong quá trình học tập tại Trường là tình đồng chí, đồng đội gắn bó keo sơn. Chúng tôi đến từ nhiều vùng miền khác nhau, nhưng khi khoác lên mình bộ quân phục, chúng tôi trở thành anh em, cùng chia sẻ khó khăn, cùng nhau tiến bộ.

Có những buổi huấn luyện gian khổ, những lúc ai đó mệt mỏi, kiệt sức, ngay lập tức sẽ có những cánh tay đưa ra giúp đỡ. Những đêm hành quân, cùng nhau chia sẻ từng ngụm nước, từng phần lương khô, những lúc cùng nhau cười đùa sau giờ huấn luyện căng thẳng... tất cả tạo nên một tình cảm đặc biệt, sâu sắc mà chỉ trong môi trường Quân đội mới có.

Tôi hiểu rằng, tình đồng chí, đồng đội không chỉ là sự giúp đỡ trong học tập, huấn luyện mà còn là sự tin tưởng, chia sẻ cùng nhau trong mọi hoàn cảnh. Và chính điều này giúp tôi càng thêm yêu quý, gắn bó với môi trường Quân đội hơn bao giờ hết.

### ***Những giá trị quý báu tôi nhận được***

Qua thời gian học tập và rèn luyện tại Trường Sĩ quan Công binh, tôi nhận ra mình không chỉ trưởng thành về kiến thức mà còn về tư duy, đạo đức và trách nhiệm. Tôi học được cách sống kỉ luật, tự giác, biết quý trọng thời gian, biết đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.

Tôi cũng học được rằng, để trở thành một người sĩ quan giỏi, không chỉ cần thông minh, nhanh nhạy mà còn phải có bản lĩnh, lòng kiên trì và tinh thần sẵn sàng hy sinh vì nhiệm vụ. Đó chính là những phẩm chất cốt lõi làm nên hình ảnh người lính Công binh “đi trước, về sau”,

luôn sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

### ***Niềm tự hào khi là học viên Trường Sĩ quan Công binh***

Nhìn lại chặng đường đã qua, tôi cảm thấy vô cùng tự hào khi được học tập và rèn luyện tại Trường Sĩ quan Công binh. Những ngày tháng quý báu đã qua giúp tôi trưởng thành về mọi mặt, rèn luyện được phương pháp, tác phong công tác khoa học, giúp tôi hiểu rõ hơn về vinh dự, trách nhiệm của một người học viên sĩ quan đối với Đảng, Tổ quốc, với Nhân dân và Quân đội.

Mỗi ngày trôi qua, tôi lại càng yêu mến mái trường hơn, càng tự hào khi được là học viên của một Nhà trường anh hùng, giàu truyền thống. Tôi tin rằng, những năm tháng rèn luyện tại đây sẽ là hành trang vững chắc giúp tôi vững bước trên con đường binh nghiệp sau này, trở thành một cán bộ vừa hồng, vừa chuyên, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tôi sẽ luôn khắc ghi trong tim những bài học quý giá mà thầy, cô đã dạy, để sau này dù ở bất kì đâu, bất cứ đơn vị nào, trong bất kì hoàn cảnh nào, tôi cũng sẽ luôn giữ vững tinh thần và ý chí của một người Chiến sĩ Công binh kiên cường, bản lĩnh và tận tụy với công việc./.

## HUẤN LUYỆN HỌC KÌ I, KHOẢNG THỜI GIAN ĐÁNG NHỚ

*Bình nhất, Võ Anh Kiệt; Phạm Văn Hải  
Học viên Khóa 31 SQPD, Tiểu đoàn 2*

Trong muôn vàn lí do và trong muôn vàn ước mơ của mọi người, mọi cá nhân đều xác định riêng cho mình một mục đích một mục tiêu lí tưởng để phấn đấu. Người thì cố gắng học tập để lựa chọn cho bản thân một ngành nghề, người thì phấn đấu vì gia đình áp đặt, có rất nhiều lí do để chúng ta cố gắng. Bản thân tôi tự cảm thấy mình thật may mắn và hạnh phúc khi được sinh ra trong một gia đình luôn động viên và dõi theo ước mơ trở thành một người sĩ quan, là một cán bộ phục vụ cho Tổ Quốc. Từ khi còn bé tôi luôn lấy hình ảnh của ông bà và bố mẹ là những người cán bộ, đảng viên gương mẫu. Chính vì vậy, nơi tôi đặt niềm tin gửi gắm giấc mơ ấy vào là Trường Sĩ quan Công binh.

*“Trung với nước, hiếu với dân”*

Là câu nói được cha ông ta lưu truyền từ đời này sang đời khác, là tư tưởng Hồ Chí Minh luôn in sâu trong tim của người cán bộ, hơn hết là đối với Quân đội Nhân dân Việt Nam. Câu nói ấy làm động lực để tôi luôn phấn đấu thực hiện một giấc mơ từ khi còn bé. Tôi vẫn còn nhớ như in ngày đầu tôi và gia đình vào Trường Sĩ quan Công binh thật sự có rất nhiều cảm xúc khó tả. Cảm giác vừa hồi hộp, lo lắng khi xa nhà sẽ ra sao? Tuy nhiên, những cảm xúc ấy liền trôi qua một cách nhanh chóng, thay vào đó là cảm giác vui mừng và phấn khởi dâng trào trong trái tim khi tôi thấy tên mình trên danh sách học viên Khóa 31 của Trường. Tôi dường như đã từng bước chạm tay

vào ước mơ mà bấy lâu nay bản thân mình ấp ủ. Tôi đã thấy được niềm vui, hạnh phúc trên khuôn mặt của ba mẹ, ông bà và những người thân yêu nhất của tôi.

Điều đầu tiên khiến tôi và gia đình an tâm nhất là khi bước qua cánh cổng của Nhà trường, đó là từng cán bộ, học viên đều rất thân thiện và lễ phép, tường tận, hướng dẫn, chỉ dạy cho chúng tôi ghi vào phiếu đăng kí. Sự nhân văn của mái trường là điều mà chắc chắn không thể phủ định. Từ ngày đầu dự khoá các anh cán bộ luôn động viên và chỉ dạy tôi từ cái nhỏ nhất, chỉ tôi gấp xếp từng cái chăn màn, balo cho “*vuông thành sắc cạnh*”. Ngay cả cầm cây chổi quét sân, quét nhà các anh cũng tận tình chỉ bảo với thái độ rất thân thiện, từng li từng tí, từ những thứ tưởng chừng là nhỏ nhặt nhất.

Và điều làm cá nhân tôi ấn tượng hơn và đây có lẽ là kỉ niệm khó quên nhất là các thủ trưởng vô cùng quan tâm đến học viên. Ngày đầu tôi quét lá dưới sân chào cờ Nhà trường thì bác Khôi - Chính uỷ Nhà trường đã tới tâm sự và chỉ bảo tôi rất nhiều, bác xem tôi như một người con, người cháu trong gia đình. Tuy nhiên, bên cạnh đó khi trong công việc, học tập, công tác các anh cán bộ rất nghiêm túc, đôi lúc chúng tôi bị la mắng khi còn thiếu kinh nghiệm và tác phong chưa được nhanh nhẹn, nhưng tôi biết điều đó cũng là muốn chúng tôi tốt hơn, hoàn thiện hơn từng ngày. Sự gần gũi khi học tập, sự nghiêm túc khi cần thiết đã giúp tôi trưởng thành và phát triển bản thân hơn sau một thời gian học tập, công tác tại đơn vị.

Khi vào trường học tập thật sự tôi cũng cảm thấy rất bất ngờ từ đoạn đường đi học đến nội dung học tập. Đoạn đường hành quân đi học rất dài và phải đi bộ khiến tôi chững lại suy nghĩ rằng thật sự những điều khó khăn ấy sẽ giúp bản thân chúng tôi từng bước trở thành một người Sĩ quan và phát triển bản thân hơn. Chúng tôi học tập và rèn luyện xen kẽ nhau liên tục từ thao trường đến giảng đường. Khi ở lại trường học tập tôi nhận thấy rằng đây là một môi trường đáng để học tập bởi hệ thống kiến thức rất quy mô và sâu rộng. Và sau 3 tháng học tập thì tôi lên thao trường Tân Uyên để tiếp tục học những môn như chiến thuật, bắn súng, ném lựu đạn, đánh thuốc nổ... Tại nơi đây tôi trải qua những ngày khó khăn bởi cái nắng oi ả của thao trường, bụi bặm của đất cứng hay từng mép hào và giọt mồ hôi ướt đầm trên từng vị trí cơ thể.

Đúng thật! Câu nói “*Thao trường đổ mồ hôi, chiến trường bớt đổ máu*” và các câu cổ động thao trường khác rất hay và đúng thực tế để chúng tôi lấy đó làm động lực học tập. Bên cạnh những thời điểm chịu khổ ấy tôi vẫn luôn cảm thấy vui vẻ và an tâm hơn bởi các anh Trung đội trưởng luôn cạnh bên hỏi thăm và quan tâm chúng tôi rất nhiều. Điều bù đắp lại của sự mệt nhọc đó chính là một bữa cơm ngon của các cô nhà bếp - người mẹ thứ hai luôn đặt cái tâm của mình vào từng bữa cơm ấy. Tôi cảm thấy rất vui và phần nào đã bù đắp lại nỗi nhớ nhà, nhớ bữa cơm mẹ nấu, nhớ nồi thịt mẹ kho. Từng ngày từng tháng trôi qua tới thời điểm hiện tại tôi đã dần quen với môi trường quân ngũ và tôi luôn xác định rằng “*lấy binh lập nghiệp*”, trên vai “*Bộ đội cụ Hồ*” là non sông, đất nước, ở đó có những người tôi yêu. Tôi đã không còn là một cậu bé non nớt bởi vòng tay bao bọc của

ba mẹ, không còn là chú bé khóc suốt ngày mà anh em đồng chí đồng đội đồng viên từng ngày. Thật sự tôi còn có biệt danh là “*mít ướt*” khi được các bạn chung phòng đặt cho vì mỗi khi nhớ nhà là tôi lại khóc. Vì vậy, mà tình anh em, tình đồng chí đồng đội cũng từ đó mà gắn kết với nhau hơn.

Còn nữa, thật hào hứng và phấn khởi với những hoạt động phong trào của đơn vị vào mỗi sáng chủ nhật hàng tuần rất đa dạng các trò chơi khác nhau như: bóng chuyền, bóng đá, cướp cờ, kéo co, các hoạt động văn nghệ... Sau những phân hoạt động đó các anh cán bộ trao các phần thưởng nào là nước ngọt, bánh kẹo làm cho không khí ở môi trường học tập thêm tươi vui, sôi nổi hơn giúp tôi có thêm động lực và tinh thần hơn trong quá trình học tập. Ngoài ra hằng tuần, hằng tháng thì trung đội, đại đội thường xuyên tổ chức sinh hoạt ngày chính trị và văn hoá tinh thần để nắm bắt lại tình hình tư tưởng của cán bộ, học viên. Đây là dịp mà mọi người trong đơn vị luôn mong chờ và sôi nổi phát biểu đóng góp ý kiến cá nhân của mình vào mục đích xây dựng đơn vị thêm phát triển, giải quyết các khúc mắc của từng cá nhân. Đội ngũ cán bộ đơn vị cũng từ đó rút kinh nghiệm và đề ra các phương pháp, hướng giải quyết để giúp học viên cần giải quyết những vấn đề cá nhân. Điều này cho tôi nhận ra rằng nơi đây không chỉ là môi trường học tập công tác mà còn là ngôi nhà thứ hai, nơi mà tôi có thể an tâm học tập, rèn luyện bản thân.

Suốt chặng đường 79 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Bộ đội Công binh luôn được Đảng, Bác Hồ, quân đội quan tâm xây dựng, giáo dục, rèn luyện. Ngay từ buổi đầu quân đội ta mới thành lập, cách mạng nước ta còn trong thời kì trứng nước, Bác Hồ đã đặc biệt quan tâm

xây dựng và phát triển lực lượng công binh phục vụ sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc. Vinh dự, tự hào là một trong những Binh chủng ra đời sớm nhất của quân đội ta, do vậy, ngay những ngày đầu mới thành lập (25/3/1946), mặc dù quân số ít, vũ khí trang bị thô sơ, nhưng Bộ đội Công binh đã cùng với quân và dân cả nước hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo đảm công binh, phá đồn bốt địch trong thời kỳ toàn quốc kháng chiến. Kết thúc Chiến dịch Tây Bắc năm 1952, với thành tích tiêu biểu về bảo đảm công binh, Bác Hồ đã tặng Bộ đội Công binh lá cờ thêu 4 chữ vàng “*Mở đường thắng lợi*”. Đây là lời khái quát sâu sắc vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Bộ đội Công binh. Và hơn hết sắp tới đây ngày 26/12/2025 tròn kỉ niệm 70 năm ngày thành lập Trường Sĩ quan Công binh thật vinh dự khi tôi là một trong số các học viên chào đón ngày trọng đại ấy tại trường. Đây cũng là một trong những động lực thôi thúc tôi vững tin hơn, học tập, rèn luyện tốt hơn để viết tiếp truyền thống “*Mở đường thắng lợi*”.

Quan trọng hơn hết điều mà không thể bỏ qua trong quá trình học tập là đội ngũ giảng viên tại trường. Nếu để nói về quá trình giảng dạy của giảng viên tại nơi đây thì họ thật sự tận tình giống như một người cha, người mẹ. Các thầy cô giảng viên thân thiết và gần gũi luôn hỏi thăm và động viên chúng tôi rất nhiều. Mỗi khi gặp các vấn đề khó khăn trong học tập thầy cô luôn tận tình tường tận chỉ bảo giúp đỡ chúng tôi. Hình mẫu trong mắt tôi là hình ảnh của đội ngũ giảng viên tại trường, họ là đội ngũ cán bộ luôn có các thành tích xuất sắc trong các hội thi Olympic và hội thao như: bắn súng, chiến sĩ khoẻ.... Vì vậy có thể nói rằng thầy cô giáo tại trường là nguồn truyền cảm hứng cho biết bao thế hệ học viên học tập và

noi theo. Tôi luôn cố gắng để phấn đấu trở thành một người học viên ưu tú tại Trường Sĩ quan Công binh anh hùng. Hình ảnh các chú, các anh cán bộ đồn vị đêm nào cũng đi hỏi thăm, động viên “Các em có học đặng không?” hay “đã quen chưa?” khiến chúng tôi như được nạp thêm một nguồn năng lượng mới vào cơ thể, chúng tôi nhờ vậy mà luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ học tập, rèn luyện. “*Khổ luyện thành tài, miệt mài thành giỏi*”

Là một trong những câu khẩu hiệu bất hủ trong Quân đội Nhân dân Việt Nam. Câu nói trên luôn có và xuất hiện trên các biển cổ động thao trường nhằm truyền tải thêm động lực cho các học viên cố gắng không ngại khó, ngại khổ, vượt qua tất cả và trở thành một cán bộ, sĩ quan gương mẫu. Tới thời điểm hiện tại khi đã trải qua mọi hoạt động rèn luyện và huấn luyện thì tôi đã thích nghi và dường như hoà làm một với môi trường nơi đây. Tôi thật sự cảm thấy vui và tự hào khi mình là một học viên ở trường. Tôi xin hứa với bản thân sẽ thật cố gắng và vượt qua được mọi khó khăn để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và hoàn thiện trọn vẹn ước mơ của chính bản thân và gia đình.

Nếu các bạn đang còn là học sinh hoặc có nguyện vọng thi vào một trường hay học viện nào đó thì Trường Sĩ quan Công binh - Đại học Ngô Quyền là một lựa chọn đáng tin. Đội ngũ cán bộ, giảng viên của Nhà trường giàu kiến thức, mẫu mực về đạo đức, là nguồn cảm hứng của biết bao thế hệ học viên. Tôi luôn suy nghĩ rằng nếu thời gian có quay chờ lại, tôi vẫn luôn chọn Trường Sĩ quan Công binh để học tập, phấn đấu. Tôi cảm thấy thật hạnh phúc và rất tự hào khi đang là học viên Trường Sĩ quan Công binh với truyền thống “*Mở đường thắng lợi*” của Binh chủng Công binh anh hùng./.

## HÀNH TRÌNH RÈN LUYỆN TẠI TIỂU ĐOÀN 4, TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH

*Trung sĩ Đinh Văn Chính  
Học viên Trung đội 8, Đại đội 7, Tiểu đoàn 4*

**Đ**óng quân trên mảnh đất Bình Dương, Trường Sĩ quan Công binh hiện ngang như một biểu tượng của sự kiên cường, vững chắc, nơi tôi và biết bao thế hệ học viên gắn bó suốt những năm tháng rèn luyện và học tập. Mỗi con đường, mỗi giảng đường, mỗi bãi tập nơi đây đều in dấu những bước chân đầy nhiệt huyết, những giọt mồ hôi nỗ lực không ngừng của người lính trẻ trên hành trình trưởng thành. Như các học viện nhà trường khác, trường chúng tôi được chia ra thành nhiều đơn vị và các phòng, ban, khoa giảng viên, trong đó tôi tự hào được học tập và rèn luyện tại đơn vị Tiểu đoàn 4, một trong những đơn vị luôn đi đầu trong phong trào thi đua học tập và rèn luyện của Nhà trường. Những ngày đầu nhập học, cảm giác đầu tiên của tôi là sự lo lắng và không ít ngỡ ngàng. Những yêu cầu khắt khe về kỉ luật, thời gian biểu chặt chẽ, cùng với khối lượng bài vở và công việc lớn khiến tôi cảm thấy có phần choáng ngợp. Tôi bắt đầu làm quen với môi trường mới, phải học cách sinh hoạt, học tập và làm việc theo một quy chuẩn cao. Nhưng chính mái trường này, với những người thầy tận tâm, các cán bộ quản lí ân cần, gương mẫu, những người đồng đội kiên cường, đã giúp tôi tìm thấy câu trả lời cho chính mình.

Ngay từ những ngày đầu tiên, điều tôi cảm nhận rõ nhất chính là tính kỉ luật chặt chẽ. Ngày mới bắt đầu từ 5h sáng với những bước chân nhanh nhẹn, những động tác chỉnh tề trong từng cử chỉ. Không

chỉ là dậy đúng giờ, mà còn là tư thế nghiêm túc, là thái độ trách nhiệm với từng công việc dù là nhỏ nhất. Học viên phải tuân thủ các quy tắc về hành vi ứng xử đối với cấp trên, đồng đội và các đối tượng khác. Việc tôn trọng cấp trên, tuân theo mệnh lệnh và làm việc nhóm là những yếu tố cần thiết để duy trì trật tự và hiệu quả trong mọi hoạt động. Đồng thời, sự hòa đồng, giúp đỡ nhau trong học tập, công tác cũng là một biểu hiện của kỉ luật trong hành vi. Trong môi trường quân đội, kỉ luật không chỉ đơn thuần là quy định bắt buộc, mà còn chính là một phần bản lĩnh của người lính. Mỗi thao tác điều lệnh, mỗi bài huấn luyện không chỉ giúp chúng tôi hình thành tác phong nhanh nhẹn, mà còn rèn luyện sự chính xác, ý thức tổ chức, tinh thần đồng đội. Kỉ luật giúp tôi hiểu rằng, trong bất cứ hoàn cảnh nào, người sĩ quan cũng phải là tấm gương sáng về tinh thần trách nhiệm và sự mẫu mực.

Là ngôi trường đào tạo sĩ quan chỉ huy kĩ thuật Công binh, chương trình giảng dạy tại đây vô cùng chặt chẽ và chuyên sâu. Tôi được học về các lĩnh vực quan trọng như kĩ thuật xây dựng công trình quân sự, rà phá bom mìn, chiến thuật công binh, kĩ thuật xe và máy... Những kiến thức không chỉ đến từ sách vở mà còn được tôi luyện qua thực tế. Những giờ học thao trường dưới ánh nắng mặt trời chói rạt, những lần đào công sự đến rã rời đôi tay, những bài huấn luyện thực hành dã ngoại, tất cả đều giúp tôi thấm nhuần

bài học không chỉ về chuyên môn mà còn về ý chí và lòng kiên trì, sự nhẫn nại và tinh thần sẵn sàng chiến đấu cao.

Một trong những điều đặc biệt trong quá trình học tập tại trường là luôn kết hợp lí thuyết với thực hành. Các bài thực hành như xử lí bom mìn, tháo gỡ vật liệu nổ hay xây dựng các công trình quân sự đòi hỏi tôi không chỉ có kiến thức mà còn phải có sự tỉ mỉ, kiên nhẫn và chính xác. Những buổi thực hành như vậy giúp tôi rèn luyện kĩ năng và củng cố cho tôi một phẩm chất quan trọng: Tính cẩn thận. Tôi hiểu sâu sắc được rằng, trong nhiệm vụ bảo đảm Công binh, sự bất cẩn có thể dẫn đến những hậu quả khôn lường. Do đó, qua những giờ thực hành, tôi và các đồng đội tập trung chú ý tới từng chi tiết nhỏ nhất, luôn luôn xác minh thông tin, kiểm tra lại công việc để đảm bảo an toàn tuyệt đối. Ngoài ra, một phẩm chất nổi bật mà chúng tôi được học tập, rèn luyện chính là khả năng lãnh đạo và quản lí. Trong môi trường quân đội, chúng tôi không chỉ học cách ra quyết định mà còn học cách dẫn dắt, động viên đồng đội và chịu trách nhiệm trong mọi công việc của mình; rèn luyện khả năng tổ chức, điều hành các nhiệm vụ, đảm bảo sự phối hợp hiệu quả trong mọi tình huống.

Ngoài kiến thức chuyên môn, một phần quan trọng trong chương trình học tại trường là huấn luyện thể lực. Những buổi sáng tập thể dục, các bài huấn luyện quân sự, các bài chạy dài trong điều kiện khắc nghiệt đã giúp tôi phát triển thể lực và sức bền. Hơn hết, những giờ huấn luyện này đã hình thành trong tôi một tinh thần kiên cường, không bỏ cuộc trước khó khăn. Trong môi trường quân đội, thể lực và tinh thần bền bỉ là yếu tố không thể

thiếu và qua mỗi giờ huấn luyện, tôi học được cách vượt qua giới hạn của bản thân, luôn duy trì một tâm lí vững vàng trong mọi tình huống. Rèn luyện thể lực trong quân đội thường rất khắc nghiệt và thử thách. Tuy nhiên, đó chính là một phần của quá trình huấn luyện, giúp các học viên rèn luyện được sự kiên trì, chịu đựng và phát triển sức mạnh cả về thể chất lẫn tinh thần. Những thử thách này sẽ giúp học viên trưởng thành và tự tin đối mặt với mọi tình huống trong công tác và chiến đấu.

Nếu hỏi điều gì làm nên một người sĩ quan Công binh thực thụ, tôi sẽ tự tin trả lời, đó chính là bản lĩnh dám đương đầu với mọi khó khăn, thử thách. Chúng tôi, những học viên Tiểu đoàn 4, Trường Sĩ quan Công binh, không chỉ học cách dựng cầu, mở đường mà còn học cách đối mặt với gian khó, vượt qua chính mình. Những lần hành quân kéo dài đến hàng chục cây số, những khoảnh khắc đứng giữa cơn mưa tầm tã để hoàn thành nhiệm vụ... tất cả là thử thách, nhưng cũng chính là niềm tự hào đối với chúng tôi. Là người lính Công binh, tôi hiểu rằng, mỗi con đường chúng tôi mở ra không chỉ là những mép đường thẳng tắp, mà còn là những con đường dẫn tới chiến thắng, đến sự an toàn của đồng đội và Nhân dân. Với những hành trang vững chắc đã và đang tiếp tục được trang bị tại Nhà trường, tôi và các đồng đội tự tin bước vào và thích ứng nhanh với những chặng đường mới, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, góp phần tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của Nhà trường, của Bộ đội Công binh Việt Nam anh hùng./.

## TỰ TIN, BẢN LĨNH, TRƯỞNG THÀNH LÀ HỌC VIÊN TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH

*Hạ sĩ Nguyễn Mai Hiếu; Trung sĩ Nguyễn Khánh Huy  
Học viên Đại đội 9, Tiểu đoàn 5*

**K**hi tiếng kèn lệnh báo giờ đi ngủ vang lên cũng là lúc chúng tôi kết thúc một ngày học tập, rèn luyện vất vả nhưng cũng đầy lí thú và nhiều trải nghiệm bổ ích. Chúng tôi, không ai bảo ai lại nhanh chóng sắp xếp bàn, ghế và mang tài liệu ra ôn bài để chuẩn bị cho những giờ học tập vào ngày hôm sau.

Trước khi bước chân vào Trường Sĩ quan Công binh, đa số chúng tôi chưa ai hiểu nhiều về môi trường quân ngũ nói chung, môi trường đào tạo của Nhà trường nói riêng, chưa rõ và thậm chí là mơ hồ về từng chuyên ngành đào tạo mà chỉ được nghe kể từ những học viên là những người anh đi trước hoặc tìm hiểu qua sách báo tài liệu hoặc xem tra cứu thông tin trên mạng internet. Thế nên, khi nhận giấy báo nhập học, chúng tôi không khỏi hồi hộp, lo lắng. Lo lắng là trạng thái tâm lí chung của mỗi học viên chúng tôi khi vừa rời ghế nhà trường bậc Trung học phổ thông để bước vào hành trình đầy mới mẻ, lạ lẫm - Môi trường quân đội.

Quân đội nhân dân Việt Nam là đội quân anh hùng của một dân tộc anh hùng, trải qua 80 năm xây dựng, chiến đấu, lớn mạnh và trưởng thành, đội quân ấy đã từng bước khẳng định vị thế, vai trò là đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất, gắn bó mật thiết với nhân dân, dựa vào dân để chiến đấu.

Chính lẽ đó, được khoác trên mình bộ quân phục người lính là điều thiêng liêng, vinh dự và tự hào của thế hệ thanh niên, trong đó có chúng tôi và ngôi trường tôi chọn học cũng là ngôi trường có truyền thống gần 70 năm xây dựng, trưởng thành, phát triển và có bề dày thành tích trong cuộc trường chinh chiến đấu chống quân xâm lược bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Nhớ lại cách đây 1 năm, khi chính thức là học viên của Nhà trường, trải qua 6 tháng huấn luyện giai đoạn 1, với nhiều điều ngỡ ngàng thì người hướng dẫn từng bước chân, từng hành động, chăm lo cho học viên từ những điều nhỏ nhất, đó chính là đội ngũ cán bộ quản lí. Trong suốt quá trình học tập và rèn luyện trong thời gian qua, không chỉ bản thân tôi mà còn ở mỗi học viên đều có dịp chứng kiến và cảm nhận được sự ân cần của đội ngũ cán bộ quản lí. Họ không chỉ là những người chỉ huy nghiêm khắc, mà còn là những người thầy đầy lòng nhân ái, là những người bạn đồng hành, luôn theo sát và nâng đỡ học viên từng bước đi trên con đường mới. Đội ngũ cán bộ quản lí với phẩm hạnh cao quý và tận tâm vô bờ, đã trở thành những tấm gương sáng ngời để mỗi học viên học hỏi, tự hào và nỗ lực noi theo hoàn thiện bản thân đúng phương châm “Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo”.

Những bờ ngõ ban đầu dần được thay bằng những bước đi điều lệnh mạnh mẽ, thuần thực, những giờ học cuốn hút và lí thú trên giảng đường và những buổi học thực hành ở thao trường, bãi tập, phòng thí nghiệm... Bên cạnh những giờ huấn luyện ngoài thao trường đầy nắng và gió, tôi còn được học tập trên giảng đường, học về Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam,... Những môn học ấy giúp tôi hiểu hơn về nền tảng tư tưởng của Đảng, về Bác Hồ kính yêu, về quá trình hình thành và phát triển của Đảng, về “con đường” mà đất nước đang hướng tới từ đó định hướng tư tưởng và mục tiêu, xác định thái độ, động cơ học tập và rèn luyện mà bản thân phải phấn đấu trong suốt quá trình học tập. Mỗi lần học, tôi cố gắng tích lũy những phần kiến thức bổ ích để mài dũa thêm về phần lí luận để phục vụ cho quá trình công tác và là vũ khí sắc bén để đấu tranh, phản bác lại những luận điểm sai trái của các thế lực thù địch, bảo vệ chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng trong tình hình mới.

Những công việc mà ở nhà chắc hẳn chưa bao giờ chúng tôi phải làm như: gấp chăn màn vuông vức, sắp xếp đồ dùng gọn gàng, ngăn nắp, đứng dưới trời nắng gắt, đôi chân tê cứng, mồ hôi ướt ròng để rèn luyện đội ngũ, cuốc đất, trồng rau, tăng gia sản xuất và chế biến các món ăn, gói bánh chưng, tổ chức các hoạt động tết... giờ đây, qua thời gian được học tập và trải nghiệm, chúng tôi đã trở nên thuần thực và dần thành kĩ năng, kĩ xảo của mỗi người; công việc ngày càng hiệu quả, tinh cảm đồng chí, đồng đội ngày càng khăng

khít, mỗi chúng tôi từ những người xa lạ, dần trở nên quen thân, thương yêu, đùm bọc nhau như anh em chung một mái nhà - Trường Sĩ quan Công binh. Với sự quan tâm dìu dắt của cán bộ quản lí các cấp, sự tận tình giảng dạy và chỉ bảo của các thầy cô giáo, chúng tôi giờ đây đã trưởng thành hơn rất nhiều. Những khó khăn ban đầu để thích nghi với nền nếp sinh hoạt, thời gian, giờ giấc với yêu cầu cao về tính kỉ luật tự giác, hay với cường độ học tập lí thuyết, huấn luyện thực hành cao dần thay thế với sự chủ động trong sắp xếp lịch trình học tập, rèn luyện, nghỉ ngơi của mỗi học viên.

Chúng tôi vừa chủ động sắp xếp thời gian học tập tại giảng đường, thực hành tại thao trường, bãi tập, phòng thí nghiệm vừa có thêm thời gian tự ôn luyện tại thư viện, ngoài ra còn có thể dành thời gian cần thiết luyện tập thêm nhiều môn thể thao bóng đá, bóng chuyền, cầu lông,... để bảo đảm sức khỏe học tập, rèn luyện trong suốt thời gian ở Trường và công tác sau này, đặc biệt chúng tôi đã được tham gia các câu lạc bộ “Đàn Ghi ta”, nhóm nhảy “Đôi giày xanh”, “Chi đoàn không khói thuốc” và rất nhiều mô hình hay, các cuộc thi tìm hiểu về lịch sử, những sự kiện trọng đại của Đảng, Nhà nước, quân đội, binh chủng, nhà trường; các hoạt động dân vận và tham gia hoạt động khác do địc phương tổ chức đã giúp chúng tôi tích lũy những kĩ năng mềm và trưởng thành toàn diện hơn về mọi mặt, đây sẽ là những hành trang vô cùng quý giá giúp ích cho chúng tôi sau này.

Là trung tâm của quá trình giáo dục, đào tạo của Nhà trường, chúng tôi, luôn cảm nhận sâu sắc sự đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ và thành tích trên các mặt công tác của Nhà trường đã đạt được trong những năm qua, đây chính là cơ sở giúp chúng tôi nắm chắc và từng bước hiện thực hóa mục tiêu, yêu cầu đào tạo theo từng năm học, khóa học... Để đáp ứng yêu cầu đào tạo của Nhà trường, chúng tôi hiểu rằng, nếu không tích cực, chủ động, tự giác, tự học, tự rèn, không ngừng nâng cao năng lực, phương pháp, tác phong công tác, ý thức tổ chức kỉ luật thì sẽ không thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trên cương vị công tác đảm nhiệm khi tốt nghiệp ra trường. Do đó, chúng tôi đều xác định tốt tinh thần trách nhiệm, tích cực nghe giảng, ôn luyện, thực hành, trao đổi với giảng viên và đồng đội để nắm chắc kiến thức, trau dồi kĩ năng để từng ngày đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đào tạo, đáp ứng đúng chuẩn đầu ra của Nhà trường và thích ứng nhanh với thực tế của đơn vị sau này.

Chúng tôi, thế hệ trẻ hôm nay, luôn tự hào về truyền thống anh hùng của Quân đội nhân dân Việt Nam, tự hào về truyền thống của Nhà trường anh hùng và tri ân những tấm gương hi sinh anh dũng của các thế hệ cha anh đi trước. Truyền thống lịch sử và những tấm gương các cán bộ, nhà giáo tận tụy với nghề chính là nguồn động lực thôi thúc mỗi học viên chúng tôi không ngừng nỗ lực, phấn đấu vươn lên, xứng đáng với niềm mong đợi của gia đình, bạn bè, của các thầy cô giáo và của Nhà trường.

Thời gian tới, chúng tôi nhận thức sâu sắc tác động, ảnh hưởng của yếu tố khách quan, chủ quan cả thuận lợi và khó khăn và những yêu cầu mới đối với quá trình giáo dục, đào tạo, xây dựng Nhà trường chính quy, tiên tiến, mẫu mực dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XV, đặc biệt là xây dựng “Nhà trường thông minh” tiếp cận Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Với trách nhiệm và niềm tự hào là học viên của Nhà trường, chúng tôi nguyện sẽ phát huy những kết quả đã đạt được, tiếp tục quán triệt sâu sắc mục tiêu, yêu cầu đào tạo, xây dựng động cơ học tập đúng đắn; luôn đoàn kết, cầu thị, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi tri thức, đạo đức, phấn đấu thi đua học thực chất, rèn thường xuyên, mẫu mực toàn diện; nêu cao ý thức tổ chức kỉ luật; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới, thực hiện tốt vai trò của thanh niên, thế hệ tương lai của đất nước như lời Tổng Bí thư Tô Lâm đã căn dặn: “Thế hệ trẻ cần tự tin bước ra thế giới, mang theo hành trang là tri thức sâu rộng, thể chất khỏe mạnh và tâm hồn giàu bản sắc văn hóa Việt Nam, đồng thời phải rèn luyện bản thân trở thành những công dân toàn cầu mang hồn Việt góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”./.

**ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN NĂM 1975,  
THẮNG LỢI CỦA SỰ KẾT HỢP SỨC MẠNH DÂN TỘC  
VỚI SỨC MẠNH THỜI ĐẠI VÀ GIÁ TRỊ THỰC TIỄN ĐỐI VỚI  
KỈ NGUYÊN MỚI CỦA ĐẤT NƯỚC HIỆN NAY**

*Trung tá, ThS Nguyễn Mạnh Tuấn*  
*GV - Khoa KHXH&NV*

*T*hắng lợi của cuộc tổng tiến công nổi dậy mùa Xuân năm 1975 Giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, kết thúc quá trình ba mươi năm chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, chấm dứt ách thống trị hơn một thế kỉ của chủ nghĩa đế quốc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ lịch sử giải phóng dân tộc thống nhất nước nhà. Tạo ra bước ngoặt vĩ đại thiết lập quyền làm chủ của nhân dân trên toàn bộ đất nước. Mở ra kỉ nguyên mới, kỉ nguyên thống nhất, độc lập tự do cho dân tộc, đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

Đánh giá về ý nghĩa thắng lợi, mang tầm vóc thời đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng khẳng định: “Năm tháng sẽ trôi qua nhưng thắng lợi của Nhân dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỉ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”<sup>16</sup>

Thật vậy, Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đó là kết quả tổng hợp của hàng loạt nhân tố để tạo nên sức mạnh thần kì đánh đổ hoàn toàn dinh lũy cuối cùng của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai trên đất nước ta. Một trong những nguyên nhân tạo nên thắng lợi đó, chính là đường lối của sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại mà Đảng ta đã vận dụng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, mà đỉnh cao là Đại thắng mùa Xuân năm 1975.

Để chứng minh tính đúng đắn đường lối sáng tạo đó. Chúng ta lược qua âm mưu chiến lược của đế quốc Mỹ thực hiện chiến tranh xâm lược Việt Nam, đế quốc Mỹ xem Việt Nam là một chiến trường mới để Mỹ thể nghiệm các loại hình chiến tranh kiểu mới của Mỹ. Mục tiêu của Mỹ đánh chiếm miền Nam Việt Nam nhằm xoá bỏ tiền đồn chủ nghĩa xã hội, xoá bỏ ngọn cờ giải phóng dân tộc, lấy đó làm răn đe phong trào giải phóng dân tộc và ngăn chặn sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở Đông nam Châu Á và trên thế giới. Do đó, cuộc kháng chiến chống Mỹ của Nhân dân Việt Nam tuy diễn ra trong phạm vi hẹp nhưng đã trở thành một cuộc đối đầu mang tính thời đại, một tiêu điểm của cuộc đấu tranh quyết liệt giữa thế lực phản cách mạng do đế quốc Mỹ cầm đầu và một bên lực lượng cách mạng do phe xã hội chủ nghĩa làm nòng cốt.

<sup>16</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội IV, HN 1977 Tr 5-6

Nhân dân Việt Nam chẳng những chiến đấu vì lợi ích sống còn của dân tộc mình là được sống trong hoà bình, độc lập, tự do, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, được phát triển đất nước theo con đường do mình lựa chọn, mà còn gánh vác một sứ mệnh lịch sử giao phó, đó là chiến sĩ xung kích trong cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới, chống chủ nghĩa đế quốc vì hoà bình, độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội.

Xuất phát từ nhận định đó, Đảng ta đã xác định đường lối cách mạng đấu tranh giải phóng dân tộc chống đế quốc Mỹ xâm lược phải kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, kết hợp nghĩa vụ dân tộc với nghĩa vụ quốc tế coi đó là nội dung quan trọng trong đường lối kháng chiến, một điều kiện bảo đảm đưa kháng chiến đến thắng lợi. Đảng ta xuất phát từ chủ nghĩa Mác - Lênin về chiến tranh và cách mạng vận dụng vào thực tiễn cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam. Đối với phát huy sức mạnh dân tộc, Đảng ta xác định cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc ở mỗi nước phải do chính nhân dân của dân tộc đó tiến hành trên mảnh đất của họ. Với quan điểm đó, Đảng ta đã chủ trương nêu cao ý chí tự lực, tự cường, tinh thần độc lập tự chủ, dựa vào sức mình là chính theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”. Do vậy, trong cuộc chiến tranh chống Mỹ mà đỉnh cao Đại thắng mùa Xuân năm 1975, Đảng ta đã huy động đến mức cao nhất, lực lượng chính trị, quân sự, kinh tế văn hoá, lực lượng vật chất tinh thần có sẵn trong nước. Đồng thời phát huy những năng lực tiềm năng gắn liền với truyền thống lịch sử oanh liệt của tổ tiên, với kinh nghiệm cách mạng quý báu của quá khứ, nhằm tạo ra cho dân tộc ta, Quân đội ta một sức mạnh lớn nhất.

Thực tiễn trong cuộc kháng chiến chống Mỹ mà đỉnh cao của Chiến dịch Hồ Chí Minh, Đảng ta phát động phong trào thi đua như: “mỗi người làm việc bằng hai” phong trào kết nghĩa Nam Bắc khẩu hiệu hành động “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược” cùng với lời kêu gọi của Bác Hồ: “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”. Đảng ta đã tập trung rộng rãi tất cả mọi lực lượng có thể tập hợp được từ tiền tuyến đến hậu phương, từ nông thôn đến thành thị, nhờ phát huy cao độ sức mạnh trong nước nó đã trở thành sức mạnh, động lực quan trọng đưa đến Đại thắng mùa Xuân năm 1975.

Tuy nhiên, nếu chỉ có sức mạnh dân tộc không thôi thì cũng không thể nào làm nên chiến thắng vĩ đại, bởi vì: Trong cuộc đụng đầu lịch sử với đế quốc Mỹ, Nhân dân Việt Nam không thể chiến đấu đơn độc, hơn nữa không thể phát huy hết mức những nguồn lực tiềm năng của dân tộc nếu không gắn với trào lưu cách mạng của thời đại. Đảng ta với quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin đã đặt cách mạng Việt Nam là một bộ phận không thể tách rời của cách mạng thế giới. Sức mạnh thời đại giai đoạn này là: hệ thống xã hội chủ nghĩa đang phát triển hùng cường, các dòng thác cách mạng đang tiến công vào chủ nghĩa đế quốc như: Phong trào đấu tranh của các đảng cộng sản; giai cấp công nhân, nhân dân lao động của các nước tư bản; phong trào giải phóng dân tộc.... những nhân tố đó thể hiện sức mạnh tập trung của thời đại. Hạt nhân của sức mạnh đó chính là hệ thống xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô và Trung Quốc. Trên thực tiễn, nhờ đường lối đối ngoại đúng đắn trong cuộc kháng chiến của Nhân dân Việt Nam chống Mỹ

đã được đông đảo nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới ủng hộ Việt Nam chống chiến tranh xâm lược đế quốc Mỹ.

Với đường lối đúng đắn của Đảng ta về sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại. Đảng ta đã huy động được tối đa mọi nguồn lực của dân tộc, mỗi người dân Việt Nam, bất kì già trẻ trai gái, bất kì giàu nghèo lớn bé đều trở thành một chiến sĩ đấu tranh trên mặt trận quân sự, kinh tế, chính trị, văn hoá, trở thành một lực lượng vật chất tinh thần hùng hậu giáng vào đế quốc Mỹ. Đồng thời với đường lối quốc tế đúng đắn, Đảng ta đã tranh thủ được sự ủng hộ to lớn và hiệu quả của các nước xã hội chủ nghĩa mà nòng cốt là Liên Xô và Trung Quốc, với anh em các nước bè bạn năm châu trong đó có cả nhân dân tiến bộ Mỹ. Sự kết hợp của đường lối đúng đắn này đó chính là thể hiện sự kết hợp giữa truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam với chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối chính trị quân sự của Đảng Cộng sản Việt Nam, của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Việc vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể nước ta, khơi dậy và phát huy mọi phẩm chất quá khứ anh hùng, phẩm chất cao quý của dân tộc, tổ chức và nhân lên sức chiến đấu và sáng tạo của con người Việt Nam dám đánh, biết đánh, biết thắng. Kết quả đường lối đúng đắn sáng tạo đó qua thực tiễn của cuộc kháng chiến chống Mỹ đã làm thất bại và sự sụp đổ không tránh khỏi của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, mang lại thắng lợi vẻ vang của dân tộc ta vào ngày 30 tháng 4 lịch sử năm 1975

Trải qua gần 21 năm chiến đấu kiên cường, nhân dân ta đã đánh thắng cuộc chiến tranh thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ với quy mô lớn nhất, dài ngày nhất, ác liệt nhất, dã man nhất từ sau chiến tranh thế giới lần thứ hai. Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đã chấm dứt vĩnh viễn ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc hơn một thế kỉ trên đất nước ta, làm cho Tổ quốc ta được độc lập, thống nhất, quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội.

50 năm trôi qua, kể từ Đại thắng mùa Xuân năm 1975 bài học của sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại đến nay vẫn còn nguyên giá trị, bài học đó càng có ý nghĩa thực tiễn đối với công cuộc kiến thiết đất nước, xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay.

Hiện nay, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đang từng bước hiện thực hóa nhiều chủ trương mang tính cách mạng trong kỉ nguyên mới - kỉ nguyên vươn mình của dân tộc. Đó là kỉ nguyên phát triển, kỉ nguyên giàu mạnh, kỉ nguyên thịnh vượng dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; mọi người dân đều có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, được hỗ trợ phát triển, toàn diện; đóng góp ngày càng nhiều cho hòa bình, ổn định, phát triển của khu vực và thế giới, cho hạnh phúc của nhân loại và văn minh toàn cầu. Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: "Đích đến của kỉ nguyên vươn mình là dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, phát triển theo chế độ xã hội Xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu. Ưu tiên hàng đầu trong kỉ nguyên mới là thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập

cao; khơi dậy mạnh mẽ hào khí dân tộc, tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng phát triển đất nước; kết hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại".<sup>17</sup>

Trong bối cảnh thế giới, trong nước hiện nay, chúng ta đang sống trong một kỉ nguyên đầy biến động nhưng cũng tràn ngập cơ hội: kỉ nguyên hội nhập toàn cầu và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ, gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số được đặt lên vị trí “đột phá quan trọng hàng đầu” với những mục tiêu quan trọng, cụ thể cùng các giải pháp quyết liệt chưa từng có. Việt Nam đang trên con đường hội nhập quốc tế sâu rộng, tham gia vào hầu hết các tổ chức lớn trên thế giới và khu vực; là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, có quan hệ với khoảng 200 nước và vùng lãnh thổ trên thế giới, nâng quan hệ đối tác chiến lược toàn diện hiện nay lên 12 quốc gia.

Với bối cảnh trên, mang đến cho chúng ta trước những cơ hội và thách thức mới. Bài học đại đoàn kết, thống nhất toàn dân tộc, đoàn kết quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc, sức mạnh thời đại trong Đại thắng mùa Xuân 1975 càng toả sáng. Chính vì vậy, cần phải được nghiên cứu và vận dụng một cách sáng tạo, phù hợp vào thực tiễn hiện nay. Đảng ta xác định sức mạnh dân tộc bao gồm: Sức mạnh lịch sử truyền thống, ý chí vươn lên của cả dân tộc, đó là sức mạnh của đường lối đúng đắn sáng tạo, sức mạnh của kinh tế, chính trị, văn hoá, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân.

Đồng thời, phải mở rộng các quan hệ quốc tế trên cơ sở thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ... là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, xây dựng hình ảnh một dân tộc Việt Nam kiên cường, anh dũng trước kẻ thù nhưng rất thân thiện, mến khách với bạn bè trên thế giới, nâng cao vị thế và uy tín của đất nước.

Hiện nay, nhân loại đang hướng vào mục tiêu chung là hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ, tiến bộ xã hội thì bất cứ dân tộc nào muốn dành thắng lợi trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước đều phải dựa vào sức mình là chính, phát huy sức mạnh bên trong, đồng thời phải tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của đông đảo bạn bè quốc tế, tập hợp tối đa sức mạnh của lực lượng tiến bộ trên thế giới. Kỉ niệm 50 năm ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, tự hào về Đại thắng mùa Xuân năm 1975. Mỗi đảng viên cán bộ cần phát huy tinh thần khí phách đó vận dụng sáng tạo bài học kinh nghiệm vào thực tiễn công tác. Ra sức học tập rèn luyện về mọi mặt, trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng, để góp phần vào sự nghiệp xây dựng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kì mới. Đó chính là việc làm thiết thực, cụ thể chào mừng 50 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc./.

<sup>17</sup> Tổng Bí thư Tô Lâm trao đổi chuyên đề "Kỉ nguyên phát triển mới - kỉ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam".

## MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ TRUYỀN THỤ KIẾN THỨC, KINH NGHIỆM VÀ TRUYỀN CẢM HỨNG CHO NGƯỜI HỌC CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN

*Thượng tá, ThS Trần Hữu Chung  
GV - Khoa Cầu Đường, Vượt sông*

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, Trường Sĩ quan Công binh long trọng tổ chức Lễ khai giảng năm học 2024 - 2025. Trong diễn văn phát biểu khai giảng năm học, Đại tá, TS Nguyễn Duy Cảnh, Phó Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Nhà trường nhấn mạnh: Năm học 2024 - 2025, Trường Sĩ quan Công binh tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của các cấp về công tác giáo dục, đào tạo. Trong đó, chú trọng xây dựng ba trụ cột cơ bản **“Nhà trường là nền tảng; học viên là trung tâm; giảng viên là người dẫn dắt, lan tỏa và truyền cảm hứng”**. Bài viết sau đây trao đổi một số nội dung về phương pháp truyền thụ kiến thức, kinh nghiệm và truyền cảm hứng cho người học của đội ngũ giảng viên, một trong ba trụ cột cơ bản của Nhà trường.

### 1. VỊ TRÍ, VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN NHÀ TRƯỜNG

Đội ngũ giảng viên Trường Sĩ quan Công binh có vị trí, vai trò rất quan trọng trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà trường. Trong suốt chiều dài xây dựng và phát triển, đội ngũ giảng viên luôn nhận được sự quan tâm vô cùng to lớn của Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, Nhà trường đang tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong Quân đội giai đoạn 2023 - 2030 và những năm tiếp theo” của Bộ Quốc phòng.



*Trường Sĩ quan Công binh khai giảng năm học 2024-2025*

Xứng đáng với sự quan tâm chăm lo đó, chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên Nhà trường luôn được Thủ trưởng và cơ quan chức năng các cấp đánh giá cao, đáp ứng tốt phương châm “Chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị”. Gần đây nhất, trong “Hội thi giảng viên các Học viện, trường đào tạo Sĩ quan cấp phân đội, năm 2024” do Bộ Tổng Tham mưu Quân đội Nhân dân Việt Nam tổ chức, đoàn cán bộ giảng viên dự thi của Nhà trường đã đạt giải ba toàn đoàn và giải nhất cá nhân toàn năng.

## 2. PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THỤ KIẾN THỨC CHO HỌC VIÊN

Phương pháp truyền thụ kiến thức của giảng viên về bản chất là phương pháp điều khiển quá trình nhận thức và thực hành của học viên theo quy luật nhận thức và quy luật hình thành kỹ năng, kỹ xảo. Giảng viên tổ chức cho học viên nghiên cứu, phân tích các tài liệu lý thuyết, quan sát các hiện tượng tự nhiên hay xã hội, thực hiện các thí nghiệm, tổ chức huấn luyện thực hành kỹ thuật, chiến thuật chuyên ngành và diễn tập, thực tập,... mục đích là để hình thành và phát triển năng lực trí tuệ, năng lực hoạt động nghề nghiệp của học viên. Toàn bộ hoạt động giảng dạy của giảng viên đều tập trung vào việc tổ chức các hoạt động đa dạng cho học viên, khai thác tối đa tiềm năng của học viên, với mục tiêu phát triển tối đa các tiềm năng ấy. Như vậy, học viên vừa là đối tượng, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của quá trình giảng dạy, đó chính là quan điểm “**dạy học lấy học viên làm trung tâm**” mà mọi giảng viên đều phải thực hiện.

Để truyền thụ kiến thức một cách có hiệu quả là kết quả tổng hợp của nhiều thành tố, có thể kể đến như: Nâng cao ý thức trách nhiệm, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, kinh nghiệm thực tế, phương pháp giảng dạy của đội ngũ giảng viên; Xây dựng chương trình môn học theo hướng gắn nội dung giảng dạy với yêu cầu thực tế của đơn vị, tăng thời lượng thực hành; Biên soạn giáo trình, tài liệu, giáo án, bài giảng sát với thực tế nhiệm vụ công binh, liên hệ giữa lý thuyết với thực hành; Bồi dưỡng phương pháp học tập và nâng cao hiệu quả học tập của học viên; Đổi mới công tác thi, kiểm tra đánh giá kết quả theo hướng nâng cao năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn hoạt động; Phát huy hiệu quả cơ sở vật chất và phương tiện dạy học; Xây dựng động cơ học tập, rèn luyện, nâng cao ý thức trách nhiệm cho học viên,... Những thành tố trên có mối quan hệ biện chứng, không thể tách rời, thành tố này là tiền đề, là cơ sở cho thành tố kia và ngược lại. Tuy nhiên, trong khuôn khổ bài báo chỉ tập trung đi sâu vào công tác chuẩn bị và phương pháp giảng dạy của đội ngũ giảng viên, đây chính là hoạt động thường ngày của đội ngũ giảng viên và của các Bộ môn.

### a. Làm tốt công tác chuẩn bị của giảng viên trước khi giảng dạy

Giảng viên không đơn thuần chỉ bước lên bục giảng, mà trước khi giảng dạy giảng viên phải tiến hành hàng loạt các công việc chuẩn bị. Từ biên soạn giáo án, kế hoạch giảng bài, thiết kế mục tiêu bài giảng, chuẩn bị phương tiện dạy học,... Ngoài ra, với các khoa Chiến thuật, Công trình, Cầu Đường Vượt



*Đại tá Trần Thanh Khôi, Bí thư Đảng ủy, Chính ủy Nhà trường, Chấm thi giảng viên tham dự Hội thi Giảng viên KHXH & NV*

sông, Xe máy hay khoa Quân sự chung còn phải thêm công tác chuẩn bị thao trường, vật chất huấn luyện với rất nhiều trang bị khí tài đi kèm. Làm tốt công tác chuẩn bị là điều kiện tiên quyết để có một bài giảng hay và truyền đạt được nhiều kiến thức cho học viên.

Trong các công tác chuẩn bị, chuẩn bị về giáo án bài giảng đòi hỏi sự công phu, tỉ mỉ của người giảng viên. Ví dụ, khi xây dựng kế hoạch giảng bài để giảng dạy một nội dung (một bài cụ thể nào đó), cần đặt và trả lời các câu hỏi sau để đạt được hiệu quả giảng dạy tốt nhất, đó là: Tại sao phải dạy bài này, mối liên hệ của bài này với các bài khác trong chương trình; Dạy học cần đạt được kết quả học tập như thế nào (mục tiêu của bài học); Dạy cho ai, cho đối tượng nào (đặc điểm của người học); Dạy nội dung gì, dạy như thế nào (phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học); Dạy ở đâu (địa điểm, môi trường học tập, điều kiện dạy học); Dạy khi nào, dạy trong bao lâu (thời gian giảng dạy, luyện tập),... Kế hoạch dạy học càng rõ ràng về mục tiêu, nội dung và cách thức tiến hành thì người giảng viên càng tự tin và đảm bảo dạy học đạt kết quả tốt.

Khi thực hiện đào tạo theo chuẩn đầu ra, giảng viên cần tập trung xác định rõ yêu cầu của bài học, hay nói cách khác là xác định chuẩn đầu ra cho bài giảng để đánh giá kết quả học viên đạt được (học viên phải làm được gì) sau khi học tập một nội dung, một bài cụ thể nào đó. Yêu cầu phải nêu rõ cái mà người học phải đạt được trên các mặt kiến thức, kỹ năng và mức tự chủ - trách nhiệm sau khi học xong bài. Xác định được yêu cầu cụ thể, giúp giảng viên có thể kiểm tra được sự tiến bộ của học viên và bản thân học viên có thể tự kiểm tra được kết quả học tập của mình. Quá trình xây dựng yêu cầu bài giảng cần căn cứ vào chuẩn đầu ra chung của học phần và trình độ của học viên. Việc nghiên cứu nội dung, phân tích các điều kiện khách quan, chủ quan để xác định yêu cầu phù hợp là rất cần thiết. Yêu cầu bài giảng phải diễn đạt bởi động từ mô tả những hoạt động có thể quan sát và đo lường được để thuận lợi cho việc đánh giá sau khi học xong. Ví dụ, như các động từ mô tả trong bài “Trình sát đường quân sự” phải là “tổ chức chỉ huy được đội trình sát”, “thu thập được các số liệu”, “đánh giá được tình hình”,...

### **b. Vận dụng tốt nghiệp vụ sư phạm và phương pháp giảng dạy của giảng viên**

Trong quá trình giảng dạy, đòi hỏi người giảng viên phải vận dụng linh hoạt nghiệp vụ sư phạm, có kỹ năng xử lý các tình huống sư phạm. Thực tế cho thấy giảng viên phải duy trì lớp và thường phải xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giảng dạy như học viên ngủ gật, làm việc riêng, không tập trung,... Vậy xử lý như thế nào để vẫn duy trì nghiêm lớp học nhưng phải đảm bảo tính mô phạm và hiệu quả học tập. Ngoài ra, việc giảng dạy còn đòi hỏi người giảng viên vận dụng nhiều kỹ năng khác, như “**kỹ năng trình bày bảng**”, đây chính là những công cụ, phương tiện mà người giảng viên sử dụng để truyền tải kiến thức. Vậy viết bảng như thế nào, tư thế đứng, cỡ chữ viết trên bảng ra sao, nội dung kiến thức cô đọng trên bảng là những gì? Nếu giảng bằng PowerPoint, thì cách soạn thảo các slide sao cho khoa học, dễ nhìn, dễ hiểu, đưa nội dung nào lên slide, kịch bản khi giảng như thế nào? Rồi “**kỹ năng thuyết trình**”, thể hiện ở khả năng nắm bắt vấn đề hay dung lượng kiến thức cần trình bày, cách tổ chức, sắp xếp vấn đề logic, chặt chẽ để khi giảng dạy có thể thuyết phục được người nghe,... Đó chính là những vấn

đề mà người giảng viên phải tìm hiểu, nghiên cứu, rèn luyện công phu để thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy.

Khi đã xác định được mục đích yêu cầu, đã xây dựng được chương trình dạy học, khi đã có đầy đủ phương tiện dạy học, thì lúc này phương pháp giảng dạy có ý nghĩa quan trọng quyết định chất lượng quá trình dạy học. Ví dụ, để thực hiện một bài giảng, giảng viên phải khéo léo đề xuất các nhiệm vụ học tập và chuẩn bị cho học viên tâm thế học tập. Có thể bắt đầu bài giảng bằng các câu hỏi thực tế, như trong môn Trắc địa “đỉnh Fansipan cao 3147m, tòa nhà Landmark-81 cao 461m, vậy độ cao của đỉnh núi và độ cao tòa nhà giống nhau, khác nhau thế nào”, hoặc đưa ra các tình huống mâu thuẫn, các hiện tượng khác thường, đặt học viên vào hoàn cảnh có vấn đề phải tư duy, kích thích tính tò mò, tạo hứng thú, từ đó học viên sẽ tích cực tham gia cùng cả lớp khám phá các vấn đề học tập. Tùy thuộc vào nội dung và điều kiện thực tế, giảng viên sẽ vận dụng linh hoạt, lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp.

Hiện nay, đội ngũ giảng viên tại Nhà trường thường sử dụng phương pháp giảng dạy truyền thống, phương pháp giảng dạy tích cực (nói tới các xu hướng đổi mới của phương pháp dạy học) hoặc kết hợp cả hai phương pháp trong giảng dạy lý thuyết. Với giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn có thể sử dụng phương pháp diễn giải, thuyết trình kết hợp với nêu vấn đề. Nhưng khi giảng thực hành (là nội dung rất quan trọng để hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực nghề nghiệp) thì cần phải thể hiện phương pháp trực quan sinh động để người học quan sát thị phạm, bắt chước làm theo rồi từ đó hình thành, rèn luyện kỹ năng kỹ xảo liên quan đến nghề nghiệp, theo các bước từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp và theo những quy trình nhất định. Các công trình nghiên cứu khoa học cho thấy khả năng thu nhận thông tin của con người trong thực tế qua thính giác là 15%, qua thị giác là 20%, đồng thời qua cả thính giác và thị giác là 25%, còn qua hành động có thể lên tới 75% thông tin. Do vậy trực quan đã trở thành một nguyên tắc dạy học quan trọng mà Cômexki, nhà giáo dục nổi tiếng người Séc gọi là “nguyên tắc vàng ngọc”. Áp dụng trong giảng dạy tại Nhà trường, khi học môn Xe máy công trình (kỹ thuật chuyên ngành), học viên sẽ được tiếp cận thực tế về động cơ, cấu tạo, nguyên lý hoạt động của từng loại xe máy, từ đó tăng khả năng quan sát, nhìn nhận, đánh giá, phân tích, mô tả chi tiết từng vấn đề huấn luyện. Mặt khác, học viên cũng phải tìm hiểu trước các nội dung (do giảng viên giao) để tự mình gợi mở kiến thức, mạnh dạn chủ động đặt câu hỏi cho giảng viên giải đáp những thắc mắc. Còn với những bài giảng chiến thuật chuyên ngành, như bài “Phân đội Công binh thực hành trinh sát khu vực bên” thì lại phải áp dụng phương pháp giảng dạy “Đội ngũ chiến thuật”, theo trình tự 6 bước (1. Nêu tên vấn đề huấn luyện, 2. Giảng nguyên tắc, 3. Nêu tình huống, 4. Bàn cách xử trí, kết luận và hướng dẫn hành động, 5. Tổ chức luyện tập, 6. Nhận xét) mới phát huy được trí tuệ tập thể, đào sâu suy nghĩ, từ đó tăng khả năng tiếp nhận kiến thức của người học. Và dù giảng dạy theo phương pháp nào thì giảng viên cũng phải thực hiện tốt quan điểm giáo dục trong Quân đội, đó là “Phát huy Quân sự dân chủ, động viên tính tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo, chống áp đặt, dập khuôn máy móc”. Có như vậy, quá trình truyền thụ kiến thức cho học viên mới phát huy hết hiệu quả.

### 3. PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THỤ KINH NGHIỆM CHO HỌC VIÊN

Quán triệt sâu sắc quan điểm “Quá trình huấn luyện là quá trình truyền thụ kinh nghiệm chiến đấu và truyền thống tốt đẹp của Quân đội ta cho người học” đồng thời thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng như Chỉ thị số 89/CT-BQP, ngày 04/4/2018 “Về việc tăng cường tổng kết thực tiễn công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu gắn với công tác giáo dục, đào tạo của các nhà trường Quân đội, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”, đặc biệt là phương châm “Chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị”, Trường Sĩ quan Công binh đã có nhiều chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, truyền thụ kinh nghiệm, gắn kết chặt chẽ lý luận với thực tiễn, xác định đây không chỉ là phương châm, nguyên tắc, mà là một nội dung quan trọng trong đời mới giáo dục, đào tạo. Gần đây nhất, ngày 15/8/2024, Nhà trường đã tổ chức Hội nghị sơ kết thực hiện phương châm “Chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị”, Thiếu tướng Trần Trung Hòa - Phó Bí thư Đảng ủy - Tư lệnh Binh chủng dự và phát biểu chỉ đạo. Đây là những hoạt động có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với đội ngũ giảng viên trong công tác giảng dạy và truyền thụ kinh nghiệm cho học viên.



*Trường Sĩ quan Công binh tổ chức Hội nghị sơ kết thực hiện phương châm “Chất lượng đào tạo của Nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị”*

Quá trình giáo dục đào tạo tại các Nhà trường Quân đội nói chung và Trường Sĩ quan Công binh nói riêng là quá trình chuẩn bị con người cho hoạt động Quân sự. Đây là quá trình mang tính chất đặc thù, vì không chỉ thuần túy trang bị kiến thức mà còn trang bị những kinh nghiệm thực tiễn lãnh đạo, chỉ huy, sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu và chiến đấu. Do đó, giảng dạy trong Quân đội đòi hỏi người giảng viên phải trải nghiệm qua thực tiễn quân sự và có phương pháp truyền thụ kinh nghiệm thực tiễn cho học viên. Tại Trường Sĩ quan Công binh, Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường cùng với đội ngũ giảng viên luôn đặc biệt chú trọng tới vấn đề này.

#### a. Về phía Nhà trường

Để đội ngũ giảng viên có trải nghiệm qua thực tiễn quân sự, Nhà trường đã thực hiện nhiều biện pháp như: Mời các cán bộ Công binh đã qua chiến trường truyền thụ kinh nghiệm bảo đảm Công binh trong chiến đấu, có định hướng kế thừa, vận dụng, phát

triển phù hợp với yêu cầu tác chiến trong điều kiện chiến tranh công nghệ cao; Cử giảng viên tham gia các đợt tập huấn chuyên ngành, hội thảo khoa học, tổng kết thực tiễn, tham dự hội thao - hội thi các cấp; Tổ chức tham quan huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, diễn tập để học tập nghiên cứu thực tiễn, góp phần nâng cao kinh nghiệm. Tổ chức luân chuyển giảng viên đi thực tế từ cấp Tiểu đoàn đến cấp Lữ đoàn; Đặc biệt, Nhà trường đã xây dựng và triển khai “Quy chế phối hợp thực hiện công tác huấn luyện, giáo dục, đào tạo” với một số Lữ đoàn Công binh và Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động, tạo điều kiện thuận lợi để giảng viên, học viên trực tiếp tiếp cận với các hoạt động thực tế của đơn vị.

### **b. Về phía đội ngũ giảng viên**

Đội ngũ giảng viên Nhà trường đã chủ động thực hiện một số biện pháp sau để truyền thụ kinh nghiệm cho học viên một cách hiệu quả:

Xây dựng chương trình môn học, đề cương chi tiết học phần theo hướng bám sát với các nhiệm vụ bảo đảm công binh và xây dựng công trình quốc phòng tại các Tiểu đoàn, Lữ đoàn Công binh trong toàn quân. Giảng dạy, đào tạo đáp ứng nhu cầu của “đơn vị sử dụng” chứ không giảng những gì giảng viên có. Cắt bỏ những nội dung không thực sự cần thiết, nặng về lí thuyết, tăng thời gian huấn luyện thực hành, tăng kĩ năng hoạt động thực tiễn, kịp thời cập nhật nội dung mới, phù hợp với xu thế phát triển của chuyên ngành Công binh.

Biên soạn giáo trình, tài liệu, giáo án, bài giảng bám sát mục tiêu, chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra, đảm bảo tính thông nhất, đồng bộ giữa trang bị kiến thức lý luận cơ bản với truyền thụ kinh nghiệm thực tiễn, đáp ứng mục tiêu phát triển kĩ năng, tư duy sáng tạo cho người học theo định hướng “Thao trường gắn với chiến trường, Nhà trường gắn với đơn vị”.

Quá trình giảng dạy, giảng viên liên hệ vận dụng sát với thực tế đơn vị và thực tế bảo đảm chiến đấu. Ví dụ, với môn học cơ sở ngành Trắc địa, các giảng viên đã có nhiều kinh nghiệm đo đạc khảo sát tại các công trình quốc phòng và đường Tuần tra Biên giới. Khi giảng bài “Đo góc, đo dài, đo cao”, giảng viên liên hệ làm rõ là đo trong điều kiện địa hình như thế nào, ứng dụng vào đo đạc trong xây dựng công trình ngầm, xây dựng công sự, trận địa sở chỉ huy ra sao. Hay môn học công tác Đảng, công tác chính trị, giảng viên có thể kết hợp giữa giảng dạy các nguyên tắc với liên hệ thực tế tiến hành công tác đảng, công tác chính trị trong xây dựng công trình quốc phòng của Lữ đoàn Công binh X. Tại khoa Cầu Đường Vượt sông, mô hình “**Mỗi bài giảng truyền thụ một kinh nghiệm bảo đảm Công binh**” là một mô hình hiệu quả được nhiều giảng viên tích cực áp dụng. Các chiến lậ được khai thác, sử dụng hiệu quả, là minh chứng rõ nét cho lí luận bảo đảm Công binh. Như chiến lậ bảo đảm đường cơ động cho xe tăng và pháo binh của trung đoàn Công binh 574, 575 trong chiến dịch Tây Nguyên (tháng 3/1975), các biện pháp nguy trang, biện pháp thi công bảo đảm tính bí mật bất ngờ, như cưa 3/4 thân cây theo hướng tiến của xe tăng trong môn Đường Quân sự. Chiến lậ xây dựng sân bay dã chiến Khe Gát hay thực tế thi công sân bay dã chiến cho máy bay hạng nặng MI26 ở Diffra của Đội Công binh gìn giữ hòa bình LHQ đối với môn học Sân bay. Còn trong môn học Vượt sông, công tác bảo đảm vượt sông, bắc cầu TPP 16 tấn dài 170 mét nổi

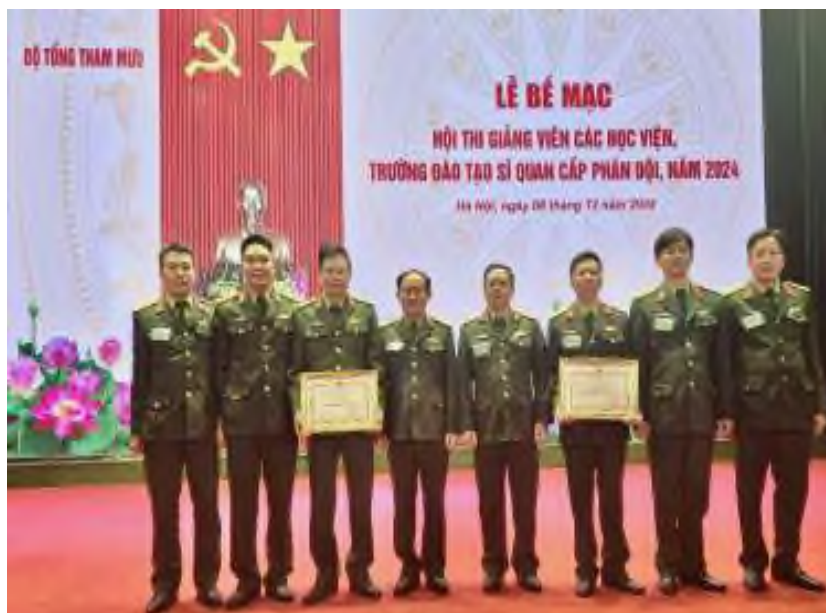
thông hai bờ Bến Hải (sau 18 năm chia cắt) của Lữ đoàn 249 trong chiến dịch Trị Thiên năm 1972, hay phương pháp vượt sông bằng sức mạnh của Trung đoàn 64 (Sư đoàn 320 - Quân đoàn 3) vượt sông Mê-Kông đánh chiếm thị xã Kông-pông Chàm và mới nhất là kinh nghiệm bắc cầu phao Phong Châu khắc phục hậu quả mưa bão luôn được các giảng viên truyền đạt đầy đủ cho học viên trong từng bài giảng chuyên ngành. Các chiến lược không chỉ là kinh nghiệm chiến đấu, bảo đảm chiến đấu vô cùng quý giá, mà còn là những chiến công oanh liệt hào hùng của Bộ đội Công binh. Ngoài ý nghĩa giúp người học hiểu rõ thực tế bảo đảm Công binh, thực tế đơn vị để khi ra trường nắm bắt, hòa nhập nhanh với công việc, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao thì các chiến lược còn là cơ sở vững chắc để học viên luôn tin tưởng vào con người, trang bị vũ khí, vào cách đánh của Quân đội ta, vào nghệ thuật Quân sự Việt Nam.

#### 4. PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN CẢM HỨNG CHO HỌC VIÊN

Đội ngũ giảng viên trong Nhà trường vừa là người thầy truyền thụ kiến thức, kinh nghiệm chiến đấu, cũng là người bồi dưỡng lí tưởng, niềm tin, bản lĩnh chính trị cho học viên. Có thể nói đội ngũ giảng viên có ảnh hưởng lớn đến sự hình thành nhân cách, đến ước mơ, hoài bão và khát vọng cống hiến của các thế hệ học viên. Từ những đặc điểm đó, để làm tốt vai trò truyền cảm hứng cho học viên trong học tập, công tác, đội ngũ giảng viên cần thực hiện tốt một số nội dung biện pháp sau:

Từng giảng viên trong Nhà trường phải là một tấm gương sáng trên các mặt, về bản lĩnh chính trị, đạo đức lối sống, tác phong công tác, năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm,... cho học viên noi theo. Đạo đức chân chính của người thầy sẽ cảm hóa người học, định hướng, khích lệ họ vươn tới những giá trị cao cả của cuộc sống. Xây dựng môi trường học tập tốt, môi trường sư phạm Quân sự chuẩn mực để học viên đạt được các mục tiêu học tập của mình. Biến yêu cầu học tập thành nhu cầu học tập của học viên. Khởi dậy, thắp sáng những tiềm năng to lớn của học viên, đồng thời tạo môi trường và động lực để học viên thể hiện năng lực, trách nhiệm của bản thân với gia đình, Nhà trường và Quân đội. Luôn quan tâm, động viên, khích lệ học viên học tập, rèn luyện tốt.

Trong từng bài giảng, đội ngũ giảng viên phải đầu tư biên soạn sao cho nội dung bài giảng có



*Giảng viên Nhà trường đạt giải cao trong “Hội thi giảng viên các học viên, trường đào tạo sĩ quan cấp phân đội, năm 2024”*

chiều sâu, mang hơi thở của đơn vị, của các nhiệm vụ bảo đảm công binh, sát thực tế, sinh động, không khô cứng máy móc. Phương pháp truyền đạt, giảng dạy của giảng viên phải hấp dẫn, hình thức trình bày phải đẹp, dễ hiểu, dễ nhớ. Từ đó tạo thêm động lực, lôi cuốn học viên học tập trên tinh thần “mỗi ngày lên giảng đường là một niềm vui”, niềm vui được khám phá những chân trời tri thức mới.

Các giảng viên trong quá trình giảng dạy kết hợp làm tốt công tác giáo dục truyền thống Nhà trường, truyền thống Binh chủng và Quân đội, truyền thống và phẩm chất cao đẹp Bộ đội Cụ Hồ, qua đó xây dựng niềm tự hào được trở thành người Sĩ quan Công binh. Biến niềm tự hào thành cảm hứng học tập, thành động cơ, thái độ, ý thức trách nhiệm của học viên trong quá trình học tập, rèn luyện tại Nhà trường.

Giới thiệu, lan tỏa những tấm gương học viên học tốt, những cựu học viên sĩ quan Công binh tiêu biểu. Từ đó xây dựng niềm tin và khát vọng vươn lên cho học viên, phấn đấu khẳng định mình, xây dựng đơn vị, xây dựng Quân đội. “Hôm nay các học viên tự hào về Trường Sĩ quan Công binh, ngày mai Trường Sĩ quan Công binh tự hào về các học viên”.

## 5. KẾT LUẬN

Kiến thức, kinh nghiệm và cảm hứng là ba thành tố cơ bản hình thành nên phẩm chất năng lực của người Sĩ quan Công binh, nội hàm của nó cũng chính là chuẩn đầu ra của các chuyên ngành mà Nhà trường đang đào tạo. Với đặc thù Quân sự, kiến thức, kinh nghiệm chiến đấu, bảo đảm chiến đấu không chỉ có mồ hôi mà còn thấm đẫm máu xương của đồng chí đồng đội trong đó. Do vậy, đội ngũ giảng viên nhất thiết phải đem hết tinh thần và trách nhiệm, truyền thụ đầy đủ kiến thức, kinh nghiệm; dẫn dắt, lan tỏa, truyền cảm hứng, niềm tin và tình yêu Đất nước, Quân đội cho các thế hệ học viên thân yêu của mình.

Ngày nay, trước yêu cầu của nhiệm vụ Quân sự quốc phòng trong tình hình mới, trước sự phát triển như vũ bão của cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ tư, trước tình hình thế giới nhiều bất ổn khó lường,... Đội ngũ giảng viên Nhà trường phải luôn tích cực học tập nâng cao trình độ, phát huy cao độ truyền thống “Mở đường Thắng lợi” trong thực hiện nhiệm vụ, đào tạo đội ngũ Sĩ quan Công binh đáp ứng yêu cầu của tác chiến hiện đại và nhiệm vụ Bảo đảm Công binh ngày càng nặng nề phức tạp. Xây dựng Nhà trường thông minh, là trung tâm huấn luyện, nghiên cứu khoa học đầu ngành, chuyên sâu về kỹ thuật, chiến thuật chuyên ngành Công binh của Binh chủng và Quân đội./.

### Tài liệu tham khảo:

1. Quân ủy Trung ương (2023), Nghị quyết số 1657-NQ/QUTW về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới.
2. Đảng ủy Trường Sĩ quan Công binh (2023), Nghị quyết số 680-NQ/ĐU về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới.
3. PGS, TS Phạm Viết Vượng (2019), Lí luận và phương pháp dạy học Đại học, Nxb Giáo dục.

## BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG TIẾN HÀNH CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ Ở CÁC TIỂU ĐOÀN QUẢN LÝ HỌC VIÊN Ở TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH HIỆN NAY

*Trung úy, Nguyễn Thế Huỳnh; Đại úy, Nguyễn Đức Thuận  
Trợ lý - Phòng Chính trị*

**C**ông tác tư tưởng có vai trò quan trọng hàng đầu trong sự nghiệp cách mạng của Đảng; trực tiếp góp phần xây dựng quân đội vững mạnh toàn diện, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân, sẵn sàng nhận và hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ. Chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng do nhiều yếu tố quy định, trong đó kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng của các chủ thể giữ vai trò đặc biệt quan trọng.

Đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên thuộc Trường Sĩ quan Công binh là một bộ phận trong đội ngũ cán bộ của Đảng, Quân đội, Binh chủng và Nhà trường; là lực lượng lãnh đạo, chỉ huy, quản lý, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ ở đơn vị; trực tiếp tiến hành và quyết định chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng ở các tiểu đoàn. Nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác tư tưởng và thực trạng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng của đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên, những năm qua, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường và cấp ủy, chỉ huy các cấp đã thường xuyên quan tâm, chú trọng bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ này cả về nhận thức, nội dung, hình thức, phương pháp; nhờ đó, chất lượng công tác tư tưởng ở các tiểu đoàn quản lý học viên không ngừng được nâng cao, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục, đào tạo của Nhà trường.

Tuy nhiên, do một số nguyên nhân cả khách quan và chủ quan, công tác bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên còn bộc lộ không ít những hạn chế, bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ, hiệu quả công tác nắm, quản lý và giải quyết tư tưởng bộ đội có nội dung còn hạn chế (còn hiện tượng học viên vi phạm kỉ luật thông thường, một số đồng chí viết đơn xin thôi học,...)<sup>18</sup>

Sự phát triển của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác giáo dục, đào tạo của Nhà trường, đòi hỏi công tác tư tưởng ở các tiểu đoàn quản lý học viên phải có sự đổi mới cả về nội dung, hình thức. Do đó, bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên là yêu cầu khách quan, mang tính cấp thiết. Để công tác bồi dưỡng đạt hiệu quả, cần thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau:

*Một là, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng trong bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên*

<sup>18</sup> Số học viên viết đơn xin thôi học: Năm học 2021-2022: 04 đồng chí; Năm học 2022-2023: 06 đồng chí; Năm học 2023-2024: 08 đồng chí; Năm học 2024-2025: 03 đồng chí.

Đây là giải pháp có ý nghĩa quan trọng giữ vai trò định hướng chỉ đạo toàn bộ hoạt động bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên của Nhà trường hiện nay. Cần thường xuyên giáo dục cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên nhận thức sâu sắc về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, nhiệm vụ của Quân đội, của Binh chủng Công binh và của Nhà trường trong tình hình mới; đường lối, quan điểm của Đảng về vai trò “đặc biệt quan trọng” của công tác tư tưởng và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ đối với công tác tư tưởng ở đơn vị.

Giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác tư tưởng và bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên; mục tiêu, yêu cầu, nội dung, hình thức, biện pháp, sự cần thiết và những khó khăn, thuận lợi trong bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên hiện nay; nắm chắc thực trạng và vị trí, vai trò, chức trách, nhiệm vụ của các cấp, các ngành, các tổ chức, lực lượng ở Nhà trường trong bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng, cán bộ chủ trì, cơ quan chức năng, trước hết là của Đảng ủy, Ban chỉ huy các tiểu đoàn quản lý học viên trong giáo dục, quán triệt làm chuyển biến nhận thức, trách nhiệm. Cần bám sát hoạt động lãnh đạo của Đảng ủy, Chi bộ, hoạt động quản lý, điều hành của cán bộ, hoạt động thực tiễn tiến hành công tác tư

tưởng của đơn vị để giáo dục, quán triệt về mục đích, yêu cầu, nội dung, hình thức, biện pháp bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ.

**Hai là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy, cán bộ chủ trì các cấp và cơ quan chính trị trong bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên**

Thực tiễn việc bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên những năm qua đã khẳng định vai trò, trách nhiệm to lớn của cấp ủy đảng, cán bộ chủ trì các cấp và cơ quan chính trị trong xác định các chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo.

Trong thời gian tới, cấp ủy, cơ quan chính trị, cán bộ chủ trì các cấp cần quán triệt và thực hiện nghiêm quan điểm, chủ trương của Đảng, của Quân ủy Trung ương, nghị quyết, quy chế, quy định của Đảng ủy Binh chủng Công binh về công tác tư tưởng và tiến hành công tác tư tưởng, trọng tâm là Quy chế công tác quản lý tư tưởng quân nhân, nắm và định hướng dư luận trong Quân đội nhân dân Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 775/QĐ-CT ngày 12/5/2022 của Tổng cục Chính trị. Bảo đảm sự lãnh đạo thường xuyên, liên tục trong bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên. Có nhiều chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo bồi dưỡng phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Nhà trường và các tiểu đoàn. Chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy các cấp và cơ quan chính trị phải nhận thức rõ trách nhiệm,

phát huy được vai trò trong tham mưu, đề xuất với cấp ủy, tổ chức đảng, trong chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, bảo đảm cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

*Ba là, đổi mới nội dung, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức, biện pháp bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên*

Đổi mới nội dung, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức, phương pháp là cơ sở để các chủ thể, lực lượng phát huy cao nhất trí tuệ, tinh thần trách nhiệm trong bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên. Thông qua bồi dưỡng nhằm trang bị kiến thức, kinh nghiệm, phương pháp công tác tư tưởng, những yếu tố nền tảng để hình thành kỹ năng và định hướng sử dụng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng của đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn trong quá trình nắm, quản lý, và giải quyết tư tưởng bộ đội; là cơ sở để đội ngũ cán bộ tiến hành các mặt hoạt động công tác tư tưởng theo hướng “Đổi mới nội dung, phương pháp tiến hành, kịp thời nắm bắt, định hướng dư luận cán bộ, đảng viên, quần chúng trước những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao”. Cần đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp bồi dưỡng cụ thể, sát với đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị, phù hợp với đối tượng quản lý, đặc biệt là những đặc điểm riêng có về tuổi quân, tuổi đời, quê quán, chuyên ngành đào tạo,... Phát huy hiệu

quả của các mô hình, vận dụng linh hoạt quy trình công tác quản lý tư tưởng quân nhân theo phương châm “đúng, trúng, nhanh nhạy, kịp thời, hiệu quả”<sup>19</sup>; bảo đảm công tác tư tưởng phải “đi trước một bước”, nhất là trong những nhiệm vụ, thời điểm khó khăn, phức tạp.

Thực tiễn yêu cầu, nhiệm vụ của các đơn vị quản lý học viên luôn có sự vận động phát triển, tư tưởng của bộ đội cũng luôn có sự biến đổi bởi sự tác động của nhiều yếu tố. Nếu xác định nội dung bồi dưỡng kỹ năng không phù hợp, chậm bổ sung, đổi mới, không phản ánh đúng tính cấp thiết của công tác tư tưởng thì chất lượng, hiệu quả bồi dưỡng sẽ khó đạt được mục tiêu, yêu cầu. Bên cạnh đó cần vận dụng linh hoạt sáng tạo các hình thức, biện pháp bồi dưỡng để truyền tải tối đa nội dung cần bồi dưỡng đến đội ngũ cán bộ. Nếu xác định đúng nội dung, nhưng hình thức biện pháp bồi dưỡng máy móc, cứng nhắc, không khoa học, chậm đổi mới thì hiệu quả bồi dưỡng sẽ không cao.

Cần xác định cụ thể nội dung bồi dưỡng kỹ năng nắm tình hình tư tưởng của bộ đội cho đội ngũ cán bộ quản lý học viên, trong đó, tập trung bồi dưỡng cho cán bộ có kỹ năng tìm hiểu, nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nơi học viên đang sinh sống; hoàn cảnh gia đình và các mối quan hệ xã hội của học viên; kỹ năng nhận biết, quan điểm, thái độ, trách nhiệm, của học viên trong thực hiện nhiệm vụ, chức trách, kỹ

<sup>19</sup> - Một số mô hình quản lý tư tưởng hiện nay: Câu lạc bộ lý luận trẻ; học viên 5 tốt, tập thể học viên 5 tốt; tổ tư vấn tâm lý, pháp lý.

- Quy trình công tác quản lý tư tưởng quân nhân: Nắm tư tưởng; dự báo tình hình tư tưởng; đánh giá, phân loại tư tưởng; định hướng tư tưởng; giải quyết tư tưởng.

năng nhận biết, đánh giá, thái độ, hành vi giao tiếp và định hướng cách ứng xử, giải quyết các mối quan hệ của học viên.

Tăng cường bồi dưỡng phương pháp nắm tư tưởng bộ đội cho đội ngũ cán bộ bằng phương pháp trực tiếp, thông qua hướng dẫn kỹ năng quan sát các hành vi, cử chỉ, thái độ, lễ tiết, tác phong, trạng thái tâm lý; tiếp xúc trò chuyện, trao đổi thẳng thắn, thân tình, dân chủ, cởi mở; qua phân tích lời nói, hành vi và kết quả thực hiện nhiệm vụ của học viên. Coi trọng bồi dưỡng phương pháp nắm tư tưởng gián tiếp thông qua các kỹ năng nghiên cứu hồ sơ; kỹ năng chốt lọc thông tin chính xác qua phản ánh của cán bộ, đảng viên, đội ngũ chiến sĩ bảo vệ, tổ tư vấn tâm lý, pháp lý; phản ánh của đồng đội, gia đình và địa phương; những nội dung học viên chia sẻ trên các trang mạng xã hội; phân tích chất lượng đảng viên, đoàn viên; kiểm tra định kỳ các loại giấy tờ tùy thân (căn cước công dân, thẻ đảng)...

Để nâng cao hiệu quả bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ quản lý học viên, có thể áp dụng một số phương pháp cụ thể như:

- Trao đổi với cán bộ các cấp trong đơn vị (có thể mở rộng đến tổ trưởng tổ 3 người; chiến sĩ bảo vệ; tổ tư vấn tâm lý, pháp lý...) để nắm tình hình tư tưởng học viên. Tăng cường bám nắm, chủ động theo dõi tư tưởng học viên thông qua sinh hoạt, huấn luyện, rèn luyện; đồng thời thường xuyên kết nối với gia đình, người thân để nắm diễn biến tâm lý, khi có biểu hiện về tư tưởng là giải quyết được ngay.

- Thực hiện tốt việc đăng kí, quản lý việc tham gia các trang mạng xã hội của học viên.

- Phân loại và làm tốt việc “Quản lý tư tưởng theo nhóm” cụ thể:

Đối với những học viên có động cơ phấn đấu tốt: Cần động viên khích lệ, đặt ra mục tiêu cao hơn để thử thách và rèn luyện, giúp đỡ các học viên chậm tiến, qua đó thúc đẩy việc hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân và toàn đơn vị đồng thời tạo điều kiện thuận lợi và định hướng trở thành đảng viên, ra trường được phong quân hàm trung úy tạo động lực phấn đấu cho học viên.

Đối với những học viên có tư tưởng trung bình chủ nghĩa, hoàn cảnh gia đình khó khăn (thường có biểu hiện trầm cảm, buồn chán, tự ti, sống khép mình, có những hành động bột phát trong lời nói, việc làm, vi phạm kỉ luật thông thường về lễ tiết tác phong, vi phạm nền nếp chế độ...) phải thường xuyên nắm bắt theo dõi diễn biến, có thái độ chân thành, chia sẻ, động viên giúp đỡ, tạo sự tin tưởng gần gũi, kịp thời nắm bắt, giải quyết những nguyện vọng chính đáng, đồng thời thường xuyên kết hợp chặt chẽ với gia đình để tiến hành công tác tư tưởng...

**Bốn là, phát huy tính tích cực, chủ động của đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên trong việc tự bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao năng lực tiến hành công tác tư tưởng**

Thực tiễn cho thấy, những hạn chế khuyết điểm trong bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên thời gian qua có nhiều nguyên nhân, nhưng có

nguyên nhân cơ bản là ý thức tự bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng của một số cán bộ chưa cao. Bản thân đội ngũ cán bộ tuy đã được trang bị kiến thức toàn diện, hệ thống nhưng thiếu kinh nghiệm thực tiễn, do vậy, chính bản thân cán bộ cần phải thường xuyên, tích cực, tự giác học tập, rèn luyện để đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác tư tưởng.

Để phát huy tính tích cực, chủ động của đội ngũ cán bộ trong tự học tập, rèn luyện nâng cao năng lực tiến hành công tác tư tưởng, cấp ủy, chỉ huy các cấp cần xây dựng động cơ đúng đắn, trách nhiệm cao trong tự học tập, rèn luyện của đội ngũ cán bộ. Từng cán bộ phải xây dựng kế hoạch tự học tập, nghiên cứu, rèn luyện và nghiêm túc thực hiện kế hoạch. Đồng thời, phải phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chỉ huy các cấp trong việc quản lý, tổ chức kiểm tra, giám sát việc tự học tập, nghiên cứu, rèn luyện của cán bộ.

*Năm là, phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, lực lượng trong bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên*

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng tổ chức để phát huy tốt trách nhiệm tham gia bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên. Trong đó cần tập trung phát huy vai trò của các tổ chức, các lực lượng trong nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý học viên. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chức

năng: Phòng Đào tạo, Phòng Chính trị, Phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Phòng Tham mưu - Hành chính, Ban Khoa học quân sự, Ban Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục, đào tạo; vai trò, trách nhiệm của các tổ chức quần chúng, Hội đồng quân nhân,... tham gia bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các tiểu đoàn quản lý học viên trong Nhà trường.

Bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các đơn vị quản lý học viên ở Trường Sĩ quan Công binh hiện nay là vấn đề cơ bản và lâu dài, mang tính cấp thiết, là nhân tố quyết định trực tiếp đến kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ và hiệu quả hoạt động công tác đảng, công tác chính trị của đơn vị. Để thực hiện tốt nội dung bồi dưỡng kỹ năng tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các đơn vị quản lý học viên, các chủ thể tiến hành và lực lượng tham gia phải nắm vững quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng về công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung, đội ngũ cán bộ ở các đơn vị quản lý học viên nói riêng, trong đó có nâng cao năng lực tiến hành công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ ở các đơn vị quản lý học viên; đánh giá đúng thực trạng, vận dụng linh hoạt, đồng bộ các giải pháp phù hợp với đặc điểm, thực tế của từng đơn vị để đạt hiệu quả cao nhất./.

## MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC LÍ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO HỌC VIÊN ĐÀO TẠO SĨ QUAN Ở TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH HIỆN NAY

*Thượng tá, ThS Thân Thế Anh  
GV - Khoa KHXH&NV*

**C**ông tác giáo dục lí tưởng cách mạng cho học viên đào tạo sĩ quan ở Trường Sĩ quan Công binh trong thời gian qua đã đạt kết quả tốt góp phần xây dựng nguồn bổ sung đội ngũ sĩ quan Công binh cho Binh chủng Công binh và toàn quân. Tuy nhiên, trong tình hình diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực hiện nay, tình hình xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại trong tương lai tác động mới đang đặt ra yêu cầu đòi hỏi phải nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lí tưởng cách mạng.

Lí tưởng cách mạng là những khát khao, nguyện vọng của mỗi người và toàn thể dân tộc Việt Nam về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đó còn là quá trình nhận thức, quan niệm, mục đích sống và phấn đấu, chi phối các phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và nhân cách của người cách mạng. Giáo dục lí tưởng cách mạng cho học viên sĩ quan trong Nhà trường sẽ góp phần xây dựng lực lượng luôn trung thành vô hạn với mục tiêu, lí tưởng chiến đấu vì độc lập dân tộc, vì chủ nghĩa xã hội, có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định, có ý chí chiến đấu cao, được đào tạo cơ bản, toàn diện, chuyên sâu về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và có niềm tin, lí tưởng cách mạng, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Trong thời gian qua, công tác giáo dục lí tưởng cách mạng cho học viên đào

tạo sĩ quan trong Nhà trường đã và đang bám sát quan điểm, đường lối chủ trương của Đảng, thực tiễn nhiệm vụ của Binh chủng, Quân đội, Nhà trường được tổ chức thực hiện một cách thường xuyên có nền nếp và đạt kết quả cao. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác giáo dục lí tưởng cách mạng cho học viên đào tạo sĩ quan trong Nhà trường hiện nay gặp không ít những khó khăn, phức tạp. Trên thực tế cũng xuất hiện những biểu hiện ít quan tâm đến tình hình thời sự đất nước, ý thức chấp hành kỉ luật, thực dụng, xa rời truyền thống văn hoá dân tộc, thờ ơ với những vấn đề xã hội...

Thực trạng trên xuất phát từ những nguyên nhân chủ quan và khách quan: Trước hết là, trong tiến trình hội nhập quốc tế, công nghệ số... bên cạnh những yếu tố tích cực, lành mạnh, có những yếu tố ảnh hưởng không tốt đến nhận thức, tình cảm và lí tưởng cách mạng của một bộ phận thế hệ trẻ; chiến lược “Diễn biến hòa bình” của các thế lực chống phá với nhiều âm mưu, thủ đoạn hết sức tinh vi và thâm độc, tác động đến giới trẻ hiện nay làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục, bồi dưỡng lí tưởng cách mạng cho học viên. Bên cạnh đó, sự quan tâm và vai trò của đội ngũ cán bộ các cấp đơn vị chưa được phát huy hết; nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục còn không ít những hạn chế nhất định; một bộ phận học viên thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện về phẩm chất đạo đức, lối sống,...

Xuất phát từ thực tiễn và yêu cầu giáo dục, nâng cao lí tưởng cách mạng cho học viên đào tạo sĩ quan đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của Nhà trường trong thời kì mới, cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung, giải pháp cơ bản sau:

**Thứ nhất, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của các tập thể, cá nhân đối với việc tăng cường bồi dưỡng, giáo dục lí tưởng cách mạng cho học viên**

Trang bị những tri thức về lí luận chính trị, lí tưởng, đạo đức cách mạng của người quân nhân là trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đặc biệt là hệ thống thực hiện chức năng giáo dục đào tạo trong Nhà trường.

Để tăng cường sự lãnh đạo, quản lí công tác giáo dục lí tưởng cách mạng điều quan trọng là phải xác định rõ vai trò của cá nhân, tổ chức lãnh đạo, quản lí, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cá nhân, cơ quan trong đơn vị, đặc biệt là đội ngũ giảng viên, cán bộ đơn vị đối với công tác giáo dục lí tưởng cách mạng cho người học viên.

Đội ngũ giảng viên là lực lượng nòng cốt trực tiếp giảng dạy, truyền đạt và làm công tác chính trị tư tưởng đến từng học viên. Đội ngũ cán bộ, giảng viên chính trị vừa là người trực tiếp tiến hành công tác đảng, công tác chính trị, vừa là người trực tiếp bồi dưỡng kiến thức, xây dựng động cơ phấn đấu thực hiện mục tiêu lí tưởng cho học viên. Do đó, để thực hiện tốt công tác giáo dục lí tưởng cách mạng cho học viên phải phát huy được vai trò, trách nhiệm của các lực lượng này.

Trong hoạt động lãnh đạo, tổ chức Đảng các cấp, hạt nhân là các cấp ủy Đảng trong Nhà trường cần luôn phát huy tốt vai trò công tác giáo dục lí tưởng cách mạng cho học viên. Đây là yếu tố quyết

định đến chất lượng, hiệu quả của công tác giáo dục lí tưởng cách mạng ở các đơn vị học viên. Các cấp ủy Đảng cần thấy rõ việc quan tâm chỉ đạo, định hướng, đôn đốc là biện pháp thực tiễn, thiết thực để công tác giáo dục lí tưởng cách mạng được tiến hành một cách thường xuyên và có hiệu quả, góp phần quản lí, giáo dục và rèn luyện bộ đội chấp hành nghiêm pháp luật, kỉ luật Quân đội.

Trong nghị quyết thường kì của các cấp ủy Đảng phải thường xuyên có nội dung lãnh đạo công tác này, phải căn cứ vào các chỉ thị, kế hoạch của cấp trên và tình hình, đặc điểm nhiệm vụ chính trị của đơn vị để định ra chủ trương, nội dung, biện pháp và hình thức giáo dục lí tưởng cách mạng cho phù hợp. Phải hướng các hoạt động giáo dục lí tưởng cách mạng bám sát vào việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, vào chỉ tiêu thi đua rèn luyện, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Bằng nhiều hình thức, biện pháp hoạt động phong phú, đa dạng của tổ chức đảng, đoàn thanh niên, hội đồng quân nhân ở đơn vị để giáo dục lí tưởng cách mạng, quản lí, rèn luyện nếp sống chính quy có văn hóa của học viên trong mọi lúc, mọi nơi.

**Thứ hai, tăng cường đổi mới và thực hiện có hiệu quả các nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục lí tưởng cách mạng cho học viên**

Để công tác giáo dục lí tưởng cách mạng đạt được hiệu quả, chất lượng cao, yêu cầu chủ thể giáo dục phải có nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp, tạo sự cuốn hút và hứng thú đối với học viên. Trong nhà trường hiện nay, vấn đề quan trọng hàng đầu trong giáo dục lí tưởng cách mạng cho học viên là giáo dục, xây dựng động cơ phấn đấu. Do đó, trong quá trình đào tạo phải giáo dục cho học viên nhận thức được yêu cầu của

người sĩ quan trong quân đội là sẵn sàng chấp nhận hi sinh, gian khổ, phải luôn đối mặt với khó khăn, thử thách để hoàn thành nhiệm vụ. Sĩ quan quân đội phải có sức khỏe, kiến thức về quân sự, trí tuệ và bản lĩnh chính trị kiên định vững vàng. Việc xây dựng động cơ đúng đắn phải được thực hiện từ ngay những ngày còn học tập, rèn luyện trong Nhà trường để học viên tự giác phấn đấu trở thành sĩ quan có bản lĩnh, tư duy chính trị vững vàng, sắc sảo, xử lý tốt mọi huống xảy ra.

Tăng cường đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục lí tưởng cách mạng ở các đơn vị học viên. Kết hợp chặt chẽ giữa hình thức giáo dục chính khóa với giáo dục lí tưởng cách mạng thông qua các hoạt động ngoại khóa cũng đóng vai trò rất quan trọng. Đây là những hình thức cần thiết nhằm thực hiện phương châm “*Lí luận gắn với thực tiễn*”, “*Học đi đôi với hành*”, “*Quản lí giỏi, giáo dục khéo, kỉ luật nghiêm*”, “*Đoàn kết, quyết thắng, vượt khó vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ*”, “*Chất lượng giáo dục, đào tạo ở Nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị*”... để bổ sung, củng cố nhận thức của học viên về bản lĩnh chính trị, phương pháp tác phong của người sĩ quan chỉ huy. Do vậy, việc tăng cường tổ chức có nền nếp các hoạt động ngoại khóa góp phần thu hút, định hướng cho học viên tham gia vào các hoạt động thiết thực, lành mạnh và bổ ích như: Thông qua việc tổ chức các buổi thông báo chính trị - thời sự, thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức các diễn đàn, tọa đàm trao đổi; tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, văn hóa thể thao; phát động các cuộc thi tìm hiểu, thi nét đẹp của quân nhân, tổ chức các phong trào thi đua đột kích gắn với các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước, Quân đội, Bình chủng

và Nhà trường, nhất là việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, phát huy phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân nhằm thu hút đông đảo học viên tham gia, tạo động lực thúc đẩy việc nâng cao lí tưởng cách mạng của người quân nhân cách mạng. Bên cạnh đó, trong giảng dạy các môn quân sự luôn chú ý bồi dưỡng về bản lĩnh, tính kiên cường, ý chí quyết tâm chiến đấu khắc phục biểu hiện chỉ quan tâm nội dung chuyên môn mà ít chú ý đến mặt chính trị của môn học; khai thác tối đa thể mạnh nội dung các môn khoa học và xã hội nhân văn quân sự, gắn với giáo dục đạo đức và truyền thống cách mạng, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh với các quan điểm sai trái, tiêu cực trong đơn vị. Giáo dục cho học viên thấy rõ được quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong xây dựng quan điểm, thái độ đúng đắn cho bản thân về thực hiện lí tưởng cách mạng của quân nhân.

**Thứ ba, tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nâng cao bản lĩnh chính trị, bồi dưỡng mục tiêu, lí tưởng cách mạng của Đảng, truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội cho học viên**

Đối với học viên đào tạo sĩ quan trong Nhà trường là những thanh niên còn trẻ sinh ra và lớn lên trong bối cảnh đất nước hoà bình, độc lập, được thừa hưởng những thành quả của các thế hệ cha anh để lại; đứng trước nhiều khó khăn, thử thách thì đây vừa là cơ hội, vừa là thách thức lớn đòi hỏi thanh niên phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu, lí tưởng mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn. Do đó, giáo dục lí tưởng cách mạng cho học viên đào tạo sĩ quan là phải không ngừng giáo dục, bồi

đưỡng nâng cao trình độ hiểu biết, nắm vững tính cách mạng, khoa học những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; về đường lối, mục tiêu, lí tưởng của Đảng, của dân tộc; về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; về truyền thống yêu nước, đặc biệt là những quan điểm, đường lối về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng quân đội nhân dân trong giai đoạn hiện nay.

Chú trọng giáo dục nâng cao trình độ kiến thức về mọi mặt làm cơ sở củng cố và xây dựng niềm tin sâu sắc vào sự tất thắng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu, lí tưởng, con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, giáo dục cho học viên hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam và những ảnh hưởng tiêu cực của nền kinh tế thị trường...; từ đó làm cho học viên có nhận thức đúng đắn, sâu sắc những vấn đề lí luận, thực tiễn xã hội đặt ra, củng cố niềm tin vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

*Thứ tư, phát huy tính tích cực, chủ động tự rèn luyện của từng học viên để củng cố bản lĩnh, phát huy kết quả giáo dục lí tưởng cách mạng*

Tự giáo dục là quá trình hoạt động có mục đích, có ý thức của học viên hướng vào phát triển và hoàn thiện những phẩm chất, nhân cách, đạo đức cách mạng, đồng thời đấu tranh loại trừ những tính cách, những thói hư, tật xấu... có ảnh hưởng đến chuẩn mực xã hội, lí tưởng cao đẹp, không phù hợp với lí tưởng của người quân nhân cách mạng. Lí tưởng

cách mạng của người học viên được hình thành, phát triển thông qua việc bồi dưỡng, giáo dục, rèn luyện trong một quá trình lâu dài từ những kiến thức cơ bản, toàn diện về đường lối, nhiệm vụ của cách mạng, của Đảng cũng như kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, lối sống gắn với việc thường xuyên đưa họ vào môi trường tự rèn luyện, thử thách trong thực tiễn để tiếp tục củng cố niềm tin, lòng trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với chế độ xã hội chủ nghĩa.

Vai trò của công tác giáo dục lí tưởng cách mạng chỉ phát huy được hiệu quả thực sự khi mỗi người tiếp nhận nó một cách tự giác, chuyển thành động cơ bên trong, thôi thúc bản thân nỗ lực phấn đấu, rèn luyện. Do đó, giáo dục lí tưởng cách mạng chỉ thực sự đạt được hiệu quả cao, nếu bản thân mỗi học viên tự ý thức và thực hiện tốt quá trình chuyển hoá giáo dục thành tự giáo dục. Tự giáo dục, tự rèn luyện, tự tu dưỡng, trau dồi phẩm chất đạo đức, lối sống để nâng cao lí tưởng cách mạng là quá trình tự giác của mỗi học viên nhằm hướng đến nâng cao trình độ nhận thức chính trị, củng cố và phát triển tình cảm cách mạng, rèn luyện ý chí quyết tâm cống hiến sức lực cho sự nghiệp cách mạng.

Các nội dung, biện pháp trên là một thể thống nhất có quan hệ chặt chẽ với nhau, tác động hỗ trợ lẫn nhau. Vì vậy, để thực hiện tốt các giải pháp đó yêu cầu đặt ra đối với mỗi chúng ta cần phải nắm vững và thực hiện các giải pháp đó một cách đồng bộ, có chiều sâu. Tuy nhiên, trong quá trình vận dụng các giải pháp cần phải căn cứ vào đặc điểm, tình hình, điều kiện cụ thể của từng đơn vị học viên để áp dụng có hiệu quả nhằm giữ vững và phát huy tốt phẩm chất “*Bộ đội Cụ Hồ*” trong thời kì mới./.

## MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG BẢO ĐẢM CƠ SỞ VẬT CHẤT GẮN VỚI NHIỆM VỤ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC Ở TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH

*Thiếu tá, ThS Phan Hoàng Vũ  
Trưởng Ban Vật chất, Phòng Đào tạo*

**Đ**ội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục là một trong những yếu tố quyết định đến chất lượng giáo dục, đào tạo. Trong bối cảnh của hội nhập quốc tế và đổi mới căn bản toàn diện giáo dục, đào tạo ở nước ta hiện nay thì vai trò của người giảng viên, giáo viên lại càng có ý nghĩa hết sức quan trọng. Từ thực tiễn cho thấy đối với Nhà trường quân đội, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục luôn là lực lượng quan trọng hơn bao giờ hết, đặc biệt đội ngũ giảng viên, giáo viên là lực lượng nòng cốt của sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Trường Sĩ quan Công binh được Bộ Quốc phòng, Binh chủng Công binh giao nhiệm vụ đào tạo đa cấp, đa ngành, trong đó đào tạo sĩ quan cấp phân đội trình độ đại học là chủ yếu. Mặc dù trong những năm qua điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, ăn, ở còn có những khó khăn nhất định; hệ thống giảng đường, phòng học còn nhiều bất cập (đầu tư xây dựng đã từ lâu) thao trường huấn luyện phân tán, có những thao trường còn phải nhờ đơn vị bạn. Nhưng Nhà trường đã không ngừng nghiên cứu, tìm tòi, khắc phục mọi khó khăn, đổi mới, sáng tạo để nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Binh chủng Công binh về

đổi mới căn bản toàn diện công tác Giáo dục đào tạo và Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đã tập trung lãnh đạo mọi mặt để giữ vững và nâng cao chất lượng công tác giáo dục đào tạo; từ việc rà soát, điều chỉnh, đổi mới nội dung chương trình; kết hợp đổi mới hình thức, phương pháp dạy học theo phương châm “chuẩn hóa, tin học hóa, hiện đại hóa”; đổi mới cách học của người học và cách đánh giá kết quả của người thầy đối với người học; nâng cao công tác bảo đảm cơ sở vật chất, trong đó công tác đầu tư trang thiết bị dạy học là một nội dung có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Thực tế trong thời gian vừa qua Nhà trường luôn được Thủ trưởng Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng Binh chủng Công binh quan tâm chỉ đạo sâu sát đến công tác bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, thao trường bãi tập. Hằng năm Nhà trường đã chủ động triển khai kế hoạch đầu tư, phát triển trang thiết bị đào tạo theo sự chỉ đạo của Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu, nội dung đầu tư sát thực tế, phù hợp với chương trình, nội dung từng môn học; tiếp cận các công nghệ mới hiện đại; tham khảo lấy ý kiến của các khoa giáo viên, Hội đồng khoa học của Nhà trường để điều chỉnh các hạng mục đầu tư cho phù hợp với nhu cầu thực tế, thẩm định và triển khai thực hiện đầu tư hợp lý, khoa học. Nhiều thiết bị mô phỏng đào

tạo chuyên ngành đã được các cán bộ, giảng viên, học viên tích cực nghiên cứu chế tạo thành công; hệ thống giáo trình, tài liệu thường xuyên được rà soát, bổ sung, biên soạn mới là những cẩm nang rất hiệu quả để cán bộ, giảng viên, học viên tham khảo, nghiên cứu; hằng năm có trên 30 đề tài, sáng kiến kỹ thuật cấp cơ sở được nghiệm thu, có 4 đến 6 đề tài sáng kiến cấp Bộ Tổng Tham mưu được nghiệm thu kết quả đều đạt giỏi và xuất sắc, có từ 4 đến 5 đầu tài liệu, giáo trình được biên soạn; ngoài ra còn nhiều đề tài, sáng kiến tham gia cùng với các trường bạn trên địa bàn đạt kết quả tốt. Các hạng mục được đầu tư sau khi nghiệm thu đều đưa vào khai thác sử dụng ngay với chất lượng bảo đảm và hoạt động tốt, tác động rất tích cực đến phương pháp giảng dạy, thực hành của Nhà trường.

Bên cạnh đó Nhà trường tăng cường mua sắm trang thiết bị dạy, học ngoại ngữ, tin học, tích hợp hệ thống mạng quản lý của trung tâm điều hành huấn luyện, số hóa thư viện, đầu tư trang thiết bị phòng phương pháp các khoa giáo viên và các phòng học chuyên ngành theo xu hướng tích hợp với công nghệ hiện đại; bổ sung trang thiết bị huấn luyện thể lực ngoài trời, trang bị nhìn đêm phục vụ cho huấn luyện, diễn tập... đã giúp cho giảng viên, học viên có điều kiện tốt hơn để nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; từ đó tạo nên một môi trường sư phạm trong sáng và các hoạt động chính quy của Nhà trường cũng ngày càng được tăng cường và thống nhất.

Tuy nhiên so với yêu cầu thực tế còn nhiều bất cập, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu các đối tượng đào tạo nhất là đào tạo sĩ quan cấp phân đội trình độ đại học theo

chuẩn chung của quân đội tác động không nhỏ đến kết quả giáo dục đào tạo, ảnh hưởng đến chất lượng xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đó là:

Kết nối hệ thống công nghệ thông tin còn hạn chế do hạ tầng công nghệ thông tin chưa được đầu tư đồng bộ, phòng điều hành huấn luyện, thư viện mới tích hợp quản lý công tác đào tạo, chưa tích hợp kết nối với các khoa, đơn vị và thao trường. Các khoa giáo viên chưa được quan tâm đầu tư đúng mức; một số thiết bị phòng học chuyên dùng, chuyên ngành, thí nghiệm còn dần trải, chưa được đầu tư một lần để đồng bộ về công nghệ.

Hệ thống thao trường huấn luyện, trường bắn chưa đáp ứng đủ nhu cầu so với quy mô. Quy trình khảo sát, thiết kế kỹ thuật, lập dự toán hạng mục, nội dung đầu tư còn hạn chế dẫn đến nội dung đầu tư xin thay đổi nhiều lần làm ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư.

Kinh phí đầu tư mua sắm trang thiết bị mô phỏng, trang bị kỹ thuật thể hệ mới chưa đáp ứng nhu cầu đào tạo của Nhà trường. Nội dung chương trình đào tạo có nhiều thay đổi, nhiệm vụ, mục tiêu và yêu cầu đào tạo ngày một cao hơn. Nguồn kinh phí đầu tư còn hạn hẹp.

Trình độ đội ngũ cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật về quản lý, khai thác sử dụng trang thiết bị của Nhà trường còn hạn chế, chưa chú trọng nâng cao trình độ học tập ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật mô phỏng.

Trước yêu cầu mới về xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, nhất là trước tác động của cuộc cách mạng công

nghiệp lần thứ 4. Việc đổi mới toàn diện công tác giáo dục, đào tạo của Nhà trường về mục tiêu, quy trình, chương trình, nội dung và phương pháp dạy học theo hướng cập nhật, hiện đại, thông minh đây là vấn đề cấp thiết, đòi hỏi khách quan và có ý nghĩa quan trọng. Mặt khác, nhiệm vụ của Nhà trường là đào tạo cán bộ theo chức vụ có học vấn tương ứng; đào tạo nhân viên chuyên môn kỹ thuật có tay nghề cao; gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học; gắn Nhà trường với đơn vị; với Phương châm “Chất lượng đào tạo của Nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị”, đòi hỏi cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo phải được phát triển, hoàn thiện cho phù hợp với yêu cầu mới, góp phần xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo ở Nhà trường. Để thực hiện có hiệu quả các nội dung trên đáp ứng với mục tiêu, yêu cầu của chiến lược xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2023 - 2030 Nhà trường cần tập trung vào một số giải pháp cơ bản sau:

***Thứ nhất,** tiếp tục quán triệt sâu sắc, triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước, Bộ Giáo dục đào tạo, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng về nhiệm vụ giáo dục đào tạo trong tình hình mới.*

Đây là nội dung quan trọng nhằm tạo chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chỉ huy các cấp và các lực lượng sư phạm, cán bộ quản lý với nhiệm vụ giáo dục đào tạo, coi đây là căn cứ nền tảng, cơ sở bảo đảm cho công tác xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục của Nhà trường phát triển đúng hướng, đạt hiệu quả thiết thực.

Nội dung giáo dục phải mang tính toàn diện, trong đó trọng tâm là nghị quyết số 1657 của Quân ủy Trung ương về đổi mới công tác giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới; Chiến lược phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2023 - 2030, nhạy bén và có chủ trương, biện pháp cụ thể nắm bắt cơ hội, vượt qua thách thức của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, chủ động đón đầu triển khai xây dựng mô hình “nhà trường thông minh” với bước đi phù hợp, vững chắc và hiệu quả.

***Hai là,** xây dựng, chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục hiện đại, trong đó có khả năng khai thác tối đa tính năng các trang thiết bị dạy học hiện đại.*

Đây là nhiệm vụ quan trọng luôn được Nhà trường đặc biệt quan tâm. Mặc dù hiện nay đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục của Nhà trường có bước phát triển vững chắc, có trình độ, năng lực và uy tín cao, đáp ứng tương đối tốt nhiệm vụ giáo dục đào tạo. Tuy nhiên so với yêu cầu nhiệm vụ chất lượng còn nhiều bất cập, số nhà giáo trưởng thành trong chiến đấu đã hết, trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin của một số bộ phận chưa đạt tiêu chuẩn. Do vậy, Nhà trường cần thực hiện tốt việc kiện toàn, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, bảo đảm đủ về số lượng, có cơ cấu độ tuổi, chuyên ngành và lực lượng kế cận phù hợp; đồng thời chuẩn hóa về chất lượng theo tiêu chuẩn của Nhà nước. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục phải bảo đảm toàn diện cả về phẩm chất và năng lực; chú trọng các kỹ

năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin và khả năng ngoại ngữ với nhiều biện pháp đồng bộ, sáng tạo và quyết liệt.

*Ba là, tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, phương tiện dạy học bảo đảm đồng bộ, thống nhất, từng bước hiện đại đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo của Nhà trường trong tình hình mới.*

Để thực hiện được vấn đề này, đòi hỏi Nhà trường phải có cơ sở hạ tầng hiện đại, đồng bộ, chất lượng tương ứng. Chính vì vậy Nhà trường phải đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin; trên cơ sở khai thác hiệu quả các trang thiết bị hiện có, tích cực đầu tư mua sắm trang bị hiện đại, đồng bộ, nhất là hệ thống máy tính, các phòng học chuyên dùng, chuyên ngành, phòng học mô phỏng, đa năng, thông minh... Xây dựng các thiết chế bảo đảm hoạt động và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin; thống nhất xây dựng hệ thống phần mềm cho công tác quản lý, điều hành, hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các mặt công tác khác của Nhà trường. Hệ thống thao trường, bãi tập phù hợp với tình hình mới và thực tiễn phát triển của từng chuyên ngành; hướng tới đào tạo chuyên ngành công binh có chuyên môn cao. Từng bước xây dựng các phòng học chuẩn quốc gia, thư viện hiện đại, tăng cường các số lượng đầu sách có chất lượng tốt đáp ứng yêu cầu giảng dạy, nghiên cứu, học tập; thường xuyên, cập nhật, bổ sung nội dung, hình ảnh, số liệu, tư liệu sát thực tiễn vào kho cơ sở dữ liệu mô phỏng phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học đáp ứng mục tiêu,

yêu cầu đào tạo mà thực tiễn đặt ra; từng bước xác định lộ trình, thay thế, nâng cấp đầu tư trang thiết bị công nghệ mô phỏng hiện đại đáp ứng yêu cầu huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu cao.

*Bốn là, tăng cường phối hợp với các học viện, nhà trường và đơn vị; thực hiện tốt công tác chính sách trong nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo cán bộ quản lý giáo dục.*

Đây là phương châm “chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị”. Phối hợp để thống nhất, liên thông chương trình đào tạo, trao đổi kinh nghiệm, phương pháp giảng dạy, phương pháp công tác, kinh nghiệm quản lý, trao đổi thông tin, học liệu, phổ biến thành tựu khoa học, công nghệ, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ để liên kết đào tạo, tiếp tục tạo nguồn, tuyển chọn cán bộ và bố trí cán bộ, giảng viên đi thực tế. Phối hợp để gắn công tác đào tạo với việc tổng kết thực tiễn, kinh nghiệm ở đơn vị làm cơ sở chứng minh cho lý luận; để bổ sung điều chỉnh nội dung, chương trình, quy trình, tiếp cận phương pháp, kỹ thuật dạy học mới.

Thực hiện tốt chính sách là giải pháp quan trọng cùng với công tác tư tưởng và tổ chức, tạo thành động lực mạnh mẽ, trực tiếp tác động đến xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Có chính sách tốt sẽ khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý có tư duy sáng tạo, say mê tâm huyết với nghề nghiệp; phát huy được tính chủ động, tích cực, tinh thần tự học, tự nghiên cứu, công hiến xây dựng Nhà trường, đơn vị hoàn thành tốt mọi chức trách nhiệm vụ được giao./.

## NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ HỌC VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIÁO DỤC ĐÀO TẠO CỦA NHÀ TRƯỜNG

*Thượng tá, ThS Nguyễn Ngọc Hân  
GV - Khoa Công trình*

**Đ**ối với học viên sĩ quan, cán bộ quản lý là người trực tiếp phản chiếu toàn diện hình ảnh, phẩm chất của người sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam để họ tiếp nhận, học tập và trưởng thành. Do đó, để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, thì việc nâng cao trình độ tổ chức và quản lý của đội ngũ cán bộ quản lý học viên là hết sức quan trọng.

Cán bộ quản lý học viên (CBQLHV) trong nhà trường là sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam được bổ nhiệm giữ chức vụ chỉ huy đơn vị từ cấp trung đội và tương đương đến cấp tiểu đoàn. Chức năng, nhiệm vụ chủ yếu của CBQLHV là trực tiếp tổ chức quản lý, giáo dục, rèn luyện, chăm lo đời sống cho học viên[1]. Việc tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng về năng lực quản lý bộ đội, kỹ năng tổ chức huấn luyện cho đội ngũ CBQLHV có ý nghĩa rất quan trọng trong việc tổ chức rèn luyện, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo. Do vậy, Đảng ủy, Ban Giám hiệu (BGH) Nhà trường đã luôn ưu tiên, quan tâm đến công tác phát triển đội ngũ cán bộ này. Hiện nay, hầu hết CBQLHV trong Nhà trường đã có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt; phương pháp tác phong lãnh đạo chỉ huy khá tốt; có tinh thần trách nhiệm, có kiến thức, yêu ngành, yêu nghề, nhiệt tình với công việc. Tuy nhiên, việc phát huy vai trò của đội ngũ CBQLHV Nhà trường còn tồn tại một số hạn chế, bất cập, như năng lực nắm bắt tư tưởng học viên hạn chế; phương pháp

quản lý chỉ huy chưa đáp ứng sự phát triển của nhiệm vụ; chưa sâu sát vào công việc học tập của học viên; khả năng giúp đỡ học viên học tập các môn học theo chương trình đào tạo còn rất ít... Bên cạnh đó, một số đồng chí CBQLHV vẫn có biểu hiện ngại khó, ngại khổ, chưa tích cực, thậm chí thờ ơ trong việc thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, giúp đỡ học viên học tập. Mặt khác, tác động của mặt trái kinh tế thị trường; sự bùng nổ của công nghệ thông tin,... cũng ảnh hưởng không nhỏ đến nhận thức, tư tưởng của CBQLHV. Việc tỉ mỉ của CBQLHV còn hạn chế, tính nêu gương, tính thuyết phục chưa cao; duy trì chính quy đơn vị, thao trường và giảng đường vẫn còn phải nhắc nhở nhiều; việc rèn luyện, huấn luyện thể lực của CBQLHV còn yếu về kỹ thuật và phương pháp tổ chức thực hiện[2].

Từ thực tiễn tổ chức giảng dạy và theo dõi, nghiên cứu, nắm bắt tình hình trong Nhà trường thời gian qua, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo nói chung, chất lượng quản lý chỉ huy của đội ngũ CBQLHV nói riêng, bài viết trao đổi, chia sẻ và đề xuất một số giải pháp như sau:

*Một là, thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng và rèn luyện bản lĩnh, ý chí quyết tâm cao cho đội ngũ cán bộ quản lý học viên.*

Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu, trực tiếp góp phần xây dựng bản lĩnh chính trị, tinh thần vượt khó, nâng cao ý chí quyết tâm, phấn đấu hoàn thành xuất

sắc nhiệm vụ của từng đồng chí cán bộ quản lý học viên.

Để làm tốt giải pháp này, lãnh đạo, chỉ huy các cấp trong Nhà trường cần tích cực đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ CBQLHV theo Chỉ thị số 2423-CT/QUTW, ngày 09/11/2023 của Thường vụ Quân ủy Trung ương “Về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị trong giai đoạn mới” sát với chức năng, nhiệm vụ được giao. Tập trung giáo dục, bồi dưỡng cho đội ngũ CBQLHV nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò, trách nhiệm của CBQLHV; về nhiệm vụ tổ chức quản lý, giáo dục và rèn luyện học viên trong Nhà trường; động viên đội ngũ CBQLHV luôn nêu cao ý thức, trách nhiệm; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong công tác và thực hiện nhiệm vụ, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Cấp ủy, tổ chức đảng ở các đơn vị quản lý học viên cần quán triệt, thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và Quân ủy Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là các nhóm nhiệm vụ, giải pháp, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Kết luận số 111-KL/QUTW, ngày 12/02/2019 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Quân đội giai đoạn mới. Đồng thời thực hiện nghiêm Chỉ thị 79/CT-BQP ngày 22/07/2022 của Bộ trưởng BQP về xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu” trong toàn quân; đặc biệt là Nghị quyết số 463-NQ/ĐU của Đảng ủy Binh chủng về “Đổi mới công tác giáo dục và đào tạo

đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới”, Nghị quyết 928-NQ/ĐU ngày 25/01/2024 của Đảng ủy Nhà trường về lãnh đạo đột phá công tác giáo dục, đào tạo và sẵn sàng chiến đấu.

**Hai là, đội ngũ cán bộ quản lý học viên phải tự xác định tốt chức năng, nhiệm vụ, vị trí, vai trò, chức trách được giao, quyết tâm, tự giác học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ thông qua hoạt động thực tiễn.**

Trình độ của CBQLHV không chỉ dừng lại ở nhận thức, tư tưởng mà phải thể hiện ở khả năng và trình độ chuyên môn, phương pháp làm việc có khoa học, hiệu quả hay không? Trình độ chuyên môn của CBQLHV được biểu hiện qua các hoạt động thực tiễn, như: Quản lý bộ đội, huấn luyện, diễn tập, hội thao, hội thi và tham gia thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khi có tình huống xảy ra. Do đó, CBQLHV cần không ngừng tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức, trình độ kỹ thuật, chiến thuật chuyên môn chuyên ngành công binh song song với việc huấn luyện, giáo dục, bồi dưỡng của Nhà trường; kết hợp chặt chẽ giữa huấn luyện quân sự với huấn luyện thể lực; đồng thời, tiến hành tốt hoạt động công tác đảng, công tác chính trị trong quản lý và giáo dục học viên, làm cho học viên hiểu rõ hơn về những khó khăn, gian khổ, những tình huống bất ngờ, nguy hiểm, áp lực tâm lý đè nặng khi thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm công binh, phòng chống lụt bão, cứu nạn và cứu hộ... để xây dựng, rèn luyện cho cán bộ, học viên có đủ bản lĩnh và năng lực; không ngại gian khổ, hiểm nguy, kiên trì vượt qua mọi khó khăn, thử thách, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Trong giai đoạn cuộc cách mạng khoa học và công nghệ đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu như hiện nay, CBQLHV cần phải tự giác học tập “Học tập suốt đời để *“dám nghĩ; dám nói; dám làm; dám chịu trách nhiệm; dám đổi mới, sáng tạo; dám đương đầu với khó khăn thử thách và dám hành động vì lợi ích chung”* để trở thành người có ích cho xã hội”. Đội ngũ CBQLHV cần đưa tinh thần “học tập suốt đời” thành nhu cầu, thành phong trào, thành nề nếp để đạt được những kết quả cụ thể. Bên cạnh việc tự học, đội ngũ CBQLHV cũng cần tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, nhất là khoa học về quản lý, rèn luyện học viên; tích cực tham gia sáng kiến, cải tiến mô hình học cụ, trang thiết bị, vật chất phục vụ huấn luyện, rèn luyện, quản lý học viên.

Để thực hiện tốt giải pháp này đòi hỏi cấp ủy, chỉ huy các cấp cần tiếp tục rà soát, nghiên cứu, hiệu chỉnh nội dung kế hoạch huấn luyện, hoạt động bồi dưỡng CBQLHV cho đúng với yêu cầu của Nghị quyết 1657-NQ/QUTW và Kế hoạch số 450 của Bộ Quốc phòng. Trong đó nhấn mạnh “gắn nhà trường với chiến trường và đơn vị; đào tạo, bồi dưỡng với sử dụng; coi chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị; gắn nghiên cứu khoa học với thực tiễn để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục, đào tạo trong nhà trường với bồi dưỡng tại đơn vị và tự học, tự rèn trong quá trình công tác”... [3].

Trong điều kiện thực hiện đổi mới mạnh mẽ về chương trình, quy trình đào tạo, tăng thời gian huấn luyện thực hành, huấn luyện đêm, giảng lý thuyết, đội ngũ CBQLHV càng phải vào cuộc để giúp đỡ học viên học tập tốt hơn. CBQLHV cần

tăng cường tổ chức, duy trì chế độ luyện tập ngoài giờ, chế độ hội thao, hội thi trong đơn vị mình, nhằm đánh giá đúng thực chất khả năng học tập của học viên trong từng môn học từ đó có giải pháp bồi dưỡng và giúp đỡ để học viên tiếp thu bài học tốt hơn. Cán bộ trung đội, đại đội cần phải thực hiện tốt việc cùng ăn, cùng ở, cùng học và cùng chia sẻ với học viên; phát huy tốt vai trò của tổ chức Đoàn thanh niên, Hội đồng quân nhân trong việc tổ chức giờ tự học, ngày học thanh niên tự quản; đôi bạn học tập, đôi bạn cùng tiến...

Hiện nay, Nhà trường thực hiện huấn luyện, đào tạo học viên cả giai đoạn I (Học kì I của chương trình đào tạo), trong điều kiện đội ngũ giảng viên có chuyên môn tham gia huấn luyện ở giai đoạn này còn ít về số lượng, Nhà trường nên giao cho CBQLHV lên lớp, huấn luyện một số nội dung, khoa mục như cán bộ trung đội, đại đội ở các đơn vị huấn luyện chiến đấu để rèn luyện, bồi dưỡng phương pháp sư phạm cho đội ngũ CBQLHV và khi được điều động về các khoa giáo viên các đồng chí này sẽ nhanh chóng bước vào giảng dạy tốt các nội dung, khoa mục được phân công.

**Ba là, tích cực đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nhằm xây dựng cho đội ngũ cán bộ quản lý học viên có đủ trình độ, năng lực, bản lĩnh và phẩm chất để đáp ứng mục tiêu đổi mới công tác giáo dục và đào tạo của Nhà trường.**

Những năm gần đây Nhà trường đã có chủ trương và nhiều biện pháp trong xây dựng đội ngũ CBQLHV của Nhà trường như: Học viên tốt nghiệp Sĩ quan ở lại trường công tác được đưa ra đơn vị thực tế một năm rồi điều động về trường làm cán bộ trung đội; cử cán bộ giảng

viên từ các khoa giáo viên về làm cán bộ đại đội, tiểu đoàn; cử cán bộ đi cùng học viên thực tập đến các đơn vị công binh trong toàn quân để tham quan, học hỏi; tổ chức các đợt tập huấn đầu năm, đầu kì; tổ chức các hội thi công tác chuẩn bị huấn luyện, thi cán bộ quản lý giỏi, thi công tác tham mưu tác chiến; tổ chức tham gia thi tiểu đoàn trưởng, chính trị viên tiểu đoàn cấp Bình chủng; kiểm tra tại chức cán bộ hàng năm... nhằm bồi dưỡng cho CBQLHV về công tác tổ chức, quản lý và giáo dục học viên, đồng thời rèn luyện tư thế, tác phong của người cán bộ khi thực hiện nhiệm vụ huấn luyện, nhất là trình độ tổ chức, phương pháp huấn luyện và duy trì huấn luyện của đội ngũ cán bộ trung đội, đại đội, nhằm nâng cao chất lượng công tác giáo dục đào tạo của Nhà trường [4].

Tuy nhiên, qua tổng kết các năm học và kiểm tra tại chức cán bộ những năm gần đây, đội ngũ CBQLHV Nhà trường cũng còn bộ lộ một số hạn chế, bất cập như: trình độ ngoại ngữ, trình độ công nghệ thông tin; khả năng khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện đại phục vụ quản lý, chỉ huy còn hạn chế; kết quả kiểm tra tại chức năm các môn bắn súng, điều lệnh và thể lực chưa cao. Trong khi đó, công tác quản lý, rèn luyện học viên đòi hỏi ngày càng cao, càng phải khoa học và chặt chẽ, phù hợp với từng đối tượng. Vì thế, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ, năng lực, bản lĩnh và phẩm chất cho đội ngũ CBQLHV là vấn đề cần phải làm thường xuyên, liên tục.

Để thực hiện tốt giải pháp này, các cơ quan hữu quan của Nhà trường cần thường xuyên rà soát, tiến hành đồng bộ nhiều biện pháp; chủ động nắm sâu, kĩ đội

ngũ CBQLHV; chú trọng đi sâu bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức quản lý chỉ huy và phương pháp hoạt động, giáo dục thuyết phục học viên. Đây là yếu tố quan trọng để tạo bước đột phá trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ CBQLHV, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Lãnh đạo chỉ huy các đơn vị quản lý học viên cần phải tích cực bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trong đơn vị mình; thực hiện tốt chủ trương “cấp trên dạy cấp dưới, chỉ huy dạy đơn vị”. Các khoa giáo viên, nhất là các đồng chí giảng viên có nhiều kinh nghiệm công tác, đã trải qua các chức vụ quản lý học viên cần tích cực chung tay bồi dưỡng đội ngũ CBQLHV, ân cần chỉ bảo, tận tình hướng dẫn, nghiêm khắc nhắc nhở khi đơn vị của CBQLHV làm chưa đúng, chưa tốt, nhất là các mặt xây dựng chính quy, chấp hành kỉ luật.

*Bốn là, làm tốt công tác định hướng, tạo nguồn, lựa chọn, đề xuất giữ lại trường những học viên xuất sắc, đáp ứng tốt các yêu cầu để làm CBQLHV và phát triển sau này.*

Quá trình quản lý học viên, phải vận dụng nhiều hình thức, biện pháp, phù hợp với từng đối tượng, cần kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục cơ bản, thường xuyên với giáo dục theo nhiệm vụ, đợt đợt kích. Chú trọng giáo dục truyền thống, nghệ thuật đánh giặc giữ nước. Quá trình giáo dục, rèn luyện học viên, nhất là học viên năm nhất là quá trình làm chuyển biến từ thanh niên trở thành chiến sĩ cách mạng, do đó, CBQLHV cần giành thời gian để chia sẻ kinh nghiệm sống, công tác; lắng nghe học viên giải bày tâm tư, nguyện vọng, tình cảm; từ đó, kịp thời phát hiện, giải quyết những vấn đề có thể phát sinh, xây

dựng niềm tin và động lực để học viên vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Do đó, việc lựa chọn học viên ra trường để xin giữ lại làm CBQLHV phải được triển khai đồng bộ, phải được tiến hành từ đơn vị cơ sở trở lên, tiến hành sớm ngay từ trong quá trình đào tạo. Định hướng lựa chọn học viên giữ lại trường cần được phổ biến, quán triệt đến đội ngũ CBQLHV, đến các cơ quan hữu quan và cụ thể là đến Ban Cán bộ để theo dõi, phát hiện, tham mưu, đề xuất, gặp gỡ trao đổi, bồi dưỡng, báo cáo với cấp trên, thông qua Cục Cán bộ để điều động các đồng chí này ra đơn vị kèm theo kế hoạch sử dụng để các đơn vị chủ động bố trí và theo dõi sĩ quan mới ra trường. Định hướng lựa chọn học viên giữ lại trường cũng cần tham khảo ý kiến từ các khoa giáo viên, bởi vì phần lớn CBQLHV sau này sẽ trở thành giảng viên của các khoa giáo viên trong Nhà trường. Bản lĩnh chính trị, kỹ năng quản lý bộ đội không tự nhiên hình thành, mà là sản phẩm của quá trình học tập, tôi luyện, rèn luyện nghiêm túc, bền bỉ của mỗi cán bộ, quân nhân nói chung, CBQLHV của Nhà trường nói riêng trong thực tiễn huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và giáo dục đào tạo mà nên. Vì thế giải pháp này có vị trí rất then chốt và có mối quan hệ chặt chẽ với các giải pháp nêu trên.

**Tóm lại,** đối với Nhà trường đào tạo sĩ quan phân đội trình độ đại học, đội ngũ CBQLHV có vai trò đặc biệt quan trọng, họ được coi là người thầy thứ hai, là tấm gương để học viên soi rọi học tập và làm theo. Xây dựng, bồi dưỡng để có được đội ngũ CBQLHV xứng tầm vai trò người thầy thứ hai, ngang tầm nhiệm vụ đào tạo là việc làm có tính cấp thiết quan trọng hiện nay. Trong các giải pháp đã

nêu, giải pháp “*giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng và rèn luyện bản lĩnh, ý chí quyết tâm cao cho đội ngũ CBQLHV*” là tiên quyết, là kim chỉ nam cho các giải pháp phía sau; giải pháp “*quyết tâm, tự giác học tập, rèn luyện*” là bản lề; giải pháp “*tích cực đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn*” là nền móng trọng tâm và giải pháp “*định hướng, tạo nguồn, lựa chọn, đề xuất giữ lại trường...*” là giải pháp then chốt quyết định.

Với những chủ trương đúng đắn mà Đảng ủy, BGH Nhà trường đã đề ra, cùng các giải pháp nêu trên, đội ngũ CBQLHV Nhà trường chắc chắn sẽ trưởng thành, ngày càng hoàn thiện, đáp ứng tốt mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo của Nhà trường; phương châm “*Chất lượng đào tạo của Nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị*” sẽ nhanh đạt, được vững chắc và hiệu quả./.

#### **Tài liệu tham khảo:**

1. Bộ Quốc phòng (2018), Quy chế quản lý học viên quân sự trong nhà trường quân đội, ban hành theo thông tư số 15/2018/TT-BQP ngày 03/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.
2. Trường Sĩ quan Công binh (2024), Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024.
3. Quân ủy Trung ương (2022), Nghị quyết về đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội trong tình hình mới, số 1657- NQ/QUTW, ngày 20/12/2022, Hà Nội.
4. Trường Sĩ quan Công binh (2024), Báo cáo kết quả Huấn luyện chiến đấu năm 2024, số 4292/BC-TSQ, ngày 06 tháng 11 năm 2024.

**THI ĐUA NGHIÊN CỨU KHOA HỌC GÓP PHẦN NÂNG CAO  
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO TẠI KHOA XE MÁY**

*Thượng tá, ThS Hà Văn Khang - CNBM Khoa Xe Máy  
Trung tá, ThS Cao Xuân Điệp - GV Khoa Xe Máy*

**T**rong những năm qua, cấp ủy, chỉ huy Khoa Xe máy - Trường Sĩ quan Công binh luôn xác định đẩy mạnh phong trào thi đua nghiên cứu khoa học (NCKH); sáng kiến, cải tiến kỹ thuật (SKCTKT) nhằm khơi dậy và phát huy khả năng sáng tạo của cán bộ, giảng viên trong khoa, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục, đào tạo (GDĐT) đáp ứng phương châm “Chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị”.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Sĩ quan Công binh; trực tiếp là đồng chí Hiệu trưởng và Chính ủy Nhà trường; cùng với không ngừng phát huy nội lực của Khoa Xe máy - Trường Sĩ quan Công binh, công tác GDĐT và NCKH tại Khoa Xe máy được triển khai quyết liệt, đồng bộ, toàn diện và đạt nhiều thành tích quan trọng, đặc biệt đã có những bước phát triển, nâng cao chất lượng GDĐT, từng bước tiếp cận nền khoa học kỹ thuật quân sự hiện đại, phương pháp giáo dục tiên tiến. Công tác GDĐT và NCKH của Khoa đã và đang đổi mới căn bản về phạm vi, lĩnh vực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Sau nhiều năm nỗ lực triển khai thực hiện, đến nay, Khoa cơ bản đã được đầu tư, quy hoạch, xây dựng ngày càng chính quy, mẫu mực, hoạt động hiệu quả, phù hợp với mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo nguồn cán bộ kỹ thuật xe máy công binh hiện tại, đáp ứng mục tiêu chiến lược phát triển Nhà trường, Bình chủng trong tương lai. Hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của các bộ môn trong khoa được đầu tư xây dựng ngày càng chuẩn hóa, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo có tính đặc thù của ngành Công binh, đồng thời đón đầu các công nghệ hiện đại theo mô hình “Nhà trường thông minh tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0”. Công tác NCKH có nhiều chuyển biến tích cực, hoạt động có nền nếp, hiệu quả ngày càng cao. Đã triển khai nhiều hướng NCKH có tính ứng dụng cao; mở rộng phạm vi tham gia nhiều cuộc thi cấp tỉnh, khu vực; các sản phẩm đã chú trọng vào yêu cầu sử dụng, phục vụ cho dạy và học của Khoa, Nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng GDĐT; tiêu biểu như: Các phần mềm mô phỏng, phần mềm huấn luyện, giáo án điện tử, số hóa tài liệu, số hóa bài giảng đưa lên mạng nội bộ để mọi người thuận lợi tiếp cận, khai thác. Ngoài ra, cấp ủy, chỉ huy Khoa còn định hướng vào nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận,...; phối hợp NCKH với các trường đại học trên địa bàn và trong khu vực. Trong 5 năm qua (2020 - 2025), Khoa Xe máy đã triển khai nghiên cứu và nghiệm thu 83 đề tài khoa học, SKCTKT các cấp. Phong trào NCKH của học viên có nhiều chuyển biến tích cực; số lượng học viên tham gia ngày càng tăng. Nhiều đề tài, sáng kiến được ứng dụng hiệu quả vào thực tiễn; tiêu biểu là các đề tài, sáng kiến: “Kết nối máy tính điều khiển tự động mô hình máy xúc

thủy lực phục vụ giảng dạy, nghiên cứu chuyên ngành cơ khí động lực”, “Ứng dụng Labview đo đặc các thông số hệ thống phanh hơi trên xe ô tô quân sự”, “Ứng dụng cơ điện tử cải tiến các mô hình giảng dạy phòng thí nghiệm điện tử”, “Ứng dụng phần mềm Matlab xây dựng chương trình tính toán phanh xe ô tô quân sự”, “Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo hệ thống phanh ABS”, “Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo thiết bị và mô phỏng hệ thống điện trên xe ô tô quân sự”,...



*Mô hình hóa thiết bị giảng dạy trực quan, sinh động và hiệu quả*

Có thể khẳng định, hoạt động NCKH, phát huy SKCTKT, các mô hình sáng tạo của Khoa Xe máy trong những năm qua đạt được nhiều kết quả quan trọng, có ý nghĩa thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng công tác GDĐT của Khoa, khẳng định tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo, ý chí quyết tâm của đội ngũ cán bộ, giảng viên toàn khoa trong việc từng bước vươn lên làm chủ khoa học công nghệ. Hiện nay, nhiệm vụ xây dựng và phát triển Nhà trường trong tình hình mới đặt ra cho công tác GDĐT và NCKH yêu cầu cao hơn và nhiệm vụ ngày càng nặng nề. Trong khi đó, tại một số bộ môn, hệ thống tổ chức, biên chế, trang bị, phương tiện, năng lực bảo đảm cho công tác NCKH có mặt chưa theo kịp sự phát triển của thực tiễn; hoạt động NCKH, SKCTKT đứng trước nhiều khó khăn, thách thức, nhất là tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Vì vậy, để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng công tác NCKH của Nhà trường, Khoa Xe máy cần tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

**Một là,** tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chỉ huy, Hội đồng khoa học và bảo đảm GDĐT của Khoa đối với hoạt động NCKH. Đây là nguyên tắc và cũng là giải pháp quan trọng hàng đầu, quyết định việc thúc đẩy hoạt động NCKH đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực. Theo đó, cần tiếp tục quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên về công tác khoa học, công nghệ và môi trường, trực tiếp là Kế hoạch của Bộ Quốc phòng thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg, ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư; Kết luận 62-KL/QUTW, ngày 18/01/2019 của Quân ủy Trung ương về tiếp tục lãnh đạo công tác khoa học công nghệ và môi trường trong Quân đội đến năm 2030 và những năm tiếp

theo; Nghị quyết số 1652-NQ/QUTW ngày 20/12/2022 của Quân ủy Trung ương về lãnh đạo công tác khoa học quân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 3488-NQ/QUTW ngày 29/01/2025 của Quân ủy Trung ương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số trong Quân đội; Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của Đảng ủy Trường Sĩ quan Công binh. Trên cơ sở đó, chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chỉ huy Khoa đối với nhiệm vụ quan trọng này. Đồng thời, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, làm cho cán bộ, giảng viên toàn Khoa nhận thức đúng vị trí, vai trò và mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đang đặt ra; từ đó, đề cao trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Chú trọng thực hiện tốt phương châm “thiết thực - khả thi - chất lượng - kịp thời - hiệu quả”, chủ động bám sát thực tiễn GDĐT của Khoa, của Nhà trường từ đó hướng NCKH sát thực, hiệu quả, đặc biệt nghiên cứu cải tiến, phát huy sáng kiến tăng cường tính năng các phương tiện giảng dạy, học tập tại các giảng đường chuyên dùng.

**Hai là**, thường xuyên quan tâm công tác NCKH, phát huy SKCTKT, chủ động xây dựng kế hoạch dài hạn, kế hoạch ngắn hạn với các nội dung, biện pháp cụ thể. Hằng năm; các các bộ môn, mỗi cán bộ, giảng viên phải đăng ký nội dung NCKH với từng cấp độ thích hợp. Lãnh đạo, chỉ huy Khoa, các đồng chí Chủ nhiệm Bộ môn chủ động nghiên cứu, nắm chắc tình hình, tập trung tham mưu, đề xuất những biện pháp thực hiện nhằm phát huy tối đa nguồn lực, nâng cao chất lượng công tác NCKH. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, có chất lượng các đề tài, sáng kiến, giáo trình, tài liệu, học liệu đã đăng kí với cơ quan chức năng; khuyến khích, động viên tập thể sư phạm khoa nghiên cứu, viết các bài báo có chất lượng đăng trên các tạp chí trong và ngoài quân đội góp phần thực hiện chủ trương quảng bá hình ảnh Trường Sĩ quan Công binh ngang tầm nhiệm vụ. Gắn phong trào thi đua NCKH với các phong trào thi đua lớn của Nhà trường, Binh Chung góp phần chào mừng đại hội Đảng các cấp nhiệm kì 2025 - 2030, tạo tiền đề vững chắc cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Nhà trường.

**Ba là**, đổi mới phương thức tổ chức hoạt động công tác NCKH. Chủ động đề xuất phương thức tổ chức hoạt động công tác SKCTKT với nhiều hình thức, biện pháp hiệu quả. Hội đồng khoa học và bảo đảm GDĐT của Khoa cần phối hợp với các bộ môn trong Khoa, các đơn vị bạn, các trường Đại học trên địa bàn, các trung tâm nghiên cứu khoa học, để học tập, xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ chuyên gia kỹ thuật đầu ngành có đủ trình độ nghiên cứu, cải tiến, từng bước chế tạo được vật tư kỹ thuật đặc chủng, khan hiếm. Thường xuyên cập nhật công nghệ tiến tiến, kiến thức về công nghệ thông tin để nâng cao khả năng làm chủ các phần mềm được tích hợp trong hệ thống vũ khí, trang bị kỹ thuật công binh mới, hiện đại. Đồng thời liên hệ chặt chẽ với đơn vị sử dụng để kịp thời phát hiện những vướng mắc phát sinh trong các phong trào phát huy SKCTKT. Cần phối hợp chặt chẽ, tăng cường hợp tác, trao đổi với phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Tiểu đoàn 8 và cơ quan chức năng với những đơn vị liên quan, nhằm từng bước đưa phong trào NCKH, SKCTKT phát huy hiệu quả, sản phẩm có tính ứng dụng cao.

**Bốn là**, để thực hiện tốt công tác giảng dạy, nhất là giảng dạy tiếp cận các trang bị Công binh mới, hiện đại, hàng năm, cần có kế hoạch tập huấn, huấn luyện kỹ thuật bổ sung. Chú trọng chỉ đạo nghiên cứu, khai thác lợi thế công nghệ thông tin, nhất là các phần mềm mô phỏng 3D mạnh như: Inventor; Solisworks,... để mô hình hóa cấu tạo, nguyên lý hoạt động, quy trình tháo lắp, khai thác, sử dụng các trang bị chuyên dụng công binh để hư hỏng, sai số kỹ thuật khi thực hành tháo lắp,... hình thành nguồn nguyên liệu để làm cơ sở cho xây dựng các giáo án điện tử huấn luyện tại Khoa Xe máy,...; mô hình hóa các hệ thống, cơ cấu tạo nên bộ phương tiện giảng dạy, học tập, nghiên cứu trực quan, sinh động, liên thông để dàng giữa kiến thức lý thuyết với thực hành, bảo đảm an toàn, hiệu quả; đồng thời ứng dụng các phần mềm: Labview, Matlab,... để kết nối các mô hình hiện có tại các giảng đường chuyên dùng, giảng đường thí nghiệm đo đạc, điều khiển, hiển thị các kết quả trên màn hình máy tính bảo đảm thuận tiện cho quá trình giảng dạy, học tập, nghiên cứu hiệu quả, tiết kiệm thời gian, nhân lực, bảo đảm an toàn, theo đúng xu hướng phát triển: “*Giảng đường thông minh*”; “*phòng học thông minh*”, hướng tới xây dựng “*Nhà trường thông minh*” với môi trường học tập thông minh, hiện đại, để đổi mới toàn diện phương pháp GDĐT theo mục tiêu nghiên cứu, ứng dụng, lấy giảng đường phương pháp làm trung tâm.

**Năm là**, tập trung xây dựng, phát triển nguồn cán bộ NCKH tại Khoa có chất lượng cao nhất là đội ngũ cán bộ trẻ tuổi để bồi dưỡng kiến thức, năng lực, khả năng tiếp cận, phương pháp tác phong NCKH làm nòng cốt cho phong trào NCKH, SKCTKT của đơn vị. Cùng với đó, tạo môi trường thuận lợi và khơi dậy niềm đam mê nghiên cứu, sáng tạo của cán bộ, giảng viên. Thực hiện tốt các phong trào, cuộc vận động phát huy SKCTKT của Bộ Quốc phòng, Binh chủng Công binh. Hàng năm, tiến hành tổng kết, khen thưởng xứng đáng, kịp thời đối với các tập thể và cá nhân có những đề tài, SKCTKT giá trị, mang lại hiệu quả thiết thực trong GDĐT. Bên cạnh đó, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để phục vụ công tác NCKH và triển khai thực hiện các đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu tại đơn vị.

Phát triển GDĐT, đẩy mạnh phong trào thi đua NCKH tại Khoa Xe máy góp phần xây dựng Trường Sĩ quan Công binh theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, chủ động tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là nội dung cụ thể hóa quan điểm đổi mới căn bản, toàn diện công tác GDĐT của Đảng, Nhà nước. Phát huy bản chất tốt đẹp và truyền thống vẻ vang của truyền thống bộ đội công binh, cùng với Nhà trường đoàn kết, chung sức, đồng lòng, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, chủ động, vững vàng tiếp cận, ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nghiên cứu, cụ thể hóa thành các giải pháp hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, xây dựng nhà trường chính quy, mẫu mực xứng đáng là đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân./.

**NỘI DUNG, BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG  
XÂY DỰNG ĐIỂM VỀ GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VÀ  
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC Ở TIỂU ĐOÀN 1**

*Trung tá, ThS Nguyễn Thành Trung - Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 1  
Trung tá, ThS Nguyễn Hoàng Nam - Chính trị viên Tiểu đoàn 1*

Năm 2025, Tiểu đoàn 1 với nhiệm vụ quản lý, giáo dục, đào tạo, rèn luyện học viên khóa 28 sĩ quan phân đội (SQPD), khóa 1 đại học công an bước vào giai đoạn cuối của khóa học, đã có sự trưởng thành toàn diện về năng lực, trình độ (dự kiến tiếp nhận quản lý khóa 2 trung cấp lý luận chính trị, khóa 32 SQPD). Đối tượng quản lý đa dạng; đội ngũ cán bộ thường xuyên thiếu vắng; cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu; năng lực tổ chức, kiến thức, kinh nghiệm của đội ngũ cán bộ có mặt còn hạn chế; tinh thần, trách nhiệm, say mê trong học tập và nghiên cứu khoa học của học viên có lúc chưa được phát huy. Trong năm 2024, chất lượng giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học của Tiểu đoàn cơ bản đáp ứng được yêu cầu đặt ra, song có chiều hướng giảm so với các năm trước, chưa tương xứng với tiềm năng, trình độ của học viên đào tạo đại học năm cuối. Năm 2025, Tiểu đoàn được Nhà trường lựa chọn, giao nhiệm vụ xây dựng điểm về giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học, đây cũng là nhiệm vụ chính trị xuyên suốt của Tiểu đoàn nhưng với nội dung, chỉ tiêu đặt ra cao hơn.

Để triển khai tốt nhiệm vụ, trên cơ sở những kinh nghiệm rút ra trong công tác quản lý, giáo dục, đào tạo, rèn luyện học viên thời gian qua, căn cứ vào chỉ tiêu được xác định trong Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2025 của Nhà trường, Đảng ủy Tiểu đoàn đã đánh giá đúng thực trạng tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ, xây dựng và triển khai nghị quyết chuyên đề lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng điểm về giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học với các chủ trương, chỉ tiêu, biện pháp sát, đúng, tính khả thi cao, cụ thể:

*Kết quả giáo dục, đào tạo:* Thi, kiểm tra các nội dung 100% đạt yêu cầu trở lên, trong đó có trên 80% đạt khá, giỏi. Kết thúc năm học 2024 - 2025, khóa 28 sĩ quan phân đội đạt 60% khá, giỏi, có 6 - 7 học viên giỏi; thi tốt nghiệp 100% đạt yêu cầu, có 80% đạt khá, giỏi; bảo vệ khóa luận tốt nghiệp 100% đạt giỏi; xếp loại tốt nghiệp đạt 60% khá, giỏi, có 6 - 7 học viên giỏi. Khóa 1 đại học công an đạt 60% khá, giỏi, có 1 - 2 học viên giỏi; thi tốt nghiệp thi tốt nghiệp 100% đạt yêu cầu, có 80% đạt khá, giỏi; xếp loại tốt nghiệp đạt 60% khá, giỏi. Khóa 32 sĩ quan phân đội 100% đạt yêu cầu trong kiểm tra 3 tiếng nổ, kết thúc huấn luyện giai đoạn 1 đạt 60% khá, giỏi, có 9 - 10 học viên giỏi. Khóa 2 trung cấp lý luận chính trị tốt nghiệp đạt 100% khá, giỏi, có 10 - 12 học viên giỏi.

*Kết quả nghiên cứu khoa học:* 13/13 đề tài tham gia triển khai đúng tiến độ, nghiệm thu đạt 100% giỏi trở lên.

Để hoàn thành các chỉ tiêu, yêu cầu trên, Đảng ủy, chỉ huy Tiểu đoàn xác định thực hiện tốt một số nội dung, biện pháp sau:

*Một là, thường xuyên làm tốt công tác quán triệt, giáo dục tạo sự thống nhất về*

*nhận thức, trách nhiệm, xây dựng quyết tâm cho cán bộ, học viên.* Ngay sau khi nhận nhiệm vụ Tiểu đoàn đã triển khai quán triệt sâu sắc về vị trí, vai trò, tầm quan trọng trong xây dựng đơn vị điểm đến từng tập thể, cá nhân thông qua sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, giao ban, hội ý, trong tổ chức các hoạt động của Tiểu đoàn và từng đại đội, tạo sự thống nhất cao về mặt nhận thức, xây dựng ý chí quyết tâm cao cho cán bộ, học viên, trước hết là cấp ủy, chỉ huy các cấp, biến nhận thức thành hành động, trách nhiệm, tự giác trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Tiến hành tốt hoạt động công tác đảng, công tác chính trị trong giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học, chú trọng hình thức trực quan, gắn với nhiệm vụ để kịp thời động viên, khích lệ cán bộ, học viên. Xây dựng quyết tâm thực hiện “Tăng tốc, bứt phá” ngay từ thời điểm đầu của năm 2025, tạo tiền đề để Tiểu đoàn hoàn thành thắng lợi các nội dung, chỉ tiêu đã xác định.

**Hai là, bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường, tăng cường phối hợp với các cơ quan, khoa trong thực hiện nội dung, chỉ tiêu xây dựng điểm.** Đây là nội dung quan trọng nhằm bảo đảm cho công tác xây dựng điểm của Tiểu đoàn luôn đi đúng hướng, các nội dung, chỉ tiêu về được triển khai thực hiện có kế hoạch, khả thi và hiệu quả. Thường xuyên bám sát sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường nhằm làm tốt công tác chuẩn bị, điều chỉnh, bổ sung nội dung, biện pháp cho phù hợp thực tiễn đặt ra, đồng thời giải quyết kịp thời những vướng mắc nảy sinh. Phối hợp với cơ quan, khoa trong các khâu, các bước của xây dựng điểm, từ xây dựng nghị quyết, kế hoạch, triển khai tổ chức thực hiện đến sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm. Tăng cường liên hệ, trao đổi nhằm nắm thực tế kết quả hoàn thành, tiến độ thực hiện các nội dung, chỉ tiêu xây dựng điểm về giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học, để kịp thời rút kinh nghiệm, phát huy ưu điểm, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm.

**Ba là, phát huy vai trò cấp ủy, chỉ huy các cấp trong xây dựng điểm về giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học.** Phát huy trách nhiệm của cấp ủy, chỉ huy các cấp, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và tổ chức quá trình học tập, nghiên cứu khoa học. Sau khi ra nghị quyết chuyên đề, Đảng ủy đã phân công phụ trách và chịu trách nhiệm từng mặt công tác, từng đơn vị đối với từng đảng ủy viên; định kỳ nắm, báo cáo kết quả và khả năng hoàn thành nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Cán bộ chỉ huy các cấp từ tiểu đoàn đến trung đội xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện, kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nội dung cho phù hợp với thực tiễn. Người chỉ huy, chính trị viên trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học của đơn vị mình. Đồng thời, lấy kết quả giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học là một trong những tiêu chí chủ yếu để đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của các cấp ủy, chi bộ, cán bộ chủ trì các cấp và đảng viên, bình xét thi đua, khen thưởng, xét phong, thăng quân hàm đối với học viên. Chú trọng thực hiện tốt các nội dung trọng tâm: Thực tập tại đơn vị; ôn, thi và bảo vệ khóa luận tốt nghiệp; tổ chức huấn luyện và kiểm tra ba tiếng nổ.

**Bốn là, nâng cao chất lượng tự học tập, tự nghiên cứu của học viên.** Trước hết, tập trung nâng cao chất lượng công tác quản lý quá trình học tập, nghiên cứu khoa học, tạo mọi điều kiện thuận lợi đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu của học viên. Xây dựng môi trường văn hoá, môi trường sư phạm lành mạnh ở đơn vị, tạo điều kiện phát huy dân chủ, kích thích học viên phát huy cao nhất vai trò chủ quan của mình trong học tập, rèn

luyện và xây dựng đơn vị, trong nghiên cứu mở rộng tri thức, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, tạo nên sự hứng thú, say mê trong hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học. Định hướng nhận thức, thái độ, động cơ đúng đắn, niềm tin vào bản thân, tích cực tìm tòi phương pháp học tập, nghiên cứu khoa học phù hợp với khả năng nhận thức của mình, không máy móc, thụ động. Trong thời đại phát triển công nghệ và chuyên đổi số hiện nay, tự học, tự nghiên cứu là vấn đề được đặt lên vị trí hàng đầu trong giáo dục và đào tạo, đặc biệt là đội ngũ sĩ quan Công binh trong tương lai.

*Năm là, làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, chú trọng xây dựng và nhân rộng những mô hình hay, cách làm hiệu quả trong giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học.* Đây mạnh thực hiện phong trào thi đua quyết thắng trong năm 2025 và các đợt thi đua cao điểm hướng vào nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học của đơn vị. Nội dung, chỉ tiêu thi đua được cụ thể hóa sát đặc điểm, nhiệm vụ, bảo đảm tính khả thi. Công tác thi đua, khen thưởng được tiến hành thường xuyên, tập trung vào việc khó, khâu yếu, mặt yếu trong giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học để xác định nội dung, chỉ tiêu, biện pháp thi đua phù hợp, sát thực tiễn. Về hình thức, phương pháp phải được duy trì thành nền nếp, coi trọng bồi dưỡng điển hình tiên tiến về giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học từ khi còn mới, còn nhỏ để điển hình ngày một hoàn thiện, trở thành mẫu mực để toàn đơn vị học tập, noi theo. Kết hợp chặt chẽ giữa thi đua thường xuyên với thi đua đột kích, thi đua cao điểm, nhằm duy trì, thúc đẩy phong trào thi đua phát triển toàn diện, tạo ra những đỉnh cao mới hoàn thành nội dung, chỉ tiêu, định mức thi đua trong giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học, làm cơ sở để đơn vị hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, tập trung xây dựng mô hình tập thể, cá nhân tiên tiến, có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để nhân rộng trong đơn vị.

*Sáu là, tăng cường kiểm tra, coi trọng sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.* Thường xuyên theo dõi, nắm chắc kết quả học tập và nghiên cứu khoa học, nhất là trong từng học kỳ, năm học và toàn khóa học, đạt hay chưa đạt với chỉ tiêu của nghị quyết đề ra, để kịp thời phát huy những ưu điểm, điều chỉnh, rút kinh nghiệm những hạn chế, nhằm nâng cao kết quả. Chủ động nắm chắc đối tượng, nhiệm vụ trong từng giai đoạn tăng cường kiểm tra kết hợp chặt chẽ với công tác thi đua, khen thưởng nhằm khuyến khích, động viên học viên tích cực trong học tập và nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm được coi trọng và tiến hành thường xuyên hàng tháng, quý và sau từng nội dung bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả. Đồng thời, thông qua đó để phát hiện, ngăn chặn biểu hiện trung bình chủ nghĩa, sa sút động cơ phấn đấu, vi phạm quy chế, quy định trong huấn luyện.

Sau thời gian triển khai thực hiện, việc xây dựng điểm về giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học của Tiểu đoàn bước đầu đã có chuyển biến tích cực. Với tinh thần đoàn kết, thống nhất, chủ động, sáng tạo, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn của cán bộ, học viên trong toàn Tiểu đoàn; sự quan tâm, tạo điều kiện của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường và các cơ quan chức năng, khoa, tin tưởng rằng, Tiểu đoàn 1 sẽ hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ xây dựng đơn vị điểm trong năm 2025./.

## XÂY DỰNG BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ CHO HỌC VIÊN Ở TIỂU ĐOÀN 2 - TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH HIỆN NAY

*Trung tá, ThS Trần Quang Kiên  
Chính trị viên Tiểu đoàn 2*

**B**ản lĩnh chính trị của học viên nói chung là phẩm chất tiêu biểu, chủ đạo, được cấu thành bởi ý thức chính trị và hành vi chính trị, đã phát triển đạt đến trình độ tự giác, tạo nên năng lực làm chủ về chính trị; thể hiện ở sự giác ngộ mục tiêu lí tưởng cách mạng, bản lĩnh vững vàng, kiên định lập trường giai cấp công nhân nhân, một lòng trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân, quyết tâm hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng quân đội “Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”, vững mạnh về chính trị; xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”.

Xây dựng cho học viên sĩ quan cấp phân đội trình độ đại học có bản lĩnh chính trị vững vàng, ý chí quyết tâm cao, là một trong những nội dung cơ bản, cốt lõi để xây dựng, hoàn thiện nhân cách người sĩ quan công binh, góp phần xây dựng Nhà trường, Binh chủng Công binh vững mạnh về chính trị. Hiện nay, toàn quân đang đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” thời kì mới; theo đó, việc xây dựng, nâng cao bản lĩnh chính trị của học viên là một nội dung cơ bản, có ý nghĩa quyết định nhằm tạo động lực để học viên vượt qua khó khăn, thử thách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Hiện nay, Tiểu đoàn 2 được giao nhiệm vụ quản lí, giáo dục, đào tạo, rèn luyện học viên khóa 31 sĩ quan cấp phân đội trình độ đại học theo phương châm “Chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị”. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tiểu đoàn 2 nhiệm kì 2020 - 2025 khẳng định: “Tập trung nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng chủ trương, biện pháp lãnh đạo đúng; đổi mới và coi trọng công tác quản lí, giáo dục, rèn luyện học viên; tạo sự chuyển biến vững chắc về chất lượng huấn luyện, rèn luyện, xây dựng chính quy; hoàn thành mục tiêu đào tạo của từng khóa học, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, Tiểu đoàn vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”, góp phần xây dựng Nhà trường chính quy, vững mạnh”<sup>20</sup>.

Học viên khoá 31 đào tạo sĩ quan cấp phân đội trình độ đại học đã hoàn thành nhiệm vụ huấn luyện học kì I, đây là học kì đầu tiên học viên làm quen với môi trường huấn luyện quân sự, nên gặp nhiều khó khăn, dễ nảy sinh các vấn đề về tư tưởng. Nắm bắt được đặc điểm trên, cấp ủy, chỉ huy các cấp trong đơn vị đã tăng cường công tác động viên, giáo dục,

<sup>20</sup> Báo cáo chính trị tại Đại hội Đại hội Đảng bộ Tiểu đoàn 2 nhiệm kì 2020 - 2025, năm 2020, tr.8.

hướng dẫn, giúp đỡ; từng bước duy trì, đưa các chế độ sinh hoạt, học tập, rèn luyện vào nề nếp theo đúng quy định. Tình hình đơn vị nhìn chung ổn định; tuyệt đại đa số học viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, yên tâm học tập, rèn luyện; nhiều học viên có cố gắng, xác định quyết tâm cao ngay từ đầu khóa học, đạt được điểm giỏi, điểm xuất sắc trong các lần thi và kiểm tra. Đặc biệt, tư tưởng, tâm lý, tình cảm, nhất là thể lực của học viên đã từng bước được cải thiện tốt hơn so với thời gian đầu mới nhập học; nề nếp chính quy, các chế độ quy định từng bước đi vào ổn định, thống nhất với toàn Nhà trường. Điều đó được minh chứng bằng kết quả rất khả quan: Kết quả học tập tỉ lệ khá, giỏi: 213 đồng chí = 86,23% (trong đó Giỏi: 13 = 5,26%); kết quả rèn luyện 100% xếp loại tốt, khá (trong đó tốt là 239=96,76%).

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: Hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, xây dựng bản lĩnh chính trị của đơn vị có thời điểm còn hạn chế, chưa linh hoạt, kịp thời. Đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ trung đội, đại đội, phương pháp, tác phong, kinh nghiệm quản lý, giáo dục, chỉ huy hiệu quả chưa cao; còn lúng túng, chưa linh hoạt trong việc quan tâm, động viên, hướng dẫn học viên; còn có biểu hiện nóng vội trong tổ chức thực hiện chức trách, nhiệm vụ; ứng xử còn khô cứng, thiên về mệnh lệnh hành chính, chưa thực sự phù hợp với tâm lý đối tượng nên hiệu quả chưa cao. Việc tiếp cận, làm quen và thích nghi của học viên đối với môi trường học tập, rèn luyện trong quân đội còn chậm, còn nảy sinh nhiều vấn đề tư tưởng phải giải quyết; một số học viên chưa xác định rõ động cơ nghề nghiệp, động cơ phấn đấu cầm chừng, chưa an tâm tư tưởng học tập, công tác.

Để nâng cao bản lĩnh chính trị đối với học viên khóa 31 đào tạo sĩ quan cấp phân đội trình độ đại học, cần tập trung vào một số giải pháp chủ yếu sau:

**Một là**, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, các chi bộ, chính trị viên, người chỉ huy các cấp để nâng cao bản lĩnh chính trị của học viên

Trước hết cấp ủy, các chi bộ, chính trị viên, người chỉ huy các cấp là chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo, trực tiếp tiến hành xây dựng bản lĩnh chính trị cho học viên tại đơn vị. Mỗi chủ thể phải căn cứ vào vị trí, vai trò, chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình để phát huy trách nhiệm, tiến hành xây dựng bản lĩnh chính trị cho học viên đạt chất lượng toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý, giáo dục, rèn luyện của đơn vị và Nhà trường; nghiên cứu, quán triệt rõ yêu cầu, nhiệm vụ được giao; có giải pháp phù hợp, hiệu quả trong xây dựng bản lĩnh chính trị, bảo đảm đơn vị luôn ổn định, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị tại đơn vị, việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị và Chỉ thị 87 của Thường vụ QUTW về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” sát với đặc điểm yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị. Coi trọng giáo dục, rèn luyện thông qua hoạt động thực tiễn thực hiện nhiệm vụ huấn luyện, rèn luyện, nghiên cứu khoa học. Có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục khâu yếu, mặt yếu, đấu tranh chống các biểu

hiện ngại học tập, lười rèn luyện, nhận thức chính trị phiến diện, giảm sút ý chí, niềm tin, trách nhiệm, hoàn thành nhiệm vụ thấp.

**Hai là**, phát huy vai trò của các tổ chức, các lực lượng tạo sức mạnh tổng hợp trong quá trình nâng cao bản lĩnh chính trị của học viên

Cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì các cấp cần có những chủ trương, biện pháp lãnh đạo sát đúng với tình hình thực tiễn của đơn vị, phải phát huy được sức mạnh tổng hợp của tổ chức đảng, tổ chức chỉ huy, đoàn thanh niên và Hội đồng quân nhân trong quản lý, giáo dục, định hướng học viên, phải gắn trách nhiệm của cán bộ chủ trì với chất lượng công tác quản lý, giáo dục, khắc phục tình trạng dựa giẫm, đùn đẩy trách nhiệm, tranh công đổ lỗi, thiếu tích cực, chủ động trong quá trình giáo dục, quản lý, rèn luyện học viên. Đội ngũ cán bộ các cấp, trước hết là chính trị viên, người chỉ huy trong quá trình nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm của học viên là việc đề xuất chủ trương, biện pháp lãnh đạo sát đúng, tổ chức thực hiện nghiêm túc các chương trình, kế hoạch hoạt động, duy trì chế độ công tác của đơn vị. Thường xuyên quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị, quy định của trên về giáo dục chính trị, phổ biến giáo dục pháp luật, chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước, kỉ luật của Quân đội, nhất là Chỉ thị số 79/CT-BQP ngày 22/7/2022 của Bộ Quốc phòng về xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”; Chỉ thị số 103/CT-BQP ngày 28/11/2019 của Bộ Quốc phòng về “Tiếp tục tăng cường quản lý, giáo dục chấp hành kỉ luật và bảo đảm an toàn trong Quân đội nhân dân Việt Nam”; Thông tư 143/2023/TT-BQP ngày 27/12/2023 của Bộ Quốc phòng về “Quy định xử lí kỉ luật trong Quân đội nhân dân Việt Nam”; Quy chế quản lý học viên quân sự của Trường Sĩ quan Công binh.

**Ba là**, phát huy tính tích cực, tự giác tự học tập, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị của học viên; coi học viên là trung tâm của quá trình quản lý, giáo dục; chủ động giải quyết kịp thời mọi vấn đề để học viên yên tâm học tập, rèn luyện

Đây là biện pháp quan trọng, trực tiếp động viên, khơi dậy, phát huy nhân tố chủ quan. Do đó, cần tập trung nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tình cảm trong tự rèn luyện, tu dưỡng, có ý chí phấn đấu vươn lên, luôn nghiêm khắc và yêu cầu cao với chính mình, luôn biết đặt cho mình những mục tiêu rèn luyện, tu dưỡng. Xây dựng niềm tin vào khả năng của bản thân, tinh thần lạc quan, không ngại khó khăn, gian khổ. Coi trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực, phương pháp, tác phong công tác, sức khỏe và đạo đức cho đội ngũ cán bộ quản lý đạt chuẩn theo quy định; luôn đặt người học vào vị trí trung tâm của quá trình quản lý, giáo dục và là thước đo đánh giá năng lực, kết quả hoàn thành nhiệm vụ, chức trách của cán bộ; quán triệt, thực hiện tốt 3 trụ cột “Nhà trường là nền tảng; học viên là trung tâm; cán bộ, giảng viên là người dẫn dắt, lan tỏa và truyền cảm hứng”. Các cấp, nhất là ở trung đội, đại đội phải thường xuyên làm tốt việc hướng dẫn, giúp đỡ học viên hình thành mục tiêu, thiết lập kế hoạch, xác định phương hướng, yêu cầu cần đạt được trong tự học tập, tự rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, nâng cao trình độ, năng lực, phương

pháp tác phong công tác. Tạo điều kiện cho học viên tìm hiểu, học tập các tấm gương tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống. Giúp cho học viên nắm được phương pháp tự học tập, rèn luyện có hiệu quả, thống nhất giữa nhận thức, tư tưởng với hành động thực tiễn. Quan tâm xây dựng môi trường giáo dục tại đơn vị, bảo đảm đầy đủ, kịp thời các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đời sống văn hóa, tinh thần, làm cho vấn đề tự học tập, tự rèn luyện trở thành nhu cầu tự giác của mỗi học viên. Kiên quyết chống những biểu hiện như: cầm chừng, đối phó, lợi dụng việc đề cao tự giáo dục, rèn luyện mà xem nhẹ vai trò định hướng, tổ chức, kiểm tra của cán bộ quản lý, từ đó thiếu tích cực chủ động trong tự học tập, tự rèn luyện.

**Bốn là**, chủ động phòng ngừa và đấu tranh với các thông tin xấu độc thâm nhập vào nội bộ đơn vị

Đây là nội dung giải pháp xuyên suốt quá trình xây dựng bản lĩnh chính trị cho học viên, nhất là trong tình hình hiện nay. Vì vậy, đẩy mạnh đấu tranh chống quan điểm, tư tưởng sai trái, thù địch là biện pháp quan trọng, trực tiếp làm thất bại âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc của các thế lực thù địch nhằm chống phá quân đội về chính trị. Mặt khác, thực hiện tốt biện pháp này góp phần quan trọng phòng ngừa suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ hiện nay. Từ đó, tuyên truyền, giáo dục cho học viên nhận thức sâu sắc, nhận dạng đầy đủ về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch; quản lý, nắm chắc tình hình chính trị nội bộ, tư tưởng, dư luận trong đơn vị; giáo dục nâng cao cảnh giác, nắm vững và chấp hành nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn, các quy định bảo đảm bí mật quân sự, trọng tâm là Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới; Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

Hiệu quả của việc xây dựng bản lĩnh chính trị cho học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội trình độ đại học năm thứ nhất trực tiếp quyết định kết quả học tập, rèn luyện, phấn đấu của học viên; giúp hình thành phương pháp, tác phong chỉ huy, định hướng, xây dựng động cơ học tập, phấn đấu rõ ràng, đúng đắn, tạo cơ sở, tiền đề cho học viên trong suốt quá trình học tập, rèn luyện tại Nhà trường; là cơ sở, nền móng, động lực to lớn để học viên phấn đấu trở thành người sĩ quan công binh, người cán bộ, đảng viên của Đảng. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp nâng cao bản lĩnh chính trị cho học viên cũng là mục tiêu, yêu cầu, mục đích cao nhất cần đạt được của cấp ủy, chỉ huy đơn vị, giúp đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Do đó, cấp ủy, chỉ huy, đội ngũ cán bộ các cấp và từng học viên phải có nhận thức đúng đắn, đầy đủ; phát huy cao nhất trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tiến hành xây dựng bản lĩnh chính trị, bồi đắp lí tưởng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện, tự rèn luyện của học viên đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo theo chuẩn đầu ra của Nhà trường./.

## **NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG BẢO ĐẢM XE - MÁY CHO NHIỆM VỤ GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VÀ SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU CỦA NHÀ TRƯỜNG Ở TIỂU ĐOÀN 8**

**Trung tá, ThS Huỳnh Dũ Cường - Chính trị viên Tiểu đoàn 8**  
**Thiếu tá, ThS Nguyễn Duy Thái - Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 8**

**T**iểu đoàn 8, Trường Sĩ quan Công binh là đơn vị quản lý đội ngũ nhân viên chuyên môn kỹ thuật (NVCMKT) với nhiệm vụ trọng tâm là bảo đảm Xe - Máy phục vụ công tác giáo dục, đào tạo và sẵn sàng chiến đấu (SSCĐ) của Nhà trường. Trước yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Nhà trường trong tình hình mới, vấn đề nâng cao chất lượng công tác bảo đảm Xe - Máy phục vụ nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và SSCĐ ngày càng trở nên quan trọng, cấp thiết đòi hỏi phải được quan tâm, tích cực, chủ động triển khai có hiệu quả cao.

Trong thời gian qua, quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của Đảng ủy Nhà trường về lãnh đạo đột phá công tác giáo dục, đào tạo và SSCĐ, Đảng ủy, Ban Chỉ huy Tiểu đoàn xác định bảo đảm Xe - Máy cho công tác giáo dục, đào tạo và SSCĐ của Nhà trường là nhiệm vụ đột phá quan trọng và đã đạt được kết quả nổi bật. Đáng chú ý là, cấp ủy, chỉ huy các cấp đã làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, qua đó nhận thức, thái độ, ý thức trách nhiệm của cán bộ, NVCMKT trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm Xe - Máy đã có chuyển biến tích cực; thực hiện đúng, đủ, kịp thời các kế hoạch Xe - Máy cho huấn luyện, công tác và SSCĐ của Nhà trường cả thường xuyên, đột xuất, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người, trang bị<sup>(1)</sup>. Công tác xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ NVCMKT đã được quan tâm. Các nội dung xây dựng chính quy khu kỹ thuật được thực hiện nghiêm túc, có nền nếp; có nhiều đổi mới, sáng tạo trong áp dụng các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, góp phần đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng công tác bảo đảm Xe - Máy cho nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và SSCĐ của Nhà trường<sup>(2)</sup>.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, việc thực hiện chính quy công tác kỹ thuật có nội dung còn hạn chế; chấp hành một số quy định trong công tác Xe - Máy chưa triệt để, chuẩn bị Xe - Máy trước khi làm nhiệm vụ có lúc chưa chu đáo. Xây dựng nguồn NVCMKT ở một số chuyên ngành chưa có chiều sâu; công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật, phương pháp sư phạm cho đội ngũ trợ giáo ở các đơn vị chưa được chú trọng.

Trong thời gian tới, trước yêu cầu xây dựng Nhà trường thông minh, hiện đại, phát triển toàn diện, sâu sắc về chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, đặt ra đòi hỏi ngày càng cao đối với công tác bảo đảm Xe - Máy. Kế thừa, phát huy những kết quả, thành tích đã đạt được, để không ngừng nâng cao chất lượng công tác bảo đảm Xe - Máy phục vụ nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và SSCĐ của Nhà trường, Đảng ủy, Ban Chỉ huy Tiểu đoàn xác định một số nội dung, giải pháp chủ yếu như sau:

<sup>(1)</sup> Từ tháng 01/2024 đến nay, đơn vị bảo đảm thực hiện 111.942 km xe, 2.641 giờ máy; tham gia huấn luyện thực hành 6.891 tiết giảng; bảo đảm Xe - Máy cho diễn tập DT 5-24, PT.24, DT 01-25.

<sup>(2)</sup> Tham gia điểm định 02 đợt với 72 đầu Xe - Máy; chủ trì 02 đề tài sáng kiến được nghiệm thu.

**Một là**, cấp ủy, chỉ huy các cấp trong Tiểu đoàn thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, làm cho mọi cán bộ, chiến sĩ có nhận thức đúng đắn ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bảo đảm kỹ thuật, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, NVCMKT về nhiệm vụ bảo đảm Xe - Máy cho giáo dục, đào tạo và SSCĐ. Theo đó, nội dung tuyên truyền, giáo dục tập trung vào Nghị quyết 1656-NQ/TW về lãnh đạo công tác kỹ thuật đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Nghị quyết 1657-NQ/QUTW về công tác giáo dục, đào tạo đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội trong tình hình mới của Quân ủy Trung ương; Quy định số 2290/QyĐ-TSQ của Trường Sĩ quan Công binh về thực hiện chính quy công tác Hậu cần - Kỹ thuật và an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2025, Kết luận số 1205-KL/ĐU về tiếp tục thực hiện Nghị quyết chuyên đề về lãnh đạo đột phá giáo dục, đào tạo và sẵn sàng chiến đấu của Đảng ủy Nhà trường; quán triệt và thực hiện tốt phương châm “*Chất lượng đào tạo của Nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị*”, gắn với tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “*Quản lý, khai thác vũ khí trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông*”. Đồng thời, nội dung tuyên truyền, giáo dục phải thường xuyên cập nhật những quan điểm, chủ trương mới, sát với yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị. Hình thức tuyên truyền, giáo dục luôn đổi mới, linh hoạt, sinh động, sáng tạo, hiệu quả, tránh lối giáo dục một chiều, dập khuôn, máy móc, khô khan, cứng nhắc, thiếu thuyết phục, xa rời thực tiễn hoạt động của đơn vị.

**Hai là**, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Chỉ huy Tiểu đoàn; vai trò lãnh đạo của các cấp ủy, chi bộ; hiệu quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cán bộ các cấp trong đột phá bảo đảm Xe - Máy phục vụ giáo dục, đào tạo và SSCĐ. Đảng ủy Tiểu đoàn, các chi ủy, chi bộ và chỉ huy các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc mọi chỉ thị, nghị quyết, mệnh lệnh của các cấp, trong đó tập trung vào nhiệm vụ giáo dục, đào tạo, SSCĐ và công tác kỹ thuật; cụ thể hóa vào nghị quyết lãnh đạo, kế hoạch thực hiện của cấp mình sát với đặc điểm tình hình, nhiệm vụ của đơn vị. Kịp thời củng cố, kiện toàn Đảng ủy và các chi ủy phù hợp với tình hình, yêu cầu nhiệm vụ. Kết hợp chặt chẽ xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “*Mẫu mực, tiêu biểu*”; xây dựng cấp ủy gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ chủ trì cả về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực quản lý, chỉ huy và chuyên môn kỹ thuật. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; tập trung kiểm tra, giám sát về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị bảo đảm Xe - Máy cho các hoạt động của Nhà trường. Thường xuyên đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị; đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác theo hướng tích cực, chủ động, hiệu quả.

**Ba là**, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, NVCMKT đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý, có đủ trình độ, năng lực chuyên môn và tinh thần trách nhiệm đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ bảo đảm Xe - Máy phục vụ giáo dục, đào tạo và SSCĐ. Làm tốt công tác quy hoạch, lựa chọn nguồn cán bộ bổ sung cho đơn vị, chú trọng nguồn cán bộ tại chỗ phát triển từ đơn vị; chủ động và tích cực bồi dưỡng đội ngũ cán bộ toàn diện cả bản lĩnh chính trị, năng lực quản lý, chỉ huy và chuyên môn kỹ thuật. Chủ động rà soát số lượng, chất lượng nguồn bổ sung lực lượng NVCMKT - trợ giáo. Phối hợp với Phòng Chính trị,

Phòng Tham mưu - Hành chính thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo gắn với sắp xếp, bố trí, sử dụng nguồn nhân lực; chú trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ kỹ thuật, NVCMKT giỏi trên các chuyên ngành trọng điểm, đặc thù và các chuyên ngành còn thiếu lực lượng kế thừa.

Tăng cường công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật và khả năng sư phạm cho đội ngũ NVCMKT bảo đảm các chuyên ngành đều có lực lượng dự bị đủ khả năng đáp ứng với nhiệm vụ trợ giảng huấn luyện cho các đối tượng học viên trong Nhà trường; chú trọng đào tạo đa ngành, bảo đảm mỗi NVCMKT có thể sử dụng được từ 02 đến 03 loại trang bị có trong biên chế. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tập huấn, bồi dưỡng theo đúng phương châm “Cơ bản, thiết thực, vững chắc, an toàn, tiết kiệm”. Đối tượng hướng đến là đội ngũ NVCMKT có trình độ tay nghề thấp, ít kinh nghiệm. Nội dung huấn luyện tập trung về khai thác, sử dụng, vận hành Xe - Máy, trang bị kỹ thuật, nhất là các trang thiết bị mới, hiện đại. Với phương pháp cấp trên huấn luyện cấp dưới, NVCMKT có tay nghề cao huấn luyện NVCMKT có tay nghề thấp.

**Bốn là**, nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng Xe - Máy, trang bị kỹ thuật phục vụ giáo dục, đào tạo và SSCĐ. Quản lý chặt chẽ số lượng, chất lượng và tính đồng bộ của trang bị kỹ thuật; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm định kỹ thuật, phân cấp chất lượng trang bị kỹ thuật, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống. Thực hiện nền nếp chế độ chăm sóc, bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa Xe - Máy; duy trì tình trạng kỹ thuật, hệ số kỹ thuật các nhóm Xe - Máy theo đúng quy định, nhóm tác chiến  $K_t=1.00$ , nhóm huấn luyện  $K_t=0.95\div 1.00$ , nhóm công tác  $K_t=0.90\div 0.95$ ; thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động và an toàn giao thông; triển khai thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động 50. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng các công nghệ tiên tiến, hiện đại nhằm nâng cao chất lượng công tác bảo đảm kỹ thuật.

Xây dựng khu kỹ thuật chính quy, kiểu mẫu; thường xuyên theo dõi, cập nhật hồ sơ, sổ sách công tác kỹ thuật; sắp xếp, bố trí Xe - Máy ngăn nắp, khoa học, tiện ích, có tính cơ động cao. Tiếp tục củng cố, nâng cấp cơ sở hạ tầng khu kỹ thuật; nâng cao chất lượng, hiệu quả ngày kỹ thuật các cấp. Phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, NVCMKT trong thực hiện nền nếp công tác kỹ thuật, đề cao tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác; duy trì nghiêm thời gian và nâng cao chất lượng làm việc ở khu kỹ thuật. Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc các kế hoạch huấn luyện chiến đấu, huấn luyện kỹ thuật sát với yêu cầu nhiệm vụ. Duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ, trực chỉ huy, trực ban, trực chiến, phòng chống cháy nổ; thường xuyên kiểm tra, rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch SSCĐ, phòng chống cháy nổ và tổ chức luyện tập thuần thực các phương án, bảo đảm đơn vị an toàn tuyệt đối, không để bị động, bất ngờ, mất an toàn trong đơn vị.

**Năm là**, chăm lo tốt chính sách, đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ, NVCMKT trong đơn vị. Bên cạnh công tác bồi dưỡng, huấn luyện nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật, thì cần quan tâm thực hiện tốt công tác chính sách đối với đội ngũ cán bộ, NVCMKT. Cấp ủy, chỉ huy các cấp trong Tiểu đoàn phải kết hợp chặt chẽ công tác tư tưởng, công tác tổ chức và công tác chính sách; thường xuyên, kịp thời nắm chắc tình hình tư tưởng bộ đội; quan tâm, tạo điều kiện và thăm hỏi động viên kịp thời cả về vật

chất, tinh thần đối với những cán bộ, NVCMKT có hoàn cảnh khó khăn; bảo đảm tốt đời sống vật chất, tinh thần cán bộ, NVCMKT, để họ yên tâm công tác, yêu ngành, yêu nghề. Thường xuyên rà soát, đề nghị bảo đảm đúng, đủ, kịp thời chế độ phụ cấp đặc thù quân sự, độc hại, nguy hiểm; đồng thời nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị bổ sung những chức danh, nhóm ngành nghề trong đơn vị chưa được hưởng chế độ đặc thù quân sự, độc hại, nguy hiểm bảo đảm chính sách đồng bộ, phù hợp với thực tiễn. Đề nghị kéo dài thời gian công tác và có chế độ đãi ngộ với số NVCMKT có trình độ tay nghề cao, có chuyên môn giỏi, nhiều kinh nghiệm; cần có chính sách, khuyến khích, thu hút những thanh niên ngoài Quân đội, hạ sĩ quan - binh sĩ có năng khiếu, được đào tạo cơ bản phục vụ Quân đội lâu dài. Bên cạnh đó, kịp thời biểu dương, khen thưởng đúng mức những NVCMKT có thành tích cao trong thực hiện nhiệm vụ, đồng thời xử lý nghiêm những nhân viên vi phạm pháp luật nhà nước và điều lệnh của Quân đội. Phát huy tính tích cực, sáng tạo, chủ động, tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện của đội ngũ cán bộ, NVCMKT; xây dựng môi trường văn hóa trong sạch, lành mạnh, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để đội ngũ NVCMKT yên tâm công tác, cống hiến.

Nâng cao chất lượng bảo đảm Xe - Máy cho nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và SSCĐ ở Tiểu đoàn 8 là một nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết hiện nay cần phải được quan tâm, có những chủ trương, giải pháp phù hợp, vừa cơ bản, vừa lâu dài, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ cả trong nhận thức và hành động đối với công tác bảo đảm kĩ thuật, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao nhiệm vụ giáo dục, đào tạo của Nhà trường theo chuẩn đầu ra./.

---

## **MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XE MÁY PHỤC VỤ DIỄN TẬP DT1-25 TẠI TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH**

*Thiếu tá, ThS Nguyễn Văn Dũng - Phó TĐT, Tiểu đoàn 8  
Thiếu úy QNCN A Lê Y Siêu - NVCMKT, Tiểu đoàn 8*

**D** diễn tập DT1-25 tại Trường Sĩ quan Công binh là một sự kiện quan trọng trong công tác huấn luyện, đảm bảo tính sẵn sàng chiến đấu của các học viên cuối khóa. Trong đó, xe máy là phương tiện quan trọng trong việc di chuyển, vận chuyển trang thiết bị và thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm công binh. Tuy nhiên, để đảm bảo hiệu quả sử dụng xe máy trong diễn tập, chất lượng và độ tin cậy của phương tiện xe máy cần được nâng cao. Bài báo này sẽ đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng xe máy phục vụ trong diễn tập DT1-25, đảm bảo an toàn, hiệu quả và sẵn sàng chiến đấu cao.

### **1. Giới thiệu**

Diễn tập DT1-25 là một cuộc huấn luyện quan trọng, nhằm kiểm tra khả năng tổ chức, phối hợp giữa các lực lượng, đồng thời nâng cao trình độ sẵn sàng bảo đảm công binh cho chiến đấu của lực lượng công binh. Xe máy là phương tiện không thể thiếu trong công tác vận chuyển và thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm công binh. Tuy nhiên, trong quá trình huấn luyện, các vấn đề liên quan đến chất lượng xe máy, từ độ bền, khả năng vận hành đến sự sẵn sàng của các bộ phận kĩ thuật đều có thể ảnh hưởng đến kết

quả của diễn tập. Do đó, việc nâng cao chất lượng xe máy phục vụ trong diễn tập DT1-25 là một yêu cầu cấp thiết.



Hình 1: Xe máy tham gia diễn tập

## 2. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng xe máy trong diễn tập DT1-25

Các yếu tố chính ảnh hưởng đến chất lượng xe máy bao gồm:

### 2.1. Tình trạng kỹ thuật của xe và máy công binh đặc chủng

Tình trạng kỹ thuật của các phương tiện đóng vai trò quan trọng trong khả năng hoạt động của xe và máy công binh đặc chủng trong diễn tập DT1-25. Các phương tiện này thường phải làm việc trong điều kiện địa hình khắc nghiệt, do đó, việc bảo trì và bảo dưỡng định kỳ là rất cần thiết. Nếu không được duy trì đúng cách, các bộ phận như động cơ, hệ thống truyền động, phanh hoặc bộ điều khiển có thể gặp sự cố, ảnh hưởng đến hiệu suất và an toàn trong quá trình huấn luyện. Đặc biệt, các xe máy công binh đặc chủng có yêu cầu kỹ thuật cao hơn, như khả năng vận hành trong môi trường chiến đấu, yêu cầu các bộ phận chịu tải tốt và kháng lực tác động mạnh. Việc kiểm tra và thay thế các bộ phận hư hỏng kịp thời sẽ giúp tăng cường độ tin cậy và đảm bảo phương tiện hoạt động hiệu quả trong suốt quá trình diễn tập.

### 2.2. Trình độ tay nghề của lái xe vận tải và máy công binh đặc chủng

Trình độ tay nghề của người lái xe ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động của phương tiện trong diễn tập. Lái xe vận tải yêu cầu người lái có khả năng điều khiển xe trong các điều kiện đa dạng, từ mặt đường bằng phẳng đến các địa hình gồ ghề. Trong khi đó, lái xe máy công binh đặc chủng đòi hỏi người lái phải có kỹ năng chuyên biệt, bao gồm khả năng điều khiển xe qua các địa hình phức tạp, sử dụng các trang thiết bị đặc biệt như hệ thống kéo pháo, vận chuyển hàng hóa nặng, và điều khiển xe trong môi trường chiến đấu. Học viên tham gia diễn tập cần được huấn luyện chuyên sâu về các kỹ năng chỉ huy trong các tình huống thực tế, bao gồm các tình huống khẩn cấp, để đảm bảo an toàn và hiệu quả khi vận hành phương tiện.

### 2.3. Điều kiện môi trường và địa hình bảo đảm công binh



Hình 2: Ngụy trang phương tiện trong diễn tập DT 1-25

Điều kiện môi trường và địa hình có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sử dụng xe trong diễn tập. Các phương tiện công binh phải đối mặt với những thử thách từ địa hình khắc nghiệt như bùn lầy, sông sâu, sông suối cạn, hay rừng rậm. Những điều kiện này đòi hỏi xe máy phải có khả năng vượt qua các vật cản, đảm bảo độ bám đường tốt và khả năng chịu lực tác động mạnh. Thêm vào đó, yếu tố khí hậu như mưa lớn, gió mạnh, ban đêm có thể gây ảnh hưởng đến hệ thống cơ khí và điện của phương tiện. Do đó, việc trang bị các bộ phận đặc biệt, như lốp xe và hệ thống phanh chất lượng, là rất cần thiết. Đồng thời, học viên phải được huấn luyện để chỉ huy bảo đảm công binh trong các điều kiện môi trường khắc nghiệt.

### 2.4. Vật tư dự phòng

Vật tư dự phòng đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm sự ổn định của xe và máy công binh đặc chủng trong suốt diễn tập. Các phụ kiện như bộ truyền động, hệ thống phanh, đèn chiếu sáng và bộ dụng cụ sửa chữa phải được chuẩn bị sẵn sàng để thay thế hoặc sửa chữa khi gặp sự cố. Đặc biệt trong các diễn tập ban đêm hoặc trong điều kiện ánh sáng yếu, việc có hệ thống chiếu sáng hoạt động tốt là rất quan trọng. Vật tư dự phòng cần được kiểm tra thường xuyên xuyên để đảm bảo các bộ phận thay thế luôn có sẵn khi cần thiết, giúp giảm thiểu gián đoạn trong quá trình huấn luyện và đảm bảo an toàn cho người lái.

## 3. Một số biện pháp nâng cao chất lượng xe máy trong diễn tập DT1-25

### 3.1. Tăng cường công tác bảo trì, bảo dưỡng xe máy của cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 8

Để đảm bảo xe máy luôn sẵn sàng cho các nhiệm vụ trong diễn tập, công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ là yếu tố rất quan trọng đối với cán bộ và chiến sĩ Tiểu đoàn 8. Trước mỗi buổi diễn tập, cần phải kiểm tra kỹ lưỡng các bộ phận quan trọng như động cơ, hệ thống truyền động, hệ thống phanh và lốp xe. Việc phát hiện và xử lý kịp thời các lỗi nhỏ sẽ giúp ngăn ngừa sự cố lớn, tránh làm gián đoạn quá trình huấn luyện. Cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 8 cần phải tuân thủ nghiêm ngặt quy trình bảo dưỡng và kiểm tra xe máy để bảo đảm hoạt động hiệu quả và an toàn trong mọi tình huống.



Hình 3: Bảo đảm vượt sông

### 3.2. Đào tạo, huấn luyện bổ sung tay nghề lái xe, lái máy

Tay nghề lái xe đóng vai trò quyết định trong việc đảm bảo an toàn và hiệu quả khi vận hành xe máy, đặc biệt trong các điều kiện môi trường khắc nghiệt. Cần tổ chức các khóa huấn luyện bồi dưỡng tay nghề cho các lái xe, đặc biệt là việc điều khiển xe trong địa hình khó khăn, vào ban đêm hoặc trong tình huống chiến đấu. Các lái xe công binh, đặc biệt là lái xe máy công binh chuyên dùng, cần được huấn luyện để nâng cao kỹ năng phản xạ nhanh và chính xác trong các tình huống thực tế, giúp đảm bảo an toàn và hiệu quả trong suốt quá trình huấn luyện và tác chiến.

### 3.3. Cải thiện trang bị và phụ kiện hỗ trợ xe máy

Các trang bị hỗ trợ như đèn chiếu sáng, thiết bị liên lạc, bộ dụng cụ sửa chữa cần được trang bị đầy đủ và kiểm tra thường xuyên. Việc cung cấp các dụng cụ sửa chữa nhanh trong khi xe gặp sự cố ngoài hiện trường cũng giúp giảm thiểu thời gian dừng lại, đảm bảo tiến độ diễn tập. Lắp thêm thiết bị hỗ trợ bơm xăng cho các xe có màng bơm cũ.

### 3.4. Đảm bảo nguồn nhiên liệu và dầu bôi trơn chất lượng cao

Việc sử dụng nhiên liệu và dầu bôi trơn chất lượng cao là rất quan trọng để đảm bảo động cơ của xe máy hoạt động ổn định và bền bỉ trong suốt quá trình diễn tập. Cần kiểm tra nguồn nhiên liệu trước khi tiến hành diễn tập và thay dầu định kì theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

### 3.5. Xây dựng quy trình kiểm tra kỹ thuật và vận hành xe máy nghiêm ngặt tại khu kỹ thuật

Trước mỗi cuộc diễn tập, việc kiểm tra kỹ thuật toàn diện đối với tất cả các xe máy và người lái là rất quan trọng. Quy trình kiểm tra phải bao gồm việc đánh giá hệ thống điện, động cơ, các bộ phận truyền động, phanh, lốp xe và các bộ phận dễ hỏng hóc khác. Những xe máy không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật sẽ bị loại khỏi danh sách tham gia diễn tập để đảm bảo an toàn và hiệu quả trong quá trình huấn luyện. Công tác kiểm tra cần được thực hiện một cách nghiêm ngặt và có hệ thống tại khu kỹ thuật, giúp phát hiện sớm các hư hỏng, từ đó có biện pháp sửa chữa kịp thời.

## 4. Kết luận

Diễn tập DT1-25 tại Trường Sĩ quan Công binh đóng vai trò quan trọng trong việc rèn luyện, nâng cao khả năng chiến đấu của học viên công binh. Việc nâng cao chất lượng xe máy phục vụ trong diễn tập là một yếu tố không thể thiếu để đảm bảo sự thành công của cuộc diễn tập. Các biện pháp bảo trì, đào tạo, cải thiện trang bị và kiểm tra kỹ thuật xe máy là những yếu tố quan trọng cần được triển khai đồng bộ để đạt được hiệu quả tối ưu./.

## THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, GIÁO DỤC, RÈN LUYỆN HỌC VIÊN LÀO, CAMPUCHIA HIỆN NAY

*Thượng tá, CN Trần Văn Lũ - Chính trị viên Tiểu đoàn 10  
Trung tá, ThS Huỳnh Văn Trường Sơn - Phó Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 10*

**Đ**ào tạo học viên quân sự quốc tế là một nhiệm vụ quan trọng trong công tác đối ngoại quốc phòng của Đảng, Nhà nước và Quân đội ta. Trường Sĩ quan Công binh được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ đào tạo học viên quân sự Lào, Campuchia trình độ đại học và các đối tượng đào tạo ngắn khác<sup>21</sup>. Tiểu đoàn 10 là đơn vị trực tiếp thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý, giáo dục, rèn luyện các đối tượng học viên Quốc tế (HVQT) học tập tại Nhà trường. Từ thực tiễn công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT những năm gần đây. Bài viết xin trao đổi về thực trạng, những khó khăn, vướng mắc đặt ra và một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT trong giai đoạn hiện nay.

Công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT của Tiểu đoàn 10 thời gian gần đây đã có những chuyển biến tích cực, từng bước đi vào nền nếp: Cấp ủy, chỉ huy các cấp đã làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, quán triệt nâng cao nhận thức cho học viên trong chấp hành pháp luật của Nhà nước, kỉ luật của Quân đội, các quy chế, quy định của Nhà trường. Tiểu đoàn đã duy trì học viên thực hiện đầy đủ các chế độ, nền nếp sinh hoạt, học tập, rèn luyện trong ngày, tuần; tổ chức sắp đặt trật tự nội vụ, vệ sinh, xây dựng cảnh quan môi trường ngày càng chính quy, xanh, sạch, đẹp; ý thức, động cơ, tinh thần trách nhiệm trong học tập, rèn luyện của học viên được nâng lên rõ rệt; đã khắc phục cơ bản các tồn tại, hạn chế trong chấp hành kỉ luật của học viên như tự ý bỏ về nước, trốn ra ngoài doanh trại trái phép, mất đoàn kết... Kết quả học tập, rèn luyện của học viên trong năm học 2023 - 2024 và Học kì I năm học 2024 - 2025 đều vượt chỉ tiêu nghị quyết với 100% học viên có kết quả học tập đạt yêu cầu trở lên (hơn 90% khá, giỏi); 100% học viên rèn luyện TBK trở lên (99,3% khá, tốt).

Những kết quả trên thể hiện sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người chỉ huy các cấp, trước hết là sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của TVĐU, BGH Nhà trường; sự tạo điều kiện, giúp đỡ của cơ quan chức năng các cấp; sự động viên, khích lệ của các đơn vị bạn trong và ngoài Nhà trường; cùng sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, quyết tâm của cấp ủy, BCH Tiểu đoàn, cán bộ, nhân viên, học viên, chiến sĩ trong toàn Tiểu đoàn. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được là cơ bản, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đơn vị gặp một số khó khăn, vướng mắc, đó là:

Các đối tượng HVQT đều có chung đặc điểm là trình độ tiếng Việt còn hạn chế; học viên đào tạo đại học chủ yếu là từ nguồn cử tuyển, trình độ nhận thức không đồng đều; có nhiều khác biệt về văn hóa, tư tưởng, phong tục, tập quán, ẩm thực, lối sống; ý thức trách nhiệm trong xây dựng đơn vị ở một số học viên còn giản đơn, thiếu nỗ lực, còn xem nhẹ tính tập thể, đề cao cá nhân, biểu hiện thực dụng...

<sup>21</sup> Hiện nay, Trường Sĩ quan Công binh thực hiện nhiệm vụ đào tạo học viên quốc tế các đối tượng: Sĩ quan phân đội đại học Lào, Campuchia (với 02 chuyên ngành Công trình và Cầu đường); Tập huấn Lào-CHTM, Tập huấn Lào-SCXM, Tập huấn Lào-QL, Tập huấn Lào-ĐTL, Tập huấn Lào-GV, Tập huấn CPC-GV, Tập huấn CPC-CHTM, Tập huấn CPC-GV Ctr.

Đội ngũ cán bộ các cấp trong Tiểu đoàn thường xuyên có sự thay đổi do điều động, luân chuyển; tổ chức biên chế thiếu, cán bộ trung đội trưởng cơ bản thiếu, chủ yếu sử dụng đoàn trưởng, lớp trưởng kiêm chức (là học viên); năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, nhất là cán bộ trung đội, trợ lý, kiêm chức còn hạn chế; kinh nghiệm về quản lý, giáo dục, rèn luyện học viên chưa nhiều; điều kiện bảo đảm cho ăn ở, học tập, sinh hoạt, công tác còn khó khăn nhất định; thiếu các thiết chế văn hóa cho sinh hoạt chung (chưa có phòng sinh hoạt chung, khu tập thể thao còn ít chưa đáp ứng đủ nhu cầu của học viên...).

Công tác phối hợp đối với cơ quan quản lý, cơ quan chức năng của hai nước bạn, nhất là cơ quan Tùy viên quân sự còn nhiều khó khăn, vướng mắc. Chức năng, nhiệm vụ quản lý, giáo dục, rèn luyện học viên theo Quy chế giáo dục đào tạo, Quy chế quản lý, rèn luyện HVQT; mọi vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Tiểu đoàn phải bám sát các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cơ quan chức năng của Nhà trường thực hiện đúng quy trình trong quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT. Đây cũng là yếu tố ảnh hưởng đến kết quả quản lý, giáo dục, rèn luyện học viên.

Những khó khăn, vướng mắc trên đã tác động không nhỏ đến chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT của Đơn vị. Từ những kết quả đạt được và những khó khăn, vướng mắc đặt ra, để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT ở Tiểu đoàn 10 trong thời gian tới, cần tiến hành đồng bộ một số giải pháp chủ yếu sau:

**Một là**, thường xuyên bám sát các chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo của Thường vụ Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện học viên Quốc tế.

Đây là giải pháp có ý nghĩa quyết định đến nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT hiện nay. Để thực hiện tốt giải pháp này đòi hỏi cấp ủy, ban chỉ huy Tiểu đoàn làm tốt các yêu cầu sau:

- Thường xuyên nghiên cứu nắm chắc và quán triệt sâu sắc các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỉ luật của Quân đội; các chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn của cấp trên; các quy chế, quy định của Nhà trường trong đào tạo HVQT; nắm chắc đặc điểm, nhiệm vụ của Tiểu đoàn và thực trạng công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT hiện nay tại đơn vị.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và cụ thể hóa mục tiêu, chỉ tiêu, biện pháp trong Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ của Đảng ủy Nhà trường, các văn bản hướng dẫn, cũng như các ý kiến chỉ đạo của các đồng chí trong TVĐU, Ban Giám hiệu Nhà trường để xây dựng Nghị quyết năm, hàng tháng của Chi bộ nhằm xác định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể và biện pháp tổ chức thực hiện sát, đúng với đặc điểm nhiệm vụ của đơn vị trong từng giai đoạn, từng đối tượng cụ thể.

- Chủ động triển khai xây dựng kế hoạch đồng bộ trên tất cả các mặt công tác của đơn vị để tổ chức thực hiện thống nhất, có chiều sâu, có tính ổn định góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT trước các yêu cầu ngày càng cao hiện nay.

**Hai là**, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mọi tổ chức, lực lượng trong đơn vị; trước hết là cấp ủy, ban chỉ huy Tiểu đoàn, trung đội trưởng, đoàn trưởng, lớp trưởng đối với công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện học viên Quốc tế.

Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu trực tiếp góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT. Để thực hiện giải pháp, cần làm tốt các yêu cầu cơ bản sau:

- Thường xuyên nghiên cứu, nắm chắc các quy chế, quy định, thông tư, hướng dẫn liên quan đến công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT. Tiến hành thường xuyên, nghiêm túc công tác giáo dục, quán triệt, học tập Điều lệnh, Điều lệ, quy định của Quân đội, Binh chủng, Nhà trường và đơn vị. Xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện chặt chẽ có chất lượng, hiệu quả các hoạt động, các đợt sinh hoạt chính trị, học tập về xây dựng chính quy, rèn luyện kỉ luật, bảo đảm tất cả cán bộ, học viên đều được học tập, quán triệt nhằm nâng cao nhận thức và hành động đúng trong quá trình rèn luyện và tự rèn luyện.

- Cấp ủy, Ban Chỉ huy Tiểu đoàn, cán bộ trung đội trưởng, học viên kiêm chức đoàn trưởng, lớp trưởng phải tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân, xây dựng cho mình có bản lĩnh chính trị vững vàng, lập trường tư tưởng kiên định, đạo đức tốt, tác phong, công tác khoa học, linh hoạt, nhạy bén. Đối với cán bộ các cấp trong Tiểu đoàn phải luôn phấn đấu thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đối với học viên kiêm chức, đoàn trưởng, lớp trưởng các lớp phải là những người thực sự gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ, học tập và rèn luyện để làm hình mẫu tốt cho học viên noi theo. Phải tạo sự gắn kết giữa cá bộ với học viên, nắm chắc tâm tư, nguyện vọng chính đáng.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm, tính tích cực chủ động trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, ban chỉ huy Tiểu đoàn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của trung đội trưởng, đoàn trưởng, lớp trưởng; thường xuyên quan tâm bồi dưỡng phương pháp tiến hành công tác quản lý cho đội ngũ cán bộ kiêm chức; xây dựng tính tự giác, tự quản, tự rèn của học viên để nâng cao nhận thức, xác định động cơ, thái độ học tập, rèn luyện đúng đắn ở mỗi học viên.

- Thực hiện nghiêm túc, có chất lượng việc bình rèn, chấm điểm rèn luyện tuần, tháng; sơ, tổng kết học kì, năm học; làm rõ mặt mạnh, mặt yếu, nguyên nhân và kịp thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT, duy trì kỉ luật trong đơn vị. Thông qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho mọi tổ chức, lực lượng về công tác quản lý học viên; trước hết là đối với lãnh đạo, chỉ huy Tiểu đoàn, trung đội trưởng và học viên kiêm chức đoàn trưởng, lớp trưởng.

**Ba là, thường xuyên làm tốt công tác tổ chức, duy trì thực hiện nghiêm túc các chế độ, nề nếp và các quy chế, quy định trong quản lý học viên Quốc tế.**

Đây là giải pháp giữ vai trò quan trọng, quyết định chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT. Làm tốt công tác này sẽ góp phần tạo ra môi trường thuận lợi để học viên rèn luyện kỉ luật, xây dựng lễ tiết tác phong chính quy, thói quen học tập, rèn luyện và sinh hoạt có kỉ luật. Từng bước khắc phục những thói quen tự do, tùy tiện, xuề xòa, kém kỉ luật của học viên. Vì vậy, để thực hiện giải pháp này cần làm tốt một số yêu cầu sau:

- Thường xuyên tổ chức quán triệt, phổ biến đầy đủ các quy định của Điều lệnh, Điều lệ Quân đội, Quy chế, quy định của Nhà trường trong quản lý HVQT đến toàn thể cán bộ, học viên. Tổ chức dịch Quy chế quản lý HVQT của Nhà trường sang tiếng Lào, tiếng Campuchia để giúp học viên thuận lợi trong việc nhận thức đối với các quy định

của Nhà trường được hiệu quả hơn; tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức cho học viên tạo sự đồng thuận trong toàn Tiểu đoàn; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống quân nhân, môi trường văn hóa, lễ tiết, tác phong chuẩn mực cả trong sinh hoạt, học tập, vui chơi giải trí.

- Tổ chức duy trì chặt chẽ, nghiêm túc các chế độ, nề nếp trong ngày, tuần; các quy định trong học tập, huấn luyện, rèn luyện, tham quan, dã ngoại, lễ tết và các quy định khác một cách linh hoạt, phù hợp trên cơ sở của Điều lệnh, Điều lệ Quân đội, quy chế, quy định trong quản lý học viên quân sự nước ngoài góp phần giữ nghiêm kỉ luật, kỉ cương, phù hợp với các nguyên tắc đối ngoại quốc phòng; kịp thời giáo dục, uốn nắn những biểu hiện sai trái của học viên.

- Quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ để học viên trực tiếp tham gia vào các hoạt động thực tiễn tự quản lý, tự giáo dục, tự rèn luyện như: Hoạt động phương pháp, thực tập làm lớp trưởng, tham quan, giao lưu văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao giúp học viên có điều kiện bồi dưỡng thêm kiến thức, phương pháp, tác phong, phát huy tính tự giác, chủ động sáng tạo trong tự quản lý, tự giáo dục và tự rèn luyện.

- Kịp thời biểu dương, đề nghị khen thưởng những học viên học tập, rèn luyện tốt để khuyến khích, động viên học viên phấn đấu thường xuyên, liên tục. Đồng thời, kiên quyết chấn chỉnh, phê bình nghiêm khắc những học viên thiếu tích cực trong học tập, rèn luyện, vi phạm chế độ quy định; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nghiêm trọng để giáo dục, làm gương cho học viên khác.

**Bốn là**, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, khoa, đơn vị và cơ quan Tùy viên quân sự bạn trong quản lý, giáo dục, rèn luyện học viên Quốc tế.

Đây là giải pháp quan trọng nhằm bảo đảm tính thống nhất, phối hợp kịp thời, hiệu quả cao trong quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT. Để thực hiện tốt công tác phối hợp trong quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT cần làm tốt các yêu cầu sau:

- Thường xuyên bám sát vào sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan chức năng Nhà trường trong quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT; chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng để xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục đào tạo; công tác quản lý, rèn luyện chấp hành kỉ luật của học viên; công tác bảo đảm hậu cần, kĩ thuật; tổ chức tốt các hoạt động phong trào; xây dựng nề nếp, chính quy đơn vị.

- Chủ động phối hợp, hiệp đồng với các khoa trong giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỉ luật cho học viên nhằm tạo sự chuyên biến toàn diện cả về nhận thức, tư tưởng và hành động; gắn giảng dạy chuyên môn với giáo dục đạo đức, lối sống, thái độ, động cơ học tập đúng đắn cho học viên; quan tâm, giúp đỡ HVQT trong quá trình học tập.

- Xây dựng mối quan hệ đoàn kết quốc tế, mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa Nhà trường, đơn vị với cơ quan Tùy viên quân sự hai nước bạn nhằm giải quyết kịp thời các vấn đề nảy sinh trong quá trình quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT vừa đảm bảo nguyên tắc đối ngoại, hợp tác đào tạo, vừa thực hiện đúng các quy định của Nhà trường trong quản lý HVQT.

**Năm là**, thường xuyên quan tâm chăm lo bảo đảm tốt đời sống vật chất, tinh thần và những điều kiện phục vụ cho nhiệm vụ học tập, rèn luyện, sinh hoạt hàng ngày của học viên Quốc tế.

Đây là giải pháp có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với HVQT. Chăm lo bảo đảm tốt đời sống vật chất, tinh thần và những điều kiện phục vụ cho nhiệm vụ học tập, rèn luyện, sinh hoạt hàng ngày của HVQT vừa là giải pháp cơ bản vừa là giải pháp rất quan trọng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đối với HVQT trong quá trình đào tạo tại Nhà trường. Do vậy, thực hiện giải pháp này cần làm tốt một số yêu cầu sau:

- Tổ chức đảm bảo đầy đủ các chế độ tiêu chuẩn theo quy định; quan tâm nâng cao chất lượng bữa ăn, phòng ở, chế độ khám chữa bệnh và các chế độ được hưởng khác của học viên. Thực hiện tốt chế độ dân chủ công khai về kinh tế, tài chính và các quyền lợi được hưởng; giải đáp kịp thời những thắc mắc về các nhu cầu vật chất, tinh thần và những điều kiện phục vụ cho nhiệm vụ học tập, rèn luyện, sinh hoạt hàng ngày của học viên; quản lý, củng cố, sửa chữa kịp thời cơ sở vật chất của đơn vị phục vụ tốt cho nhiệm vụ học tập, rèn luyện và sinh hoạt của học viên. Kiên quyết chống các biểu hiện tham ô, lãng phí, bớt xén, vi phạm tiêu chuẩn của học viên.

- Thường xuyên xây dựng, củng cố các mối quan hệ đoàn kết, thống nhất cao trong Tiểu đoàn; các mối quan hệ cấp trên, cấp dưới, cán bộ, học viên theo đúng Điều lệnh, Điều lệ Quân đội trong sáng thắm đượm tình người, ân cần, chu đáo, tế nhị, lịch thiệp, khiêm nhường, độ lượng khoan dung; mọi người có lối sống, nếp sống văn hoá; xây dựng đơn vị luôn có bầu không khí chan hoà, tình cảm, dân chủ, cởi mở, mọi người sống chân thực, có sự quan tâm chăm lo giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ và chấp hành nghiêm kỉ luật.

- Tổ chức thiết thực các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí lành mạnh phù hợp với HVQT; nhất là trong các dịp lễ, tết, sự kiện quan trọng, trong ngày nghỉ, giờ nghỉ. Quan tâm xây dựng các thiết chế văn hóa phù hợp cho HVQT tạo sân chơi lành mạnh trong học tập, sinh hoạt, rèn luyện.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Dương, nhất là Hội hữu nghị Việt Nam - Campuchia, Việt Nam - Lào tổ chức hiệu quả các hoạt động nhân các sự kiện quan trọng của hai nước bạn như Tết cổ truyền Bunpimây (Lào) và Chol Chnam Thmây (Campuchia), Ngày Quốc khánh; tham gia các hoạt động giao lưu do Nhà trường và địa phương tổ chức... tạo sự gắn kết, thắt chặt tình đoàn kết giữ ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia, tạo môi trường vui chơi lành mạnh cho học viên góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT.

Quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT là nhiệm vụ khó khăn, đòi hỏi cấp ủy, chỉ huy các cấp trong đơn vị phải phát huy cao tinh thần trách nhiệm, linh hoạt, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Công tác quản lý HVQT của Tiểu đoàn trong thời gian qua mặc dù có nhiều chuyển biến tích cực; tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục. Để nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả quản lý, giáo dục, rèn luyện HVQT trong thời gian tới, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp như trên. Việc tổ chức có hiệu quả các giải pháp trên cần có sự đồng thuận của các lực lượng trong Nhà trường, trong đó, Đảng ủy, Ban Giám hiệu giữ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo định hướng, xác định mục tiêu, chủ trương đối với công tác quản lý HVQT; các cơ quan, khoa giáo viên là chủ thể phối hợp cùng đơn vị trong hướng dẫn, giáo dục học viên; Tiểu đoàn là nòng cốt triển khai thực hiện các chủ trương, biện pháp góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao./.

## NGHỆ THUẬT BẮC CẦU BẢO ĐẢM CƠ ĐỘNG CỦA LỮ ĐOÀN CÔNG BINH CẦU ĐƯỜNG NGA

*Trung tá, TS Nguyễn Văn Tứ - CNBM Khoa Cầu đường, Vượt sông  
Đại úy, ThS Hoàng Việt Cường - GV Khoa Cầu đường, Vượt sông*

**B**ắc cầu bảo đảm cơ động là một trong những nhiệm vụ chủ yếu của công tác bảo đảm công binh. Đây là nhiệm vụ có ý nghĩa hết sức quan trọng, góp phần quyết định thắng lợi của một trận đánh, một chiến dịch và thậm chí của cả một cuộc chiến tranh. Chính vì vậy, việc nghiên cứu nhằm tối ưu hoạt động bắc cầu bảo đảm cơ động và chế tạo ra các loại khí tài bắc cầu hiện đại, cơ động nhanh, tải trọng lớn, phù hợp với điều kiện tác chiến ngày nay là ưu tiên hàng đầu của lực lượng Công binh các nước trên thế giới.

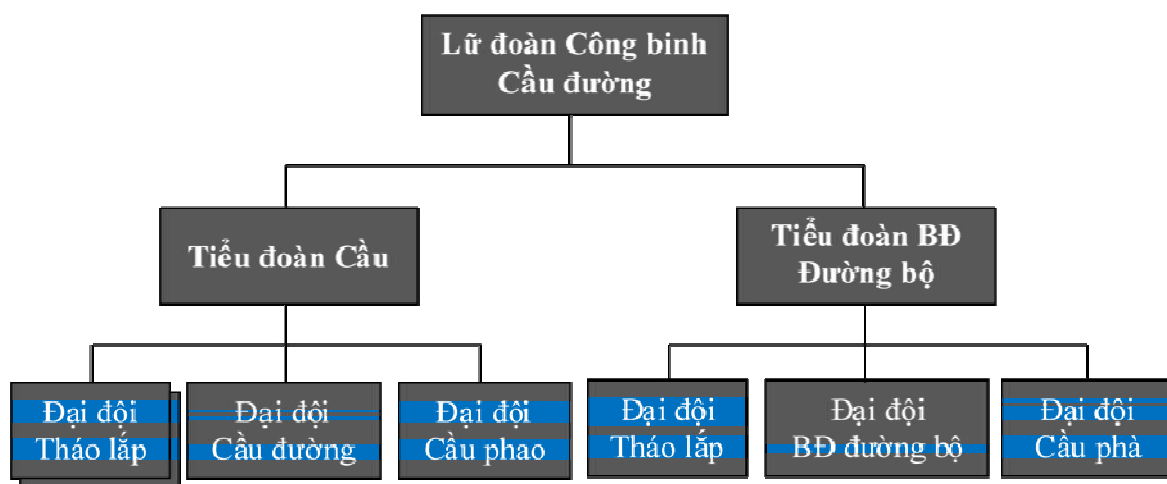
Là một trong số các siêu cường quốc quân sự, Nga sở hữu nhiều công nghệ quân sự thế mạnh, thậm chí là đột phá mà chưa có đối thủ nào trên thế giới có thể theo kịp. Với diện tích rộng nhất trên thế giới, nhiều loại địa hình phức tạp, Quân đội Nga đã phát triển được nhiều loại cầu và phương tiện bảo đảm cơ động rất tốt. Kèm theo đó là một nghệ thuật bảo đảm cơ động, đã được kiểm chứng và phát huy hiệu quả tốt qua nhiều cuộc chiến tranh và gần đây nhất là cuộc xung đột giữa Nga và Ucraina.

Trong khuôn khổ của bài báo tác giả giới thiệu tổ chức, trang bị, biên chế và phân tích rõ nghệ thuật các bước bắc cầu bảo đảm cơ động của Lữ đoàn Công binh Cầu đường Nga.

### 1. Tổ chức, trang bị, nhiệm vụ của Lữ đoàn Công binh Cầu đường Nga

Lực lượng Công binh trong Quân đội Nga được thành lập ngày 7/5/1992, tổ chức thành Binh chủng và trực thuộc Bộ Tổng Tham mưu của Quân đội Nga.

Lực lượng Công binh của Quân đội Nga được biên chế về các lữ đoàn hỗ trợ hậu cần, lữ đoàn, tiểu đoàn công binh độc lập thuộc các quân khu, tập đoàn quân.



*Hình 1: Tổ chức biên chế Lữ đoàn Công binh Cầu đường Nga*

Tương tự như Công binh Việt Nam, các đơn vị Công binh Nga bảo đảm cơ động cũng thực hiện những nhiệm vụ như bắc cầu, tổ chức bện vượt phà, tổ chức chỉ huy bảo đảm đường.

Lữ đoàn Công binh Cầu đường Nga có nhiệm vụ: Chuẩn bị, khai thác, bảo vệ phục hồi cầu, đường và các công trình trên đường quân sự.

Trong thời bình, Lữ đoàn Công binh do phó tư lệnh quân khu phụ trách bảo đảm vật chất kỹ thuật trực tiếp quản lý và chỉ huy. Còn trong chiến đấu (diễn tập) do trực tiếp chỉ huy chiến dịch quản lý. Lữ đoàn có biên chế 1 tiểu đoàn cầu và 1 tiểu đoàn bảo đảm đường bộ.

Tiểu đoàn cầu (gồm 2 đại đội tháo lắp, 1 đại đội cầu đường, 1 đại đội cầu phao) có nhiệm vụ: Xây dựng, tăng cường, sửa chữa các công trình cầu, bảo đảm cơ động qua các chương ngại vật nước trung bình và lớn bằng cách tận dụng vật liệu tại chỗ; Xây dựng các loại cầu chế sẵn, bắc cầu nổi, tổ chức vượt phà bằng các bộ cầu phao hoặc kết hợp các biện pháp trên.

Tiểu đoàn bảo đảm đường bộ (gồm 2 đại đội bảo đảm đường bộ, 1 đại đội cầu phà, 1 đại đội tháo lắp) có nhiệm vụ chuẩn bị, xây dựng, phục hồi, sửa chữa khai thác đường và các công trình trên đường quân sự.

Đại đội tháo lắp tổ chức gồm 1 trung đội cơ giới, 1 trung đội tháo lắp, 1 trung đội xe ô-tô. Có nhiệm vụ bắc cầu, bảo dưỡng và tháo lắp cầu từ bộ khí tài lắp ghép cầu tổng hợp UMK hoặc bộ cầu thép chế sẵn SARM. Trang bị gồm 0,5 bộ cầu UMK hoặc SARM (SARM - M); 2 bộ đóng cọc; 1 xe chở người, 20 xe đầu kéo, 4 xe tải; 4 máy phát điện và thiết bị nạp, bộ đàm; 1 cần cẩu, 1 bộ hàn, 2 xuồng.

Đại đội cầu đường tổ chức gồm 1 trung đội cầu, 1 trung đội gia công, 1 trung đội đường. Có nhiệm vụ xây dựng, tăng cường, sửa chữa cầu tận dụng các loại vật liệu tại chỗ và làm đường ra vào cầu.

Đại đội cầu đường được dùng tại bước 3 của nhiệm vụ bắc cầu bảo đảm cơ động qua các chương ngại vật nước lớn. Biên chế, trang bị của đại đội cho phép xây dựng 25m cầu tải trọng 60 tấn một ngày trong điều kiện vừa gia công vừa xây dựng, trong trường hợp các bộ phận đã được gia công chuẩn bị từ trước có thể xây dựng 75 - 90m chiều dài cầu. Trang bị gồm: 1 tổ hợp xây dựng cầu UCM-3; 1 bộ gia công gỗ, máy phát điện, 2 cần cẩu, 2 xe ủi, 2 xe tải, cưa máy; 1 bộ tấm lót đường, 6 xe tải, 2 xe gạt, 3 xe ủi, 1 máy xúc.

Đại đội cầu phao tổ chức gồm 2 trung đội cầu phao. Có nhiệm vụ bắc cầu qua vật cản nước chiều rộng tới 120 m và tổ chức vượt phà, hoặc xây dựng cầu liên hợp. Trang bị gồm: Bộ cầu phao UNC, NARM, PMP; Xuồng máy BMK-130 (BMK-150); 2 máy đóng cọc UCB-T; 2 máy phát điện ED2-230-VO; 6 xe tải Kamaz 53501; 2 máy ủi, 2 máy xúc EOY-3521, 2 máy gạt.

Đại đội bảo đảm đường bộ tổ chức gồm 2 trung đội chỉ huy đường bộ, 1 trung đội, xây dựng sửa chữa đường. Có nhiệm vụ xây dựng và sửa chữa đường, chỉ huy giao thông trên đường quân sự. Trang bị gồm: 1 bộ tấm lót mặt đường; 4 xe tải Kamaz 53501; 2 máy ủi, 2 máy xúc EOY-3521, 2 máy gạt; 3 máy phát điện và thiết bị nạp, bộ đàm.

Đại đội cầu phà tổ chức gồm 2 trung đội cầu phà, 1 tiểu đội bờ trực thuộc đại đội.

Có nhiệm vụ bắc cầu nổi, đảm bảo bến vượt phà sử dụng các bộ cầu phao chế sẵn như UNC, NARM, PMP tùy theo biên chế. Trang bị gồm: 0,5 bộ UNC (NARM, PMP).

Đại đội cầu phà có thể thực hiện các nhiệm vụ bắc cầu nổi, tổ chức bến vượt phà một cách độc lập thậm chí có thể kết hợp cùng đơn vị bạn bắc cầu liên hợp (cầu nổi kết hợp cầu cứng).

## 2. Các bước bắc cầu đảm bảo cơ động

Tùy theo nghệ thuật quân sự, tiềm lực quốc phòng của từng nước, sẽ có cách tổ chức, sử dụng lực lượng và phân chia giai đoạn khác nhau. Đối với Nga, lực lượng Công binh đã tổ chức thực hiện bảo đảm cơ động qua 3 bước.

### **Bước 1: Làm cầu tạm**

Nhiệm vụ khôi phục nhanh nhất đường cơ động bị đứt gãy (chấp nhận các hạn chế về tải trọng, lưu lượng cơ động).

Sử dụng đại đội cầu phao, đại đội cầu phà của tiểu đoàn đường cơ động hay đại đội tháo lắp (khi cần bắc cầu thép chế sẵn).

Tại bước này cần đưa 1 số trang bị, khí tài, vũ khí, lực lượng cần thiết qua các chướng ngại nhanh nhất để giữ vững trận địa. Vì vậy, tiến hành tổ chức vượt phà, cầu cơ giới (từ những bộ cầu phao, cầu cơ giới chế sẵn) nhanh chóng nối lại đường cơ động. Đồng thời phải tiến hành các biện pháp nhằm bảo vệ tăng cường cầu. Trong trường hợp không có bộ cầu phao hoặc cầu cơ giới, điều kiện cho phép có thể tiến hành bắc các bộ cầu thép chế sẵn TARM, MARM, MMP, SARM, YMK...



*Hình 2: Sử dụng bộ cầu phao PMP đưa lực lượng qua sông*

Trong bước này để bảo đảm vượt sông bằng cầu phao lại chia làm 3 giai đoạn cụ thể như sau:

### *Giai đoạn I: Trinh sát*

Ngay sau khi ra khu vực đổ bộ, tiểu đội bờ thuộc đại đội cầu phao sử dụng xe kéo dọn đường BAT-2, mở đường vào cầu bờ ta, cho đội trinh sát tác nghiệp. Đội trinh sát tiến hành dò gỡ mìn, thu thập số liệu xác định vị trí vượt sông. Sau khi trinh sát bờ ta, tiến hành vượt sông trinh sát bờ đối (có thể sử dụng IRM, BTR-82A, BMK-460, PTS-2, thuyền phao SNL-8), quá trình trinh sát tổ chức tổ cảnh giới đề phòng bị địch tập kích.

Bên kia bờ đối tiến hành trinh sát giống như bờ ta, trường hợp phát hiện ra bãi mìn của địch thì tổ chức phá mìn, để mở đường đầu cầu bờ đối.



Hình 3: Các phương tiện vượt sông trình sát bờ đối Giai đoạn II:  
Chiếm lĩnh vị trí, triển khai bắc cầu

Sử dụng lực lượng hàng không đồ bộ, chế áp hỏa lực từ trên không, tiến hành đổ bộ, tiêu diệt địch chiếm lĩnh các vị trí quan trọng phía bên kia bờ. Máy bay SU-34 của không quân sử dụng hỏa lực dội bom, tiêu diệt đội hình đối phương, đồng thời không chế hoạt động của không quân dự bị địch. Lực lượng tác chiến hóa học, sử dụng màn khói để che chắn cho đội trình sát.



Hình 4: Máy bay Su-34 không chế không quân dự bị của địch

Đại đội cầu phao tổ chức phà tự hành, kết hợp phà PP-2005M đưa trung đội xe tăng T72, cùng với xe kéo dọn đường BAT - 2 vượt sông, khắc chế quân tiếp viện của đối phương, giữ vững tuyến bờ sông thành công chiếm lĩnh đầu cầu. Sau đó xe BAT - 2 tiến hành mở đường ra vào cầu bờ đối.

*Giai đoạn III: Tổ chức đưa lực lượng qua sông*

Đại đội cầu phao tiến hành bắc cầu phao, sau đó tổ chức đưa quân chủ lực của lữ đoàn cơ giới qua sông và tiến hành làm cầu giả, tổ chức bãi mìn, công sự chiến đấu, tên lửa phòng không bảo vệ cầu.



Hình 5: Hoàn thành bắc cầu phao đưa các lực lượng qua sông

Ở trong bước 1 ta thấy được sự phối hợp nhịp nhàng giữa nhiều lực lượng như Công binh, Pháo binh, Không quân và lực lượng tác chiến Hóa học. Kết hợp nhiều phương tiện khí tài hiện đại như xe kéo dọn đường BAT - 2, cầu phao PP-2005M... giúp tăng cường khả năng cơ động, giảm thiểu thời gian triển khai và nâng cao hiệu quả cho công tác bảo đảm cơ động vượt sông. Công tác trinh sát, xác định vị trí vượt sông phải được thực hiện một cách cẩn trọng và tỉ mỉ, đảm bảo an toàn cho việc triển khai cầu phao. Sau khi bắc cầu thành công, phải tiến hành công tác bảo vệ cầu như thiết lập bãi mìn, làm cầu giả, màn khói nguy trang, giúp giảm thiểu nguy cơ bị tấn công từ phía đối phương.

### **Bước 2: Làm cầu chính thức**

Nhiệm vụ của bước này là xây dựng cầu bảo đảm tải trọng và bảo đảm tốc độ cơ động, lưu lượng các phương tiện, khí tài qua cầu theo hướng cơ động.

Sử dụng lực lượng đại đội tháo lắp, có thể kết hợp với đại đội cầu phao trong quá trình bắc cầu.



*Hình 6: Cầu thép lắp ghép SARM*

Bước này, công tác chuẩn bị và quá trình thực hiện song song với bước 1 và đảm bảo hoàn thành trước khi phương tiện, khí tài, lực lượng tập kết đủ để sẵn sàng cơ động. Trong bước này tập trung xây dựng các loại cầu thép tháo lắp chế sẵn UMK, SARM, SARM-M, BARM, MVB thậm chí xây dựng cầu gần mặt nước, cầu liên hợp hay cầu nổi từ các loại vật liệu tại chỗ. Sử dụng các loại cầu này vì nó đảm bảo đường cơ động thông suốt, các phương tiện, khí tài, lực lượng có thể cơ động nhanh nối tiếp nhau và không bị ùn tắc. Tuy nhiên, yêu cầu cần có biện pháp nguy trang tốt, lực lượng bảo vệ cầu với đủ trang bị, vũ khí để vô hiệu hóa các hình thức phá hoại của địch (vì đây là các loại cầu được bắc cố định). Sau khi xây dựng xong cầu thép ở bước 2 thì tiến hành tháo lắp, thu cầu nổi ở bước 1 và đưa vào dự bị hoặc dùng cho vượt chướng ngại vật nước tiếp theo.

### **Bước 3: Đảm bảo điều hành giao thông**

Nhiệm vụ ở bước này là đảm bảo cho phương tiện, khí tài, lực lượng cơ động với tốc độ nhanh, lưu lượng lớn theo cả 2 hướng từ bờ ta sang bờ đối và từ bờ đối về bờ ta, xây dựng cầu dự bị.

Sử dụng đại đội cầu đường của tiểu đoàn cầu kết hợp với các đơn vị cầu thuộc lữ đoàn đảm bảo vật chất (chuẩn bị cầu dự bị, làm sà lan).

Biện pháp bảo đảm chủ yếu là xây dựng cầu nổi từ sà lan, cầu gỗ. Bằng cách này mặt cầu được mở rộng nhiều làn xe, kết cấu đảm bảo độ chắc chắn, khả năng cơ động cao và tăng lưu lượng trang bị, khí tài qua cầu lên đáng kể. Bước này thường được tiến hành

trong khu vực mà lực lượng Quân đội Nga đã nắm được quyền kiểm soát, lực lượng đối lập khó đánh phá vị trí bắc cầu.



Hình 7: Sử dụng tổ hợp UCM-3 Bắc cầu gỗ

Nghệ thuật bắc cầu bảo đảm cơ động thấy rõ qua từng bước như sau: Bước 1 làm cầu tạm giúp phản ứng nhanh và linh hoạt, giúp quy trì nhịp độ tấn công hoặc rút lui phù hợp với các tình huống chiến trường thay đổi liên tục; Bước 2 làm cầu chính thức giúp bảo đảm cho các chiến dịch quân sự kéo dài, duy trì khả năng cơ động của các khí tài hạng nặng qua cầu không bị ùn tắc; Bước 3 đảm bảo điều hành giao thông và chuẩn bị cầu dự bị giúp duy trì lưu lượng lớn xe qua cầu ổn định, chuẩn bị cầu dự bị giúp tăng khả năng sẵn sàng đối phó với các tình huống bất ngờ.

### 3. Kết luận

Lực lượng Công binh Cầu đường trong Quân đội Nga được tổ chức, biên chế với quy mô lớn (cấp lữ đoàn), trang bị hiện đại. Các đơn vị có tính chuyên môn hóa cao, thực hiện các nhiệm vụ chuyên biệt và đặc biệt Lực lượng Công binh Nga đã áp dụng nhiều công nghệ hiện đại, giúp tối ưu công tác bắc cầu, rút ngắn được thời gian triển khai cũng như tháo lắp cầu.

Nghệ thuật bắc cầu bảo đảm cơ động của Lữ đoàn Công binh Cầu đường Nga đó là sự phối hợp nhịp nhàng, khoa học, kết hợp nhiều lực lượng quân binh chủng và sức mạnh của các phương tiện khí tài hiện đại. Phân chia nghệ thuật bảo đảm ra các bước và cụ thể từng giai đoạn tác chiến.

Nghiên cứu và nắm rõ nghệ thuật bắc cầu bảo đảm cơ động và khí tài cầu quân sự của quân đội các nước giúp cho chúng ta đúc rút được những kinh nghiệm quý giá để áp dụng những nội dung phù hợp vào thực tiễn thực hiện nhiệm vụ trong Quân đội ta./

#### Tài liệu tham khảo:

1. Giáo trình “*Tổ chức phục hồi công trình cầu quân sự*”, Học viện Đảm bảo Vật chất KT QS - LB Nga, năm 2017.
2. “*Thông báo lực lượng vũ trang nước ngoài*”, Tổng cục II - Bộ Quốc phòng, năm 2023.
3. Các website quân sự uy tín của Nga: “*mil.ru, bigenc.ru, consultant.ru*”.
4. Нормы и правила проектирования военных автодорожных мостов и переправ (НИП ВАМП). НИР СПб., ВА МТО., 2013 г.
5. Военные мосты на жестких опорах. Руководство., М., ВИ, 1982 г.

## **GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HUẤN LUYỆN MÔN ĐƯỜNG QUÂN SỰ BẰNG CÔNG NGHỆ MÔ PHÒNG**

*Thiếu tá, ThS Lê Văn Hiếu; Thiếu tá, ThS Lê Anh Tuấn  
GV - Khoa Cầu đường, Vượt sông*

### **1. Đặt vấn đề**

Môn học đường quân sự đối với đối tượng sĩ quan phân đội bậc đại học ở các chuyên ngành Cầu đường, Vượt sông, Xe máy tại Trường Sĩ quan Công binh được chia thành 3 khối kiến thức, với nội dung các khối được giảng dạy đan xen nhau và chương trình môn học không chia các nội dung thành các học phần (hoặc tín chỉ) riêng biệt. Các nội dung đó là: Nội dung cơ sở ngành (các môn kỹ thuật cơ sở: cơ học kết cấu, thủy lực, thủy văn...); Nội dung kỹ thuật chuyên ngành (các nội dung giới thiệu về cấu tạo, tính toán thiết kế nền mặt đường, kỹ thuật thi công, tính toán tăng cường sửa chữa đường, kiểm toán ổn định mái dốc taluy...); Nội dung huấn luyện thực hành gồm kỹ thuật chuyên ngành (lên khuôn nền đường, cắm tim đường vòng, phát họa kè công) và chiến thuật chuyên ngành (hành động phân đội Công binh bảo đảm đường cơ động, làm đường dã chiến).

Các nội dung cơ sở ngành chủ yếu là tính toán kỹ thuật, các bài toán khá phức tạp, khối lượng tính toán lớn, trải qua nhiều bước tính các kết quả nếu chỉ thể hiện ở dạng bảng hoặc các thông số thì học viên khó hiểu hơn là khi biểu diễn dưới dạng mô phỏng hình ảnh chuyển vị, biểu đồ ứng suất theo thời gian thực do ảnh hưởng của nhiệt độ và tải trọng di động như khi xét đến ứng xử cơ nhiệt trong mặt đường bê tông xi măng (BTXM) hoặc mặt đường mềm nhiều lớp. Đối với nội dung huấn luyện thực hành do đặc thù cần thao trường lớn, vật chất huấn luyện nhiều, phân tán trên diện rộng một số nội dung ngắn gọn chỉ mang tính hướng dẫn do điều kiện huấn luyện không thể đáp ứng như tổ chức thi công nền mặt đường, xây dựng kè... làm cho học viên khó nắm bắt nội dung, khó liên hệ và ứng dụng vào công việc sau này.

Do đó việc ứng dụng công nghệ để mô phỏng một số nội dung khó, phức tạp trong tính toán thiết kế hoặc nội dung thực hành cần thiết bị thao trường lớn là một giải pháp mang tính cấp thiết để nâng cao chất lượng huấn luyện môn Đường quân sự tại Trường Sĩ quan Công binh.

### **2. Ứng dụng công nghệ mô phỏng trong dạy học**

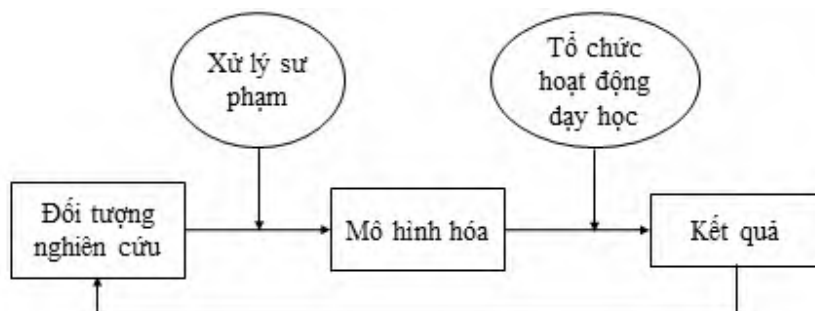
Mô phỏng trên máy tính là xu hướng dạy học mới, hiện đại đã và đang được nghiên cứu, áp dụng rộng rãi trên nhiều lĩnh vực. Trong lĩnh vực giáo dục, các bài giảng có ứng dụng mô phỏng kết hợp phương tiện nghe nhìn hiện đại sẽ tạo cho học viên nhiều kỹ năng như: khả năng hoạt động quan sát (các hình ảnh tĩnh hoặc động), khả năng thao tác trên đối tượng, khả năng tự do phát triển tư duy, lựa chọn con đường tối ưu để nhận thức. Sử dụng mô phỏng trên máy tính là phương pháp dạy học tích cực phát huy cao độ tính độc lập, khả năng làm việc trí tuệ của học viên, tạo ra một nhịp độ phong cách trạng thái tâm lý mới làm thay đổi phương pháp và hình thức dạy học. Đặc biệt, mô phỏng diễn tả những quá trình động bên trong của các quá trình, các thiết bị mà trước đây không thể thực hiện trong phạm vi nhà trường. Hiện nay, trong dạy học cũng như nghiên cứu đã

tim kiếm và đưa vào vận dụng “Thao trường ảo”. Đặc biệt học viên còn có thể tạo dựng và điều khiển tại chỗ các đối tượng theo ý muốn.

Thông qua sự trực quan sinh động và tính tương tác cao của công nghệ mô phỏng giúp huy động tất cả khả năng xử lý thông tin của học viên. Tất cả các cơ quan cảm giác của con người (tay, mắt, tai...) cùng với bộ não hợp thành một hệ thống có khả năng vô cùng to lớn để biến những dữ liệu vô nghĩa thành thông tin. “Trăm nghe không bằng một thấy”, nhưng nếu cái thấy là thực thể vận động thì ý nghĩa còn lớn hơn rất nhiều. Do đó mô phỏng có khả năng cung cấp một kiến thức tổng hợp và sâu sắc hơn so với việc dùng các giáo trình in kèm theo hình ảnh thông thường.

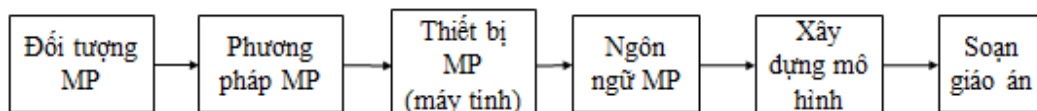
Mô phỏng được sử dụng để huấn luyện, cung cấp những kinh nghiệm gián tiếp trước khi học viên thực hành thực tế. Điều này được thực hiện đối với những nội dung huấn luyện phức tạp cần thiết bị thao trường lớn, vật chất trang bị nhiều... Do đó, khi bước vào thực tế huấn luyện, làm việc, chiến đấu học viên đã nắm vững được các quy trình, quy tắc cần làm để giảm thiểu tối đa rủi ro có thể gây ra cho con người, thiết bị và đạt được hiệu quả, mục tiêu học tập, huấn luyện.

Kết hợp giữa mô phỏng trong nghiên cứu khoa học, xử lý sự phạm và tổ chức hoạt động dạy học. Giúp cho mô phỏng trong giảng dạy tạo ra được chế độ tương tác nhằm phát huy khả năng lĩnh hội của người học. Sơ đồ mô phỏng trong giảng dạy được biểu diễn trên hình 1.

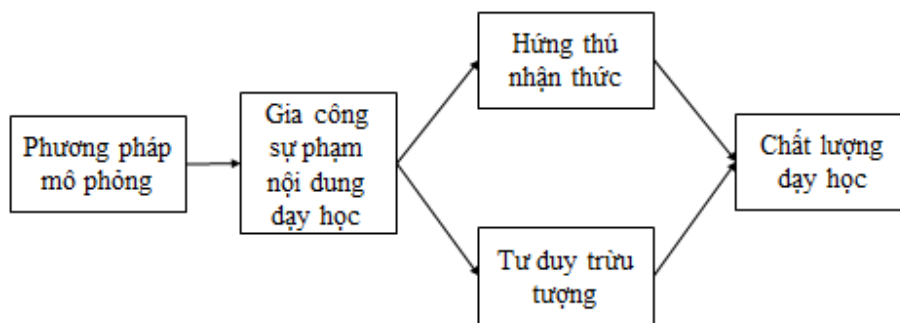


Hình 1: Sơ đồ mô phỏng trong giảng dạy

Để hoạt động giảng dạy đạt hiệu quả cao thì việc xây dựng giáo án bài giảng là yêu cầu cấp thiết, phải tuân thủ sự đồng bộ giữa trang thiết bị thí nghiệm, nội dung bài giảng, mô hình mô phỏng nhằm tạo ra sự hứng thú học tập cho học viên nhằm thỏa mãn các yêu cầu tích cực, sáng tạo và phát triển tư duy. Ngoài ra, cần có sự kết hợp giữa nghệ thuật trình chiếu, phương pháp angorit và các tình huống nêu vấn đề để đạt được kết quả cao. Tất cả các yêu cầu đó sẽ làm tăng sự hứng thú cho người học dẫn đến chất lượng giảng dạy ngày càng nâng cao theo hình 2, 3.



Hình 2: Sơ đồ soạn giáo án theo phương pháp mô phỏng



Hình 3: Mô hình nâng cao chất lượng dạy học bằng PPMP

### 3. Xây dựng các nội dung huấn luyện bằng phần mềm mô phỏng

#### 3.1. Mô phỏng ứng xử cơ nhiệt trong mặt đường BTXM bằng Abaqus

Sử dụng phần mềm Abaqus để mô phỏng PTHH hệ mặt đường BTXM có khe nối. Đây là phần mềm có thể mô phỏng các bài toán liên quan đến cơ học và nhiệt đồng thời. Bài toán hệ mặt đường BTXM chịu tải trọng xe và nhiệt độ đồng thời được thực hiện qua các bước sau:

Bước 1: Toàn hệ chịu ảnh hưởng của trọng lực;

Bước 2: Tấm mặt đường BTXM chịu ảnh hưởng của nhiệt độ phân bố theo chiều dày;

Bước 3: Toàn hệ chịu tác động của tải trọng xe (khi có xét đến ảnh hưởng của tải trọng).

Các tính toán của bước sau đều kế thừa các thông số và kết quả phân tích của bước trước. Xét bài toán mô phỏng có thông số đầu vào như bảng 1.

Bảng 1: Các thông số của mặt đường BTXM

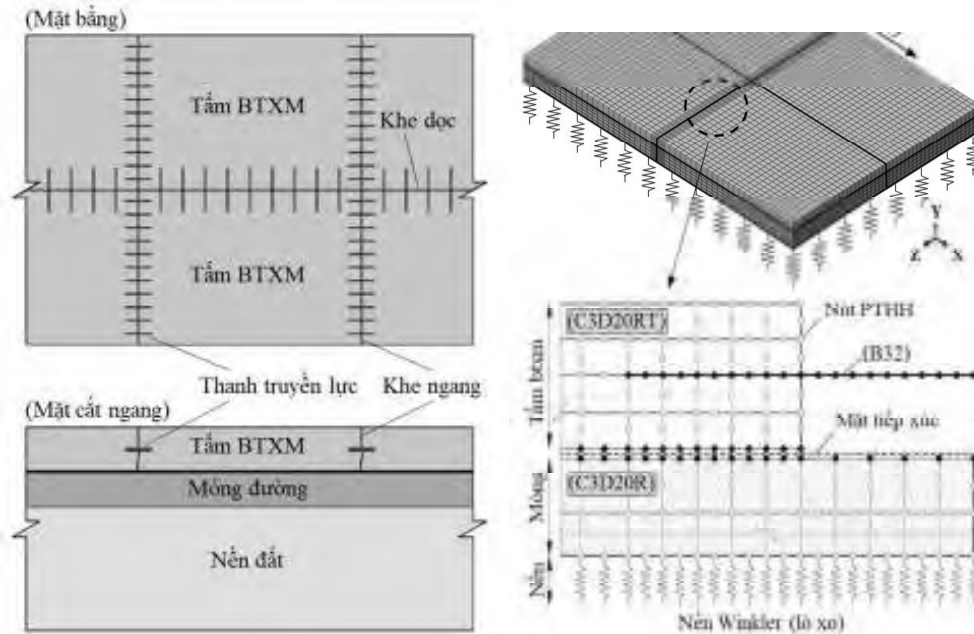
Lớp	Chiều dày (cm)	Modul đàn hồi E (MPa)	Hệ số poisson $\nu$	Khối lượng riêng (kg/m <sup>3</sup> )
BTXM	26	35 000	0.2	2400
Móng cứng	16	15 000	0.2	1500
CPĐĐ	18	600	0.35	1800
Nền đất	200	143	0.4	1800

Hệ mặt đường BTXM gồm có: Tấm BTXM, các lớp móng, nền đất, thanh thép truyền lực tại khe giữa các tấm. Tấm BTXM được giả định có ứng xử đàn hồi với các tham số vật liệu: Module đàn hồi (E) hệ số Poisson ( $\nu$ ) và hệ số giãn nở do nhiệt của vật liệu ( $\alpha$ ). Loại PTHH dùng cho lớp BTXM là phần tử liên tục ba chiều C3D20RT được dùng cho phân tích ứng suất, biến dạng và nhiệt đồng thời. Phần tử này có 20 nút, trường chuyển vị bậc 2, trường nhiệt bậc 1 và dùng thuật toán tích phân thu gọn cho nội lực nút phần tử. Lớp móng đường được giả định có ứng xử vật liệu đàn hồi với hai tham số là E và  $\nu$ . Loại PTHH được dùng là phần tử liên tục ba chiều C3D20R. Phần tử này có 20 nút, chuyển vị bậc 2 và dùng thuật toán tích phân thu gọn như hình 4.

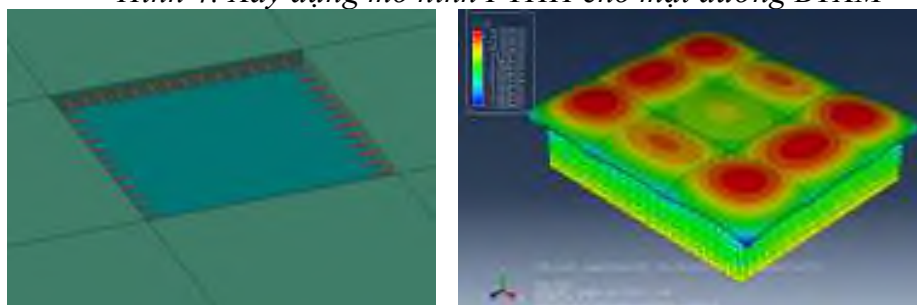
Mỗi tấm BTXM có kích thước 4.5 m x 5.0 m x 0.26 m và hai tấm được ngăn cách bởi khe nối ngang. Tấm được đặt trên các lớp móng và được phân cách bằng lớp giấy dầu. Lớp móng trên dày 0.16 m và có kết cấu đá dăm gia cố xi măng. Lớp móng dưới

dày 0.18 m và có kết cấu đá dăm. Khe ngang giữa hai tấm BTXM có các thanh thép truyền lực với đường kính 32 mm, dài 50 cm và được bố trí ở giữa chiều dày của tấm.

Nhập các thông số đầu vào phần mềm Abaqus cho kết quả mô phỏng về ứng suất kéo uốn trên các tấm BTXM như hình vẽ 5.



Hình 4: Xây dựng mô hình PTHH cho mặt đường BTXM



Hình 5: Kết quả mô phỏng ứng suất kéo uốn trên các tấm BTXM

Giá trị ứng suất kéo và nén trong tấm BTXM có sử dụng thanh truyền lực, khi giải bằng phương pháp phần tử hữu hạn là như nhau và kết quả cho thấy hoàn toàn phù hợp với lý thuyết. Do đó, phần tử hữu hạn là một công cụ mạnh mẽ để phân tích ứng suất và biến dạng trong mặt đường BTXM có khe nối.

Kết quả mô hình cho thấy phạm vi phân bố ứng suất kéo trong bê tông do chênh lệch nhiệt độ là rất rộng, khoảng 1/3 chiều dài tấm, từ giữa tấm ra hai biên, nên khi thiết kế tấm BTXM cần xem xét bố trí hợp lý sao cho vết bánh xe không phải bất lợi nhất cho sự làm việc của tấm.

### 3.2. Mô phỏng xây dựng kè gỗ xếp bằng phần mềm Sketchup và Lumion

Trong huấn luyện thực hành khắc phục sửa chữa đường cơ động khi bị hư hỏng, sạt lở do tác động phá hoại của thiên nhiên hoặc bom đạn địch đánh phá thường giả tưởng vì không có điều kiện thao trường thực tế, gây nhiều khó khăn cho cả người dạy và học, ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo.

Khắc phục sửa chữa đường hư hỏng đặc biệt là những đoạn taluy bị sạt lở bằng các loại Kè luôn là nội dung khó, nhiều bước tiến hành, vật chất bảo đảm nhiều, khối lượng công việc lớn nên cũng chỉ dừng lại ở bước phác họa và giới thiệu qua các bước thi công, làm cho người học khó bao quát, khó hình dung. Ứng dụng công nghệ thông tin để mô phỏng các bước thi công trong xây dựng ngày nay rất phổ biến và mang lại nhiều hiệu quả thiết thực.

Để ứng dụng trong học tập cũng như đưa điều kiện huấn luyện sát với thực tế chiến đấu thì phần mềm Sketchup mô phỏng và Lumion tạo hiệu ứng trong quá trình sạt lở taluy nền đường và xây dựng Kè gỗ xếp sẽ làm cho người học nắm bắt được nội dung nhanh hơn, hiểu sâu hơn từ đó nâng cao chất lượng huấn luyện cũng như ứng dụng thực tế ngoài đơn vị sau này.



Hình 6: Mô phỏng phác họa và xây dựng kè gỗ xếp

Quy trình xây dựng sản phẩm mô phỏng xây dựng Kè gỗ xếp giản đơn phù hợp với điều kiện thực tế, có tính khả thi cao, có thể là phương pháp luận chung để xây dựng các sản phẩm mô phỏng khác, tại khoa Cầu Đường - Vượt sông.

#### **Kết luận**

Được sự hỗ trợ của máy tính và các thiết bị kỹ thuật, công nghệ, dạy học bằng mô phỏng cần được thực hiện đúng quy trình và thường xuyên hơn ở giáo dục hiện đại.

Quy trình xây dựng các loại sản phẩm mô phỏng trong dạy học các nội dung môn học đường quân sự phù hợp với điều kiện thực tế, có tính khả thi cao, có thể là phương pháp luận chung để xây dựng các sản phẩm mô phỏng khác, tại khoa Cầu Đường-Vượt sông Trường Sĩ quan Công binh.

Dạy học theo theo phương pháp mô phỏng mang lại hiệu quả cao hơn so với bài dạy thông thường, biểu hiện ở sự hứng thú, khả năng nắm bắt và giải quyết vấn đề, khả năng tư duy kỹ thuật, phát huy được tính chủ động, tích cực, sáng tạo trong học tập./.

#### **Tài liệu tham khảo:**

1. Giáo trình thực hành Đường quân sự - Nxb Trường SQCB -2017
2. Nguyễn Mạnh Tuấn. “Ứng xử mặt đường bê tông xi măng có khe nổi do chênh lệch nhiệt độ bằng phần mềm abaqus”. Tạp chí Giao thông vận tải, số tháng 5, tr. 56-59 2016.
3. Nguyễn Xuân Lạc, *Đề cương bài giảng công nghệ dạy học*, Đại học Bách khoa Hà nội (2002).
4. Đỗ Ngọc Đạt, *Tiếp cận hiện đại hoạt động dạy học*, Nxb Đại học Quốc gia Hà nội (2007).

## **ĐỘ ỔN ĐỊNH MARSHALL VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA HỆ SỐ LU LÈN ĐẾN ĐỘ ỔN ĐỊNH MARSHALL ĐỐI VỚI BÊ TÔNG NHỰA ASPHALT**

*Trung tá, ThS Tạ Hữu Giang  
GV - Khoa Kỹ thuật cơ sở*

*Bài báo trình bày kết quả nghiên cứu sự ảnh hưởng của hệ số lu lèn đến độ ổn định Marshall của bê tông nhựa asphalt thông qua các thí nghiệm trong phòng thí nghiệm và trên thực địa. Kết quả cho thấy, hệ số lu lèn có ảnh hưởng đáng kể đến độ ổn định Marshall, với giá trị tối ưu nhất nằm trong khoảng từ 92-96%. Nghiên cứu cũng đề xuất một số biện pháp cơ bản trong quá trình lu lèn để nâng cao chất lượng và tuổi thọ của mặt đường asphalt.*

### **1. Giới thiệu về độ ổn định Marshall**

Độ ổn định Marshall (Marshall Stability) là một trong những chỉ tiêu quan trọng nhất trong thiết kế và đánh giá chất lượng của hỗn hợp bê tông nhựa (Asphalt Concrete). Được phát triển bởi Bruce Marshall vào những năm 1930, phương pháp Marshall đã trở thành tiêu chuẩn phổ biến trong ngành công nghiệp xây dựng đường bộ. Độ ổn định Marshall phản ánh khả năng chịu tải và chống lại biến dạng của hỗn hợp bê tông nhựa dưới tác động của tải trọng. Nội dung bài báo trình bày khái niệm, phương pháp thí nghiệm, các yếu tố ảnh hưởng, và vai trò của độ ổn định Marshall trong thiết kế và thi công đường bộ.

Độ ổn định Marshall là giá trị lực tối đa mà mẫu bê tông nhựa có thể chịu được trước khi bị phá hủy khi được thí nghiệm theo phương pháp Marshall. Đơn vị đo lường thường là kN (kilonewton). Chỉ số này phản ánh khả năng chịu tải trọng của hỗn hợp bê tông nhựa, đặc biệt là trong điều kiện thời tiết và tải trọng giao thông khắc nghiệt. Ngoài độ ổn định, thí nghiệm Marshall còn cung cấp các thông số khác như độ lưu biến (Flow), tỉ lệ độ ổn định trên độ lưu biến (Stability-to-Flow Ratio), và tỉ lệ rỗng (Voids in Mineral Aggregate - VMA). Các thông số này giúp đánh giá toàn diện chất lượng của hỗn hợp bê tông nhựa.

### **2. Phương pháp thí nghiệm Marshall**

Thí nghiệm Marshall được thực hiện theo các bước sau:

- *Chuẩn bị mẫu:* Hỗn hợp bê tông nhựa được chuẩn bị với tỉ lệ cốt liệu, nhựa đường và các phụ gia theo thiết kế. Mẫu được đúc thành hình trụ có đường kính 101.6 mm và chiều cao khoảng 63.5 mm.

- *Đảm nén mẫu:* Mẫu được đảm nén bằng búa Marshall với số lần đảm tiêu chuẩn (thường là 50 hoặc 75 lần mỗi mặt) để đảm bảo độ chặt và tỉ lệ rỗng phù hợp.

- *Ổn định nhiệt độ:* Mẫu được ngâm trong nước ở nhiệt độ 60°C trong khoảng 30-40 phút để mô phỏng điều kiện nhiệt độ cao trên mặt đường.

- *Thí nghiệm nén:* Mẫu được đặt trong máy Marshall và chịu tải trọng nén với tốc độ 50.8 mm/phút cho đến khi mẫu



*Máy nén Marshall*

bị phá hủy. Lực tối đa mà mẫu chịu được trước khi phá hủy được ghi lại là độ ổn định Marshall.

- *Do độ lưu biến*: Độ lưu biến là độ biến dạng của mẫu tại thời điểm phá hủy, được đo bằng đơn vị mm. Độ lưu biến phản ánh khả năng chịu biến dạng của hỗn hợp bê tông nhựa.

### 3. Các yếu tố ảnh hưởng đến độ ổn định Marshall

Độ ổn định Marshall chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, bao gồm:

- *Tỉ lệ nhựa đường*: Tỉ lệ nhựa đường trong hỗn hợp ảnh hưởng trực tiếp đến độ ổn định. Nếu tỉ lệ nhựa đường quá thấp, hỗn hợp sẽ thiếu độ dẻo và dễ bị nứt. Ngược lại, nếu tỉ lệ nhựa đường quá cao, hỗn hợp sẽ trở nên quá mềm và giảm khả năng chịu tải.

- *Loại và chất lượng cốt liệu*: Cốt liệu có độ cứng, hình dạng và kích thước hạt phù hợp sẽ tăng cường độ ổn định của hỗn hợp. Cốt liệu có bề mặt nhám và góc cạnh sẽ tăng khả năng liên kết với nhựa đường.

- *Độ chặt của hỗn hợp*: Độ chặt của hỗn hợp ảnh hưởng đến tỉ lệ rỗng và khả năng chịu tải. Hỗn hợp quá rỗng sẽ giảm độ ổn định, trong khi hỗn hợp quá chặt có thể dẫn đến hiện tượng trượt bề mặt.

- *Nhiệt độ và thời gian đầm nén*: Nhiệt độ và thời gian đầm nén ảnh hưởng đến độ chặt và tỉ lệ rỗng của hỗn hợp. Nhiệt độ quá cao hoặc thời gian đầm nén quá lâu có thể làm giảm độ ổn định.

### 4. Vai trò của độ ổn định marshall trong thiết kế và thi công đường bộ

Độ ổn định Marshall đóng vai trò quan trọng trong thiết kế và thi công đường bộ:

- *Đảm bảo chất lượng hỗn hợp*: Độ ổn định Marshall giúp đảm bảo rằng hỗn hợp bê tông nhựa đáp ứng được các yêu cầu về khả năng chịu tải và chống lại biến dạng dưới tác động của tải trọng giao thông.

- *Tối ưu hóa tỉ lệ thành phần*: Thông qua thí nghiệm Marshall, các kỹ sư có thể tối ưu hóa tỉ lệ cốt liệu, nhựa đường và các phụ gia để đạt được hỗn hợp có độ ổn định cao nhất.

- *Kiểm soát chất lượng thi công*: Độ ổn định Marshall được sử dụng để kiểm tra chất lượng của hỗn hợp bê tông nhựa trong quá trình thi công, đảm bảo rằng hỗn hợp đáp ứng được các tiêu chuẩn kỹ thuật.

- *Dự đoán tuổi thọ của mặt đường*: Độ ổn định Marshall cao thường liên quan đến khả năng chịu tải tốt và tuổi thọ dài hơn của mặt đường, giảm thiểu chi phí bảo trì và sửa chữa.

### 5. Hệ số lu lèn của bê tông nhựa asphalt (k)

Hệ số lu lèn là một trong những thông số kỹ thuật quan trọng trong thi công bê tông nhựa asphalt, giúp đánh giá mức độ đầm chặt của hỗn hợp bê tông nhựa sau quá trình lu lèn. Việc xác định hệ số lu lèn chính xác đóng vai trò quyết định đến chất lượng và độ bền của mặt đường.

Hệ số lu lèn (Compaction Coefficient) được tính bằng tỉ lệ giữa khối lượng riêng của bê tông nhựa sau khi lu lèn ( $\gamma$ ) và khối lượng riêng lớn nhất có thể đạt được trong điều kiện phòng thí nghiệm ( $\gamma_{\max}$ ). Công thức tính hệ số lu lèn như sau:

$$k = \frac{\gamma}{\gamma_{\max}} \cdot 100\% \quad \text{Hoặc: } k = \frac{\gamma}{\gamma_{\text{Marshall}}} \cdot 100\%$$

Trong đó:

k: Hệ số lu lèn (%)

$\gamma$ : Khối lượng riêng (dung trọng riêng) của bê tông nhựa tại hiện trường ( $\text{kg/m}^3$  hoặc  $\text{g/cm}^3$ ).

$\gamma_{\max}$   $\gamma_{\text{Marshall}}$ : Khối lượng riêng (dung trọng riêng) của bê tông nhựa trong phòng thí nghiệm ( $\text{kg/m}^3$  hoặc  $\text{g/cm}^3$ ).

Các bước xác định hệ số lu lèn:

*Bước 1:* Sau khi thi công, lấy mẫu bê tông nhựa từ hiện trường. Đo khối lượng và thể tích của mẫu để tính khối lượng thể tích ( $\gamma$ ).

*Bước 2:* Trong phòng thí nghiệm bằng cách sử dụng phương pháp đầm chặt tiêu chuẩn (dùng phương pháp Marshall hoặc phương pháp đầm chặt bằng máy ép) để xác định khối lượng thể tích lớn nhất của hỗn hợp bê tông nhựa ( $\gamma_{\max}$ ).

*Bước 3.* Áp dụng công thức trên để tính toán hệ số lu lèn.

Ý nghĩa của hệ số lu lèn:

- *Chất lượng thi công:* Hệ số lu lèn phản ánh mức độ đầm chặt của bê tông nhựa. Giá trị hệ số lu lèn lý tưởng thường nằm trong khoảng 95% đến 98%. Nếu hệ số lu lèn quá thấp, mặt đường sẽ có độ rỗng cao, dẫn đến giảm khả năng chịu tải và tăng nguy cơ hư hỏng.

- *Độ bền của mặt đường:* Hệ số lu lèn cao giúp tăng độ chặt chẽ của hỗn hợp, giảm khoảng trống giữa các hạt cốt liệu, từ đó nâng cao độ bền và tuổi thọ của mặt đường.

Các yếu tố ảnh hưởng đến hệ số lu lèn:

- *Thành phần cấp phối:* Tỉ lệ giữa cốt liệu, nhựa đường và phụ gia ảnh hưởng đến khả năng đầm chặt của hỗn hợp.

- *Nhiệt độ thi công:* Nhiệt độ hỗn hợp bê tông nhựa phải đảm bảo phù hợp để đạt được độ đầm chặt tối ưu.

- *Thiết bị lu lèn:* Loại thiết bị, số lần lu và tốc độ lu ảnh hưởng trực tiếp đến hệ số.

- *Độ ẩm và điều kiện thời tiết:* Độ ẩm cao hoặc thời tiết xấu có thể làm giảm hiệu quả chất lượng lu lèn.

## 6. Một số ảnh hưởng của hệ số lu lèn đến độ ổn định Marshall

Khi hệ số lu lèn tăng, các hạt cốt liệu (đá, cát) và nhựa đường được sắp xếp chặt chẽ hơn, làm giảm độ rỗng và tăng độ đặc chắc của vật liệu. Trong khi đó, độ ổn định Marshall phụ thuộc vào sự liên kết giữa các hạt cốt liệu và nhựa đường, cũng như độ đặc

chắc của hỗn hợp. Kết quả nghiên cứu cho thấy khi hệ số lu lèn tăng, độ rỗng của hỗn hợp giảm, dẫn đến sự liên kết chặt chẽ hơn giữa các hạt cốt liệu và nhựa đường. Điều này làm tăng khả năng chịu tải của vật liệu. Do vậy, độ ổn định Marshall cũng tăng theo. Ví dụ, khi hệ số lu lèn tăng từ 90% lên 95%, độ ổn định Marshall có thể tăng từ 8 kN lên 12 kN. Ngược lại, độ dẻo Marshall (Độ dẻo Marshall phản ánh khả năng biến dạng của vật liệu) sẽ giảm bởi vì khi hệ số lu lèn tăng, vật liệu trở nên cứng hơn và ít biến dạng hơn.

Khi hệ số lu lèn quá cao, vượt quá mức tối ưu (thường khoảng 96-98%), các hạt cốt liệu có thể bị phá vỡ hoặc nhựa đường bị ép ra khỏi hỗn hợp, dẫn đến giảm độ ổn định Marshall. Bên cạnh đó, do hệ số lu lèn quá cao cũng sẽ làm tăng độ cứng của vật liệu, nhưng lại giảm khả năng chịu tải trọng động và độ bền mỏi.

Dưới đây là bảng kết quả nghiên cứu mối quan hệ giữa hệ số lu lèn và độ ổn định Marshall của bê tông nhựa asphalt:

Hệ số lu lèn (%)	Độ ổn định Marshall (kN)	Độ dẻo Marshall (mm)	Tình trạng bê tông nhựa asphalt
90	8,0	3,5	Độ rỗng cao, liên kết yếu
92	9,5	3,2	Độ rỗng giảm, liên kết tốt hơn
94	11,0	2,8	Độ ổn định tăng đáng kể
96	12,5	2,5	Hệ số lu lèn tối ưu
98	11,8	2,3	Bắt đầu xuất hiện phá hủy cấu trúc

### 7. Kết luận và một số khuyến nghị

Hệ số lu lèn là chỉ tiêu kỹ thuật quan trọng trong thi công bê tông nhựa asphalt, phản ánh chất lượng và độ bền của mặt đường. Việc tính toán chính xác hệ số lu lèn thông qua công thức trên giúp đảm bảo quy trình thi công đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, từ đó nâng cao tuổi thọ và hiệu quả sử dụng của công trình giao thông. Để đạt được hệ số lu lèn tối ưu, cần tuân thủ nghiêm ngặt quy trình thi công và kiểm soát các yếu tố ảnh hưởng. Hệ số lu lèn tối ưu để đạt được độ ổn định Marshall cao nhất thường nằm trong khoảng 92 - 96%. Khi hệ số lu lèn quá cao (trên 96 - 98%) có thể dẫn đến phá hủy cấu trúc vật liệu, làm giảm độ ổn định Marshall và độ bền mỏi.

Khuyến nghị cần kiểm soát chặt chẽ quá trình lu lèn trong thi công để đảm bảo hệ số lu lèn nằm trong khoảng tối ưu. Sử dụng các thiết bị lu lèn hiện đại (như lu rung, lu bánh thép) để đạt được độ đặc chắc đồng đều. Kết hợp kiểm tra độ ổn định Marshall và độ rỗng để đánh giá toàn diện chất lượng bê tông nhựa asphalt./.

#### Tài liệu tham khảo:

1. TCVN 8819 : 2011 Mặt đường bê tông nhựa nóng - Yêu cầu thi công và nghiệm thu, Hà Nội - 2011.
2. TCVN 8860 - 8 : 2011 Bê tông nhựa - Phương pháp xác định độ chặt lu lèn.

## ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC CÁC MÔN KỸ THUẬT CƠ SỞ TẠI TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA

*Thượng tá, ThS Nguyễn Cao Sơn; Trung tá, TS Trần Văn Lương  
GV - Khoa Kỹ thuật cơ sở*

*Bài viết này tập trung làm rõ vai trò và thực trạng của ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở tại Trường Sĩ quan Công binh. Qua đó đề xuất các giải pháp nhằm ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở tại Trường Sĩ quan Công binh đáp ứng chuẩn đầu ra, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo trong tình hình mới.*

### 1. Đặt vấn đề

Hệ thống trường quân đội nói chung và Trường Sĩ quan Công binh nói riêng là một bộ phận quan trọng trong hệ thống giáo dục quốc dân và mang tính đặc thù hoạt động quân sự. Trong chương trình đào tạo của nhà trường, “dạy học các môn kỹ thuật cơ sở là nội dung cơ bản của công tác giáo dục và đào tạo; có ý nghĩa quyết định đến xây dựng nền tảng kiến thức khoa học tự nhiên, trình độ năng lực, phương pháp, tác phong công tác của đội ngũ cán bộ...; chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo của nhà trường, góp phần xây dựng quân đội vững mạnh về trình độ chuyên môn, năng lực chỉ huy đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”. Dự báo những năm tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có nhiều biến động nhanh chóng, phức tạp; bên cạnh những thuận lợi, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Các thế lực thù địch, phản động tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước, quân đội về mọi mặt và ngày càng trực diện hơn. Tình hình đó, đòi hỏi đội ngũ cán bộ quân đội luôn phải có kiến

thức, năng lực toàn diện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng. Dạy học các môn kỹ thuật cơ sở đáp ứng chuẩn đầu ra là một xu thế tất yếu của xã hội hiện đại nhằm đảm bảo đào tạo đáp ứng nhu cầu của xã hội; dạy học là sự thống nhất của cả mục đích, nội dung và phương pháp dạy học, đó là sự điều khiển tối ưu quá trình chiếm lĩnh khái niệm khoa học trên cơ sở của sự bị điều khiển. Trước hết, cần có nhận thức chung về chuẩn đầu ra, theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, chuẩn đầu ra “là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm cá nhân mà người học đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, được cơ sở giáo dục cam kết với người học, xã hội và công bố công khai cùng với các điều kiện đảm bảo thực hiện”. Theo đó có thể khái niệm, chuẩn đầu ra là những cam kết, lời khẳng định của nhà trường đối với xã hội, với người sử dụng lao động, với người học về những công việc cụ thể mà người học sẽ làm được; về những kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm mà người học sẽ đạt được sau khi đào tạo tại nhà trường. Như vậy, chuẩn đầu ra là yêu cầu cần đạt được về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một chương trình giáo dục. Ứng dụng chuẩn đầu ra trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở là tổ chức các hoạt động dạy học hướng vào phát triển năng lực người học để “chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học” đáp ứng mục tiêu đào tạo. Thực hiện quan điểm chỉ đạo này, một trong những giải pháp được Quân ủy

Trung ương xác định là: “Đổi mới hình thức, phương pháp dạy học theo hướng hiện đại. Phát huy dân chủ quân sự, động viên tính tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, chống áp đặt, rập khuôn máy móc; thực hiện lí luận liên hệ với thực tiễn, lí thuyết đi đôi với thực hành, lấy thực hành làm chính”.

## 2. Nội dung

### 2.1 Hoạt động dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin

Bàn về hoạt động dạy học nói chung và ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học các môn kĩ thuật cơ sở nói riêng chúng tôi quan tâm nghiên cứu và cho rằng: Hoạt động giảng dạy và học tập trong trường đại học đòi hỏi phải có sự hợp tác cùng làm việc của giảng viên và học viên, biến quá trình dạy học thành một quá trình trao đổi giữa các cá nhân với nhau. Người giảng viên phải coi học viên như là đồng sự, đồng thời học viên cần phải tự xây dựng, khám phá mở rộng và kiến tạo kiến thức cho bản thân. Học viên đến lớp để học tập và trưởng thành thông qua sự hướng dẫn của giảng viên. Cùng hướng nghiên cứu này, chúng tôi thấy ý nghĩa của các nguyên tắc học tập và giảng dạy tích cực có thể đem lại thành tích học tập cao trên cơ sở áp dụng các nguyên tắc hoạt động sư phạm trong lớp học, cụ thể trên ba khía cạnh: bối cảnh học tập (tạo không khí cởi mở và thoải mái của lớp học), chuẩn bị bài (tư duy, kế hoạch bài học cụ thể), thể hiện trong khi giảng (thực hiện tốt nhất bài học theo kế hoạch).

Từ những quan điểm, đánh giá và đề xuất những giải pháp về dạy học nói chung, dạy học các môn kĩ thuật cơ sở nói riêng cho thấy, đây là vấn đề được chúng tôi quan tâm phân tích từ nhiều khía cạnh khác nhau. Theo đó, việc tiếp tục nghiên cứu làm rõ vị trí, vai trò, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp ứng dụng CNTT trong dạy học các môn kĩ thuật cơ

sở tại Trường Sĩ quan Công binh đáp ứng chuẩn đầu ra là vấn đề có ý nghĩa quan trọng, cấp thiết hiện nay.

Vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Thứ nhất, thay đổi mô hình giáo dục. Nền giáo dục Việt Nam từ trước tới nay sử dụng mô hình chuyên gia kiến thức theo cách độc thoại giữa người dạy và người học. Tuy nhiên, khi xã hội thay đổi ngày một nhanh chóng cùng với sự phát triển CNTT vượt bậc, mô hình này không mang lại hiệu quả cao. Điều đó cho thấy cách giảng bài truyền thống kém hiệu quả hơn so với các hình thức dạy - học tích cực. “Giáo dục thông minh” hay “Giáo dục 4.0” được xem là mô hình phù hợp với xu thế phát triển của thời đại hiện nay. Có sự liên kết chặt chẽ giữa 3 yếu tố quan trọng, đó là đào tạo - quản lí - sử dụng. Theo đó, mô hình này thúc đẩy hoạt động dạy và học diễn ra mọi lúc, mọi nơi, giúp cho người học có thể chủ động quyết định nội dung, phương thức học tập theo nhu cầu của bản thân. Thứ hai, thay đổi chất lượng dạy học. Ứng dụng CNTT trong dạy học giúp giảng viên trở nên linh hoạt hơn trong quá trình giảng dạy của mình. Giảng viên có thể tương tác với người học ở mọi nơi có sự hiện diện của công nghệ thông tin, không cần e ngại khoảng cách, các yếu tố khách quan khác. Bài giảng được soạn thảo đa dạng với nhiều hình ảnh và gói gọn vào các thiết bị, tránh đi sự cồng kềnh khi phải mang giáo án theo, hoặc khó chỉnh sửa, bổ sung các kiến thức. Ngoài ra, ứng dụng CNTT trong dạy học còn giúp giảng viên có thể chia sẻ bài giảng với nhiều đồng nghiệp, tiếp thu ý kiến đóng góp để nâng cao chất lượng bài giảng. Bên cạnh đó, giảng viên còn được tìm hiểu thêm về những chuyên ngành khác như tin học và học hỏi kĩ năng sử dụng hình ảnh, âm thanh trong thiết kế bài giảng. Thứ ba, thay đổi hình thức dạy học.

Ứng dụng CNTT trong dạy học phát triển đã mở ra triển vọng lớn trong việc đổi mới các hình thức dạy học. Nếu trước kia giảng viên thường quan tâm nhiều đến khả năng ghi nhớ kiên thức và thực hành kỹ năng vận dụng, thì nay chú trọng đặc biệt đến phát triển năng lực sáng tạo của học viên. Học viên phải nỗ lực tìm ra cách thức giải quyết những câu hỏi, những vấn đề đặt ra thông qua việc tự tìm hiểu, học hỏi với máy tính và Internet. Chính điều này đã chuyển đổi từ “lấy người dạy làm trung tâm” sang “lấy người học làm trung tâm”, “Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học”

### *2.2 Thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở tại Trường Sĩ quan Công binh hiện nay*

Trong những năm qua, hệ thống trường quân đội nói chung, Trường Sĩ quan Công binh nói riêng đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho đội ngũ cán bộ, giảng viên và học viên; trong đó, chú trọng nâng cao khả năng ứng dụng CNTT trong dạy học nói chung và dạy học các môn kỹ thuật cơ sở nói riêng. Đồng thời, Nhà trường đã quán triệt sâu sắc về vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở. Vì vậy, ứng dụng CNTT trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở đã được Trường Sĩ quan Công binh triển khai quyết liệt, đồng bộ, bước đầu mang lại kết quả khả quan. Cơ sở hạ tầng CNTT đã được tạo lập và bảo đảm kết nối dữ liệu đến các đơn vị trong nhà trường. Công tác bảo mật, an toàn thông tin trên môi trường mạng luôn được chú trọng và đầu tư, trang bị hợp lý. Đặc biệt, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ cho quá trình giảng dạy và học tập được bảo đảm tốt,

từng bước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục - đào tạo trong tình hình mới. Tuy nhiên, nhìn nhận một cách khách quan và đánh giá đúng thực trạng chất lượng khai thác, ứng dụng CNTT đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở so với mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ hiện nay chưa thực sự đạt hiệu quả cao. Điều này, khi xem xét ở tầm vĩ mô Quân ủy Trung ương đã có đánh giá về ứng dụng CNTT đối với lĩnh vực giáo dục, đào tạo trong quân đội hiện nay “Thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và đào tạo còn chậm, hiệu quả chưa cao”. Một số ít cán bộ, giảng viên, học viên nhận thức về vị trí, vai trò ứng dụng CNTT trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở chưa đầy đủ, tính tự giác học tập để nâng cao trình độ chưa thường xuyên. Khả năng thiết kế giáo án điện tử của một số giảng viên còn hạn chế (thường mắc các lỗi về màu sắc, hình ảnh, cỡ chữ, phông nền... không tương thích), thậm chí trong bài giảng, một số slide có quá nhiều chữ và hình ảnh khi trình chiếu, khiến cho học viên chỉ tập trung xem hình ảnh mà không chú ý đến nội dung bài giảng. Một số giảng viên có phần lạm dụng vào những nội dung đã được chuẩn bị trên slide mà không chú ý đến việc kết hợp với các phương pháp dạy học khác; do đó, hiệu quả dạy học chưa cao. Bài giảng còn nặng về “biểu diễn”, chưa khai thác được những lợi thế như: âm thanh, hình ảnh, hiệu ứng, kỹ thuật chèn các video, flash. Do đó, chưa khai thác và tận dụng hết những ưu việt của CNTT trong quá trình dạy học các môn kỹ thuật cơ sở. Bên cạnh đó, qua khảo sát thực tế tại Trường Sĩ quan Công binh được biết, hiện nay hệ thống cơ sở hạ tầng (bao gồm hệ thống máy tính, mạng LAN, mạng Internet, các phần mềm chuyên ngành) phục vụ cho ứng dụng CNTT trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở còn thiếu về số

lượng, chất lượng không đồng bộ; tài liệu phục vụ cho việc tự học, tự nghiên cứu nhằm nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên trang bị cho thư viện nhà trường còn chưa phong phú về chủng loại và ít về số lượng. Do đó, việc ứng dụng CNTT trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở chưa sâu rộng mới chỉ dừng lại ở các bài giảng trình diễn trên lớp, chưa thực sự hỗ trợ giúp người học lĩnh hội tri thức và tìm kiếm kiến thức mới.

*2.3 Các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở tại Trường Sĩ quan Công binh đáp ứng chuẩn đầu ra*

Từ thực trạng ứng dụng CNTT trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở thời gian qua, để nâng cao kỹ năng khai thác, ứng dụng CNTT trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở tại Trường Sĩ quan Công binh đáp ứng chuẩn đầu ra đạt chất lượng, hiệu quả cao nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo của Nhà trường những năm tiếp theo, cần quan tâm thực hiện những nội dung, biện pháp cơ bản sau:

*Một là, nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở đi đôi với đảm bảo an toàn, an ninh thông tin*

Đây là giải pháp có tính chất nguyên tắc và có vai trò quan trọng hàng đầu, giúp mỗi cán bộ, giảng viên và học viên có nhận thức sâu sắc về vị trí, tầm quan trọng và hiệu quả của việc ứng dụng CNTT trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở. Ứng dụng CNTT là một xu thế tất yếu, là một trong những chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước và quân đội như Nghị quyết số 1657/NQQUYW của Quân ủy Trung ương đã khẳng định: “Đột phá mạnh mẽ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số vào các hoạt động giáo dục và đào tạo”. Thông qua hội nghị, hội thảo, tập huấn, giao ban, sinh hoạt tập

trung... các cơ quan chức năng, khoa giáo viên và đơn vị ở các nhà trường cần thường xuyên giáo dục, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên về vị trí, tầm quan trọng của ứng dụng CNTT trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở đáp ứng chuẩn đầu ra. Đây vừa tạo động lực, vừa là cơ sở - tiền đề định hướng cho hành động. Bên cạnh việc ứng dụng có hiệu quả CNTT trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở thì yêu cầu về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cũng hết sức quan trọng, là điều kiện tiên quyết khi hoạt động trong môi trường nhà trường quân sự, qua đó mới có thể khai thác, sử dụng hiệu quả CNTT phục vụ cho các hoạt động giáo dục - đào tạo nói chung và hoạt động dạy học các môn kỹ thuật cơ sở nói riêng. Mặt khác, ứng dụng CNTT trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở cần phải bám sát vào thực tiễn giáo dục - đào tạo của Nhà trường; đổi mới phương pháp dạy và học các môn kỹ thuật cơ sở, tránh ứng dụng một cách hình thức, chiếu lệ.

*Hai là, bảo đảm tốt trang bị, hạ tầng CNTT cho cán bộ, giảng viên, học viên làm việc, giảng dạy, học tập, đặc biệt, hạ tầng cơ sở công nghệ thông tin, thiết bị mô phỏng, các phòng học chuyên dùng, chuyên ngành*

Trang thiết bị, hạ tầng CNTT đóng vai trò rất quan trọng để triển khai ứng dụng vào công tác giáo dục - đào tạo. Hiện nay, các trang thiết bị CNTT đã trở thành phương tiện không thể thiếu trong từng bài giảng của giảng viên cũng như quá trình học tập, nghiên cứu của học viên. Đầu tư các trang thiết bị CNTT hiện đại phục vụ hoạt động dạy học các môn kỹ thuật cơ sở tại Trường Sĩ quan Công binh đáp ứng chuẩn đầu ra cần có trọng tâm, trọng điểm, tránh lãng phí giúp giảng viên truyền thụ kiến thức cho học viên một cách toàn diện, nhanh, hiệu quả, đồng thời

khơi gợi phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và năng lực tự học tập, nghiên cứu của học viên. Ưu tiên các trang thiết bị có nhu cầu sử dụng cao và phục vụ trực tiếp cho hoạt động dạy học các môn kỹ thuật cơ sở như máy tính, máy chiếu, bảng thông minh, thiết bị mô phỏng, các phòng học chuyên dùng, chuyên ngành... Quan tâm tính đồng bộ và hoạt động hiệu quả của các trang thiết bị, chú trọng việc sử dụng trang thiết bị kết nối mạng máy tính để khai thác thông tin.

**Ba là, nâng cao trình độ, kỹ năng sử dụng các phần mềm dạy học các môn kỹ thuật cơ sở và khai thác thông tin**

Nâng cao trình độ, kỹ năng của người sử dụng là yêu cầu bắt buộc trong nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT dạy học các môn kỹ thuật cơ sở, nhằm hướng vào phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất của học viên. Theo đó, nhà trường cần thường xuyên tổ chức hoặc gửi đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về khai thác, sử dụng CNTT kết hợp với tự tìm tòi, nghiên cứu của cán bộ, giảng viên và học viên để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Đặc biệt, đối với giảng viên cần chú trọng bồi dưỡng kiến thức về kỹ thuật thiết kế bài giảng trình chiếu, sử dụng giáo án điện tử và an toàn, bảo mật thông tin... Trong đó, chú trọng kỹ năng soạn thảo và xây dựng bài trình chiếu Powerpoint; lựa chọn những kiến thức cơ bản, trọng tâm, trọng điểm, có tính khái quát và chất lượng cao để sắp xếp nội dung vào các slide khoa học, hợp lý. Đồng thời, tích cực thu thập thông tin từ nhiều nguồn khác nhau như từ mạng Internet, mạng truyền số liệu quân sự, mạng MISTEN, thư viện số... Khi tư liệu, thông tin về nội dung bài giảng càng phong phú thì khả năng ứng dụng CNTT vào giảng dạy càng cao và đa dạng. Đây là bước quan trọng để nâng cao chất lượng bài giảng của giảng viên.

**Bốn là, đẩy mạnh xây dựng và chuyển giao phần mềm phục vụ dạy học các môn kỹ thuật cơ sở**

Một trong những đặc thù của quân đội là một số ứng dụng CNTT phục vụ dạy và học không có sẵn trên thị trường. Để ứng dụng CNTT được hiệu quả thì việc xây dựng phần mềm dạy học mang tính đặc thù của hoạt động quân sự phải đi trước một bước. Chú trọng việc chuyển giao các phần mềm đã xây dựng cho giảng viên, học viên sử dụng. Thực tế, đã có những phần mềm chất lượng rất tốt nhưng công tác chuyển giao sử dụng phần mềm, hướng dẫn sử dụng không cụ thể, tỉ mỉ dẫn đến khi ứng dụng vào hoạt động dạy học hiệu quả đạt được không cao. Vai trò của giảng viên đã và đang tiếp tục thay đổi từ vị trí người dạy học truyền thống sang người thiết kế, hướng dẫn, cố vấn và tạo ra môi trường học tập. Do vậy, cần phải tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, ra sức học tập, rèn luyện, tự tìm tòi, học hỏi nâng cao trình độ để không ngừng phát triển kỹ năng và tri thức của mình, trong đó có kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang đặt ra những yêu cầu mới cho công tác giáo dục - đào tạo, trong đó có đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng CNTT trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở tại Trường Sĩ quan Công binh đáp ứng chuẩn đầu ra.

**Năm là, ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn kỹ thuật cơ sở**

Ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn kỹ thuật cơ sở của học viên tại Trường Sĩ quan Công binh là một xu thế mới, một bước đột phá, bước đầu đã mang lại những kết

quả tích cực. Thực tế cho thấy, việc tổ chức các bài thi kiểm tra thuộc khối kiến thức kỹ thuật cơ sở tại Trường Sĩ quan Công binh đã từng bước chuyển từ hình thức tự luận sang trắc nghiệm khách quan trên máy vi tính bước đầu đã mang lại hiệu quả tích cực. Để tiếp tục ứng dụng hiệu quả CNTT trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học cần đồng bộ hóa với các phần mềm hỗ trợ quản lý, soạn thảo đề kiểm tra trắc nghiệm, chấm bài trắc nghiệm dựa trên các bản số hóa bài thi với độ chính xác cao nhằm rút ngắn thời gian chấm bài, sớm công bố kết quả. Bên cạnh đó, hệ thống ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm các môn kỹ thuật cơ sở và phần mềm kiểm tra, đánh giá cần phải thường xuyên bổ sung, cập nhật để tránh sự trùng lặp về nội dung cũng như thuận lợi cho quá trình thực hiện. Vì vậy, ứng dụng hiệu quả CNTT trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn kỹ thuật cơ sở của người học sẽ góp phần nâng cao hiệu quả về tính khách quan, nhanh chóng của kiểm tra, đánh giá và chất lượng dạy học các môn kỹ thuật cơ sở tại Trường Sĩ quan Công binh hiện nay.

### 3. Kết luận

Như vậy, để ứng dụng hiệu quả CNTT trong dạy học các môn kỹ thuật cơ sở tại Trường Sĩ quan Công binh nhằm phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất người học đáp ứng chuẩn đầu ra, theo chúng tôi, cần chú ý một số nội dung cơ bản sau: (1) Nhà trường cần nghiên cứu, đề ra kế hoạch trang bị mới các thiết bị CNTT ở khoa, các khu giảng đường, thư viện. Bên cạnh đó, cần tiến hành rà soát, kiểm tra chất lượng các thiết bị CNTT đã được trang bị và có kế hoạch sửa chữa, thay thế các thiết bị đã cũ, hỏng; (2) Đẩy nhanh, hoàn thiện việc lắp đặt hệ thống mạng LAN, số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu: hệ

thống bài giảng, tài liệu, giáo trình điện tử... Đồng thời, nâng cấp hệ thống mạng Internet (cải thiện chất lượng đường truyền, tăng số lượng máy được kết nối Internet ở các đơn vị); thiết kế và xây dựng website nội bộ có tính bảo mật cao, có kế hoạch phân cấp và cung cấp tài khoản truy nhập cho từng đối tượng. Tập trung nghiên cứu, trang bị các phần mềm chuyên dụng phục vụ cho các mục đích như: viết giáo trình, giáo án điện tử, xử lý hình ảnh, âm thanh của giảng viên; tự học tập, nghiên cứu của học viên; quản lý hoạt động học tập và đánh giá kết quả học tập các môn kỹ thuật cơ sở của học viên (từ khâu ra đề thi, kiểm tra; tổ chức thi; chấm thi và quản lý kết quả...), sắp xếp lịch huấn luyện... Đồng thời, để khai thác sử dụng các phần mềm mới đạt chất lượng, hiệu quả tốt cần thường xuyên tổ chức tập huấn, phổ biến triển khai ứng dụng các phần mềm này vào thực tiễn công tác quản lý, dạy học các môn kỹ thuật cơ sở cho toàn thể cán bộ, giảng viên và học viên của Nhà trường./.

### Tài liệu tham khảo:

1. Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo “Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học.
2. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong bối cảnh kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
3. Nghị quyết số 1657-NQ/QUTW ngày 20/12/2022 của Quân ủy Trung ương “Về đổi mới giáo dục, đào tạo đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong bối cảnh mới”.

## TÁC CHIẾN ĐIỆN TỬ QUÂN ĐỘI NGA TRÊN CHIẾN TRƯỜNG UKRAINA

*Thượng úy, CN Đặng Trần Quyên; Trung tá, ThS Nguyễn Văn Học  
GV - Khoa Quân sự chung*

Ngày 24/2/2022, Nga phát động chiến dịch Quân sự đặc biệt đưa Quân đội vào lãnh thổ Ukraina. Đến nay, cuộc chiến đã diễn ra được hơn 3 năm và nó vẫn tiếp diễn chưa có dấu hiệu dừng lại. Cuộc chiến đã thể hiện hình thức của chiến tranh hiện đại với nhiều phương tiện, thủ đoạn tác chiến mới. Trong đó, tác chiến điện tử (TCĐT) là thành phần quan trọng không thể thiếu. Bài viết sẽ đề cập đến lực lượng, phương tiện; hoạt động tác chiến điện tử Quân đội Nga đã và đang sử dụng trong cuộc chiến Nga - Ukraina.

Về lực lượng, Nga huy động một lực lượng TCĐT lớn tham gia gồm 3 lữ TCĐT, trong đó có lữ TCĐT 15 thuộc Bộ Tổng Tham mưu Quân đội Nga, lữ TCĐT 16 thuộc Quân khu phía Tây; 02 Tiểu đoàn TCĐT độc lập 49, 328; Đại đội TCĐT 511 (thuộc Lữ đoàn cận vệ súng trường cơ giới 138); Trung tâm TCĐT 475 thuộc Hạm đội biển Đen. Các đơn vị TCĐT của các quân khu, hạm đội khác cũng được luân chuyển ra mặt trận. Ước tính Nga huy động hơn 30 đại đội TCĐT trong đội hình của các lữ đoàn, sư đoàn thiết giáp và bộ binh cơ giới. Các lữ đoàn cơ động của Nga với biên chế đại đội TCĐT, các lữ đoàn cơ động này được chia thành các nhóm chiến thuật (tương đương như tiểu đoàn gồm 300 đến 800 quân) cơ động dọc theo nhiều mũi/tuyến/hướng vào chiến đấu trong lãnh thổ Ukraina cũng được bổ sung lực lượng, phương tiện TCĐT.

Về phương tiện, Nga huy động tất cả các loại phương tiện TCĐT được cho là tiên tiến nhất, hiện đại nhất để sử dụng trong cuộc chiến. Các tổ hợp gây nhiễu và chế áp ra đa, các hệ thống dẫn đường tên

lửa, máy bay vũ trang, máy bay không người lái (UAV) và vệ tinh như tổ hợp gây nhiễu ra đa Krasukha-4 để chế áp ra đa đánh chặn trên không trang bị trên các loại máy bay chiến đấu, UAV, máy bay trinh sát và vệ tinh quỹ đạo thấp; Có thể đối phó hiệu quả với hầu hết các loại ra đa; Hệ thống TCĐT Borisoglebsk-2 là hệ thống TCĐT chiến thuật chính của các đại đội TCĐT nằm trong thành phần các đơn vị Tăng - Thiết giáp và bộ binh cơ giới Nga cung cấp khả năng tình báo tín hiệu, định vị vô tuyến, gây nhiễu vô tuyến các hệ thống dẫn đường, gây nhiễu thông tin vệ tinh; Hệ thống TCĐT Palantin có khả năng can thiệp vào hệ thống dẫn đường của tên lửa hành trình hay trinh sát điện tử ở khoảng cách tối đa 1000km.

Các tổ hợp phát hiện, định vị và điều khiển “dập tắt” trận địa pháo binh đối phương như tổ hợp ra đa phản pháo tối tân Zoopark-1M dùng để hỗ trợ cho lực lượng pháo binh, tên lửa có thể phát hiện 70 mục tiêu/phút, nhanh chóng xác định, định vị và tính toán quỹ đạo đường đạn đối phương để đưa ra tọa độ vị trí bắn; tổ hợp TCĐT RB-341V Leer-3 dùng để gây nhiễu hệ thống thông tin liên lạc (TTLL) chỉ huy hiệp đồng, điều khiển hỏa lực.

Các tổ hợp trinh sát, gây nhiễu và chế áp nhằm vào các mục tiêu như hệ thống ra đa, hệ thống thông tin di động và mạng vô tuyến quân sự, UAV, thông tin tình báo điện tử của đối phương làm việc trên các băng tần HF (High Frequency: Tần số cao), VHF (Very High Frequency: Tần số rất cao), UHF (Ultra High Frequency: Tần số cực cao) như hệ thống TCĐT chiến lược Murmansk-BN có khả năng gây nhiễu các mục tiêu điện tử trong

phạm vi đến 5000 km; khu vực rộng 640,000 km<sup>2</sup>.

Nga còn trang bị các tổ hợp TCĐT trên máy bay để giúp máy bay chống lại các tên lửa phòng không hoặc chế áp điện tử và tạo tình huống giả để che giấu, bảo vệ các máy bay, cũng có thể sử dụng để định vị thăm dò bức xạ nguồn tín hiệu. Đặc biệt, hệ thống TCĐT Khibiny còn có khả năng làm biến dạng các thông số tín hiệu phản xạ của các đài ra đa dẫn đến làm sai lệch thông số hiển thị trên màn hình ra đa.

Sử dụng nhiều loại UAV, từ kích thước nhỏ đến lớn, từ loại giá rẻ đến loại đắt tiền và hiện đại để trinh sát, định vị, làm nhiệm vụ nghi binh hay đánh bom cảm tử... Đồng thời, Nga trang bị các hệ thống tác chiến điện tử có công suất lớn để phát nhiễu mạnh nhằm “bóp nghẹt” phương tiện bay không người lái của đối phương. Ngoài ra, một số hệ thống tác chiến điện tử của Nga còn có khả năng xâm nhập và bẻ khóa chiếm quyền điều khiển các phương tiện bay không người lái của đối phương.

Ngoài ra, trong suốt quá trình tác chiến, để đáp ứng với thực tiễn chiến trường, Nga đã liên tục cải tiến, điều chỉnh tính năng, hiện đại hóa trang bị và sản xuất mới với tốc độ rất nhanh.

*Quân đội Nga luôn duy trì các hoạt động tác chiến điện tử một cách đa dạng từ cấp chiến thuật đến chiến lược, trên vũ trụ, trên không, trên biển, trên đất liền, kết hợp giữa chiến thuật với kỹ thuật. Điều này đã đem lại lợi thế rất lớn cho Quân đội Nga trên chiến trường.*

Trinh sát điện tử: Trước khi tiến hành chiến dịch Nga triển khai các tổ hợp trinh sát điện tử tại các khu vực giáp biên giới với Ukraina tiến hành trinh sát, thu thập thông tin tình báo tại khu vực biên giới Nga - Ukraina và trong lãnh thổ Ukraina. Trên vũ trụ, Nga tích cực huy

động các hệ thống vệ tinh trinh sát, tình báo như Persona, Neutron (Kosmos-2553), Liana... cho nhiệm vụ giám sát và phát hiện các mục tiêu chiến lược của Ukraina. Các hệ thống trinh sát vô tuyến, trinh sát ra đa, quang điện tử, hồng ngoại trên vệ tinh đã mang lại cho Mátxcova những ưu thế thông tin trong tác chiến. Các cuộc tấn công bằng tên lửa có độ chính xác cao của Nga được hỗ trợ dẫn đường bằng trinh sát vũ trụ và trinh sát trên không tầm cao. Trên không, Nga triển khai hàng loạt máy bay các loại để trinh sát, phát hiện, giám sát những mục tiêu quan trọng của đối phương như: Sở chỉ huy, các trạm ra đa, trung tâm TTLL, trận địa hỏa lực, cụm lực lượng, các mục tiêu trọng yếu, sân bay, bến cảng... Sau đó truyền dữ liệu về các trung tâm chỉ huy để xây dựng cơ sở dữ liệu và ra quyết định tấn công. Các loại phương tiện đã được triển khai có thể kể đến như máy bay kiểm soát, cảnh báo sớm A-50, IL-76, IL-80, máy bay trinh sát Su-24M, máy bay TCĐT Mi-8, IL-22, Máy bay không người lái để thu thập thông tin, giám sát và trinh sát điện tử như Forpost, Merlin, Orion, Orlan, Shahed 191 Saegheh, Eleron-3SV. Hàng nghìn UAV đa năng cỡ nhỏ Orlan-10 được sử dụng để trinh sát, xác định mục tiêu, chặn thu và gây nhiễu tín hiệu điện thoại di động. Nga cũng đưa vào chiến trường hệ thống theo dõi chuyển động của UAV Kupol. Các cuộc tấn công bằng pháo binh và tên lửa đất đối đất tầm gần của Nga trên tiền tuyến được các UAV trinh sát chỉ thị mục tiêu hiệu quả, chính xác. Trên mặt đất, Nga sử dụng nhiều tổ hợp TCĐT để theo dõi, giám sát tín hiệu vô tuyến, chặn thu TTLL trên nhiều tần số. Định vị chính xác các nguồn phát xạ vô tuyến của đối phương, điển hình là ra đa phản pháo tiên tiến Zoopark-1M, đây là loại ra đa tự động xác định vị trí trận địa hỏa lực pháo binh/tên

lửa mặt đất đối phương, qua đó cung cấp thông tin mục tiêu cho phân tử bắn, chính pháo và đánh giá hiệu quả chiến đấu. Dựa vào các thông tin tình báo điện tử và hình ảnh vệ tinh để thiết lập quỹ đạo bay phù hợp cho tên lửa hành trình vượt qua các hệ thống TCDT và hỏa lực phòng không Kiev. Việc lập trình đường bay cho các tên lửa di chuyển dọc theo các con sông, thay đổi quỹ đạo bay đột ngột ở nhiều giai đoạn bay, làm rối loạn hệ thống theo dõi của lực lượng phòng không Ukraina. Phía Ukraina thừa nhận, tên lửa chính xác cao của Nga có khả năng vượt qua các hệ thống TCDT và phòng không của Ukraina nhờ chiến thuật kết hợp với công nghệ hiện đại.

Tiền công điện tử: Được Nga tổ chức đa dạng, trên tất cả các dải sóng bằng việc sử dụng các hệ thống thiết bị gây nhiễu đa tâm để gây nhiễu liên lạc vô tuyến điện (VTĐ), liên lạc vệ tinh; chế áp các hệ thống radar, hệ thống điều khiển vũ khí và các thiết bị bay không người lái. Nga đã thực hiện gây nhiễu theo thời gian thực các tín hiệu từ kênh liên lạc quân sự được mã hóa Motorola 256 bit (bằng thiết bị Torn-MDM), gây nhiễu thiết bị truyền dẫn định vị toàn cầu GPS bằng hệ thống gây nhiễu di động R-330Zh Zhitel, làm giảm độ chính xác của hầu hết các vũ khí dẫn đường bằng GPS như bom lượn JDAM, tên lửa HIMARS và đạn "thông minh" Excalibur; Sử dụng hệ thống Krasukha-2 và 4, Moskva-1, Leer-3, RP-377L/LA Lorandit và Pole cùng nhiều hệ thống khác để chế áp điện tử các mạng di động nhằm cắt liên lạc giữa nhóm máy bay không người lái (UAV) với người điều khiển; Sử dụng hệ thống Murmansk-BN và Krasukha-4 ngăn chặn liên lạc tín hiệu vệ tinh trong bán kính đến 300km, kết hợp với hệ thống Topol được cho là đã gây nhiễu thành công đường truyền của dịch vụ Internet vệ tinh Starlink của

SpaceX đã giúp hoàn thiện hệ sinh thái tác chiến điện tử đa tâm của Nga trên chiến trường Ukraina. Mục tiêu khống chế các nhóm UAV bầy đàn của Ukraina được phía Nga đầu tư mạnh khi vừa công bố đưa vào chiến trường hệ thống điện tử Saphir mới nhất, có khả năng phát hiện mục tiêu ở khoảng cách 30km và vô hiệu hóa các UAV trong phạm vi 5km. Chế áp hệ thống VTĐ và thông tin vệ tinh làm cho các hoạt động Ukraina bị gián đoạn, chỉ huy, điều hành, tổ chức tác chiến gặp nhiều khó khăn. Có thời điểm Ukraina phải sử dụng liên lạc hữu tuyến và thư tín là chủ yếu. Chế áp, làm sai lệch thông tin đối với các loại ra đa trinh sát trên không, trên mặt đất, trên biển, ra đa điều khiển hỏa lực, tên lửa hành trình, vũ khí chính xác cao, vũ khí không đối không, không đối đất. Đây được coi là một thế mạnh của Nga trong cuộc chiến này, điển hình là hệ thống gây nhiễu đa chức năng Krasukha-4, có thể phát hiện, theo dõi và gây nhiễu các mục tiêu trên không, tạo ra "vùng chết" đến 300km xung quanh khu vực tác chiến.

Chế áp các thiết bị định vị sử dụng tín hiệu vệ tinh GPS của Mỹ và Galileo châu Âu bằng các hệ thống Leer-3, Zhitel và RP-377L/LA Lorandit, RB-636 "Svet-KU", các tổ hợp RB-109A "Bylina" và Tirada-2 được sử dụng để xác định vị trí máy thu, chặn thu và gây nhiễu vệ tinh. Tổ hợp Diabazol được sử dụng để gây nhiễu tín hiệu định vị vệ tinh GPS và Thông tin VTĐ của máy bay chiến đấu. Hệ thống Palantin để vô hiệu hóa thông tin liên lạc vô tuyến và hệ thống dẫn đường của tên lửa hành trình.

Giai đoạn đầu của Chiến dịch quân sự đặc biệt, Ukraina đã sử dụng có hiệu quả UAV để giám sát, trinh sát, chỉ thị mục tiêu, cũng như làm vũ khí cảm tử tấn công các mục tiêu. Tuy nhiên, khi lực lượng Nga tăng cường nghiên cứu, cải

tiến và tích cực tiến hành các hoạt động TCĐT, các loại UAV khác của Ukraina đã nhanh chóng bị vô hiệu hóa. Các mẫu flycam DJI, vốn được sử dụng phổ biến trên chiến trường, đang nhanh chóng mất hiệu quả do liên tục bị gây nhiễu. Bayraktar TB2, loại UAV từng được ca ngợi là “cứu tinh của quân đội Ukraina” và được coi như vũ khí giúp Kiev thay đổi cục diện chiến sự, cũng gần như biến mất khỏi chiến trường do bị lực lượng TCĐT Nga chế áp. Nga bắn hạ tới 10.000 UAV của Ukraina mỗi tháng, tương đương hơn 300 UAV mỗi ngày, một con số đáng kinh ngạc.

Bảo vệ điện tử: Nga đã sử dụng tổng thể các biện pháp nguy trang, nghi binh để che giấu lực lượng, bảo vệ các mục tiêu quân sự, giữ bí mật, tạo bất ngờ về ý định và hành động tác chiến, chống lại trinh sát của Ukraina, Mỹ và NATO. Để tổ chức nghi binh điện tử đánh lừa đối phương về ý định và hành động tác chiến, giai đoạn đầu của chiến dịch, Nga triển khai đoàn xe trải dài khoảng 64km trên tuyến đường tới Thủ đô Kiev. Các nghiên cứu cho rằng, đây là đòn nghi binh của Nga, với việc sử dụng chủ yếu là xe hồng, mô hình bơm hơi có sử dụng góc phản xạ và dấu hiệu hồng ngoại để làm cho Ukraina, Mỹ nhận định sai lầm, rằng Nga đang dồn quân “đánh nhanh thắng nhanh” để chiếm đóng thủ đô Kiev, từ đó tăng cường phòng thủ bảo vệ Thủ đô và bị hờ hững tại miền Đông và miền Nam; Tạo môi trường nhiễu để làm mọi thứ để buộc đối phương bộc lộ trận địa, vị trí, tiêu hao đạn dược, trang bị khí tài. Nga đã sử dụng nhiều loại UAV thế hệ cũ, UAV giá thành thấp làm mọi thứ khi tiến hành không kích Kiev và các thành phố lớn khác; Cải tiến máy bay Antonov (AN-2) thành UAV mờ nhằm khiến các trận địa radar, hỏa lực, phòng không của Ukraina bộc lộ vị trí, đồng thời tiêu hao đạn dược của đối phương; Các tên lửa

cũ sắp loại biên như Kh-55 được tháo bỏ đầu đạn trở thành môi bẫy thu hút các hệ thống phòng không. Nguy trang che giấu, bảo vệ mục tiêu, hạn chế bức xạ vô tuyến điện tử để đánh lừa các thiết bị trinh sát của Ukraina, kể cả các máy bay trinh sát của Mỹ và NATO bằng cách dùng các hộp gỗ tạo hình các phương tiện và bố trí ở thực địa để UAV trinh sát của Ukraina nhầm với xe tải Kamaz, hay tên lửa đất đối không Pantsir-S1 hoặc hệ thống pháo phòng không, kể cả hình vẽ (máy bay) để đánh lừa trinh sát không ảnh hay ảnh vệ tinh; Các mô hình cầu tích hợp tính năng phản xạ radar được dựng lên ở các cây cầu chiến lược nhằm thu hút hỏa lực tên lửa, pháo binh của Ukraina. Nhờ biện pháp này mà cây cầu chiến lược Antonovsky ở Kherson được cho là đã hứng chịu số lượng lớn đạn pháo phản lực HIMARS mà vẫn chưa bị phá hủy bởi phần lớn đạn đã nhắm vào các mô hình. Cây cầu Kerch và tàu Nga trong khu vực eo biển Kerch nối Nga với Bán đảo Crimea cũng vậy, cầu này nhiều lần bị tên lửa, UAV đánh phá nhưng không có thiệt hại đáng kể vì Nga đã phát tín hiệu GPS giả, làm sai lệch vị trí của cây cầu thật và dùng mô hình gắn các phản xạ góc cộng với thiết bị phát nhiệt để tạo giả các con tàu, làm cho các phương tiện tiến công đường không của Ukraina tiến công vào mục tiêu giả. Đối với cầu Crimea, Nga còn triển khai khí tài TCĐT để bảo vệ, chống lại các cuộc tập kích bằng xuồng cảm tử (USV) của Ukraina./

#### **Tài liệu tham khảo:**

1. Tài liệu tập huấn giảng viên chuyên ngành Thông tin các học viện, nhà trường toàn quân trong năm 2024.
2. Giáo trình Hiểu biết quân binh chủng, thư viện Trường Sĩ quan Công binh, Bình Dương 2021.
3. Trung tâm thông tin quân sự, Bộ Quốc phòng.

## GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI PHỤ NỮ TRƯỜNG SĨ QUAN CÔNG BINH

**Đại úy, ThS Lê Thị Quỳnh**  
**GV - Khoa KHXH&NV**

**H**ội Phụ nữ là một tổ chức đoàn thể có vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền giáo dục pháp luật, đường lối chính sách của Đảng đảm bảo quyền bình đẳng giới trong xã hội hiện đại. Vì vậy, việc nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Phụ nữ ở Trường Sĩ quan Công binh là rất cần thiết.

Phụ nữ là lực lượng tham gia tích cực vào các hoạt động phát triển của đất nước. Với tư cách là một nửa dân số, phụ nữ đã đóng góp phần lớn vào sự nghiệp phát triển chung của nhân loại. Do đó, vấn đề phát triển của phụ nữ bao giờ cũng gắn liền với sự phát triển của mỗi quốc gia. Hướng tới sự bình đẳng giới không phải là vấn đề riêng của phụ nữ mà đó là vấn đề của toàn xã hội. Từ nhận thức đúng đắn vị trí, vai trò của phụ nữ, Hội Phụ nữ Trường Sĩ quan Công binh trong những năm qua thực hiện tốt chức năng hoạt động của mình, làm tốt nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền bình đẳng, dân chủ, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, đoàn kết, tập hợp, tuyên truyền, giáo dục, vận động hướng dẫn phụ nữ thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỉ luật của quân đội. Nhà trường có tất cả hai hội phụ nữ phụ nữ luôn đóng góp một vai trò quan trọng trong việc xây dựng nhà trường và quân đội.

Trong những năm qua Hội Phụ nữ Trường Sĩ quan Công binh đã có nhiều hoạt động đa dạng, phong phú thực hiện toàn diện, có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm như: Tuyên truyền, vận động, giáo dục, hướng dẫn cán bộ, hội viên phụ nữ phát huy truyền thống, nâng cao bản lĩnh chính trị, rèn luyện phẩm chất đạo đức, chấp hành nghiêm pháp luật, kỉ luật, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hoạt động công tác quần chúng Nhà trường tập trung vào các nhiệm vụ: **Tổ chức quán triệt Chỉ thị số 855-CT/QUTW của Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương về đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” thời kì mới.** phong trào “Ngày tiết kiệm vì phụ nữ khó khăn, trẻ em nghèo vượt khó học giỏi”. Phối hợp tốt với UBDSGD&TE Nhà trường đẩy mạnh xây dựng gia đình “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”, Cuộc vận động xây dựng gia đình “5 không, 3 sạch”. Thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, Quân đội, Trung ương Hội phát động gắn với phong trào thi đua của Nhà trường với mục tiêu xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”. Thực hiện tốt hoạt động phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội phụ nữ địa phương, đơn vị kết nghĩa trên địa bàn đóng quân.

Hội Phụ nữ Nhà trường đã có những đóng góp trong công tác quần chúng của Nhà trường nhưng vẫn chưa phát huy hết tiềm lực sẵn có. Vì vậy để những hoạt động của Hội có chất lượng cao hơn một vài giải pháp được đề xuất như sau:

**Một là, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, hội viên phát triển toàn diện, không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trên cương vị chức trách được giao**

Xây dựng cán bộ Hội có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực tổ chức hoạt động Hội và tinh thần trách nhiệm cao; năng động, sáng tạo, là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tập hợp hội viên. Xây dựng phụ nữ hệ theo các chuẩn mực: “*Tự tin - tự trọng - trung hậu - đảm đang*” và phấn đấu đạt tiêu chí “4 tốt”: Sức khỏe tốt, chuyên môn tốt, kỹ năng tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc tốt.

Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, giáo dục với hình thức, cách làm sáng tạo, thiết thực nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của chị em về nhiệm vụ mới; coi trọng việc bồi dưỡng, hướng dẫn giữa chị em có kinh nghiệm với chị em chưa có kinh nghiệm trong lao động, công tác, từng bước nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trên cương vị chức trách được giao.

**Hai là, mỗi cán bộ, hội viên phụ nữ trong Nhà trường cần tích cực học tập, huấn luyện, nghiên cứu nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, khoa học kỹ thuật, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học và các kỹ năng cần thiết, nhất là về lĩnh vực quân sự, quốc phòng; có tư duy lý luận tốt**

Trước yêu cầu xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, lấy vững mạnh về chính trị và tiêu chí, chuẩn mực “Bộ đội Cụ Hồ” làm cơ sở, Chương trình hành động của Phụ nữ Quân đội 05 năm (2021 - 2026) xác định tập trung xây dựng người Phụ nữ Quân đội: “*Trí tuệ, bản lĩnh, kỉ cương, nhân ái*”, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kì mới, người phụ nữ Việt Nam thời đại mới. Người phụ nữ Quân đội “*trí tuệ*” cần có văn hóa, tri thức khoa học, trình độ quân sự, năng lực, phương pháp, tác phong công tác và sức khỏe đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Để đạt được mục tiêu đó, mỗi cán bộ, hội viên phụ nữ Nhà trường cần tích cực học tập, huấn luyện, nghiên cứu nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, nghiệp vụ và các kỹ năng cần thiết, nhất là về lĩnh vực quân sự, quốc phòng; có tư duy lý luận tốt, năng lực tổ chức thực tiễn phong phú. Tập trung rèn luyện, xây dựng tác phong, phương pháp làm việc chuyên nghiệp, nghiêm túc, trách nhiệm; phát huy tốt tiềm năng, sức sáng tạo và đạt hiệu quả công tác cao, đóng góp xứng đáng vào phong trào thi đua của phụ nữ và việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, đơn vị. Đồng thời, luôn gương mẫu chấp hành nghiêm các quy định về văn hóa công sở, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện để hoàn thiện nhân cách người quân nhân cách mạng với các giá trị chân - thiện - mỹ. Thường xuyên, tích cực nâng cao kiến thức, kỹ năng tổ chức tốt cuộc sống gia đình, xây dựng gia đình đạt các tiêu chí “5 không, 3 sạch”<sup>2</sup> và đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

**Ba là, các hội viên Hội Phụ nữ cần thực hiện tốt hệ thống các quy định, tính kỉ luật chặt chẽ**

Để không ngừng nâng cao sức mạnh của Quân đội, việc thực hiện tốt hệ thống các quy định, tính kỉ luật chặt chẽ là một trong những yêu cầu tất yếu và ngày càng cao, bởi kỉ luật là sức mạnh của Quân đội. Đây là yêu cầu bắt buộc đối với mọi quân nhân nói chung và quân nhân nữ cũng không phải là ngoại lệ. Do vậy, bất luận trong điều kiện, hoàn cảnh nào, mỗi cán bộ, hội viên phụ nữ Nhà trường đều phải tự giác rèn luyện và đạt tiêu chí “*kỉ cương*” lên hàng đầu. Tiêu chí này thể hiện rõ tính đặc thù trong phấn đấu rèn luyện của hội viên phụ nữ Quân đội so với phụ nữ các lực lượng khác trong hệ thống Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Để thực hiện được nội dung tiêu chí kỉ cương, đáp ứng

yêu cầu về chấp hành pháp luật, kỉ luật tự giác nghiêm minh, mỗi hội viên phụ nữ Nhà trường cần chủ động nghiên cứu, học tập nắm chắc những nội dung, kiến thức pháp luật, kỉ luật; tự giác chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, Điều lệnh, điều lệ, kỉ luật Quân đội, chỉ thị mệnh lệnh của cấp trên; nền nếp chế độ công tác, sinh hoạt, học tập, rèn luyện, lao động sản xuất của đơn vị; các quy định, nội quy nơi cư trú và những nơi sinh hoạt cộng đồng; không ngừng rèn luyện tính tổ chức, tính kỉ luật và tác phong chính quy của Quân đội. Đồng thời, thực hiện nghiêm Quy chế Dân chủ cơ sở; phát huy tốt dân chủ của các tổ chức quần chúng, Hội đồng quân nhân về quân sự - chuyên môn, chính trị, kinh tế - đời sống

**Bốn là, tăng cường bồi dưỡng, giáo dục bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lí tưởng và khát vọng cống hiến cho cán bộ Hội Phụ nữ ở Trường Sĩ quan Công binh**

Với chức năng đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho phụ nữ, các cán bộ Hội thực sự là những điển hình của sự nhiệt tình, năng động, gương mẫu đi đầu trong phong trào thi đua, quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần hội viên, phụ nữ. Hội phụ nữ Nhà trường có vai trò rất quan trọng trong tập hợp, vận động chị em phụ nữ. Họ chính là cánh tay nối dài giữa cán bộ và hội viên, phụ nữ; góp phần triển khai các chủ trương, kế hoạch, chương trình hoạt động của Hội Phụ nữ. Sự nhiệt tình, tâm huyết đầy trách nhiệm, sự năng động và sáng tạo của các cán bộ Hội đã góp phần thúc đẩy phong trào và hoạt động Hội Phụ nữ ngày càng phát triển. Vì vậy việc xây dựng và phát triển lực lượng không chuyên trách thực hiện hoạt động của Hội Phụ nữ ở Trường Sĩ quan Công binh là vấn đề vô cùng quan trọng.

Phát huy vai trò của Phòng Chính trị, cấp ủy chỉ huy đơn vị có Hội Phụ nữ trong giáo dục nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức lối sống và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ. Quán triệt và thực hành tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng và thực hiện tốt Quy chế nêu gương trong đội ngũ cán bộ Hội Phụ nữ ở Trường Sĩ quan Công binh. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục phẩm chất “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”, giáo dục truyền thống, tuyên truyền, quán triệt về tầm nhìn, vị trí, vai trò, sứ mệnh, giá trị cốt lõi cũng như mục tiêu, ý nghĩa hoạt động của tổ chức Hội trong đội ngũ cán bộ Hội. Phấn đấu để mỗi cán bộ Hội là một “đại sứ” quảng bá hình ảnh, uy tín và là người truyền cảm hứng, tạo dựng niềm tin nơi hội viên, phụ nữ đối với tổ chức Hội Phụ nữ ở Trường Sĩ quan Công binh. Cán bộ Hội Phụ nữ ở Trường Sĩ quan Công binh được hội viên, phụ nữ tin nhiệm phải thực sự là hạt nhân nòng cốt, tiên phong trong vận động, tổ chức các hoạt động tại Nhà trường.

**Năm là, sự phối hợp giữa phòng Chính trị, cấp ủy, chỉ huy đơn vị có hội phụ nữ trong Nhà trường**

Hội Phụ nữ Trường Sĩ quan Công binh là một tổ chức quần chúng đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Phòng Chính trị Trường Sĩ quan Công binh. Để các hội viên phụ nữ Nhà trường phấn đấu theo các tiêu chí “Trí tuệ, bản lĩnh, kỉ cương, nhân ái”, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kì mới và người phụ nữ Việt Nam thời đại mới, đòi hỏi cấp ủy, chỉ huy và tổ chức phụ nữ trong Nhà trường cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, hội viên phụ nữ Nhà trường về đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; truyền thống tốt đẹp của Quân đội, của phụ nữ Việt Nam và phụ nữ Quân đội; tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các phẩm chất đạo đức “Tự

tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang” của phụ nữ trong thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Trong quá trình thực hiện, cần đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục, tuyên truyền, bảo đảm phong phú, đa dạng, hiệu quả. Thường xuyên làm tốt công tác xây dựng, nhân điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong giữ gìn, phát huy và rèn luyện các phẩm chất đạo đức tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam, phụ nữ Quân đội trong học tập và làm theo Bác. xây dựng Hội Phụ nữ vững mạnh.

**Sáu là, nâng cao chất lượng công tác tham mưu với cấp ủy về các vấn đề liên quan đến hoạt động phụ nữ**

Cán bộ Hội Phụ nữ ở Trường Sĩ quan Công binh cần nâng cao năng lực nghiên cứu phát hiện vấn đề, phân tích tổng hợp; kỹ năng đề xuất tham mưu. Các ý kiến tham mưu của Hội Phụ nữ cần được thể hiện bằng văn bản chính thức. Trước khi tham mưu, đề xuất, cán bộ Hội Phụ nữ ở Trường Sĩ quan Công binh phải thu thập thông tin, luận cứ xác đáng từ nhân dân, từ các hội viên phụ nữ thông qua các tổ phụ nữ nên những tham mưu đề xuất đảm bảo tính thực tiễn, phản ánh được tâm tư nguyện vọng của phụ nữ và có tính thuyết phục.

**Bảy là, trong tổ chức thực hiện các hoạt động của Hội Xác định, lựa chọn ưu tiên trong hoạt động hội**

Xác định, lựa chọn ưu tiên trong hoạt động hội: Đây được coi là một trong những giải pháp trọng tâm trong thực hiện các hoạt động hiện nay của Hội. Trên cơ sở những định hướng, chủ trương của cấp trên, *Hội Phụ nữ Trường Sĩ quan Công binh* chủ động, sáng tạo, cụ thể hóa xây dựng kế hoạch hoạt động chi tiết phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể, tuyệt đối tránh áp đặt đồng thời tránh ỷ lại, trông chờ từ cấp trên. Nâng cao năng lực, tính độc lập, tự chủ của *Hội Phụ nữ Trường Sĩ quan Công binh*.

Các nội dung hoạt động của Hội hiện nay đều được đánh giá là thiết thực, hiệu quả. Ở tầm vĩ mô, các hoạt động này tương đối toàn diện, đa dạng. Tuy nhiên, *Hội Phụ nữ Trường Sĩ quan Công binh* cần căn cứ điều kiện, hoàn cảnh để chủ động, mạnh dạn lựa chọn trọng tâm, trọng điểm trong từng hoạt động, theo từng giai đoạn; ưu tiên những nội dung hoạt động đáp ứng nhu cầu của các nhóm phụ nữ.

Trong từng nhiệm vụ/lĩnh vực hoạt động, *Hội Phụ nữ Trường Sĩ quan Công binh* cũng có thể xác định, lựa chọn những hoạt động ưu tiên cụ thể. Như vậy sẽ tránh được tình trạng dàn trải các hoạt động, dàn trải nguồn lực, gây quá tải công việc Hội, tránh được bệnh máy móc, rập khuôn, chạy theo thành tích, nặng về số lượng hoạt động được triển khai mà khờn coi trọng chất lượng, hiệu quả và tính bền vững, thiết thực của hoạt động đó.

**Tám là, Hội cần tiếp tục kiện toàn tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động**

Hội Phụ nữ Nhà trường cần đa dạng hóa nội dung hoạt động, chú trọng đến các hội viên; nắm vững tình hình công tác, đời sống của hội viên từ đo và xử lý tốt các vấn đề phát sinh. Tham gia thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống cho hội viên; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai hoạt động của hội. Hội cần đa dạng hóa các hình thức tập hợp để thu hút đông đảo chị em phụ nữ tham gia hội, nhất là phụ nữ ở lứa tuổi thanh niên trong Nhà trường.

**Tóm lại**, nâng cao chất lượng hoạt động chính là nâng cao hiệu quả tuyên truyền, thực hiện chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, kỉ luật, quy định của Quân đội, các nội dung chương trình hành động của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, các chương trình hoạt động của Nhà trường, đến với đối tượng phụ nữ ở Trường Sĩ quan Công binh, Vì vậy việc đưa ra các giải pháp phù hợp có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”./.

**Tài liệu tham khảo:**

- Luận án tiến sĩ: Phụ nữ quân đội trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Nguyễn Thị Ngọc Lâm, Viện sử học, H.2001;
- Báo cáo kết quả công tác Phụ nữ năm 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, Phòng Chính trị Trường Sĩ quan Công binh;
- Báo cáo tổng kết công tác quần chúng năm 2024 và phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2025, Phòng Chính trị Trường Sĩ quan Công binh.

**HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN**

Nhân kỉ niệm 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30.4.1975-30.4.2025; Quốc tế Lao động 1.5; 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19.5.1890-19.5.2025); 79 năm truyền thống Bộ đội Công binh (25.3.1946 - 25.3.2025). Ban Biên tập Nội san “Thông tin Dạy và Học” đã nhận được bài viết của các đồng chí:

Phạm Hoàng Vũ, Đặng Quốc Sơn (P1). Nguyễn Đức Sứ, Bùi Gia Doanh, Nguyễn Thế Huỳnh, Nguyễn Đức Thuận, Lê Trường An (P2). Phan Thị Cẩm Thủy, Nguyễn Minh Xa (P3,4). Cao Thanh Quỳnh, Phạm Văn Duy, Hà Hải Lý, Thân Thế Anh, Phạm Thị Huyền Trang, Lê Văn Hải, Lê Thị Quỳnh, Nguyễn Mạnh Tuấn (K2). Trần Đông Anh, Trần Nguyên Dương, Nguyễn Ngọc Hân, Trần Văn Lợi, Đỗ Văn Dũng, (K3). Trần Hữu Chung, Lê Văn Hiếu, Lê Anh Tuấn (K4). Nguyễn Hải Hà, Hà Văn Khang; Cao Xuân Điệp (K5). Trần Văn Lương, Nguyễn Cao Sơn, Tạ Hữu Giang, Trần Văn Hùng, Hà Đức Bình (K6). Đoàn Quang Huy, Trần Trung Kiên, Trương Văn Anh, Nguyễn Văn Khanh (K7). Nguyễn Văn Toán, Nguyễn Duy Hiền, Đặng Trần Quyền, Nguyễn Văn Học (K8). Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Hoàng Nam, Lê Thanh Vũ, Trần Hữu Lợi, Trần Quốc Khánh, Phạm Văn Hoàng, Hoàng Minh Nhật, Nguyễn Hữu Thắng (D1). Trần Quang Kiên, Phạm Văn Hải, Trần Hoàng Áo, Lương Công Hùng, Nguyễn Đăng Vũ Ngô Nam Cường, Phan Thanh Nam, Lê Hữu Hoàng Linh, Đặng Trung Tuấn, Hồ Huy Hoàng, Bùi Đình Trường, Nguyễn Anh Dũng, Nguyễn Đức Tuấn, Võ Anh Kiệt (D2). Phạm Đăng Khoa, Võ Chí Tiến, Phạm Hồng Đức, Vũ Thanh Bình, Đinh Văn Chính (D4). Trần Đình Duy, Nguyễn Mai Hiếu, Nguyễn Khánh Huy, Hoàng Anh Tiến (D5). Lại Thành Hồng, Nguyễn Tiến Mạnh, Nghiêm Mạnh Đại, Nguyễn Văn Dũng, A Lê Y Siêu, Huỳnh Dũ Cường, Nguyễn Duy Thái (D8). Trần Văn Lũ, Phạm Thị Hà, Huỳnh Văn Trường Sơn (D10).

*Ban Biên tập Nội san xin chân thành cảm ơn và mong nhận được sự cộng tác thường xuyên của các đồng chí./.*

# ĐẠY TỐT - HỌC TỐT - CÔNG TÁC TỐT - KỈ LUẬT NGHIÊM



Hội thi Giảng viên KHXH&NV năm 2025



Học viên tham gia các cuộc thi trực tuyến trên máy tính



Chi bộ Đại đội 8, Đảng bộ Tiểu đoàn 5 tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2027



Ban Giám hiệu kiểm tra công tác tổ chức đón Tết Nguyên đán Ất Ty 2025